

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Biểu mẫu 17
THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2022-2023

STT	Trình độ đào tạo				
	Tiên sĩ	Thạc sĩ	Đại học		
			Chính quy	Liên thông chính quy	
				Văn bản 2 chính quy	
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh				
	<p>Ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ tiên sĩ phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>1. Có bằng tốt nghiệp thạc sĩ ngành phù hợp hoặc bằng đại học loại giỏi trở lên ngành phù hợp theo danh mục tại Phụ lục I.</p> <p>2. Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua một trong các điều kiện sau:</p> <p>a) Luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo thạc sĩ hướng nghiên cứu.</p> <p>b) Giảng viên, nghiên cứu viên có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.</p> <p>c) Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học được Hội đồng Giáo sư nhà nước quy định hoặc kỹ yếu hội nghị, hội thảo khoa học</p>	<p>Ứng viên dự tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) Đã tốt nghiệp hoặc đã đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) ngành phù hợp; đối với chương trình định hướng nghiên cứu yêu cầu hạng tốt nghiệp từ khá trở lên hoặc có bài báo (có ISSN), bài hội thảo khoa học có xuất bản (có ISBN) hoặc tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên đã được nghiệm thu liên quan đến lĩnh vực sẽ học tập, nghiên cứu. Tất cả những công trình nêu trên được xuất bản không quá 5 năm tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;</p> <p>b) Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;</p> <p>c) Đáp ứng các yêu cầu khác của chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và</p>	<p>Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học;</p> <p>Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Tuyển sinh đại học; tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;</p> <p>Quyết định số 584/QĐ-ĐHKT-ĐT ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế tổ chức tuyển sinh trình độ đại học của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;</p> <p>Đề án số 907/ĐA-ĐHKT-ĐT ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh về tuyển sinh đại học năm 2023 đào tạo tại cơ sở TP. Hồ Chí Minh Mã trường KSA.</p>	<p>- Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo đại học;</p> <p>- Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành Quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học;</p> <p>- Quyết định số 1997/QĐ-ĐHKT-ĐT ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế</p>	

<p>chuyên ngành có phân biệt được xuất bản.</p> <p>d) Có bản dự thảo đề cương nghiên cứu và kế hoạch học tập, nghiên cứu.</p> <p>3. Người dự tuyển phải có một trong những minh chứng về năng lực ngoại ngữ theo Khoản 3, Điều 4 Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ của UEH.</p>		<p>theo quy định của chương trình đào tạo.</p> <p>Trường hợp chưa đủ điều kiện về văn bằng, cần tham gia học các môn bổ túc kiến thức theo quy định.</p>				<p>TP. Hồ Chí Minh quy định về việc tuyển sinh liên thông đại học hình thức đào tạo chính quy tại Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh</p>	
II Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được							
1. Ngành Kế toán		1. Ngành Chính sách công		1. Ngành Kinh tế		Đào tạo người học có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu về một ngành đào tạo, kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật; có kỹ năng nhận thức học xã hội, chính trị liên quan đến phân biệt, và pháp luật; có kỹ năng phân tích, tổng hợp; kỹ năng quan đến phân biệt, năng giao tiếp ứng xử cần phân tích, tổng hợp; kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ phức tạp; làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc làm việc độc lập hoặc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức, thuộc ngành kiến làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức, thuộc ngành đào tạo, giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ.	
Mục tiêu		Mục tiêu (PO)		1.1 Chuyên ngành Kinh tế			
STT	Mô tả (Description)	STT	Mô tả (Description)	STT	Mô tả (Description)		
PO1	Kiến thức kế toán chuyên sâu và rộng Cung cấp kiến thức sự hiểu biết về chuyên môn Kế toán ở mức độ chuyên sâu và kỹ thuật nghiên cứu phù hợp với lĩnh vực Kế toán	PO1	Học viên hiểu rõ được vai trò của nhà nước trong việc hoạch định và thực thi các chính sách phát triển kinh tế - xã hội bền vững trong bối cảnh phát triển vượt bậc về công nghệ và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng.	PO1	Có hiểu biết căn bản về luật pháp và chính trị quốc gia, đồng thời hiểu biết về các khía cạnh kinh tế xã hội đương thời.		
PO2	Ứng dụng kiến thức Sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực toán thông qua nghiên cứu độc lập; phân tích và giải quyết các vấn đề trong thế giới thực để có những đóng góp tích cực hơn cho hội rộng rãi hơn.	PO2	Học viên có năng lực nhận dạng các vấn đề chính sách, phân tích, hoạch định, triển khai, và đánh giá kết quả thực hiện các chính sách.	PO2	Có kỹ năng phân tích, nghiên cứu, ra quyết định trong các lĩnh vực kinh tế liên quan đến chính phủ, doanh nghiệp và các tổ chức khác		
PO3	Nhận thức nhũ giới hạn trong kỹ thức Nắm vững kiến thức cơ bản để xác định những hạn chế vốn đối với các loại bằng chứng, phương pháp	PO3	Học viên có năng lực quản lý và lãnh đạo thực thi có hiệu quả các chính sách phát triển bền vững ở địa phương, hoặc ở phạm vi cả nước và toàn cầu.	PO3	Có thể thực hiện các công việc chuyên sâu như phân tích chính sách kinh tế-xã hội, phân tích thị trường, phân tích chiến lược, phân tích tài chính đầu tư, phân tích dự án.		
		- Chuẩn đầu ra (PLO)		PO4	Có khả năng sử dụng công nghệ thông tin và công nghệ dữ liệu hiện đại để thu thập, xử lý các số liệu quan trọng.		
		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		PO5	Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tư duy phân biệt, có kỹ năng giao tiếp, truyền đạt và giải quyết vấn đề.		
		PLO1.1	Hiểu một cách có hệ thống các kiến thức để phát triển tư duy, lý luận, và vận dụng giải quyết các vấn đề chính sách.	- Chuẩn đầu ra (PLO)			
		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
		PLO1.1	Hiểu một cách có hệ thống các kiến thức để phát triển tư duy, lý luận, và vận dụng giải quyết các vấn đề chính sách.	PLO1.1	Áp dụng kiến thức nền tảng về kinh tế học và các lĩnh vực liên quan bao gồm tài chính kế toán, quản trị kinh doanh, quản lý, luật trong kinh tế và kinh doanh.		
				PLO1.2	Phân tích kiến thức chuyên sâu về kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô cũng như các lĩnh vực quan trọng của kinh tế học.		
				PLO1.3	Hiểu kiến thức căn bản về lý luận chính trị xã hội.		
				PLO1.4	Áp dụng kiến thức về công nghệ thông tin, thống kê, toán trong kinh tế, phân tích dữ liệu và phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh tế và kinh doanh.		

	<p>và các cách tiếp cận thuyết khác nhau trong quá trình hình thành một kiến thức cụ thể, từ đó kiến thức được quy trình, sự phức tạp của việc ra kiến thức.</p>	<p>LO1.2</p>	<p>Hiểu biết sâu về chính sách công và những thách thức chính sách chủ yếu ở Việt Nam và toàn cầu.</p>	<p>PLO1.5</p>	<p>Áp dụng kiến thức về lập và quản lý dự án, kế hoạch - chiến lược cho tổ chức trong khu vực công và khu vực tư.</p>
				<p>Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)</p>	
		LO1.3	Hiểu được quá trình hoạch định, thực thi, quản lý và đánh giá các vấn đề chính sách.	PLO2.1	Có khả năng phân tích, giải quyết vấn đề, kỹ năng phân tích thị trường và phân tích chính sách.
				PLO2.2	Có khả năng khởi nghiệp, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng quản lý thời gian.
P04	<p>Quản lý quá trình nghiên cứu Đảm nhận vai trò dẫn dắt trong việc thiết kế và thực hiện các dự án nghiên cứu cơ bản sẽ tạo ra tri thức mới trong lĩnh vực toán.</p>	LO1.4	Hiểu được các phương pháp để nghiên cứu và phân tích chính sách, xác định và sử dụng các công cụ phù hợp để giải quyết các vấn đề chính sách.	PLO2.3	Có khả năng tư duy phản biện, tư duy logic, tư duy sáng tạo.
				PLO2.4	Có khả năng làm việc nhóm, làm việc độc lập và các kỹ năng mềm khác.
				PLO2.5	Có khả năng truyền đạt vấn đề, thuyết trình, thuyết phục, kỹ năng tổng hợp báo cáo phân tích, kỹ năng giao tiếp, truyền thông.
		LO1.5	Có khả năng phân tích, tổng hợp, tư vấn và phản biện các vấn đề chính sách từ góc nhìn đa chiều.	PLO2.6	Thuần thục năng đọc, viết học thuật tốt, thông thạo tiếng Việt và tiếng Anh.
P05	<p>Tư duy và giao tiếp khoa học Nắm vững các kỹ năng nhận thức và kỹ năng công nghệ thông tin cần thiết cho mục đích nghiên cứu, kỹ năng viết và nói để trình bày kết quả nghiên cứu cho chuyên gia và tương người nghe chung.</p>	LO1.6	Có khả năng hoạch định, quản lý thực thi và lãnh đạo tổ chức và cá nhân thực hiện những chính sách phát triển bền vững trong bối cảnh phát triển vượt bậc về công nghệ và hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng.	<p>Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)</p>	
				PLO3.1	Có tinh thần trách nhiệm và hợp tác trong làm việc nhóm, linh hoạt trong xử lý công việc.
				PLO3.2	Tận tâm và sẵn lòng chia sẻ kiến thức học được với những người muốn học hỏi.
				PLO3.3	Chủ động định hướng và có chính kiến trong công việc.
				PLO3.4	Rút kinh nghiệm và học hỏi để tiến bộ trong công việc.
				PLO3.5	Cởi mở, hòa đồng, ổn định về cảm xúc và có tinh thần trách nhiệm vì cộng đồng, dân tộc.
		<p>Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)</p>		<p>ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau:</p>	
		LO2.1	Nắm vững và ứng dụng kỹ năng tự nghiên cứu, thành thạo các kỹ năng tìm kiếm và sử dụng các nguồn thông tin đa dạng để phân tích, đánh giá, phản biện các vấn đề chính sách trong các lĩnh vực công	<p>Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500;</p>	
P06	<p>Thái độ và trách nhiệm Hình thành thái độ nhiệt tình, hợp tác, đóng góp tích cực, trách nhiệm cá nhân, tôn trọng sự đa dạng trong xã hội, các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, và nghiêm chỉnh trong nghiên cứu.</p>			<p>Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023;</p> <p>Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất;</p> <p>Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.</p>	
		LO2.2	Nắm vững và thực hành các kỹ năng nhận dạng vấn đề, phân tích và đánh giá chính sách	<p>2. Ngành Quản trị kinh doanh</p> <p>2.1 Chuyên ngành Quản trị</p> <p>Mục tiêu (PO)</p>	
		LO2.3	Thuần thục các kỹ năng hoạch định chính sách và lập	<p>trên cơ sở đáp ứng mong muốn của các bên liên quan, chương trình đào tạo chuyên ngành Quản trị bậc cử nhân đại học của UEH chuẩn bị cho người học các kiến thức về quản trị tổ chức; phát triển các kỹ năng quản trị cá nhân, kỹ năng tương tác và kỹ năng nhóm; vun đắp tinh thần trách nhiệm với xã hội. Từ đó, một vài năm sau khi tốt nghiệp người học có thể đạt được những thành tựu sau:</p>	

Chuẩn đầu ra			kế hoạch thực thi chính sách.	PO1	Xuất sắc với nghề nghiệp quản trị tại các đơn vị kinh doanh, tổ chức công và tổ chức phi lợi nhuận trong bối cảnh công nghệ mới và hội nhập kinh tế toàn cầu.	
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)						
PLO1.1	Thể hiện năng lực tiếp thu tri thức một cách linh hoạt, có hiểu biết về khối kiến thức chuyên sâu vị trí hàng đầu trong học thuật và toán.	PLO2.4	Thuần thục kỹ năng phân biện, kỹ năng viết, truyền thông, làm việc nhóm, và năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam	PO2	Học lên bậc cao hơn đối với những ngành liên quan đến quản trị hay trở thành một nhà nghiên cứu về quản trị.	
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)			PO3	Luôn thể hiện thái độ có trách nhiệm với các bên liên quan khi ra quyết định.
		PLO3.1	Có ý thức tự học suốt đời nhằm nâng cao hiệu quả công việc	PO4	Có thể đảm nhận các vị trí quản trị cấp trung như: trưởng phòng tổ chức – nhân sự, kinh doanh, hành chính, kế hoạch, cung ứng, chất lượng. Các vị trí quản trị cấp cao người học có thể đảm nhận sau một thời gian hoạt động thực tiễn như: chủ tịch hội đồng quản trị, hội đồng thành viên; giám đốc các đơn vị kinh doanh và tổ chức phi lợi nhuận.	
PLO1.2	Vận dụng thành thạo kiến thức rộng trong các lĩnh vực nghiên cứu khác liên quan, bên cạnh lĩnh vực kế toán.			- Chuẩn đầu ra (PLO)		
		PLO3.2	Có khả năng làm việc độc lập, khả năng hợp tác trong công việc, làm việc theo nhóm, có tinh thần trách nhiệm, có ý thức thúc đẩy sự liên kết bên trong và bên ngoài	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		
				PLO1.1	Có khả năng áp dụng được các kiến thức về chiến lược, tổ chức, nhân sự, điều hành, tài chính, marketing vào trong công việc quản trị/quản lý của một tổ chức với tư cách là một nhà quản trị.	
PLO1.3	Hiểu biết toàn diện kiến thức nền tảng về nguyên tắc phương pháp nghiên cứu khoa học để ứng dụng trong công việc và nghiên cứu.	PLO3.3	Có trách nhiệm xã hội, hành vi đạo đức chuẩn mực, tính liêm chính, ý thức xây dựng cộng đồng, động lực phụng sự công đề chung tay tạo ra một xã hội dân chủ, văn minh và phát triển	PLO1.2	Phân tích và phối hợp tốt các chức năng hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm soát trong quản trị.	
				PLO1.3	Phân tích và giải thích được các bối cảnh kinh tế, văn hóa – xã hội, chính trị - pháp luật, công nghệ, môi trường tự nhiên và đánh giá được tác động của các bối cảnh này đối với tổ chức.	
				PLO1.4	Có khả năng áp dụng được các công nghệ mới vào trong công việc quản trị.	
				PLO1.5	Có khả năng thích ứng được trong môi trường làm việc đa dạng văn hóa và khác biệt hóa.	
				PLO1.6	Có khả năng áp dụng được các kiến thức về đổi mới sáng tạo và dẫn dắt sự thay đổi trong tổ chức.	
PLO1.4	Nắm vững kiến thức thực hành mức độ cần thiết để truyền tải và hoặc chuyển giao các lý thuyết và mô hình học thuật thành các ứng dụng cụ thể để đối tượng thực hành nghề nghiệp và cộng đồng nhận thức.	PLO3.4	Có ý thức góp ý, tư vấn, phân biện chính sách hướng tới hỗ trợ và thúc đẩy sự sáng tạo đổi mới nhằm hướng đến phát triển của địa phương và xã hội	PLO1.7	Có khả năng áp dụng được các kiến thức về đạo đức và trách nhiệm xã hội trong hoạt động quản trị.	
		PLO3.5	Chấp nhận sự khác biệt, có chính kiến, chịu trách nhiệm trong công việc và khả năng tự soi rọi lại mình	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		
		2. Ngành Hệ thống thông tin quản lý			PLO2.1	Thực hành thuần thục các kỹ năng quản trị bao gồm: kỹ năng nội tại cá nhân (quản trị bản thân, quản trị stress, giải quyết vấn đề), kỹ năng tương tác liên cá nhân (giao tiếp, tạo quyền lực và ảnh hưởng, động viên, quản trị xung đột), kỹ năng làm việc nhóm (phân quyền và ủy quyền, xây dựng đội và làm việc đội, lãnh đạo, dẫn dắt sự thay đổi).
				PLO2.2	Thực hành thuần thục được các kỹ năng mềm như: thuyết trình, tổ chức phòng vấn, điều hành cuộc họp.	
				PLO2.3	Thực hành thuần thục được các kỹ năng tư duy phân tích và tư duy sáng tạo.	

PLO1.5	Đánh giá kiến thức cốt lõi để xác định những hạn chế vốn có đối với các loại bằng chứng, phương pháp và cách tiếp cận lý thuyết khác nhau trong quá trình hình thành một kiến thức cụ thể, từ đó hiểu được nguồn gốc, quy trình, sự phức tạp của việc tạo ra kiến thức.	2.1. Chương trình Công nghệ thiết kế thông tin và truyền thông		PLO2.4	Thực hành thuần thục được các kỹ năng cảm xúc xã hội.
		Mục tiêu (PO)		PLO2.5	Thực hành thuần thục được các kỹ năng khởi nghiệp kinh doanh.
		Mô tả (Description)		PLO2.6	Thuần thục các kỹ năng ngoại ngữ nghe, nói, đọc, viết đủ để giao tiếp, đọc hiểu và chuẩn bị tài liệu chuyên môn quản trị.
		PLO1	Học viên tốt nghiệp có khả năng hiểu rõ được vai trò của thông tin và truyền thông trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong thời đại số.	PLO2.7	Thuần thục được các công nghệ mới để có thể ứng dụng trong thực hành công việc.
		PLO2	Học viên tốt nghiệp có khả năng xây dựng chiến lược nội dung, đề xuất giải pháp mô hình thông tin phù hợp với doanh nghiệp.	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		PLO3	Học viên tốt nghiệp có khả năng ứng dụng phương pháp thiết kế nội dung và kiến trúc thông tin để hỗ trợ các chiến lược của doanh nghiệp thông qua nhiều nền tảng kỹ thuật số.	PLO3.1	Có khả năng ứng xử làm việc độc lập hay là một thành viên tích cực của một đội.
PLO2.1	Thực hiện được nghiên cứu cơ bản và/ hoặc ứng dụng ở cấp độ nâng cao để đóng góp đáng kể vào sự phát triển của các kỹ thuật, ý tưởng hoặc tri thức mới.	PLO4	Học viên tốt nghiệp nắm vững phương pháp khai thác dữ liệu (bao gồm dữ liệu lớn) từ việc thu thập, tích hợp, tiền xử lý dữ liệu đến việc áp dụng các công cụ thống kê và các phương pháp tính toán hiện đại để đo lường, đánh giá hiệu quả các chiến lược thông tin và truyền thông của doanh nghiệp qua các nền tảng kỹ thuật số.	PLO3.2	Có khả năng ứng xử được việc tự lên kế hoạch và đánh giá công việc công việc của bản thân và của người khác.
PLO2.2	Lập kế hoạch, quản lý và chuyển giao dự án nghiên cứu một cách hữu hiệu.			PLO3.3	Có khả năng ứng xử trong phân tích để có chính kiến về chuyên môn, tự đưa ra những đánh giá chuyên môn riêng của bản thân.
PLO2.3	Sử dụng kỹ năng nhận thức và tư duy độc lập để phân biện, đánh giá kiến thức và ý tưởng hiện có, thực hiện điều tra có hệ thống để đưa ra các hướng			PLO3.4	Có khả năng ứng xử nhận thức được bản thân và lên kế hoạch điều chỉnh bản thân cho phù hợp với định hướng mục tiêu của mình.
		Chuẩn đầu ra (PLO)		PLO3.5	Có khả năng ứng xử theo cách làm việc có trách nhiệm với bản thân và với các bên liên quan.
		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		PLO3.6	Có khả năng thiết lập được những quy tắc đạo đức riêng của bản thân và luôn thực hiện theo những quy tắc này.
		PLO1.1	Hiểu những kiến thức về lý luận kinh tế, chính trị, xã hội trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn.	PLO3.7	Coi trọng giá trị đạo đức và hành động để chống lại những hành vi vi phạm đạo đức trong môi trường làm việc.
		PLO1.2	Áp dụng tư duy sáng tạo, tư duy phân biện khoa học trong công việc	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
				2.2 Chuyên ngành Quản trị chất lượng	
				Mục tiêu (PO): Sau khi kết thúc chương trình đào tạo, sinh viên sẽ:	
				PO1	Có kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, kiến thức về phương thức quản trị, quản trị chất lượng, các chức năng và kỹ thuật hỗ trợ trong quản trị chất lượng;
				PO2	Có kỹ năng phân tích và giải quyết các vấn đề về quản trị chất lượng;
				PO3	Có năng lực điều hành các dự án triển khai chất lượng và các chương trình quản trị chất lượng trong các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực một cách hiệu quả.
				PO4	Luôn thể hiện thái độ có trách nhiệm với các bên liên quan khi ra quyết định.

	giải quyết sáng tạo và độc đáo.	PLO1.3	Hiểu rõ vai trò của thông tin và truyền thông trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong thời đại số.	Chuẩn đầu ra (PLO): sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị chất lượng) đạt được các chuẩn đầu ra sau:	
PLO2.4	Thích ứng nhanh chóng với các công cụ, tài nguyên và công nghệ kỹ thuật số hiện đại phục vụ công việc nghiên cứu.	PLO1.4	Áp dụng được phương pháp xây dựng chiến lược nội dung, đề xuất giải pháp mô hình thông tin phù hợp với doanh nghiệp.	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
				PLO1.1	Phân tích và giải thích được các kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, pháp luật.
				PLO1.2	Vận dụng đúng và đầy đủ bản chất của hoạt động quản lý chất lượng trong doanh nghiệp.
				PLO1.3	Nắm bắt và vận dụng các công cụ, kỹ thuật, phương pháp quản lý chất lượng.
PLO2.5	Thành thạo kỹ năng giao tiếp nội và viết ở cấp độ chuyên gia để trình bày trước cộng đồng khoa học, cũng như khán giả nội chung trong các hoạt động trao đổi học thuật trong nước và quốc tế.	PLO1.5	Áp dụng được phương pháp thiết kế nội dung và kiến trúc thông tin để hỗ trợ các chiến lược của doanh nghiệp thông qua nhiều nền tảng kỹ thuật số.	PLO1.4	Phân tích được các vấn đề chất lượng thông qua việc vận dụng các khái niệm, hiểu biết vai trò và bản chất của hoạt động quản lý chất lượng trong doanh nghiệp.
				PLO1.5	Có khả năng tư duy sáng tạo trong giải quyết các vấn đề chất lượng.
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)				Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO1.6	Áp dụng được phương pháp khai thác và phân tích dữ liệu để đo lường, đánh giá hiệu quả các chiến lược thông tin và truyền thông của doanh nghiệp qua các nền tảng kỹ thuật số.	PLO2.1	Thực hành thành thạo các kỹ năng nhận dạng vấn đề chất lượng, thu thập thông tin, xử lý thông tin và giải quyết vấn đề.
PLO3.1	Sáng tạo và tiếp thu các ý tưởng, kiến thức mới trong những hoàn cảnh phức tạp và khác nhau.			PLO2.2	Thành thạo kỹ năng phân biện thông qua quá trình tư duy đa chiều, tư duy logic, tranh luận và bảo vệ luận điểm cá nhân/ý tưởng cá nhân.
				PLO2.3	Thành thạo trong việc sử dụng các công cụ, kỹ thuật, phương pháp quản lý chất lượng trong doanh nghiệp.
				PLO2.4	Có khả năng triển khai, theo dõi, giám sát việc áp dụng các chương trình, hệ thống quản lý chất lượng.
				PLO2.5	Thuần thục kỹ năng quản lý thông qua các kỹ năng kiểm soát cảm xúc, giao tiếp và lãnh đạo.
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)				Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO3.2	Chủ động trong học tập và làm việc tập thể trong nhiều môi trường khác nhau.	PLO2.2	Thành thạo trong việc ứng dụng thống kê, máy học để đo lường hiệu quả giải pháp thông tin và chiến lược nội dung của doanh nghiệp trong thời đại số.	PLO3.1	Thể hiện sự tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với quá trình học tập thông qua việc thu thập kiến thức, thông tin liên quan từ các nguồn khác nhau.
				PLO3.2	Tích cực, chủ động, khiêm tốn học hỏi.
		PLO2.3	Thành thạo trong việc phân tích dữ liệu mạng xã hội và ứng dụng trong chuỗi giá trị doanh nghiệp.	PLO3.3	Có khả năng tiếp thu, tổng hợp các kết luận, bảo vệ được quan điểm cá nhân thông qua các dự án trong chương trình học.
PLO3.3	Hình thành thái độ trách nhiệm với xã hội bằng việc dẫn dắt người khác, có hành động thúc	PLO2.4	Thành thạo trong việc khai phá dữ liệu trong kinh doanh	PLO3.4	Thiết lập mục tiêu cá nhân, lập kế hoạch thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện.
				PLO3.5	Tự cập nhật kiến thức, tự đánh giá bản thân và không ngừng phát triển bản thân.
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau:					

	đây các nghiên cứu được ứng dụng trong bối cảnh xã hội.			và ứng dụng trong chuỗi giá trị doanh nghiệp.	<p>Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500;</p> <p>Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHK-TĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023;</p> <p>Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất;</p> <p>Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.</p> <p>2.3 Chuyên ngành Quản trị khởi nghiệp</p> <p>Mục tiêu (PO):</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình, người học được trang bị các kiến thức nền tảng trong thực tiễn khởi nghiệp kinh doanh, các kiến thức quản trị và vận hành doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ, đồng thời phải thấu hiểu các yếu tố thành phần cũng như sự tương tác của nó trong hệ sinh thái khởi nghiệp.</p> <p>Chương trình cũng trang bị các kỹ năng cần thiết cho một nghiệp chủ cũng như nhà quản trị như khả năng hoạt động độc lập và phối hợp hoạt động theo nhóm; có phong cách làm việc chuyên nghiệp, có tầm nhìn sâu rộng và kỹ năng phân tích, tổng hợp vấn đề; có năng lực ứng dụng tư duy phân tích, giải quyết vấn đề, và kỹ năng giao tiếp chuyên nghiệp khi tiến hành các dự án kinh doanh; và kỹ năng đàm phán và lãnh đạo.</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp có thể trở thành: (i) chủ doanh nghiệp vừa và nhỏ được thành lập mới hay mua lại hoặc nhà kinh doanh vận hành đơn vị theo hình thức nhượng quyền kinh doanh; (ii) những nhà đầu tư mạo hiểm cho các dự án kinh doanh; (iii) Nhà kinh doanh nội bộ hay người khởi xướng kinh doanh tại các công ty; (iv) Nhà tư vấn phát triển và tái cấu trúc kinh doanh cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa; và (v) chuyên viên điều phối các chương trình khởi nghiệp kinh doanh của Nhà nước.</p> <p>Chuẩn đầu ra (PLO):</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh (chuyên ngành Quản trị khởi nghiệp) đạt được các chuẩn đầu ra sau:</p> <p>Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)</p> <p>PLO1.1 Phân tích một cách cơ bản các kiến thức về kinh tế, chính trị, pháp luật</p> <p>PLO1.2 Phân tích vai trò và bản chất của khởi nghiệp kinh doanh.</p> <p>PLO1.3 Phân tích và đúc kết các đặc trưng của một nhà khởi nghiệp.</p> <p>PLO1.4 Áp dụng được các cách thức tìm kiếm, nhận dạng ý tưởng khởi nghiệp.</p> <p>PLO1.5 Thực hành được các công cụ giải quyết vấn đề , nhận dạng cơ hội thị trường.</p> <p>PLO1.6 Phân tích được các điều luật, căn cứ pháp lý, đạo đức và trách nhiệm xã hội liên quan đến xây dựng và phát triển doanh nghiệp.</p> <p>PLO1.7 Phân tích, tổng hợp được quá trình chuyển hóa từ ý tưởng khởi nghiệp sang mô hình kinh doanh.</p>				
	PLO3.4 Phán quyết, ra quyết định mang tính chuyên gia.		PLO2.5 Thích ứng giao tiếp, làm việc với các chuyên gia nước ngoài, và tham gia xây dựng các giải pháp chiến lược, công nghệ thiết kế thông tin cho các công ty trong và ngoài nước.						
	PLO3.5 Tôn trọng đạo đức nghề nghiệp, sự khác biệt xã hội, sự liêm chính trong nghiên cứu và tuân thủ các quy định của pháp luật, của đơn vị làm việc.								
<p>2. Ngành Kinh doanh thương mại</p> <p>Mục tiêu</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Mô tả (Description)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>PO1</td> <td>Trang bị cho nghiên cứu sinh kiến thức hàn lâm chuyên sâu và toàn diện về các lý thuyết và khả năng liên quan trong lĩnh vực kinh doanh</td> </tr> <tr> <td>PO2</td> <td>Cung cấp cho nghiên cứu sinh các kiến thức chuyên sâu và toàn diện về phương pháp nghiên cứu, định tính và định lượng cũng như phương pháp luật để thực hiện các nghiên cứu có chất lượng cao được công nhận và công bố; xuất bản trên tạp chí khoa học</td> </tr> </tbody> </table>		STT	Mô tả (Description)	PO1	Trang bị cho nghiên cứu sinh kiến thức hàn lâm chuyên sâu và toàn diện về các lý thuyết và khả năng liên quan trong lĩnh vực kinh doanh	PO2	Cung cấp cho nghiên cứu sinh các kiến thức chuyên sâu và toàn diện về phương pháp nghiên cứu, định tính và định lượng cũng như phương pháp luật để thực hiện các nghiên cứu có chất lượng cao được công nhận và công bố; xuất bản trên tạp chí khoa học	<p>Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)</p> <p>PLO3.1 Khả năng ứng xử có trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội; kỷ luật, hợp tác, sáng tạo và chuyên nghiệp trong công việc.</p> <p>PLO3.2 Khả năng ứng xử và trách nhiệm trong làm việc nhóm và hướng dẫn, giám sát những người khác trong nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao.</p> <p>PLO3.3 Coi trọng giá trị và có tư cách đạo đức tốt trong công việc và cuộc sống.</p> <p>Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.</p>	
		STT	Mô tả (Description)						
PO1	Trang bị cho nghiên cứu sinh kiến thức hàn lâm chuyên sâu và toàn diện về các lý thuyết và khả năng liên quan trong lĩnh vực kinh doanh								
PO2	Cung cấp cho nghiên cứu sinh các kiến thức chuyên sâu và toàn diện về phương pháp nghiên cứu, định tính và định lượng cũng như phương pháp luật để thực hiện các nghiên cứu có chất lượng cao được công nhận và công bố; xuất bản trên tạp chí khoa học								
<p>3. Ngành Kế toán</p> <p>3.1. Hướng nghiên cứu</p> <p>Mục tiêu (PO)</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Mô tả (Description)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>PO1</td> <td>Kiến thức chuyên sâu về khoa học, học thuật, phương pháp kỹ thuật nghiên cứu công bố những tri thức mới về kinh tế.</td> </tr> <tr> <td>PO2</td> <td>Kiến thức chuyên sâu về tư duy biện chứng, xã hội, luật pháp, kinh tế, kinh doanh.</td> </tr> </tbody> </table>		STT	Mô tả (Description)	PO1	Kiến thức chuyên sâu về khoa học, học thuật, phương pháp kỹ thuật nghiên cứu công bố những tri thức mới về kinh tế.	PO2	Kiến thức chuyên sâu về tư duy biện chứng, xã hội, luật pháp, kinh tế, kinh doanh.		
STT	Mô tả (Description)								
PO1	Kiến thức chuyên sâu về khoa học, học thuật, phương pháp kỹ thuật nghiên cứu công bố những tri thức mới về kinh tế.								
PO2	Kiến thức chuyên sâu về tư duy biện chứng, xã hội, luật pháp, kinh tế, kinh doanh.								

	hàng đầu; có uy tín trong lĩnh vực nghiên cứu chuyên môn	PO3	Kiến thức đương đại đa ngành về hoạt động kinh doanh, tài chính, quản trị, kiểm soát ở các loại hình tổ chức.	PLO1.8	Áp dụng, thiết kế được các kế hoạch kinh doanh; hiểu và áp dụng được các kiến thức cơ bản của Marketing, Thương mại điện tử, Tài chính, Kế toán, Vận hành, Nhân sự.
PO3	Tạo ra những nghiên cứu sinh được đào tạo tốt, bài bản - Những người hoàn toàn có thể đáp ứng các tiêu chuẩn học thuật tại các trường đại học và các viện nghiên cứu hàng đầu về lĩnh vực kinh doanh, quản trị hoặc ngành liên quan	PO4	Kiến thức hiện đại chuyên sâu về kế toán, kiểm toán trên nền tảng kỹ thuật công nghệ số trong môi trường kinh tế toàn cầu hóa, quốc tế hóa.	PLO1.9	Phân tích được ưu nhược điểm của các hình thức huy động vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp và xây dựng được kế hoạch huy động.
		PO5	Kiến thức đương đại về kỹ thuật công nghệ khai thác, xử lý, truyền tải thông tin kế toán, kiểm toán và kinh tế.	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PO6	Thông thạo về tổ chức, triển khai, liên kết thực hiện hoạt động nghiên cứu, công bố, ứng dụng những tri thức mới về kế toán, kiểm toán và kinh tế.	PLO2.1	Thực hành được các kỹ năng nhận dạng vấn đề, thu thập thông tin, xử lý thông tin và giải quyết vấn đề.
		PO7	Sáng tạo và hiệu quả trong chuyển hóa tri thức kế toán, kiểm toán, kinh tế vào thực tiễn.	PLO2.2	Sử dụng thành thạo kỹ năng phản biện thông qua quá trình tư duy đa chiều, tư duy logic, tranh luận và bảo vệ luận điểm cá nhân/ý tưởng cá nhân.
		PO8	Đề cao tính độc lập, tự chủ, trách nhiệm và tôn trọng giá trị đạo đức nghề nghiệp với tư duy đổi mới, sáng tạo trong hoạt động nghiên cứu, hoạt động nghề nghiệp kế toán, kiểm toán và những hoạt động kinh tế.	PLO2.3	Sử dụng thuần thục kỹ năng lãnh đạo, quản lý thông qua quá trình dẫn dắt nhóm, làm việc nhóm, quản lý thời gian và ra quyết định.
PO4	Nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội, cộng đồng; có ý thức trách nhiệm, đóng góp cho cộng đồng và xã hội			PLO2.4	Thích ứng nhanh các kỹ năng kiểm soát cảm xúc thông qua các quyết định kinh doanh liên quan đến các khía cạnh đạo đức và trách nhiệm xã hội.
				PLO2.5	Sử dụng thành thạo các kỹ năng truyền thông/giao tiếp hiệu quả thông qua các báo cáo (nói và viết, trình bày cá nhân/nhóm), chuyên tài các thông điệp liên quan đến ý tưởng kinh doanh, quảng bá sản phẩm dịch vụ, gọi vốn và xây dựng mối quan hệ.
PO5	Phát triển năng lực độc lập; tự chủ phát triển bản thân, phát triển các phẩm chất sáng tạo, có trách nhiệm và phát huy đạo đức nghiên cứu và năng lực học tập suốt đời			PLO2.6	Sử dụng được kỹ năng giải quyết xung đột thông qua quá trình làm việc đội/nhóm.
		Chuẩn đầu ra (PLO)		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		PLO1.1	Hiểu biết sâu rộng nền tảng khoa học, học thuật trong nghiên cứu công bố những tri thức kinh tế.	PLO3.1	Coi trọng sự tự chủ của bản thân đối với quá trình học tập thông qua việc thu thập kiến thức, thông tin liên quan từ các nguồn tài liệu khác nhau.
PLO1.1	Có kiến thức nền cao về kinh tế và quản trị kinh doanh và có hiểu biết sâu rộng về lĩnh vực kinh doanh trong nước và quốc tế	PLO1.2	Tinh thông những phương pháp kỹ thuật trong nghiên cứu, truyền tải, công bố những tri thức mới trong kinh tế.	PLO3.2	Tự chịu trách nhiệm của bản thân trong quá trình học thông qua quá trình tuân thủ các đánh giá, quy định của chương trình đào tạo.
		PLO1.3	Hiểu biết sâu rộng những luận điểm biện chứng và quan điểm, nhận thức về xã hội,	PLO3.3	Có khả năng giao việc, giám sát quá trình thực hiện công việc của người khác trong đội nhóm.
				PLO3.4	Tự định hướng, tổng hợp các kết luận, bảo vệ được quan điểm cá nhân thông qua các dự án trong chương trình học.
				PLO3.5	Có khả năng lập kế hoạch trong đó phản ánh cụ thể mục tiêu, quá trình thực thi, ngân sách, kiểm tra, giám sát
				PLO3.6	Tự chủ, tự chịu trách nhiệm của bản thân của người biết học tập suốt đời (lifelong learner) thông qua quá trình tự cập nhật kiến thức, tự đánh giá bản thân và không ngừng phát triển bản thân.

PLO1.2	Có kiến thức chuyên sâu về các lý thuyết và có khả năng áp dụng lý thuyết phù hợp trong nghiên cứu kinh doanh trong nước và quốc tế		chính trị, luật pháp, kinh tế ở những môi trường xã hội, thể chế kinh tế khác nhau.	PLO3.7	Coi trọng giá trị của thái độ tích cực đối với khởi nghiệp kinh doanh, chứng minh được khả năng chấp nhận rủi ro, chịu đựng áp lực, kiên trì, nỗ lực không ngừng của một doanh nhân tương lai.
PLO1.3	Nắm vững và biết cách áp dụng một cách thành thạo và nghiêm túc các kỹ thuật; phương pháp luận nghiên cứu khoa học phù hợp nhằm giải quyết các câu hỏi nghiên cứu được đặt ra		Hiểu biết vững chắc nền tảng, quy chuẩn pháp luật về tổ chức, tài chính, quản lý, kiểm soát các loại hình hoạt động kinh doanh đương đại ở những hình thức tổ chức hoạt động khác nhau.		ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500; - Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng
PLO1.4	Có khả năng thiết kế, thực hiện và hoàn thành các dự án nghiên cứu thực nghiệm có đóng góp đáng kể vào việc phát triển các kỹ thuật; ý tưởng giải pháp hoặc phương pháp tiếp cận mới		Hiểu biết sâu rộng về các loại hình hoạt động và tổ chức, tài chính, quản lý, kiểm soát các hoạt động kinh tế, kinh doanh trên nền tảng công nghệ số trong môi trường kinh tế toàn cầu hóa, quốc tế hóa.		2.4 Chuyên ngành Quản trị công nghệ và đổi mới sáng tạo Mục tiêu (PO):
PLO1.5	Có khả năng phân tích; tổng hợp các kiến thức chuyên môn, tích hợp các kiến thức liên ngành trong các lĩnh vực khác nhau để đánh giá chuyên sâu và toàn diện về thực tiễn kinh doanh phức tạp (vấn đề và giải pháp)		Thông thạo về các hình thức, nội dung, nghiệp vụ tài chính, quản trị, kiểm soát đương đại ở các loại hình tổ chức hoạt động kinh tế, kinh doanh trên nền tảng công nghệ số trong môi trường kinh tế toàn cầu hóa, quốc tế hóa.		PO1 Sinh viên có kiến thức về kinh tế, kinh doanh PO2 Sinh viên có kiến thức về công nghệ và đổi mới sáng tạo PO3 Kỹ năng tư duy sáng tạo, thích nghi công nghệ, dẫn dắt đổi mới sáng tạo trong tổ chức, kỹ năng tư duy đột phá. PO4 Sinh viên có năng lực làm việc độc lập, làm việc nhóm trong môi trường công nghệ liên tục thay đổi và kinh doanh chuyên đổi mới. PO5 Có ý thức trách nhiệm đối với cá nhân, gia đình, cộng đồng, xã hội, ý thức phục vụ đất nước, đạo đức nghề nghiệp, và sự trung thực.
			Nhận diện, hiểu biết sâu sắc và định vị chuẩn xác tính đương đại, tính hiện đại của tri thức kế toán, kiểm toán trên nền tảng kỹ thuật công nghệ số trong môi trường kinh tế toàn cầu hóa, quốc tế hóa.		- Chuẩn đầu ra (PLO): Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)
			Thành thạo những kỹ thuật công nghệ đương đại có tính đặc thù trong khai thác, phân tích, xử lý, truyền tải, công bố và triển khai những ý tưởng, kết quả nghiên cứu kế toán, kiểm toán và nghiên cứu kinh tế.		PLO1.1 Có kiến thức cơ bản về toán, tin học và khoa học dữ liệu để phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quản trị đổi mới sáng tạo. PLO1.2 Có kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, kinh tế và khoa học xã hội, nhân văn cho việc giải thích, phân tích những vấn đề trong quản trị đổi mới sáng tạo. PLO1.3 Áp dụng kiến thức quản trị doanh nghiệp vào phát triển tinh thần doanh nhân (entrepreneurship) phù hợp với ngành. PLO1.4 Áp dụng kiến thức thuộc lĩnh vực công nghệ như trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ chuỗi khối (Blockchain), khoa học dữ liệu (Data science) giải quyết các vấn đề về kinh doanh. PLO1.5 Áp dụng kiến thức đổi mới sáng tạo giúp phát triển kinh doanh và thương mại hoá các dịch vụ, sản phẩm mới. PLO1.6 Áp dụng kiến thức quản trị đổi mới sáng tạo để xây dựng văn hóa đổi mới sáng tạo liên tục trong doanh nghiệp, tổ chức.
			Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills) PLO2.1 Có kỹ năng nghiên cứu và ứng dụng công nghệ trong việc giải quyết các vấn đề kinh doanh.

	pháp; cơ hội và thách thức...)	PLO2.1	Sáng tạo và hiệu quả trong tiếp cận, khám phá và ứng dụng những tri thức mới trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, kinh tế.	PLO2.2	Có kỹ năng dẫn dắt doanh nghiệp, tổ chức áp dụng công nghệ và thực hành đổi mới sáng tạo.
PLO1.6	Có khả năng sử dụng và ứng dụng kiến thức nâng cao về kinh doanh trong bối cảnh thực tiễn của các doanh nghiệp trong nước và quốc tế	PLO2.2	Có năng lực, sự hiệu quả trong tổ chức, lãnh đạo hoạt động nghiên cứu độc lập, liên kết khai ứng dụng những tri thức mới kế toán, kiểm toán và kinh tế.	PLO2.3	Có kỹ năng giao tiếp nói và viết, ngôn ngữ và phi ngôn ngữ hiệu quả và làm việc trong môi trường hội nhập.
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)				PLO2.4	Có kỹ năng nhận thức và giải quyết các vấn đề chuyên môn phức tạp, tư duy nhận thức linh hoạt (cognitive flexibility), tư duy sáng tạo và tư duy đột phá trong lĩnh vực công nghệ và đổi mới sáng tạo.
PLO2.1	Sử dụng thành thạo các phần mềm; kỹ thuật phân tích xử lý dữ liệu phục vụ nghiên cứu	PLO2.3	Sử dụng thành thạo các phương pháp kỹ thuật, công nghệ thông tin đương đại trong hoạt động nghiên cứu độc lập, liên kết nghiên cứu và vận hành kế toán, kiểm toán và kinh tế.	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO2.2	Truyền đạt và trình bày (bằng cả lời nói và bằng văn bản viết) các ý tưởng; kết quả phân tích và kết luận nghiên cứu một cách rõ ràng và hiệu quả cho các chuyên gia (chuyên gia, chuyên gia liên ngành, công chúng...)	PLO2.4	Sử dụng thành thạo ngôn ngữ quốc tế bậc 4/6 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam để giao tiếp bằng lời nói, bằng văn bản trong hoạt động nghiên cứu, hành nghề kế toán, kiểm toán và kinh tế.	PLO3.1	Có năng lực làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong môi trường công nghệ số, thực tế ảo, dữ liệu lớn.
PLO2.3	Phản biện, phê bình và tích hợp các quan điểm; luận khoa học khác nhau nhằm nâng cao năng lực học tập; nghiên cứu độc lập và tự chủ	PLO2.5	Truyền đạt thông minh, hiệu quả những ý tưởng, quy trình, kết quả và hình thức hoạt động nghiên cứu, hoạt động nghề nghiệp, liên kết trong hoạt động nghề nghiệp đến từng đối tượng bằng những ngôn ngữ khác nhau.	PLO3.2	Có năng lực tổ chức và thực hiện dự án về công nghệ và đổi mới sáng tạo.
PLO2.4	Thể hiện tò mò, tìm tòi học hỏi, sáng tạo và đổi mới	PLO2.6	Sáng tạo và hiệu quả trong phổ biến, triển khai vận dụng những tri thức chuyên môn mới về kế toán, kiểm toán từ hoạt động nghiên cứu ở lĩnh vực chuyên môn và lĩnh vực kinh tế.	PLO3.3	Có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.
				PLO3.4	Có năng lực học tập suốt đời.
goài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.					
3. Ngành Kinh doanh quốc tế					
Mục tiêu (PO)					
TT		Mô tả mục tiêu đào tạo			
	PO1	Sinh viên có thể hiểu các đại cương về triết học, an ninh quốc phòng, chính trị và pháp luật, kinh tế và khoa học xã hội.			
	PO2	Sinh viên có thể áp dụng kiến thức thực tế, đa dạng về hoạt động kinh doanh quốc tế, quan hệ kinh tế quốc tế, quản trị công ty đa quốc gia, chiến lược đa quốc gia để thích ứng môi trường kinh doanh toàn cầu luôn thay đổi.			
	PO3	Sinh viên có khả năng trở thành những nhà quản lý có kiến thức vững vàng về quản trị kinh doanh, quản trị nhân sự, marketing, logistics và quản lý chuỗi cung ứng.			
	PO4	Sinh viên vận dụng được các kỹ năng nhận biết, phân tích, đánh giá để giải quyết vấn đề trong kinh doanh quốc tế.			
	PO5	Sinh viên áp dụng được các kỹ năng nâng cao về tiếng Anh và công nghệ thông tin trong tổ chức			
	PO6	Sinh viên phát huy được tư duy sáng tạo, tư duy hệ thống và logic.			

PLO3.3	Chứng minh trách nhiệm và ý thức đóng góp vào phát triển xã hội thông qua việc cam kết, thực hiện và gìn giữ giá trị, kỉ luật và đạo đức cá nhân đối với nhà trường và cộng đồng	PO6	Thông thạo và hiệu quả trong thiết kế quản lý, tổ chức, triển khai, vận hành và đổi mới kế toán, kiểm toán.	PLO2.8	Sử dụng được Tiếng Anh trong công việc, đạt được trình độ TOEIC 600 khi ra trường cũng như kỹ năng tìm kiếm, đọc và tổng hợp tài liệu tiếng Anh từ các nguồn quốc tế uy tín
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)					
Mục tiêu đào tạo					
PLO3.1	Vận dụng được khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm và chịu trách nhiệm cá nhân				
PLO3.2	Thể hiện được năng lực quản lý và lãnh đạo				
PLO3.3	Hiểu được Tinh thần học tập suốt đời: tự nghiên cứu khoa học, nâng cao và đổi mới kiến thức, biết cách cập nhật và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn vận hành; nâng cao khả năng nhận biết điểm mạnh yếu trong nguồn lực bản thân và bên ngoài giúp tự cải thiện nâng cao năng lực, cũng như tổ chức và sắp xếp công việc, chủ động lập kế hoạch nghề nghiệp cá nhân.				
PLO3.4	Vận dụng tinh thần đạo đức, công bằng và trách nhiệm với cộng đồng bao gồm giữ chữ tín và cam kết; nghiêm túc tuân thủ nội quy, quy định của Nhà nước, tổ chức và doanh nghiệp; tham gia giải quyết các vấn đề đạo đức xã hội và có đạo đức nghề nghiệp.				
PLO3.5	Coi trọng giá trị về việc lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, quản trị sự thay đổi trong môi trường kinh doanh quốc tế.				
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.					
3.1 Chuyên ngành Ngoại thương					
Mục tiêu (PO):					
Mục tiêu cụ thể (POs)		Mô tả (Description)			
PO1	Người học sau khi ra trường có kiến thức đại cương về triết học, an ninh quốc phòng, chính trị và pháp luật, kinh tế và khoa học xã hội.				
PO2	Sinh viên có thể áp dụng kiến thức thực tế, đa dạng về hoạt động kinh doanh quốc tế, quan hệ kinh tế quốc tế, quản trị công ty đa quốc gia, chiến lược đa quốc gia để thích ứng môi trường kinh doanh toàn cầu luôn thay đổi.				
PLO3.4	Phát triển năng lực học tập suốt đời	PLO1.1	Hiểu biết sâu rộng nền tảng khoa học, phương pháp xử lý hiệu quả về ứng dụng tri thức trong thực tiễn kinh tế.	PLO3.4	Vận dụng tinh thần đạo đức, công bằng và trách nhiệm với cộng đồng bao gồm giữ chữ tín và cam kết; nghiêm túc tuân thủ nội quy, quy định của Nhà nước, tổ chức và doanh nghiệp; tham gia giải quyết các vấn đề đạo đức xã hội và có đạo đức nghề nghiệp.
PLO3.5	Có ý thức trách nhiệm, tự chủ đánh giá và cải tiến hiệu quả	PLO1.2	Hiểu biết sâu rộng những luận điểm biện chứng và quan điểm, nhận thức về xã hội, chính trị, luật pháp, kinh tế ở những môi trường xã hội, thể chế kinh tế khác nhau.	PLO3.5	Coi trọng giá trị về việc lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, quản trị sự thay đổi trong môi trường kinh doanh quốc tế.
3. Ngành Kinh tế chính trị					
Mục tiêu					
STT	Mô tả (Description)				
PO1	Kiến thức chuyên sâu về ngành Kinh tế chính trị Trang bị kiến thức chuyên sâu về kinh tế chính trị, giúp người học giải quyết những vấn đề của thực tiễn liên quan đến lĩnh vực Kinh tế chính trị	PLO1.3	Hiểu biết vững chắc nền tảng, quy chuẩn pháp luật về tổ chức, tài chính, quản lý, kiểm soát các loại hình hoạt động kinh doanh đương đại ở những hình thức tổ chức hoạt động khác nhau.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
		PLO1.4	Thông thạo về các hình thức, nội dung, nghiệp vụ tổ chức, tài chính, quản lý, kiểm soát các loại hình hoạt động kinh doanh trên nền tảng công nghệ số trong môi trường kinh tế toàn cầu hóa, quốc tế hóa.	3.1 Chuyên ngành Ngoại thương	
		PLO1.5	Nhận diện và hiểu biết sâu sắc về tính đương đại, hiện đại của tri thức kế toán, kiểm toán trên nền tảng kỹ thuật công nghệ số trong môi trường và cộng đồng	Mục tiêu (PO):	
				Mục tiêu cụ thể (POs)	
				PO1	Người học sau khi ra trường có kiến thức đại cương về triết học, an ninh quốc phòng, chính trị và pháp luật, kinh tế và khoa học xã hội.
				PO2	Sinh viên có thể áp dụng kiến thức thực tế, đa dạng về hoạt động kinh doanh quốc tế, quan hệ kinh tế quốc tế, quản trị công ty đa quốc gia, chiến lược đa quốc gia để thích ứng môi trường kinh doanh toàn cầu luôn thay đổi.

PO3	Kiến thức về quản lý nhà nước và pháp luật Trang bị kiến thức về quản lý nhà nước, quản lý vùng, địa phương và những kiến thức cơ bản về nhà nước, pháp luật		trường kinh tế toàn cầu hóa, quốc tế hóa.	PO3	Sinh viên sau khi ra trường có kiến thức thực tế và ứng dụng được vào các hoạt động Ngoại Thương bao gồm khả năng lập kế hoạch, ra quyết định và giải quyết vấn đề liên quan tới trao đổi và chu chuyển vốn, hàng hóa và dịch vụ xuyên biên giới giữa các quốc gia tại các công ty có hoạt động Thương mại Quốc Tế.
		PLO1.6	Thành thạo những phương pháp kỹ thuật công nghệ phát hiện, xử lý một cách hiệu quả về chuyên môn kế toán, kiểm toán trong thực tiễn.	PO4	Sinh viên sử dụng thành thạo Tiếng Anh và Công nghệ thông tin trong tổ chức.
		PLO1.7	Thành thạo những kỹ thuật công nghệ đương đại có tính đặc thù về khai thác, xử lý, truyền tải thông tin kế toán, kiểm toán.	PO5	Sinh viên có các kỹ năng bao gồm: nghiên cứu, phân tích và đánh giá môi trường kinh doanh đa quốc gia, suy nghĩ đa chiều, logic để phân biện vấn đề, giao tiếp đa văn hóa và sáng tạo để ứng dụng giải quyết các công việc liên quan tới thương mại quốc tế.
PO4	Kiến thức về kinh tế và chính sách kinh tế. Trang bị kiến thức chuyên sâu về kinh tế chính trị học và chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến lĩnh vực Kinh tế chính trị.	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		PO6	Sinh viên sẽ được hình thành khả năng thích nghi với môi trường thay đổi, khả năng tự học và nâng cao kiến thức sau khi ra trường
		PLO2.1	Sáng tạo và hiệu quả trong tiếp cận, nhận định, xử lý, phát triển chuyên môn trong hoạt động nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.	PO7	Sinh viên chuyên nghiệp đối với công việc, có đạo đức, chính trực, tôn trọng sự khác biệt và trách nhiệm cao đối với tổ chức và cộng đồng
		PLO2.2	Có năng lực, sự hiệu quả trong thực tiễn lãnh đạo, tổ chức, vận hành kế toán, kiểm toán.	PO8	Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc tại các tổ chức chính phủ hoặc tư nhân trong và ngoài nước với các vị trí nhân viên, tư vấn hoặc quản lý tại bộ phận kinh doanh hoặc xuất nhập khẩu trong doanh nghiệp thương mại quốc tế, ngân hàng quốc tế, dịch vụ và du lịch hoặc có khả năng chuyển đổi ngành nghề sang các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh quốc tế.
PLO2.3	Sử dụng thành thạo các phương pháp kỹ thuật, công nghệ thông tin đương đại trong kế toán, kiểm toán và sự kết nối kế toán, kiểm toán với những lĩnh vực chuyên môn kinh tế khác.				
PO5	Tư duy khoa học phân biện. Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học tư duy phân biện và kỹ năng giải quyết vấn đề của thực tiễn			- Chuẩn đầu ra (PLO):	
				STT	Mô tả (Description)
				Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
PO6	Kỹ năng làm việc nhóm. Trang bị kỹ năng hợp tác để làm việc nhóm có hiệu quả bao gồm năng lực quản lý lãnh đạo, trách nhiệm giải trình, khả năng hợp tác, các kỹ năng giao tiếp và kỹ năng tương tác với nhóm.			PLO1.1	Hiểu và giải thích được những kiến thức đại cương về triết học, an ninh quốc phòng, chính trị và pháp luật, kinh tế và khoa học xã hội.
		PLO2.4	Sử dụng thành thạo ngôn ngữ quốc tế bậc 4/6 của khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam để giao tiếp bằng lời nói, bằng văn bản trong hoạt động nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.	PLO1.2	Phân tích và áp dụng kiến thức ngành Kinh doanh quốc tế (bao gồm kiến thức về doanh nghiệp và kinh doanh, kinh doanh quốc tế, quản trị, marketing, tài chính, thương mại, logistics và chuỗi cung ứng)
		PLO2.5	Truyền đạt thông minh, hiệu quả những ý tưởng, quy trình, kết quả và những hình thức vận hành kế toán, kiểm toán đến từng đối tượng bằng những ngôn ngữ khác nhau.	PLO1.3	Áp dụng các kiến thức về chuyên ngành Ngoại Thương (bao gồm vận hành trong chuỗi cung ứng toàn cầu, quản trị bán hàng và quan hệ khách hàng, dự án và mô phỏng kinh doanh, quá trình mua hàng, cung ứng và vận tải bảo hiểm)
PO7	Thái độ và trách nhiệm. Đào tạo những người hăng hái nhiệt tình				

	biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự khác biệt và đa dạng trong xã hội, có trách nhiệm trong công việc và trách nhiệm với tổ chức, xã hội và có ý chí học tập suốt đời.	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	PLO1.4	Phân tích và áp dụng các kiến thức về công nghệ thông tin (ERP, phần mềm) và đạt chứng chỉ tin học IC3 (Internet and Computing Core Certification) phục vụ cho quản trị, phân tích kinh doanh và điều hành hoạt động Ngoại Thương.	
		PLO3.1	Đề cao tính tuân thủ các quy chuẩn pháp luật trong hoạt động nghề nghiệp kế toán, kiểm toán và hoạt động kinh tế.		
		PLO3.2	Đề cao tính tự giác, giá trị đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm trong hoạt động nghề nghiệp kế toán, kiểm toán và hoạt động kinh tế.		
		PLO3.3	Sáng tạo, đổi mới trong giải quyết, đúc kết, thực thi, truyền đạt chuyên môn, hành nghề kế toán, kiểm toán và hoạt động kinh tế.		
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			
PLO1.1	Có kiến thức chuyên sâu về ngành kinh tế chính trị	PLO3.3	Sáng tạo, đổi mới trong giải quyết, đúc kết, thực thi, truyền đạt chuyên môn, hành nghề kế toán, kiểm toán và hoạt động kinh tế.	PLO2.1	Thực hành kỹ năng phân tích trong việc đánh giá môi trường Kinh Doanh Quốc Tế bao gồm tìm hiểu môi trường kinh doanh quốc tế, và những yếu tố khác biệt giữa các quốc gia, các chiến lược kinh doanh quốc tế và các mô hình tổ chức tương ứng.
PLO1.2	Kiến thức cơ bản về kinh tế vĩ mô			PLO2.2	Thực hành kỹ năng giải quyết vấn đề thực tiễn trong ngành Ngoại Thương bao gồm khả năng triển khai nghiên cứu độc lập để tìm câu trả lời một cách khoa học và lựa chọn được phương pháp giải quyết.
PLO1.3	Kiến thức chuyên sâu về kinh tế quốc tế	4. Ngành Kinh doanh thương mại			
PLO1.4	Am hiểu đường lối chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực Kinh tế chính trị	4.1. Chương trình Kinh doanh thương mại (hướng nghiên cứu)			
		Mục tiêu (PO)			
		STT	Mô tả (Description)		
		PO1	Năm vững kiến thức đại cương trình độ cao học		
		PO2	Hiểu biết và có ý thức cập nhật kiến thức hàn lâm về môi trường và các vấn đề ra quyết định trong lĩnh vực kinh doanh thương mại trong nước và quốc tế		
		PO3	Có khả năng xây dựng và thực hiện dự án nghiên cứu chuyên sâu trong lĩnh vực kinh doanh thương mại		
		PO4	Năng lực lãnh đạo, dẫn dắt, và tự duy sáng tạo: phát triển sự tự chủ, linh hoạt, sáng tạo dẫn dắt sự phát triển của tổ chức, năng lực lãnh		
			PLO2.4	Trình diễn được kỹ năng tư duy phân biện và tư duy sáng tạo góp phần đổi mới và cải tiến liên tục trong công việc và cuộc sống.	
			PLO2.5	Vận dụng kỹ năng làm việc nhóm để tổ chức và hợp tác tốt với mọi người để xây dựng một nhóm làm việc hiệu quả.	
			PLO2.6	Thể hiện khả năng truyền đạt và giao tiếp đa văn hóa tự tin giao tiếp bằng tiếng Việt và tiếng Anh, kỹ năng lắng nghe, sàng lọc, tổng hợp, truyền đạt thông tin (nói và viết) và thuyết trình trước đám đông mạnh mẽ, thuyết phục.	
			PLO2.7	Nâng cao kỹ năng sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh), đạt được trình độ TOEIC 600 phục vụ cho chuyên môn cũng như kỹ năng tìm kiếm, đọc và tổng hợp tài liệu tiếng Anh từ các nguồn quốc tế uy tín.	
			PLO2.8	Thành thạo các kỹ năng đánh giá chất lượng công việc và kết quả thực hiện.	
			Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		
		PLO3.1	Làm việc thích nghi và thay đổi dưới nhiều vai trò khác nhau trong điều kiện làm việc thay đổi, tự chủ hoàn thành các công việc cá nhân đồng thời phối hợp với các hoạt động khác trong doanh nghiệp để hoàn thành nghiệp vụ Ngoại Thương.		
		PLO3.2	Tham gia quản lý lãnh đạo		

	ngành Kinh tế chính trị		đạo linh hoạt trong môi trường nhiều thay đổi	PLO3.3	Coi trọng giá trị về việc lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, quản trị sự thay đổi trong môi trường kinh doanh quốc tế
PLO2.3	Biết truyền đạt rõ ràng, dễ hiểu kiến thức của ngành Kinh tế chính trị	PO5	Nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội, cộng đồng; có ý thức trách nhiệm, đóng góp cho cộng đồng và xã hội	PLO3.4	Học tập suốt đời tự nghiên cứu khoa học, nâng cao và đổi mới kiến thức, biết cách cập nhật và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn vận hành; nâng cao khả năng nhận biết điểm mạnh yếu trong nguồn lực bản thân và tiếp thu các lĩnh vực mới hoặc có liên quan ngành nghề ngoài giảng đường và sau khi tốt nghiệp..
	biết lắng nghe ý kiến của người khác, tự tin trong giao tiếp	PO6	Phát triển năng lực độc lập tự chủ phát triển bản thân: phát triển các phẩm chất sáng tạo, có trách nhiệm và phát huy đạo đức nghiên cứu và năng lực học tập suốt đời	PLO3.5	Có đủ đạo đức (cá nhân, nghề nghiệp, xã hội) và trách nhiệm cộng đồng; giữ chữ tín và cam kết; nghiêm túc tuân thủ nội quy, quy định của nhà nước, tổ chức và doanh nghiệp; tham gia giải quyết các vấn đề đạo đức xã hội và có đạo đức nghề nghiệp.
PLO2.4	Có khả năng tổ chức, quản lý và lãnh đạo nhóm	Chuẩn đầu ra (PLO)			
	hợp tác tốt với mọi người để xây dựng một nhóm làm việc hiệu quả	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)			PLO1.1	Nắm vững khối kiến thức bậc cao về cơ sở ngành kinh doanh thương mại	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.
		PLO1.2	Biết đến những chủ đề nghiên cứu hiện đại trong lĩnh vực kinh doanh thương mại	4. Ngành Kinh doanh thương mại	
		PLO1.3	Hiểu những vấn đề ra quyết định trong hoạt động quản trị kinh doanh thương mại	Mục tiêu cụ thể	
PLO3.1	Thường xuyên cập nhật các kiến thức mới và nắm bắt những vấn đề của thực tiễn có liên quan đến ngành Kinh tế chính trị	PLO1.4	Phân tích được sự tác động của môi trường kinh doanh đến hoạt động của doanh nghiệp và tổ chức	Mô tả	
		PLO1.5	Nắm vững các kỹ thuật và phương pháp nghiên cứu	KIẾN THỨC	
PLO3.2	Coi trọng sự đa dạng và khác biệt trong tổ chức, cùng nhau trao đổi, thảo luận để tìm ra sự đồng thuận chung và tiếng nói chung	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		PO1	Trang bị kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, xã hội và con người để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân.
		PLO2.1	Tổng hợp các kết quả nghiên cứu khoa học để nhận biết các cơ hội đóng góp tri thức	PO2	Chương trình cung cấp cho sinh viên kiến thức lý thuyết chuyên sâu và kiến thực tiễn vững chắc thuộc lĩnh vực kinh tế, quản lý và ngành Kinh doanh thương mại để giải quyết các vấn đề chuyên môn
PLO3.3	Có sự năng động nhạy bén, có năng lượng tích cực, đóng góp mang tính xây dựng, có trách nhiệm giải	PLO2.2	Sử dụng thành thạo các phần mềm phục vụ cho hoạt động nghiên cứu	KỸ NĂNG	
				PO3	Giúp người học phát triển khả năng tự học, kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết thuộc lĩnh vực ngành Kinh doanh thương mại để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp.
				MỨC TỰ CHỦ VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM	
				PO4	Sinh viên ngành Kinh doanh thương mại có năng lực làm việc độc lập và theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, phổ biến kiến thức thuộc ngành Kinh doanh thương mại và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ.

	trình trong công việc	PLO2.3	Thiết kế, thực hiện dự án nghiên cứu, và báo cáo các kết quả nghiên cứu	PO5	Chương trình đào tạo ngành Kinh doanh thương mại giúp người học xây dựng ý thức trách nhiệm đối với cá nhân, cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước và đạo đức nghề nghiệp.
PLO3.4	Coi trọng lợi ích của xã hội và tập thể trong các quyết định liên quan đến lĩnh vực Kinh tế chính trị	PLO2.4	Áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học vào điều kiện cụ thể để tổ chức cải thiện hoạt động của tổ chức	-	Chuẩn đầu ra (PLO):
PLO3.5	Chủ động, sáng tạo và đảm chịu trách nhiệm trong việc các quyết định cá nhân	PLO2.5	Thích nghi và làm việc hiệu quả trong môi trường đa văn hóa	CDR	Mô tả
Chuẩn đầu ra kiến thức (Knowledge)					
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO1.1	Có các kiến thức cơ bản về toán học, đạt chứng chỉ tin học IC3 (Internet and Computing Core Certification) tin học và khoa học tự nhiên để phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong công việc và cuộc sống.
4. Ngành Kinh tế phát triển		PLO3.1	Nhận trách nhiệm để đóng góp cho hiệu quả làm việc của tổ chức	PLO1.2	Có các kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, kinh tế và khoa học xã hội, nhân văn cho việc phân tích, giải thích những vấn đề trong công việc và cuộc sống.
Mục tiêu		PLO3.2	Chủ động nghiên cứu phục vụ quản lý	PLO1.3	Có kiến thức thuộc lĩnh vực kinh tế, quản lý đủ để nhận thức môi trường kinh tế trong và ngoài nước, phát hiện và nắm bắt cơ hội kinh doanh
STT	Mô tả (Description)	PLO3.3	Có ý thức đóng góp vào sự phát triển xã hội, gìn giữ đạo đức kinh doanh	PLO1.4	Áp dụng các kiến thức thuộc lĩnh vực quản trị và kinh doanh trong việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn.
PO1	Nghiên cứu sinh tế nghiệp có lượng kiến thức thực tế cập nhật nắm vững và có khả năng phát triển các lý thuyết cốt lõi, nền tảng; kiến thức hiện đại, chuyên sâu trong lĩnh vực kinh tế học ứng dụng vào các vấn đề phát triển	PLO3.4	Phát triển năng lực học tập suốt đời	PLO1.5	Áp dụng các kiến thức thuộc lĩnh vực ngành Kinh doanh thương mại trong việc vận dụng, giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh thương mại.
		PLO3.5	Có ý thức trách nhiệm, tự chủ đánh giá và cải tiến hiệu quả hoạt động	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.			
		4.2. Chương trình Kinh doanh thương mại (hướng ứng dụng)			
		Mục tiêu (PO)			
		STT	Mô tả (Description)	PLO2.1	Có kỹ năng nhận thức và giải quyết các vấn đề chuyên môn phức tạp trong lĩnh vực kinh doanh thương mại
PO1	Nghiên cứu sinh tế nghiệp có kỹ năng tổng hợp và phân tích dữ liệu kinh tế mô hình cách hệ thống và chính xác; có khả năng điều chỉnh phương pháp phân tích	PO1	Kiến thức đại cương trình độ cao học. Người học sau khi ra trường có kiến thức đại cương tại trình độ cao học.	PLO2.2	Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực quản trị và kinh doanh thương mại
PO2	Nghiên cứu sinh tế nghiệp có khả năng khái niệm hóa và mô hình hóa các vấn đề	PO2	Kiến thức thực tiễn về chuyên ngành kinh doanh thương mại. Người học có kiến thức thực tiễn	PLO2.3	Có kỹ năng xử lý các tình huống phát sinh trong lĩnh vực kinh doanh thương mại

	kinh tế thực tiễn thành chủ đề và phương pháp nghiên cứu; có kỹ năng tư duy và thu thập hành nghiên cứu độc lập	PO3	về các hoạt động trong ngành kinh doanh thương mại và các vấn đề cần ra quyết định trong lĩnh vực	PO2.4	Có kỹ năng giao tiếp bằng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ hiệu quả, có kỹ năng thuyết trình, xử lý văn bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh, đạt trình độ TOEIC 500 , và làm việc trong môi trường hội nhập.
PO4	Nghiên cứu sinh tốt nghiệp có kỹ năng chuyên kết quả nghiên cứu thành báo cáo nghiên cứu ở mức độ chất lượng được chấp nhận bởi các tạp chí khoa học trong danh mục Scopus trở lên; có kỹ năng truyền đạt phổ biến tri thức về kinh tế và phát triển	PO4	Kỹ năng ra quyết định dựa trên căn cứ khoa học. Khả năng lãnh hội kiến thức bậc cao về phân tích kinh doanh và cung cấp nhiều cơ hội ra quyết định giải quyết vấn đề thực tế. Phát triển năng lực nghiên cứu ứng dụng, giải quyết vấn đề cụ thể cho tổ chức, doanh nghiệp		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)
		PO4	Năng lực lãnh đạo, dẫn dắt, và tư duy sáng tạo. Người học thành thạo các kỹ năng phát triển sự tự chủ, sáng tạo và dẫn dắt sự phát triển cho tổ chức.	PO3.1	Có năng lực học tập suốt đời ¹ , có ý thức học tập để hoàn thiện, cập nhật kiến thức cho bản thân, có tinh thần cầu tiến
		PO5	Ý thức trách nhiệm xã hội, cộng đồng. Đạt được mức độ cao về thái độ ý thức trách nhiệm, đóng góp cho cộng đồng và xã hội.	PO3.2	Có năng lực làm việc độc lập, lập kế hoạch quản lý công việc cá nhân, có kỹ năng làm việc theo nhóm và quản lý hoạt động của nhóm
PO5	Nghiên cứu sinh tốt nghiệp có kỹ năng kết nối, thiết lập mạng lưới hợp tác học thuật trong lĩnh vực kinh tế và các lĩnh vực đa ngành liên quan; có kỹ năng tổ chức, quản lý, dẫn dắt các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực nghiên cứu chuyên sâu	PO6	Năng lực độc lập tự chủ phát triển bản thân. Tự hoạch định và có khả năng tạo ảnh hưởng đến người khác về năng lực tự chủ cho quá trình học tập suốt đời.	PO3.3	Có năng lực tổ chức thực hiện công việc, chịu đựng áp lực công việc cao, dễ dàng thích nghi với môi trường làm việc
				PO3.4	Có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ pháp luật và nội quy, quy định nơi làm việc
					ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.
					5. Ngành Marketing Mục tiêu (PO):
					KIẾN THỨC
				PO1	Sinh viên có kiến thức cơ bản về Tự nhiên, Xã hội và Con người để phục vụ cho quá trình phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân.
				PO2	Sinh viên có kiến thức lý thuyết và hiểu biết thực tiễn về lĩnh vực kinh tế, quản lý và ngành Marketing để giải quyết các vấn đề chuyên môn.
					KỸ NĂNG
				PO3	Sinh viên có khả năng học tập suốt đời, kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng tự quản lý công việc, kỹ năng sắp xếp thời gian và kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết thuộc lĩnh vực ngành Marketing để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp.
					MỨC TỰ CHỦ VÀ CHỊU TRÁCH NHIỆM

¹ Theo UNESCO, "học tập suốt đời" là quá trình học tập diễn ra trong suốt cả cuộc đời, dựa trên bốn trụ cột: học để biết, học để làm việc, học để cùng nhau chung sống và học để làm người; thông qua các phương thức giáo dục chính quy, giáo dục thường xuyên; đặc biệt coi trọng tự học.

Chuẩn đầu ra		PLO1 .3	Hiểu các xu hướng vận động trong môi trường kinh doanh quốc tế	PO4	Sinh viên có năng lực làm việc độc lập và theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, phổ biến kiến thức thuộc ngành Marketing và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ.				
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)									
PLO1.1	Hiểu biết chuyên sâu các khối kiến thức cốt lõi, nền tảng kinh tế học	PLO1 .4	Phân tích sự tác động của môi trường kinh doanh đến hoạt động của doanh nghiệp và tổ chức	PO5	Có ý thức trách nhiệm đối với cá nhân, cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước, đạo đức nghề nghiệp, và sự trung thực.				
PLO1.2	Hiểu biết sâu kiến thức hiện đại thuộc lĩnh vực nghiên cứu chuyên sâu trong kinh tế học	PLO1 .5	Giải thích được những khác biệt trong hành vi, quyết định của người khác do sự ảnh hưởng của đa văn hóa	- Chuẩn đầu ra (PLO):					
		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)							
PLO1.3	Khái niệm học thực tiễn trong lĩnh vực kinh tế và phát triển để phục vụ nghiên cứu	PLO1 Có các kiến thức cơ bản về toán, tin học và khoa học tự nhiên để phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong công việc và cuộc sống. PLO2 Có các kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, kinh tế và khoa học xã hội, nhân văn cho việc giải thích, phân tích những vấn đề trong công việc và cuộc sống. PLO3 Áp dụng các kiến thức thuộc lĩnh vực kinh tế, quản lý phù hợp với ngành PLO4 Áp dụng các kiến thức thuộc lĩnh vực quản trị và kinh doanh trong việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn. PLO5 Áp dụng các kiến thức thuộc lĩnh vực ngành Marketing trong việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn.							
						Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			
PLO1.4	Phát triển phương pháp nghiên cứu khoa học cho từng nhu cầu nghiên cứu riêng biệt					PLO2 .1	Nhận biết, thu thập, xử lý và đánh giá thông tin khoa học từ nhiều nguồn khác nhau để phục vụ cho hoạt động quản lý.		
						Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			
						Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)			
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		PLO2 .2	Áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học vào điều kiện cụ thể để tổ chức cải thiện hoạt động của tổ chức.	PLO6	Có kỹ năng nhận thức và giải quyết các vấn đề chuyên môn phức tạp trong lĩnh vực Marketing				
PLO2.1	Mô hình hóa các vấn đề kinh tế thực tiễn thành chủ đề nghiên cứu; và thiết kế phương pháp nghiên cứu tương ứng	PLO2 .3	Thích nghi và làm việc hiệu quả trong môi trường đa văn hóa.	PLO7	Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực quản trị và kinh doanh				
		PLO2 .4	Sử dụng tiếng Anh để tham gia giao tiếp kinh doanh hiệu quả.	PLO8	Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực Marketing				
PLO2.2	Chuyên kết quả nghiên cứu mở thành báo cáo nghiên cứu ở mức độ chất lượng được chấp nhận bởi các tạp chí khoa học trong danh mục Scopus trở lên	PLO2 .5	Sử dụng thành thạo phần mềm phục vụ cho hoạt động phân tích kinh tế và kinh doanh.	PLO9	Có kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ và phi ngôn ngữ hiệu quả trong môi trường hội nhập.				
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)							
PLO2.3	Kết nối, thiết lập mạng lưới hợp tác	PLO3 .1	Có tinh thần trách nhiệm để đóng góp cho hiệu quả làm việc chung của tổ chức						
		PLO3 .2	Chủ động nghiên cứu phục vụ hoạt động quản lý và đóng góp mở rộng tri thức nhân loại						

	học thuật trong lĩnh vực kinh tế và các lĩnh vực đa ngành liên quan	PLO3 3	Có ý thức đóng góp vào sự phát triển xã hội, gìn giữ đạo đức kinh doanh	PLO10	Có năng lực học tập suốt đời ² .
PLO2.4	Tổ chức, quản lý, dẫn dắt các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực nghiên cứu chuyên sâu	PLO3 4	Phát triển năng lực học tập suốt đời	PLO11	Có năng lực làm việc độc lập và làm việc theo nhóm
		PLO3 5	Có ý thức tự chủ đánh giá và cải tiến hiệu quả hoạt động	PLO12	Có năng lực tổ chức thực hiện công việc và học hỏi, phát triển bản thân
				PLO13	Có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)			Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.		
			6. Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng		
			Mục tiêu (PO):		
PLO3.1	Nhận định, phân tích và quyết định có tính chuyên gia trong kinh tế phát triển và chuyên ngành nghiên cứu chuyên sâu	STT	Mô tả (Description)	PO1	Khối kiến thức đại cương về triết học, an ninh quốc phòng-chính trị, kinh tế và kinh doanh.
PLO3.2	Tự định hướng và thể hiện tính độc đáo, sáng tạo trong giải quyết vấn đề, và tính độc lập trong lập kế hoạch và thực hiện nghiên cứu	PO1	Nắm vững kiến thức đại cương trình độ cao học	PO2	Khối kiến thức tổng quan về đặc điểm và tiêu chí đánh giá hiệu quả của các thành phần cơ bản trong hoạt động Logistics và quản lý chuỗi cung ứng.
		PO2	Hiểu biết và có ý thức cập nhật kiến thức hàn lâm về môi trường và các vấn đề ra quyết định trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế	PO3	Khối kiến thức chuyên sâu về mối liên kết giữa các hoạt động thành phần chức năng của chuỗi cung ứng từ khâu dự báo, lập kế hoạch, cung ứng, sản xuất đến khâu phân phối trong chuỗi cung ứng.
		PO3	Có khả năng xây dựng và thực hiện dự án nghiên cứu chuyên sâu trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế	PO4	Khối kiến thức và kỹ năng thực tiễn trong hoạch định và kiểm soát vận hành và nâng cao năng lực chuỗi cung ứng, quản trị tồn kho, xử lý vật liệu, vận chuyển, kho bãi, đóng gói sản phẩm, hỗ trợ dịch vụ và chiến lược quản lý chuỗi cung ứng cũng như sản xuất đúng thời hạn.
		PO4	Nâng cao ý thức trách nhiệm xã hội, cộng đồng: có ý thức trách nhiệm, đóng góp cho cộng đồng và xã hội	PO5	Kỹ năng phân tích và đánh giá được hiệu quả vận hành của hoạt động Logistics và quản lý chuỗi cung ứng cụ thể trong nhiều ngữ cảnh sản xuất và dịch vụ khác nhau; từ đó đề xuất được giải pháp khắc phục hạn chế hoặc cải tiến sáng tạo.
		PO5	Phát triển năng lực độc lập tự chủ phát triển bản thân: phát triển các phẩm chất sáng tạo, có trách nhiệm và phát huy đạo đức nghiên cứu và năng lực học tập suốt đời	PO6	Kỹ năng về xã hội (kỹ năng lãnh đạo, làm việc nhóm, thuyết trình, tranh luận, thuyết phục...), về công nghệ thông tin (tin học văn
5. Ngành Luật kinh tế			Chuẩn đầu ra (PLO)		
Mục tiêu					
STT	Mô tả (Description)				
PO1	Hệ thống kiến thức chuyên sâu, tiên tiến cập nhật và toàn diện về luật kinh tế, giúp nghiên cứu sinh nắm				

² Theo UNESCO, "học tập suốt đời" là quá trình học tập diễn ra trong suốt cả cuộc đời, dựa trên bốn trụ cột: học để biết, học để làm việc, học để cùng nhau chung sống và học để làm người; thông qua các phương thức giáo dục chính quy, giáo dục thường xuyên; đặc biệt coi trọng tự học.

	vững và có khả năng phân tích, bình luận, đánh giá các quan điểm, xu hướng đương đại về luật kinh tế, từ đó có thể luận giải và dự báo những vấn đề mới trong lĩnh vực luật kinh tế ở Việt Nam và trên thế giới	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		phòng, phần mềm ERP, khai thác dữ liệu lớn...) và ngoại ngữ cần thiết để làm việc trong môi trường quốc tế đa văn hoá.
		PLO1.1	Nắm vững các kiến thức triết học cơ bản	
		PLO1.2	Biết đến những chủ đề nghiên cứu hiện đại trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế	PO7
		PLO1.3	Hiểu những vấn đề ra quyết định trong hoạt động quản trị kinh doanh quốc tế và khu vực	
		PLO1.4	Phân tích được sự tác động của môi trường kinh doanh đến hoạt động của doanh nghiệp và tổ chức	
PO2	Phương pháp tư duy, nghiên cứu độc lập, sáng tạo, giúp nghiên cứu sinh giải quyết các vấn đề khoa học liên quan đến lĩnh vực chuyên môn và các vấn đề do thực tiễn đòi hỏi;	PLO1.5	Giải thích được những khác biệt trong hành vi, quyết định của người khác do sự ảnh hưởng của đa văn hóa	
		PLO1.6	Nắm vững các kỹ thuật và phương pháp nghiên cứu	
		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		
		PLO1.1	Tổng hợp khối kiến thức tổng quan về lĩnh vực Logistics – Quản lý chuỗi cung ứng: môi trường vận hành chuỗi cung ứng, chiến lược quản lý chuỗi cung ứng toàn cầu, quan hệ giữa các đối tác trong chuỗi cung ứng, quản lý rủi ro trong chuỗi cung ứng.	
		PLO1.2	Hệ thống hóa, thực hành áp dụng khối kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình hoạt động chuyên sâu trong ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng như: marketing xuyên suốt chuỗi cung ứng, dự báo, quản lý nguồn cung ứng, phân phối, vận hành sản xuất và dịch vụ, logistics và vận tải quốc tế... giúp phân tích, đánh giá và vận dụng kiến thức đã học vào quản lý chiến lược và đề xuất giải pháp nâng cao năng lực vận hành các thành phần chuỗi cung ứng và logistics tại bất kỳ doanh nghiệp hoặc tổ chức nào trong môi trường kinh doanh nội địa và quốc tế.	
PO3	Khả năng xây dựng mạng lưới nghiên cứu, tổ chức hoạt động nghiên cứu và hướng dẫn chuyên môn trong lĩnh vực luật kinh tế;	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		
		PLO2.1	Tổng hợp các kết quả nghiên cứu khoa học để nhận biết các cơ hội đóng góp tri thức	PLO1.3
		PLO2.2	Sử dụng thành thạo các phần mềm phục vụ cho hoạt động nghiên cứu	PLO1.4
PO4	Năng lực nghiên cứu, giảng dạy và tranh biện học thuật các vấn đề lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực luật kinh tế;	PLO2.3	Thiết kế, thực hiện dự án nghiên cứu, và báo cáo các kết quả nghiên cứu	
		PLO2.4	Áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học vào điều kiện cụ thể để tổ chức cải thiện hoạt động của tổ chức	PLO1.5
		PLO2.5	Thích nghi và làm việc hiệu quả trong môi trường đa văn hóa	PLO1.6
PO5	Khả năng phát hiện, phân tích, đánh giá và giải quyết những vấn đề mới để đáp ứng nhu cầu công việc tại cơ sở nghiên cứu-đào tạo, các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp, các tổ	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		
		PLO1.3	Xây dựng mối liên hệ giữa khối kiến thức về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật, an ninh quốc phòng giúp giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực chuỗi cung ứng và logistics tại Việt Nam và quốc tế.	
		PLO1.4	Đánh giá được hiệu quả và thực hành được kiến thức về hệ thống công nghệ thông tin phục vụ cho chuyên môn, bao gồm kiến thức về hệ thống khai báo hải quan, quản lý kho, bán hàng; hệ thống quản lý nguồn lực doanh nghiệp trong quản lý chuỗi cung ứng (ERP), sàng lọc và khai thác hiệu quả dữ liệu lớn (Big Data), số hoá dữ liệu và công cụ triển khai giải pháp...	
		PLO1.5	Vận dụng khối kiến thức cơ sở khối ngành kinh tế tạo nền tảng vững chắc về lý luận, phương pháp luận và nghiên cứu, tư duy logic, kiến thức cơ bản về tư duy quản trị, lập kế hoạch, tổ chức, đánh giá; từ đó vận dụng kiến thức cơ bản trong các lĩnh vực rộng vào chuyên môn quản lý hoạt động chuỗi cung ứng.	
		PLO1.6	Tổng hợp khối kiến thức thực tiễn đến từ môi trường văn hoá doanh nghiệp và quy trình triển khai và kết nối các hoạt động chuỗi cung ứng và logistics thực tế tại Việt Nam.	
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		
		PLO2.1	Nâng cao kỹ năng giải quyết vấn đề thực tiễn gồm: xác định vấn đề, tìm kiếm thông tin dữ liệu đa nguồn, phân tích vấn đề, dự báo, lập kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá, tìm kiếm giải pháp thay	

	chức chính trị-xã hội, các tổ chức quốc tế và các doanh nghiệp.	PLO3.1	Chủ động nghiên cứu phục vụ hoạt động quản lý và đóng góp mở rộng tri thức nhân loại		thể, quản lý rủi ro; sử dụng các phần mềm CNTT hỗ trợ giải quyết vấn đề trong ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng như Microsoft Excel, Microsoft Projects, Microsoft PowerPoint, ERP, QM for Windows, Solver... cho các tình huống hoặc dự án thực tế của doanh nghiệp trong quản lý chuỗi cung ứng, đạt chứng chỉ tin học IC3 (Internet and Computing Core Certification) .
Chuẩn đầu ra		PLO3.2	Có ý thức đóng góp vào sự phát triển xã hội, gìn giữ đạo đức kinh doanh		
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		PLO3.3	Phát triển năng lực học tập suốt đời	PLO2.2	Hình thành kỹ năng khởi nghiệp , tạo việc làm cho mình và cho người khác thông qua hình thành bộ kỹ năng khởi nghiệp cơ bản (tự lập kế hoạch cho việc phát triển ý tưởng giải pháp về LSCM đơn giản) và tạo dựng mối quan hệ (networking) trong công việc chuyên môn.
PLO1.1	Áp dụng được hệ thống kiến thức giá trị cốt lõi nguyên lý, học thuyết nền tảng thuộc lĩnh vực luật kinh tế	PLO3.4	Có ý thức trách nhiệm, tự chủ đánh giá và cải tiến hiệu quả hoạt động	PLO2.3	Phát triển nhóm kỹ năng về tư duy phân biện và lập luận bao gồm: kỹ năng phân tích, tổng hợp và trình bày vấn đề; kỹ năng phân biện đa chiều và suy luận lô-gíc theo hệ thống khi tiếp cận và xử lý vấn đề phát sinh;
PLO1.2	Phân tích và đánh giá được hệ thống pháp luật về kinh tế trong bối cảnh toàn cầu và nhiều thay đổi dựa trên cách tiếp cận liên ngành	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.		PLO2.4	Thực hành được nhóm kỹ năng xã hội phục vụ tốt cho công tác chuyên môn bao gồm: kỹ năng làm việc nhóm và khả năng hình thành, phát triển và lãnh đạo nhóm; kỹ năng quản lý thời gian; kỹ năng xây dựng mối quan hệ trong tổ chức; kỹ năng nhận xét và tiếp thu nhận xét tích cực; kỹ năng soạn thảo hợp đồng, tổng hợp chứng từ tài liệu...
		4.4. Chương trình Kinh doanh quốc tế (hướng ứng dụng)		PLO2.5	Xây dựng kỹ năng giao tiếp tự tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh, kỹ năng lắng nghe, sàng lọc, tổng hợp, truyền đạt thông tin (nói và viết) và thuyết trình trước đám đông mạnh mẽ, thuyết phục.
		STT	Mô tả (Description)	PLO2.6	Nâng cao kỹ năng sử dụng ngoại ngữ (tiếng Anh) , đạt được trình độ TOEIC 550 phục vụ cho chuyên môn cũng như kỹ năng tìm kiếm, đọc và tổng hợp tài liệu tiếng Anh từ các nguồn quốc tế uy tín.
PLO1.3	Áp dụng được các kiến thức và phương pháp nghiên cứu khoa học pháp lý và hoạt động nghiên cứu khoa học để phát triển tri thức mới trong lĩnh vực pháp luật kinh tế	PO1	Kiến thức đại cương trình độ cao học	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO1.4	Làm chủ và sáng tạo kiến thức tiên tiến, chuyên sâu trong lĩnh vực nghiên cứu của luận án	PO2	Kiến thức thực tiễn về chuyên ngành kinh doanh quốc tế: kiến thức về môi trường và các vấn đề ra quyết định trong các hoạt động kinh doanh quốc tế (quản trị marketing quốc tế, quản trị nguồn nhân lực, quản trị chuỗi cung ứng quốc tế, quản trị tài chính quốc tế)	PLO3.1	Hình thành khả năng thích nghi và quản trị sự thay đổi hiệu quả khi làm việc độc lập và trong cộng đồng, biết cách thích ứng với thay đổi trong phát triển mục tiêu và môi trường kinh doanh, tự lập kế hoạch cho việc phát triển ý tưởng kinh doanh, tự rèn luyện phát triển năng lực bản thân đáp ứng tốt bối cảnh thời đại mới.
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		PO3	Kỹ năng ra quyết định dựa trên căn cứ khoa học: năng lực phân tích kinh doanh và cung cấp nhiều cơ hội ra quyết định giải quyết vấn đề thực tế. Phát triển năng lực nghiên cứu ứng dụng, giải quyết vấn đề cụ thể cho tổ chức, doanh nghiệp.	PLO3.2	Nâng cao khả năng hợp tác và chia sẻ trong môi trường tập thể dưới nhiều vai trò khác nhau trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; nhận biết được đặc thù trong văn hoá doanh nghiệp, văn hoá nhóm để chọn lựa cách thức hướng dẫn, giám sát phù hợp; quản lý cảm xúc cá nhân và tập thể, giải quyết xung đột nhóm, cũng như liên kết và khai thác các nhóm làm việc khác nhau.
		PO4	Năng lực lãnh đạo, dẫn dắt, và tư duy sáng tạo: phát triển sự tự chủ, linh hoạt, sáng tạo dẫn dắt		

PLO2.1	Hiểu sâu sắc các lý thuyết khoa học, phương pháp nghiên cứu, công cụ phục vụ nghiên cứu và vận dụng thành thạo các phương pháp công cụ này vào thực hiện các công trình nghiên cứu nhằm tổng hợp, làm giàu và bổ sung tri thức chuyên môn cho lĩnh vực luật kinh tế	PO5	sự phát triển của tổ chức, năng lực lãnh đạo linh hoạt trong môi trường nhiều thay đổi	PLO3.3	Hình thành và duy trì thái độ tự tin, nhiệt tâm và khả năng tự định hướng , đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân và đưa ra các tư vấn chuyên môn hiệu quả.	
		PO6	Ý thức trách nhiệm xã hội, cộng đồng: có ý thức trách nhiệm, đóng góp cho cộng đồng và xã hội	PLO3.4	Phát triển các kỹ năng và phẩm chất đạo đức cá nhân và trách nhiệm xã hội như: giữ chữ tín và cam kết; nghiêm túc tuân thủ nội quy, quy định của Nhà nước, tổ chức và doanh nghiệp; tham gia giải quyết các vấn đề đạo đức xã hội và có đạo đức nghề nghiệp.	
PLO2.2	Phát hiện, phân tích và giải quyết vấn đề thuộc lĩnh vực luật kinh tế và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo	PO6	Năng lực độc lập tự chủ phát triển bản thân: phát triển các phẩm chất sáng tạo, có trách nhiệm và phát huy năng lực học tập suốt đời	PLO3.5	Phát triển khả năng tự học tập suốt đời (lifelong learning), tự nghiên cứu khoa học, nâng cao và đổi mới kiến thức, biết cách cập nhật và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn vận hành; nâng cao khả năng nhận biết điểm mạnh yếu trong nguồn lực bản thân và bên ngoài giúp tự cải thiện nâng cao năng lực, cũng như tổ chức và sắp xếp công việc, chủ động lập kế hoạch nghề nghiệp cá nhân.	
		Chuẩn đầu ra (PLO)			Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			5.1. Chuyên ngành Công nghệ logistics	
		PLO1.1	Hiểu kiến thức triết học cơ bản	Mục tiêu		
PLO2.3	Thành thạo trong đề xuất và thực hiện các đề tài khoa học, chủ trì hoặc tham gia thực hiện các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học, thiết lập mạng lưới nghiên cứu về luật kinh tế giữa các cơ sở nghiên cứu trong và ngoài nước	PLO1.2	Hiểu những vấn đề ra quyết định trong hoạt động quản trị kinh doanh quốc tế	Hoàn thành chương trình đào tạo bậc đại học chuyên ngành Công nghệ logistics, sinh viên có thể xây dựng khối kiến thức tổng quan và chuyên sâu, đồng thời phát triển kỹ năng xây dựng chiến lược, ra quyết định, giải quyết vấn đề, quản trị Công nghệ logistics, cụ thể là:		
		PLO1.3	Hiểu các xu hướng vận động trong môi trường kinh doanh khu vực	After completing a bachelor of engineering degree in Logistics Technology, students have a broad and in-depth knowledge, and develop skills in strategy-making, decision-making, problem-solving, and management of Logistics Technology, namely:		
PLO2.4	Thành thạo trong thảo luận, trình bày kết quả nghiên cứu tại các diễn	PLO1.4	Phân tích được sự tác động của môi trường kinh doanh đến hoạt động của doanh nghiệp và tổ chức	Kiến thức (Knowledge):		
		PLO1.5	Giải thích được những khác biệt trong hành vi, quyết định của người khác do sự ảnh hưởng của đa văn hóa	PO1: Đào tạo kỹ sư trình độ đại học chuyên ngành Công nghệ logistics đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường việc làm trong thời đại Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.		
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			PO1: Train university-level engineers majoring in Logistics Technology to meet the growing employment market demands in the Industry 4.0 era.	
		PLO2.1	Nhận biết, thu thập, xử lý, và đánh giá thông tin khoa học từ nhiều nguồn khác nhau để phục vụ cho hoạt động quản lý	PO2: Kỹ sư nắm được kiến thức nền tảng về công nghệ và kỹ thuật cũng như nền tảng rộng lớn của lĩnh vực công nghệ logistics.		
		PLO2.2	Áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học vào điều kiện cụ thể để tổ chức cải thiện hoạt động của tổ chức	PO2: Engineers have a foundation in technology and engineering, as well as a thorough knowledge of logistics technology.		
					PO3: Kỹ sư có kiến thức chuyên sâu về các công nghệ tiên tiến ứng dụng trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật logistics.	
					PO3: Engineers are knowledgeable about technology innovations used in Logistics Technology.	

	đàn khoa học trong nước và quốc tế, công bố kết quả nghiên cứu về luật kinh tế và các lĩnh vực pháp luật liên ngành	PLO2.3	Thích nghi và làm việc hiệu quả trong môi trường đa văn hóa	<p>Kỹ năng (Skills):</p> <p>PO4: Kỹ sư có năng lực quản lý, vận hành và phát triển các hệ thống logistics, năng lực khởi sự kinh doanh. Kỹ sư có các kỹ năng giải quyết vấn đề để nâng cao năng suất của một doanh nghiệp logistics.</p> <p>PO4: Engineers are capable of managing, operating, and developing logistics systems, as well as starting a business. Engineers have the problem-solving abilities to increase the productivity of a logistics company.</p> <p>PO5: Kỹ sư có khả năng tiến hành phát triển sản phẩm và/hoặc dịch vụ từ thiết kế đến thị trường, đặc biệt chú trọng đến khía cạnh con người trong việc tạo ý tưởng, logistics, quản lý chất lượng và an toàn.</p> <p>PO5: Engineers capable of taking a product or service from concept to market, with a focus on the human side of concept generation, logistics, quality, and safety management.</p> <p>PO6: Kỹ sư có năng lực sử dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo để giải quyết các vấn đề mang tính liên ngành (cross-sector) trong kinh doanh.</p> <p>PO6: Engineers may employ technology and creativity to tackle cross-sector business difficulties.</p> <p>Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and responsibility):</p> <p>PO7: Kỹ sư có ý thức trách nhiệm đối với cá nhân, cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước, đạo đức nghề nghiệp, và sự trung thực.</p> <p>PO7: Engineers have a sense of duty to individuals and the community, as well as a sense of service to the country, as well as professional ethics and honesty.</p>
PLO2.5	Thành thạo trong phân biện phục vụ hoạt động phân tích, đánh giá chính sách và đóng góp ý kiến xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới lĩnh vực chuyên môn	PLO2.4	Sử dụng tiếng Anh để tham gia thảo luận hiệu quả	
		PLO2.5	Sử dụng thành thạo phần mềm phục vụ cho hoạt động phân tích kinh tế và kinh doanh (SPSS)	
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)				
		PLO3.1	Nhận trách nhiệm để đóng góp cho hiệu quả làm việc của tổ chức	
		PLO3.2	Chủ động nghiên cứu phục vụ hoạt động quản lý	
		PLO3.3	Có ý thức đóng góp vào sự phát triển xã hội, gìn giữ đạo đức kinh doanh	
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)				
		PLO3.4	Phát triển năng lực học tập suốt đời	
PLO3.1	Coi trọng giá trị của hoạt động nghiên cứu và sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực luật kinh tế; coi trọng tính liên chính trong hoạt động khoa học	PLO3.5	Có ý thức trách nhiệm, tự chủ đánh giá và cải tiến hiệu quả hoạt động	
<p>Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.</p> <p>5. Ngành Kinh tế chính trị</p> <p>Mục tiêu (PO)</p>				
		STT	Mô tả (Description)	
PLO3.2	Tiếp thu các ý tưởng, góc nhìn mới về các vấn đề thuộc lĩnh vực luật kinh tế khi hoàn cảnh đòi hỏi	PO1	Kiến thức chuyên sâu về chuyên ngành Kinh tế chính trị. Trang bị kiến thức chuyên sâu về kinh tế chính trị hiện đại, giúp người học giải quyết những vấn đề của thực tiễn liên quan đến lĩnh vực Kinh tế chính trị.	
PLO3.3	Coi trọng tính tự chủ trong nghiên cứu khoa học, có khả năng tự định hướng và dẫn dắt	PO2	Kiến thức về kinh tế học hiện đại. Am hiểu các lý thuyết kinh tế học hiện đại, kiến thức về quan hệ kinh tế quốc tế, có khả năng phân	
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)				
		PLO1.1	Có hiểu biết về chính trị, pháp luật, kinh tế, khoa học xã hội và nhân văn phục vụ cho việc giải thích, phân tích và xử lý những vấn đề trong công việc.	
		PLO1.2	Khả năng áp dụng kiến thức và công cụ hiện đại của toán học, khoa học, kỹ thuật và công nghệ để giải quyết các vấn đề kỹ thuật được xác định rộng rãi phù hợp với ngành học	
		PLO1.3	Có khả năng thiết kế các hệ thống, thành phần hoặc quy trình đáp ứng các nhu cầu cụ thể cho các vấn đề kỹ thuật được xác định rộng rãi phù hợp với lĩnh vực công nghệ logistics	
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)				
		PLO2.1	Khả năng áp dụng giao tiếp bằng văn bản, bằng lời nói và đồ họa trong các môi trường kỹ thuật và phi kỹ thuật được xác định rộng rãi bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, trong nhiều ngữ cảnh khác nhau và bằng nhiều hình thức khác nhau; và khả năng xác định và sử dụng tài liệu kỹ thuật phù hợp	

	người khác trong hoạt động khoa học		tích, triển khai và giải quyết các vấn đề của thực tiễn liên quan.	PLO2.2	Khả năng tiến hành các bài kiểm tra, phép đo và thí nghiệm tiêu chuẩn, đồng thời phân tích và giải thích kết quả để cải thiện quy trình hiệu quả bằng sự đổi mới, sáng tạo và tư duy phân biện
PLO3.4	Sáng tạo trong xử lý vấn đề, có khả năng ra phán quyết, quyết định mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn	PO3	Kiến thức về quản lý nhà nước và pháp luật. Trang bị kiến thức về quản lý nhà nước, quản lý vùng, địa phương và những kiến thức cơ bản về nhà nước, pháp luật.	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
		PO4	Kiến thức về kinh tế và chính sách kinh tế. Trang bị kiến thức chuyên sâu về kinh tế chính trị, chính trị học và chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến lĩnh vực Kinh tế chính trị Việt Nam.	PLO3.1	Có năng lực làm việc theo nhóm như một thành viên cũng như lãnh đạo kỹ thuật, đàm phán, giải quyết xung đột và lãnh đạo để thể hiện ý tưởng và quan điểm khi liên hệ, hợp tác và dẫn dắt những người khác để đạt được kết quả mong muốn
PLO3.5	Có tinh thần tiếp thu ý kiến phản biện trong học tập và nghiên cứu khoa học để phát triển tri thức chuyên nghiệp, làm giàu kinh nghiệm và sáng tạo ra ý tưởng mới quá trình mới	PO5	Tư duy khoa học, phân biện. Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học, tư duy phân biện, tư duy logic, tư duy hệ thống và liên ngành.	PLO3.2	Có khả năng học tập và làm việc tự chủ, độc lập và có đạo đức, hướng đến mục tiêu học tập suốt đời với sự tự tin và kiên trì
		PO6	Kỹ năng làm việc nhóm. Trang bị kỹ năng hợp tác để làm việc nhóm có hiệu quả bao gồm: năng lực quản lý, lãnh đạo, trách nhiệm giải trình, khả năng hợp tác, các kỹ năng giao tiếp và triển khai thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và nhà nước.	PLO3.3	Thấu hiểu môi trường đa văn hóa và tôn trọng sự khác biệt
6. Ngành Tài chính - Ngân hàng 6.1. Chuyên ngành Tài chính Mục tiêu				Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra về năng lực ngoại ngữ, tin học, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng như sau:	
				<ul style="list-style-type: none"> Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500. Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023. Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất. Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. 	
				7. Ngành Tài chính - Ngân hàng	
				7.1 Chuyên ngành Tài chính công	
				Mục tiêu (PO):	
STT	Mô tả (Description)			STT	Mô tả (Description)
PO1	Sự am hiểu sâu sắc kiến thức cốt lõi và kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực Tài chính	PO7	Thái độ và trách nhiệm. Đào tạo những người hăng hái nhiệt tình, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự khác biệt và đa dạng trong xã hội, có trách nhiệm trong công việc và trách nhiệm với tổ chức, xã hội và có ý chí học tập suốt đời.	PO1	Kiến thức nền tảng về kinh tế - tài chính - quản trị Có hiểu biết rộng và toàn diện về kinh tế học, lý thuyết tài chính - ngân hàng và quản trị khu vực công
PO2	Sự am hiểu sâu sắc kiến thức chuyên sâu về thiết kế nghiên cứu và các phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực Tài chính			PO2	Kiến thức thực hành tài chính - kế toán Có kiến thức nghiệp vụ và kỹ năng cần thiết để thực hành được các công việc tài chính - kế toán cho các đơn vị khu vực công và khu vực tư.
PO3	Kỹ năng phân tích tổng hợp, đánh giá các lý thuyết và các			PO3	Kiến thức chuyên sâu quản trị Tài chính công Có kiến thức chuyên sâu và kỹ năng cần thiết để có thể tham gia quản trị tài chính trong tổ chức khu vực công, thực hiện các phản ứng thích hợp cho doanh nghiệp trước những thay đổi của chính sách công.
				PO4	Trải nghiệm thực tế công việc Có kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ tài chính thực tế tại các tổ chức khu vực công, các định chế tài chính và các doanh nghiệp.
				PO5	Tư duy khoa học và đổi mới Phát triển được tư duy phân biện, tư duy hệ thống, đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp.

	công cụ, phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực Tài chính		được những vấn đề kinh tế chính trị Việt Nam	PO6	Hợp tác và lãnh đạo Rèn luyện các kỹ năng để thực hiện tốt nhất vai trò trong các nhóm làm việc hiệu quả bao gồm: năng lực lãnh đạo, trách nhiệm giải trình, khả năng hợp tác, và các kỹ năng giao tiếp.
PO4	Khả năng thiết kế, tiến hành, và quản lý một nghiên cứu khoa học mới, tạo ra tri thức mới, đóng góp cho khoa học và thực tiễn trong lĩnh vực Tài chính	PLO1.2	Hiểu được các lý thuyết kinh tế hiện đại và có khả năng vận dụng vào thực tiễn	PO7	Thái độ và trách nhiệm Có thái độ tích cực và trách nhiệm trong công việc và đời sống, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự khác biệt và đa dạng trong xã hội, và có ý chí học tập suốt đời.
		PLO1.3	Có kiến thức về quan hệ kinh tế quốc tế, có khả năng vận dụng để giải quyết những vấn đề của thực tiễn	- Chuẩn đầu ra (PLO):	
		PLO1.4	Có kiến thức chuyên sâu về quản lý nhà nước, quản lý vùng, địa phương và những kiến thức cơ bản về pháp luật	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
		PLO1.5	Có kiến thức nâng cao về chính trị, xã hội, có khả năng tham gia các tổ chức chính trị, xã hội và các hội nghề nghiệp	PLO1.1	Giải thích và suy luận được những nguyên lý kinh tế - quản trị cơ bản, lý luận chính trị - xã hội và pháp luật để hình thành nền tảng kiến thức cho học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn Việt Nam.
PO5	Phát triển được khả năng tự chủ và độc lập trong nghiên cứu, dẫn dắt và hướng dẫn người khác nghiên cứu, tự chủ trong việc học tập suốt đời để phát triển nghề nghiệp nghiên cứu và giảng dạy	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		PLO1.2	Áp dụng được kiến thức nâng cao về tài chính, kế toán và thuế để giải quyết các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng;
		PLO2.1	Có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập để giải quyết những vấn đề của thực tiễn kinh tế chính trị; biết sử dụng các phương pháp phân tích định lượng, định tính trong nghiên cứu.	PLO1.3	Thực hiện được ở mức độ cơ bản quản lý tài khóa và soạn lập ngân sách theo đầu ra và kết quả;
		PLO2.2	Có tư duy phản biện độc lập, tư duy logic, có kỹ năng giải quyết vấn đề của thực tiễn liên quan đến chuyên ngành đào tạo Kinh tế chính trị	PLO1.4	Thể hiện hiểu biết có hệ thống về thiết kế chính sách thu – chi ngân sách nhà nước;
		PLO2.3	Biết truyền đạt rõ ràng, dễ hiểu các ý tưởng của mình, thuyết phục được người nghe, biết lắng nghe ý kiến của người khác, tự tin trong giao tiếp	PLO1.5	Thực hiện thành thạo công tác kế toán và quản lý tài chính các đơn vị công; thành thạo kế toán thuế và công tác tài chính liên quan cho các doanh nghiệp;
		PLO2.4	Có khả năng tổ chức, quản lý và lãnh đạo nhóm, hợp tác tốt với mọi người để xây dựng một nhóm làm việc hiệu quả	PLO1.6	Xây dựng được quy trình đánh giá tác động của tài chính công đến hoạt động kinh tế - xã hội;
		PLO2.5	Biết trình bày văn bản một cách rõ ràng, súc tích, dễ hiểu, tập trung vào chủ đề chính,	PLO1.7	Thành thạo tin học văn phòng, sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ - xử lý dữ liệu trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng theo yêu cầu của công việc cụ thể.
				Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
				PLO2.1	Có kỹ năng tư duy phản biện, tư duy hệ thống, phân tích tình huống để có thể ra quyết định hoặc kết luận các vấn đề trong phạm vi chuyên môn;
				PLO2.2	Có kỹ năng phân tích dữ liệu – thông tin kinh tế để có thể hỗ trợ việc ra quyết định và đánh giá hiệu quả công việc;
				PLO2.3	Có kỹ năng trình bày (nói, viết) để chuyển tải ý tưởng của mình rõ ràng, thuyết phục;
				PLO2.4	Có kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng làm việc độc lập;
				PLO2.5	Có kỹ năng ngoại ngữ tốt;
				PLO2.6	Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác;
				PLO2.7	Đạt yêu cầu về thể chất và giáo dục quốc phòng.
Chuẩn đầu ra					
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)					
PLO1.1	Am hiểu kiến thức cốt lõi, chuyên sâu thuộc lĩnh vực Tài chính				
PLO1.2	Am hiểu kiến thức chuyên sâu, nâng cao về thiết kế nghiên cứu phương pháp và công cụ nghiên cứu trong lĩnh vực Tài chính				
PLO1.3	Am hiểu kiến thức về quản lý và tổ chức nghiên cứu				

	khoa học và phát triển công nghệ mới trong lĩnh vực tài chính		tuân thủ các chuẩn mực và quy định trong trích dẫn tài liệu	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	PLO3.1	Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động mà mình phụ trách;
PLO2.1	Kỹ năng làm chủ (master) các lý thuyết khoa học, phương pháp công cụ phục vụ nghiên cứu và phát triển trong Tài Chính	PLO3.1	Thường xuyên cập nhật các lý thuyết mới và nắm bắt những vấn đề của thực tiễn có liên quan đến chuyên ngành Kinh tế chính trị sau khi tốt nghiệp	PLO3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân;
		PLO3.2	Coi trọng sự đa dạng và khác biệt trong xã hội, cùng nhau trao đổi, thảo luận để tìm ra sự đồng thuận chung và tiếng nói chung	PLO3.3	Sẵn sàng chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
				PLO3.4	Hợp tác thân thiện với đồng nghiệp và cá nhân bên ngoài tổ chức;
				PLO3.5	Có ý thức rèn luyện để phát triển năng lực học tập suốt đời.
PLO2.2	Kỹ năng tổng hợp (synthesize) và đánh giá một cách có phê phán (critically evaluate) các các lý thuyết và thực tiễn hiện tại để tạo ra (create) những hiểu biết mới trong lĩnh vực Tài chính	PLO3.3	Có sự năng động, nhạy bén, có năng lượng tích cực, đóng góp mang tính xây dựng, có trách nhiệm giải trình trong công việc	ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023.	
		PLO3.4	Ý thức bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng trong các quyết định	7.2 Chuyên ngành Quản lý thuế - Mục tiêu (PO):	
		PLO3.5	Chủ động, sáng tạo và dám chịu trách nhiệm trong các quyết định của các nhân	Mục tiêu 1	Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức vững chắc về Tài chính - Ngân hàng, kế toán, kiểm toán và kiến thức chuyên sâu về thuế để áp dụng vào lĩnh vực quản lý và tuân thủ thuế; có sự hiểu biết về văn hóa, xã hội, chính trị, pháp luật và công nghệ số trong bối cảnh hội nhập quốc tế.
PLO2.3	Có khả năng thiết kế (design) và triển khai thực hiện (perform) một nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Tài chính	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.		Mục tiêu 2	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng áp dụng các năng lực nhận thức khác nhau như tư duy phân tích, sáng tạo và thực tiễn; phát triển các kỹ năng quan trọng về giao tiếp, công nghệ và ngoại ngữ; đồng thời thể hiện khả năng quản lý các dự án phức tạp.
		6. Ngành Kinh tế phát triển 6.1. Chương trình Kinh tế phát triển (hướng nghiên cứu) Mục tiêu (PO)		Mục tiêu 3	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng liên hệ và tích hợp các khái niệm của cùng học phần, giữa các học phần khác nhau, giữa các lĩnh vực khác nhau trong đời sống.
		5. Mô tả (Description)		Mục tiêu 4	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tương tác hiệu quả hơn với bản thân và với những người khác trong một môi trường đa dạng.
PLO2.4	Kỹ năng suy luận (infer), phân tích (analyze) các vấn đề khoa học thuộc lĩnh vực Tài chính và đưa ra (propose) những hướng xử lý một	STT	Mô tả (Description)	Mục tiêu 5	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng khám phá những sở thích mới, những cảm nhận mới và những giá trị mới với sự hiếu kỳ và tư duy cầu tiến.
		PO1	Nắm vững lý thuyết nền tảng và các kiến thức tổng quát về kinh tế học.	Mục tiêu 6	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng phát triển kiến thức, các kỹ năng và các chiến lược để tiếp tục học tập sau khi tốt nghiệp.
		PO2	Có khả năng vận dụng các kiến thức chuyên môn vào thực tế.	- Chuẩn đầu ra (PLO):	
		PO3	Có kỹ năng nghiên cứu và phân tích trong các lĩnh vực kinh tế liên quan đến chính phủ, doanh nghiệp	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	

	cách sáng tạo, độc đáo		và các tổ chức khác, phân tích chính sách kinh tế-xã hội, nghiên cứu thị trường.	PLO1.1	Áp dụng những nguyên lý cơ bản về kinh tế – Tài chính – Quản trị, lý luận chính trị - xã hội và pháp luật vào các vấn đề lý luận và thực tiễn trong lĩnh vực thuế.
PLO2.5	Kỹ năng quản lý và điều hành (manage) chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển thuộc lĩnh vực Tài chính	PO4	Có khả năng sử dụng các phần mềm và các công cụ liên quan để thu thập và xử lý dữ liệu.	PLO1.2	Phân tích ảnh hưởng của chính sách thuế đến hoạt động kinh doanh của người nộp thuế, sự tuân thủ của người nộp thuế.
		PO5	Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tư duy phản biện, có kỹ năng giao tiếp, truyền đạt và giải quyết vấn đề.	PLO1.3	Thực hành được các nghiệp vụ thuế và các dịch vụ về thuế.
PLO2.6	Kỹ năng thảo luận (discuss) trong nước và quốc tế về lĩnh vực Tài chính và phổ biến (communicate) các kết quả nghiên cứu			PLO1.4	Hoạch định thuế cho doanh nghiệp và cá nhân có hoạt động kinh doanh.
				PLO1.5	Tư vấn thuế cho doanh nghiệp và cá nhân có hoạt động kinh doanh.
			Chuẩn đầu ra (PLO)		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)
			Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	PLO2.1	Thể hiện khả năng giao tiếp hiệu quả bằng lời và không lời theo cách thích hợp về cấp độ, phong cách, phương tiện và văn hóa giao tiếp.
		PLO1.1	Lý thuyết nền tảng về kinh tế học và các lĩnh vực liên quan.	PLO2.2	Thể hiện khả năng giao tiếp hiệu quả bằng văn bản theo cách thích hợp về thể loại, rõ ràng về bố cục, chính xác về nội dung và chính chu về hình thức.
		PLO1.2	Kiến thức căn bản về lý luận chính trị xã hội.		
		PLO1.3	Kiến thức chuyên sâu về kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô và các lĩnh vực quan trọng của kinh tế học.	PLO2.3	Phối hợp hiệu quả với những người khác trong nhóm đa dạng để cùng hướng đến một kết quả chung tốt nhất.
	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)				
PLO3.1	Tự chủ nghiên cứu sáng tạo (innovate) tri thức mới thuộc lĩnh vực Tài chính	PLO1.4	Kiến thức về công nghệ thông tin, thống kê, toán trong kinh tế, phân tích dữ liệu và phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh tế và kinh doanh.	PLO2.4	Chứng minh các kỹ năng tiếng Anh (chứng chỉ TOEIC 500), kỹ năng máy tính và mạng (chứng chỉ IC3) và kỹ năng tin học văn phòng (chứng chỉ MOS).
PLO3.2	Đưa ra (initiate) và bảo vệ (defend) các ý tưởng mới trong những hoàn cảnh phức tạp và khác nhau	PLO1.5	Kiến thức về lập và quản lý dự án, kế hoạch - chiến lược cho tổ chức trong khu vực công và khu vực tư.	PLO2.5	Tìm kiếm, sắp xếp, phân loại, đánh giá, sử dụng và quản lý thông tin (năng lực thông tin); thu thập, phân tích và giải thích số liệu (tư duy định lượng); tổ chức và phối hợp nhiều công việc khác nhau trong một dự án.
			Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	PLO2.6	Sử dụng các kỹ năng tư duy thích hợp (tư duy phản biện, tư duy thực tiễn, tư duy sáng tạo) để giải quyết vấn đề, đưa ra quyết định hoặc đề xuất ý tưởng mới.
PLO3.3	Tiến hành (conduct) nghiên cứu độc lập, dẫn dắt (lead) những người khác nghiên cứu	PLO2.1	Kỹ năng phân tích, giải quyết vấn đề, kỹ năng phân tích thị trường và phân tích chính sách.		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)
		PLO2.2	Kỹ năng khởi nghiệp, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng quản lý thời gian.	PLO3.1	Chúng tôi là một người có trách nhiệm với bản thân và đội nhóm, sống theo các nguyên tắc đạo đức; một công dân có trách nhiệm với cộng đồng và tổ quốc; một nhà lãnh đạo hiệu quả, biết phục vụ vì phúc lợi của người khác, coi trọng sự khác biệt và có đạo đức môi trường.
PLO3.4	Tự chủ ra quyết định (decide) mang tính chuyên gia, tuân thủ				

	(adhere) các quy định và đạo đức nghề nghiệp	PLO2.3	Kỹ năng tư duy phân biện, tư duy logic, tư duy sáng tạo.	PLO3.2	Chứng tỏ là một người có tư duy cầu tiến và tính hiệu kỳ thông qua học tập và làm việc chăm chỉ, tìm kiếm thử thách và biết lắng nghe những góp ý phê bình của những người xung quanh.
PLO3.5	Quản lý (manage) nghiên cứu và tư chủ học tập để phát triển (develop) tri thức mới trong lĩnh vực Tài chính	PLO2.4	Kỹ năng làm việc nhóm, làm việc độc lập và các kỹ năng mềm khác.	PLO3.3	Thể hiện là một người có tinh thần học tập suốt đời thông qua việc xây dựng một chương trình và kế hoạch học tập, trở thành một người học tự định hướng, học tập độc lập cả trước và sau khi tốt nghiệp.
6.2. Chuyên ngành Ngân hàng		PLO2.5	Kỹ năng truyền đạt vấn đề, thuyết trình, thuyết phục, kỹ năng tổng hợp báo cáo phân tích, kỹ năng giao tiếp, truyền thông.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. 7.3 Chuyên ngành Thuế trong kinh doanh	
		PLO2.6	Kỹ năng đọc, viết học thuật tốt, thông thạo tiếng Việt và tiếng Anh (Có năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam).		
Mục tiêu		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		Mục tiêu (PO):	
STT	Mô tả (Description)	STT	Mô tả (Description)	STT	Mô tả
PO1	Kiến thức tiên tiến nền tảng và chuyên sâu ở vị trí hàng đầu trong lĩnh vực kinh tế, tài chính - ngân hàng.	PLO3.1	Có tinh thần trách nhiệm và hợp tác trong làm việc nhóm, linh hoạt trong xử lý công việc.	PO1	Kiến thức về Kinh tế và Quản trị kinh doanh Cung cấp kiến thức cơ bản về kinh tế học liên quan đến thị trường và nền kinh tế; kiến thức cơ bản về Quản trị kinh doanh liên quan đến các chức năng quản trị và lập kế hoạch kinh doanh.
PO2	Có đủ kiến thức và kỹ năng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.	PLO3.2	Tận tâm và sẵn lòng chia sẻ kiến thức học được với những người muốn học hỏi.	PO2	Kiến thức về Chính trị, Pháp luật và Xã hội Trang bị kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, và xã hội phản ánh môi trường hoạt động bên trong và bên ngoài của doanh nghiệp.
PO3	Hiểu biết có hệ thống kiến thức kinh tế, tài chính- ngân hàng và có đóng góp đáng kể vào kho tàng kiến thức khoa học hoặc nghệ thuật thực tiễn.	PLO3.3	Chủ động định hướng và có chính kiến trong công việc.	PO3	Kiến thức về Tài chính, Kế toán và Kiểm toán Trang bị kiến thức chuyên sâu về tài chính, kế toán và kiểm toán liên quan đến thị trường tài chính và báo cáo tài chính.
PO4	Kiến thức tiên tiến về ứng dụng kết quả nghiên cứu trong quản trị tổ chức và phát triển ngành nghề.	PLO3.4	Rút kinh nghiệm và học hỏi để tiến bộ trong công việc.	PO4	Kiến thức về Hệ thống thuế Trang bị kiến thức chuyên sâu về hệ thống thuế liên quan đến các loại thuế trong nước, thuế quốc tế và hoạch định thuế.
PO5	Kỹ năng nghiên cứu độc lập, phân tích	PLO3.5	Cởi mở, hòa đồng, ôn định về cảm xúc và có tinh thần trách nhiệm vì cộng đồng, dân tộc.	PO5	Tư duy khoa học và đổi mới Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học và tư duy phân biện, rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề.
6.2. Chương trình Kinh tế và Quản lý môi trường (hướng ứng dụng)		Mục tiêu (PO)		PO6	Làm việc nhóm Rèn luyện các kỹ năng để làm việc hiệu quả theo nhóm: quản trị công việc theo mục tiêu và kế hoạch, khả năng thích nghi và cộng tác, trách nhiệm giải trình, kỹ năng giao tiếp và trao đổi thông tin.
				PO7	Thái độ và trách nhiệm Tác phong chuyên nghiệp và kỷ luật, tôn trọng sự đa dạng của môi trường làm việc, có trách nhiệm với công việc và cộng đồng, có ý chí học tập suốt đời.
		STT	Mô tả (Description)	Chuẩn đầu ra (PLO):	
PO1	Năm vững kiến thức tổng quát về kinh tế và quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	PO1	Năm vững kiến thức tổng quát về kinh tế và quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
				PLO1.1	Áp dụng những nguyên tắc cơ bản của Luật, Kế toán, Tài chính, Thuế và quản trị vào việc xác định nghĩa vụ tuân thủ thuế và kế toán thuế của doanh nghiệp

	đánh giá, phân biệt các nghiên cứu.		và quản trị doanh nghiệp về mục tiêu môi trường	PL01.2	Phân tích hoạt động kê khai và tuân thủ thuế của doanh nghiệp
PO6	Kỹ năng suy luận phân tích các vấn đề khoa học và đưa ra hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo.	PO2	Có khả năng vận dụng các kiến thức chuyên môn vào thực tế giải quyết các vấn đề liên quan đến quản lý sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trong khu vực nhà nước và các tổ chức tư nhân.	PL01.3	Tư vấn cho doanh nghiệp về quyền và nghĩa vụ thuế
				PL01.4	Tư vấn cho doanh nghiệp về các bất đồng phát sinh với cơ quan thuế
				PL01.5	Hoạch định thuế cho doanh nghiệp và cá nhân có hoạt động kinh doanh
				Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
PO7	Kỹ năng trình bày và phổ biến kết quả nghiên cứu phức tạp tới cộng đồng các nhà khoa học.	PO3	Có kỹ năng nghiên cứu và phân tích trong các lĩnh vực quản lý môi trường khu vực nhà nước và các tổ chức tư nhân	PL02.1	Có kỹ năng tư duy phản biện, tư duy hệ thống, phân tích tình huống để có thể ra quyết định hoặc kết luận các vấn đề trong phạm vi chuyên môn;
				PL02.2	Có kỹ năng phân tích dữ liệu – thông tin kinh tế để có thể hỗ trợ việc ra quyết định và đánh giá hiệu quả công việc;
PO8	Có thái độ tốt, trách nhiệm cao trong nghiên cứu, sáng tạo tri thức mới.	PO4	Có khả năng sử dụng các phần mềm và các công cụ liên quan để thu thập và xử lý dữ liệu.	PL02.3	Có kỹ năng trình bày (nói, viết) đề chuyên tài ý tưởng của mình rõ ràng, thuyết phục;
				PL02.4	Có kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng làm việc độc lập;
PO9	Quản lý nghiên cứu và có trách nhiệm cao trong việc học tập để phát triển tri thức chuyên nghiệp, kinh nghiệm và sáng tạo ra ý tưởng mới.	PO5	Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tư duy phản biện, có kỹ năng giao tiếp, truyền đạt và giải quyết vấn đề.	PL02.5	Giao tiếp lưu loát bằng tiếng Anh và có khả năng đọc hiểu các tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh
				PL02.6	Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác;
				PL02.7	Đạt yêu cầu về thể chất và giáo dục quốc phòng.
Chuẩn đầu ra (PLO)			Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		
		PL01.1	Nắm vững kiến thức tổng quát về kinh tế và quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường và quản trị doanh nghiệp về mục tiêu môi trường	PL03.1	Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động mà mình phụ trách;
		PL01.2	Có đủ kiến thức chuyên môn về kinh tế và quản lý để có thể ứng dụng giải quyết các vấn đề liên quan đến quản lý sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trong khu vực nhà nước và các tổ chức tư nhân.	PL03.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân;
		PL01.3	Nắm vững và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các kiến thức giúp hoạch định và cụ thể hóa các chiến lược phát triển bền vững tại địa phương và sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững tại doanh nghiệp.	PL03.3	Sẵn sàng chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
				PL03.4	Hợp tác thân thiện với đồng nghiệp và cá nhân bên ngoài tổ chức;
				PL03.5	Có ý thức rèn luyện để phát triển năng lực học tập suốt đời.
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 550 ; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.					
7.4 Chuyên ngành Quản trị hải quan - ngoại thương					
Mục tiêu (PO):					
STT	Mô tả (Description)				

PLO1.3	Lập kế hoạch, thiết kế và thực hiện nghiên cứu một cách độc lập và sáng tạo.	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills) PLO2.1 Xây dựng, phân tích và đánh giá các chính sách quản lý môi trường và tài nguyên. PLO2.2 Phân tích sự gắn kết giữa môi trường và hoạt động kinh tế; lồng ghép yêu cầu về bền vững môi trường vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương và chiến lược sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững tại doanh nghiệp. PLO2.3 Sử dụng thành thạo các công cụ phân tích để có thể thu thập và xử lý thông tin hỗ trợ cho việc ra quyết định liên quan đến quản lý tài nguyên và môi trường.	PO1	Kiến thức nền tảng về kinh tế - quản trị Có hiểu biết rộng và toàn diện về ngành tài chính - ngân hàng, lý thuyết kinh tế quốc tế và quản trị hải quan.
PLO1.4	Áp dụng, phát triển công nghệ trong thực hiện nghiên cứu và phát triển tổ chức.		PO2	Kiến thức chuyên sâu thực hành nghiệp vụ Hải quan - Ngoại thương Có kiến thức chuyên sâu và kỹ năng cần thiết để thực hành được các nghiệp vụ trọng yếu trong lĩnh vực hải quan - ngoại thương và nghiệp vụ cơ bản của ngân hàng thương mại.
PLO1.5	Am hiểu kiến thức tiên tiến, chuyên sâu để phân biện và báo cáo kết quả nghiên cứu trên các tạp chí uy tín.		PO3	Kiến thức chuyên sâu về quản trị Hải quan - Ngoại thương Có kiến thức chuyên sâu và kỹ năng cần thiết để có thể tham gia điều hành, quản lý hoạt động doanh nghiệp, tổ chức khu vực công hoạt động trong lĩnh vực hải quan - ngoại thương.
PLO1.6	Tổng hợp, áp dụng và phân tích kiến thức hiện có và kiến thức mới trong lĩnh vực kinh tế, tài chính - ngân hàng để phát triển các khái niệm hoặc cách diễn giải mới.		PO4	Trải nghiệm thực tế công việc Có kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ thực tế tại các doanh nghiệp, tổ chức khu vực công hoạt động liên quan trực tiếp / gián tiếp đến liên ngành hải quan - ngoại thương.
PLO1.7	Ứng dụng kết quả nghiên cứu trong quản lý và vận hành tổ chức.	PO5	Tư duy phản biện và đổi mới Phát triển được tư duy phản biện, đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp.	
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility) PLO3.1 Trung thực, cầu tiến, luôn cập nhật các kiến thức khoa học để phục vụ công tác PLO3.2 Năng động, bản lĩnh, tự tin khẳng định bản thân và có tinh thần phục vụ cộng đồng	PO6	Hợp tác và lãnh đạo Rèn luyện các kỹ năng để thực hiện tốt nhất vai trò trong các nhóm làm việc hiệu quả bao gồm: năng lực lãnh đạo, trách nhiệm giải trình, khả năng hợp tác, và các kỹ năng giao tiếp.
			PO7	Thái độ và trách nhiệm Có thái độ tích cực và trách nhiệm trong công việc và đời sống, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự khác biệt và đa dạng trong xã hội, và có ý chí học tập suốt đời.
			-	Chuẩn đầu ra (PLO):
	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam. 6.3. Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe (hướng nghiên cứu) Mục tiêu (PO) Mô tả (Description)		
PLO2.1	Thuần thực kỹ năng phân tích, tổng hợp một cách toàn diện, đầy đủ, có hệ thống các vấn đề lý thuyết và thực tiễn trong lĩnh vực kinh tế, tài chính - ngân hàng.	PO1	Nắm vững những kiến thức chuyên môn về hệ thống y tế, các phương pháp kinh tế học ứng dụng trong phân tích các mối quan hệ trong lĩnh vực chăm sóc	
PLO2.2	Thuần thực kỹ năng phân tích			
			PLO1.1	Giải thích và suy luận được những nguyên lý kinh tế - kế toán cơ bản, lý luận chính trị - xã hội và pháp luật để hình thành nền tảng kiến thức cho học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn Việt Nam.
			PLO1.2	Thể hiện được kiến thức toàn diện một cách có hệ thống về lĩnh vực tài chính - ngân hàng, thương mại quốc tế và quản trị hải quan; có thể giải thích và xác định được những quy định / qui tắc phù hợp để xử lý tình huống chuyên môn trong lĩnh vực quản lý hải quan và ngoại thương.
			PLO1.3	Thực hiện được các nghiệp vụ cơ bản ngân hàng thương mại, kinh doanh quốc tế và quản trị tổ chức kinh tế trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp 4.0.

P/O2	chọn lọc, đánh giá liên tục và chứng minh các kỹ năng nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế, tài chính - ngân hàng một cách khoa học, sáng tạo.		sức khỏe, các phương pháp quản trị cơ sở y tế và quản trị chất lượng dịch vụ y tế.	P/O1.4	Vận dụng được các luật và qui định của hải quan Việt Nam, kiến thức pháp lý và thông lệ hải quan quốc tế để thực hành tốt các nghiệp vụ giao nhận hàng hoá, logistics, khai báo hải quan, phân loại hàng hoá và xác định trị giá hải quan.							
	P/O2.3	Phổ biến hiệu quả các kết quả nghiên cứu cho nhiều đối tượng bằng cách sử dụng các kỹ năng giao tiếp tốt và làm việc hiệu quả cùng đội ngũ chuyên gia trong lĩnh vực kinh tế, tài chính - ngân hàng.	P/O3	Thành thạo kỹ năng phân tích dữ liệu, phân tích tình huống, phân tích chính sách nhằm tìm ra những bằng chứng xác thực có thể hỗ trợ cho việc ra quyết định trong quản lý y tế và thị trường chăm sóc sức khỏe.	P/O1.5	Hoạch định, phối hợp hoạt động và điều hành công việc của cơ quan hải quan và doanh nghiệp.						
	P/O2.4	Thuần thục kỹ năng truyền đạt tri thức và đưa ra giải pháp một cách sáng tạo trong nghiên cứu.	P/O1.1	Có năng lực vận dụng một cách hợp lý và sáng tạo kiến thức chuyên môn vào tình huống thực tế để đưa ra giải pháp tối ưu.	P/O1.6	Phát triển khả năng tổng hoà kiến thức chuyên ngành đào tạo để thực hiện được yêu cầu công việc thực tế tại các doanh nghiệp và đơn vị kinh tế khu vực tư và công.						
							Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)					
							P/O2.1	Có kỹ năng tư duy phản biện, tư duy hệ thống, phân tích tình huống để có thể ra quyết định hoặc kết luận các vấn đề trong phạm vi chuyên môn.				
	P/O2.5	Sử dụng ngoại ngữ thuần thục trong nghiên cứu học thuật và chuyên môn.	P/O1.2	Năm vững và có thể ứng dụng kiến thức chuyên môn trong quản lý y tế và chăm sóc sức khỏe.	P/O2.2	Có kỹ năng phân tích dữ liệu – thông tin kinh tế để có thể hỗ trợ việc ra quyết định và đánh giá hiệu quả công việc.						
							Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)					
P/O2.3							Có kỹ năng trình bày (nói, viết) đề chuyên tài ý tưởng của mình rõ ràng, thuyết phục.					
P/O2.4							Có kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng làm việc độc lập.					
P/O2.5							Có kỹ năng nghe-đọc-hiểu-viết ngoại ngữ tốt (Anh hoặc Pháp văn).					
P/O2.6	Đạt yêu cầu về thể chất	P/O1.3	Năm vững và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các kiến thức để xây dựng và thực thi các chương trình, dự án y tế và chăm sóc sức khỏe.	P/O2.6	Đạt yêu cầu về thể chất							
						Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)						
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		P/O1.4	Năm vững và có khả năng ứng dụng những chủ đề và phương pháp nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực kinh tế học sức khỏe và chăm sóc sức khỏe (chỉ áp dụng cho Hướng nghiên cứu).	P/O2.7	Có kỹ năng nhận biết và đánh giá được cơ hội kinh doanh trong nước và quốc tế, sự thay đổi trong qui định và thông lệ hải quan – thương mại quốc tế.							
						P/O3.1	Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động mà mình phụ trách.					
						P/O3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được qua điểm cá nhân.					
						P/O3.3	Sẵn sàng chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.					
						P/O3.4	Hợp tác thân thiện với đồng nghiệp và cá nhân bên ngoài tổ chức.					
P/O3.5	Có ý thức rèn luyện để phát triển năng lực học tập suốt đời.											
P/O3.1	Thái độ chủ động, tự chịu trách nhiệm trong nghiên cứu và công việc.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 550;										
P/O3.2	Coi trọng giá trị đạo đức trong nghiên cứu và đạo đức nghề nghiệp.	Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.										
<p align="center">7.5 Chuyên ngành Tài chính</p> <p align="center">Mục tiêu (PO):</p>												

PLO3.3	Tuân thủ tinh thần thượng tôn pháp luật trong nghiên cứu và nghiệp vụ.	PL02.2	Thành thạo trong quản trị và vận hành các cơ sở y tế và chăm sóc sức khỏe.	PO1	Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức nền tảng về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật và công nghệ thông tin có liên quan đến lĩnh vực kinh tế phù hợp với nền giáo dục quốc tế.
PLO3.4	Thể hiện sự tự chủ, khả năng phân tích, khả năng thích ứng, khả năng lãnh đạo, tinh thần chủ động, khả năng phục hồi và trách nhiệm với tư cách là một chuyên gia hàng đầu về kinh tế, tài chính - ngân hàng.	PL02.3	Có khả năng nhận dạng, phân tích, và đề ra phương hướng giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội liên quan đến lĩnh vực sức khỏe.	PO2	Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức nền tảng và chuyên sâu phù hợp với nền giáo dục quốc tế trong lĩnh vực kinh tế, tài chính và quản lý tài chính doanh nghiệp để tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động quản trị tài chính doanh nghiệp.
		PL02.4	Sử dụng thành thạo các công cụ phân tích để có thể thu thập và xử lý thông tin hỗ trợ cho việc ra quyết định trong quản lý, quản trị y tế và chăm sóc sức khỏe.	PO3	Sinh viên tốt nghiệp có kỹ năng nhận thức, phân tích và tổng hợp các tình huống thực tiễn từ những tác động của môi trường tài chính đầy bất ổn lên hoạt động quản lý tài chính doanh nghiệp.
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PO4	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tự chủ và phối hợp với các bên có liên quan để tổ chức, hoạch định và ra quyết định trong lĩnh vực quản lý tài chính doanh nghiệp theo những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.
		PL03.1	Trung thực, cầu tiến, luôn cập nhật các kiến thức khoa học để phục vụ công tác.	PO5	Sinh viên tốt nghiệp có thể phát triển khả năng tư duy, nhận thức trong lĩnh vực tài chính để tiếp tục khả năng học tập, nghiên cứu cho nghề nghiệp trước những thay đổi của môi trường tài chính toàn cầu.
6.3. Chuyên ngành Tài chính công				- Chuẩn đầu ra (PLO):	
Mục tiêu				Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
STT	Mô tả (Description)			PLO1.1	Nhận biết và giải thích các kiến thức nền tảng về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật, công nghệ thông tin, và khoa học dữ liệu.
PO1	Có kiến thức vững chắc và chuyên sâu về kinh tế học, tài chính công	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.		PLO1.2	Tóm lược và áp dụng một cách có hệ thống các kiến thức về kinh tế, quản trị và kinh doanh, Tài chính - kế toán về hoạt động của doanh nghiệp.
PO2	Có kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính công. Có năng lực phát hiện, và khả năng phân tích các vấn đề phức tạp để đưa ra các giải pháp giải quyết các vấn đề trong thực tiễn quản lý và phân tích chính sách tài chính - tiền tệ và tài chính công phân tích chính sách thu - chi khu vực công; có năng lực phân tích kiến thức, thi			PLO1.3	Giải thích, áp dụng và phân tích một cách có hệ thống các kiến thức nền tảng lý thuyết áp dụng vào thực tiễn trong lĩnh vực tài chính.
		6.4. Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe (hướng ứng dụng)		PLO1.4	Phân tích những vấn đề thực tiễn và áp dụng các kiến thức chuyên sâu vào hoạt động quản lý tài chính trong doanh nghiệp.
		Mục tiêu (PO)		PLO1.5	Liên hệ giữa lý thuyết vào thực tiễn để hoạch định, phân tích và ra quyết định quản lý tài chính của doanh nghiệp.
		STT	Mô tả (Description)	PLO1.6	Áp dụng và đối chiếu giữa thực tiễn với các kiến thức lý thuyết chuyên sâu về quản lý tài doanh nghiệp phù hợp với khâu vị rủi ro và sinh lợi kỳ vọng của cả nhà đầu tư cá nhân và nhà đầu tư tổ chức.
		PO1	Nắm vững những kiến thức chuyên môn về hệ thống y tế, các phương pháp kinh tế học ứng dụng trong phân tích các mối quan hệ trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe các phương pháp quản trị cơ sở y tế và quản trị chất lượng dịch vụ y tế.	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
				PLO2.1	Có kỹ năng tổng hợp và tính toán để ra quyết định về quản trị tài chính doanh nghiệp.
		PO2	Thành thạo kỹ năng phân tích dữ liệu, phân tích tình huống, phân	PLO2.2	Có kỹ năng sơ đồ hóa, phân tích dữ liệu lớn phục vụ tiến trình phân tích và ra quyết định trong phạm vi hoạt động quản lý tài chính của doanh nghiệp.

	lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong quản lý điều hành chuyên môn		tích chính sách nhằm tìm ra những bằng chứng xác thực có thể hỗ trợ cho việc ra quyết định trong quản lý y tế và thị trường chăm sóc sức khỏe.	PLO2.3	Có năng lực ngoại ngữ và tin học đạt chuẩn đầu ra của Trường Đại học kinh tế (Năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; Đạt chứng chỉ tin học IC3 (Internet and Computing Core Certification).
PO3	Có khả năng khái niệm hóa và mô hình hóa các vấn đề kinh tế, tài chính công thực tiễn thành chủ đề và phương pháp nghiên cứu; có kỹ năng tư duy và thực hành nghiên cứu độc lập	PO3	Có năng lực vận dụng một cách hợp lý và sáng tạo kiến thức chuyên môn vào tình huống thực tế để đưa ra giải pháp tối ưu.	PLO2.4	Có kỹ năng thảo luận, trình bày và giải thích các vấn đề thay đổi từ môi trường tác động lên hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
				PLO2.5	Có kỹ năng học hỏi và kết hợp các thành viên trong nhóm để thảo luận và trình bày các giải pháp trong quản trị tài chính doanh nghiệp.
				Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PO4	Có kỹ năng chuyển kết quả nghiên cứu thành báo cáo nghiên cứu ở mức độ chất lượng được chấp nhận bởi các tạp chí khoa học trong danh mục tính điểm hội đồng chức danh giáo sư trở lên; có kỹ năng truyền đạt phổ biến tri thức về kinh tế, tài chính công	PLO1.1	Nắm vững và có thể ứng dụng, phân tích kiến thức tổng quát về kinh tế và quản trị lĩnh vực sức khỏe.	PLO3.1	Người học có khả năng học hỏi và kết hợp với các bên có liên quan để tổ chức, phân tích, hoạch định và đưa ra giải pháp để giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực quản lý tài chính doanh nghiệp theo những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.
		PLO1.2	Có năng lực ứng dụng kiến thức chuyên môn trong quản lý y tế và chăm sóc sức khỏe.	PLO3.2	Người học phát triển khả năng học hỏi và xây dựng kế hoạch học tập trong lĩnh vực quản trị tài chính doanh nghiệp để phát triển khả năng tự học tập, nghiên cứu cho nghề nghiệp trước những thay đổi của môi trường tài chính toàn cầu.
		PLO1.3	Nắm vững và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các kiến thức để xây dựng và thực thi các chương trình, dự án y tế và chăm sóc sức khỏe.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		7.6 Chuyên ngành Đầu tư tài chính	
				Mục tiêu (PO):	
PO5	Có khả năng phân biện khoa học, đưa ra nhận định và quyết định có tính chuyên gia và có tư duy hệ thống và đổi mới khả năng sáng tạo sáng tạo	PLO2.1	Thành thạo trong quản lý và vận hành các chương trình, chính sách về y tế và chăm sóc sức khỏe địa phương.	PO1	Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức nền tảng về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật và công nghệ thông tin có liên quan đến lĩnh vực kinh tế phù hợp với nền giáo dục quốc tế.
		PLO2.2	Thành thạo trong quản trị và vận hành các cơ sở y tế và chăm sóc sức khỏe.	PO2	Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức nền tảng và chuyên sâu phù hợp với nền giáo dục quốc tế trong lĩnh vực kinh tế, tài chính và quản lý đầu tư để tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động đầu tư tài chính của các doanh nghiệp, các định chế tài chính trong nền kinh tế.
		PLO2.3	Có khả năng nhận dạng, phân tích, và đề ra phương hướng giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội liên quan đến lĩnh vực sức khỏe.	PO3	Sinh viên tốt nghiệp có kỹ năng nhận thức, phân tích và tổng hợp các tình huống thực tiễn từ những tác động của môi trường tài chính đầy bất ổn lên hoạt động quản lý đầu tư.
PO6	Có thái độ tích cực và trách nhiệm trong công việc và đời sống, biết suy nghĩ đa chiều, đặc biệt hướng đến phát triển bền vững, tôn trọng sự khác biệt và đa dạng	PLO2.4	Sử dụng thành thạo các công cụ phân tích để có thể thu thập và xử lý thông tin hỗ trợ cho việc ra quyết định trong	PO4	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tự chủ và phối hợp với các bên có liên quan để tổ chức, hoạch định và ra quyết định trong lĩnh vực quản lý đầu tư theo những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.
				PO5	Sinh viên tốt nghiệp phát triển được khả năng tư duy, nhận thức trong lĩnh vực tài chính và đầu tư, từ đó phát triển được khả năng học tập suốt đời để theo đuổi nghề nghiệp và thích ứng với những thay đổi không ngừng của môi trường tài chính toàn cầu.
				Chuẩn đầu ra (PLO):	

	trong xã hội, và có ý chí học tập suốt đời		quản lý, quản trị y tế và chăm sóc sức khỏe.	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)
PO7	Có khả năng hiểu biết và diễn đạt bằng ngoại ngữ các tài liệu báo cáo, trao đổi chuyên môn và học thuật ở mức độ C khung trình độ ngoại ngữ theo quy định	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO1.1 Nhận biết và giải thích các Kiến thức nền tảng về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật, công nghệ thông tin và khoa học dữ liệu;
		PLO3.1	Trung thực, cầu tiến, luôn cập nhật các kiến thức khoa học để phục vụ công tác.	PLO1.2 Tóm lược và áp dụng một cách có hệ thống các Kiến thức nền tảng về kinh tế, quản trị và kinh doanh, tài chính và kế toán;
		PLO3.2	Năng động, bản lĩnh, tự tin khẳng định bản thân và có tinh thần phục vụ cộng đồng.	PLO1.3 Giải thích, áp dụng và phân tích một cách có hệ thống các Kiến thức nền tảng từ lý thuyết đến thực tiễn trong lĩnh vực tài chính;
PO8	Người được đào tạo và đạt chuẩn đầu ra trình độ tiến sĩ chuyên ngành tài chính công có thể làm công tác nghiên cứu và giảng dạy tại các Viện, Trường đại học; làm chuyên gia, nhà quản lý, hoạch định phân tích chính sách tại các cơ quan quản lý nhà nước các cấp, các tổ chức phi chính phủ, và các tổ chức khác phù hợp với chuyên môn	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam. Ngành Luật hiến pháp và luật hành chính Mục tiêu (PO)		PLO1.4 Áp dụng và phân tích những vấn đề thực tiễn các Kiến thức chuyên sâu về Tài chính và đầu tư;
		STT	Mô tả (Description)	PLO1.5 Liên hệ (relate) giữa lý thuyết và thực tiễn các Kiến thức chuyên sâu về phân tích, định giá và ra quyết định đầu tư vào các loại tài sản như cổ phiếu, trái phiếu, sản phẩm phái sinh, bất động sản, tài sản thay thế khác;
		PO1	Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính vận dụng nền tảng triết học pháp luật, văn hóa pháp lý, kinh tế học pháp luật để làm sáng tỏ những vấn đề khoa học pháp lý và khoa học luật hiến pháp và hành chính.	PLO1.6 Áp dụng và đối chiếu (contrast) giữa thực tiễn với các kiến thức lý thuyết chuyên sâu về xây dựng và quản lý danh mục đầu tư phù hợp với khẩu vị rủi ro và sinh lợi kỳ vọng của các nhà đầu tư, ở cả cấp độ cá nhân và tổ chức.
		PO2	Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính tổng quát hóa lượng kiến thức chuyên môn mạch lạc, sâu, rộng về các lĩnh vực pháp luật nội dung và luật tố tụng, đặc biệt là luật hiến pháp và hành chính.	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)
				PLO2.1 Có kỹ năng tổng hợp và tính toán để ra quyết định đầu tư và quản lý danh mục đầu tư;
				PLO2.2 Có kỹ năng sơ đồ hóa và phân tích dữ liệu lớn phục vụ tiến trình ra quyết định đầu tư và quản lý danh mục đầu tư;
				PLO2.3 Có năng lực ngoại ngữ và tin học đạt chuẩn đầu ra của Trường Đại học kinh tế (Năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; Đạt chứng chỉ tin học IC3 – Internet and Computing Core Certification).
				PLO2.4 Có kỹ năng thảo luận (discuss), trình bày (present) và giải thích (explain) các vấn đề thay đổi của môi trường tài chính toàn cầu lên hoạt động đầu tư;
				PLO2.5 Có kỹ năng học hỏi và kết hợp (combine) các thành viên trong nhóm để thảo luận và trình bày các khuyến nghị đầu tư.
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)				Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)
PLO1.1	Ứng dụng được kiến thức nâng cao lý thuyết kinh tế học vi mô, kinh tế công và phương pháp nghiên cứu định lượng vào công tác chuyên môn	PO3	Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính sử dụng tốt kiến thức tiếng Anh để giải thích tài liệu bằng tiếng Anh, đáp ứng yêu cầu của công việc và đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	PLO3.1 Có khả năng học hỏi và kết hợp với các bên có liên quan để tổ chức, hoạch định, ra quyết định đầu tư và quản lý danh mục đầu tư các tài sản tài chính theo những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;
PLO1.2	Sử dụng thành thạo kiến thức	PO4	Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính thành thạo các kỹ thuật tìm kiếm và lựa chọn thông	PLO3.2 Phát triển khả năng học hỏi và xây dựng (formulate) kế hoạch học tập trong lĩnh vực tài chính và quản lý đầu tư để phát triển khả năng học tập, nghiên cứu cho nghề nghiệp trước những thay đổi của môi trường tài chính toàn cầu.

	nghiên cứu trong lĩnh vực tài chính công		tin giữa các nguồn thông tin đa dạng về pháp luật, vận dụng các phương pháp nghiên cứu phù hợp để nghiên cứu chuyên sâu và độc lập các vấn đề pháp lý.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.
PLO1.3	Xác định, tóm tắt, giải thích và phê bình các nghiên cứu trước trong hướng nghiên cứu chuyên ngành và liên ngành	PO5	Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính có năng lực liên tục điều chỉnh nhận thức và tích hợp kỹ năng mới nhằm thích ứng với thay đổi trong quá trình hành nghề luật.	7.7 Chuyên ngành Ngân hàng Mục tiêu (PO):
PLO1.4	Thực hiện được nghiên cứu độc lập trong các hướng nghiên cứu chuyên ngành và liên ngành	PO6	Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính chỉ ra đúng vấn đề pháp lý, tìm kiếm và tổng hợp đầy đủ các quy định pháp luật, phân tích rõ ràng, lập luận thuyết phục để phân biện quan điểm.	
PLO1.5	Công bố được kết quả nghiên cứu trên các tạp chí uy tín trong và ngoài nước		Thạc sĩ Luật Kinh tế hướng ứng dụng tranh biện thuần thực bằng ngôn ngữ nói và hành văn phù hợp với bối cảnh trong một xã hội không ngừng biến đổi theo xu hướng toàn cầu hóa. Trên cơ sở phân biện, thạc sĩ Luật Kinh tế hướng ứng dụng ra các quyết định phù hợp nhằm giải quyết tình huống phát sinh.	
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)				
PLO2.1	Thành thạo trong việc thu thập dữ liệu nghiên cứu và phân tích dữ liệu chuyên sâu với các phần mềm thống kê chuyên ngành kinh tế (R, Stata, Eviews)	PO7	Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính hướng ứng dụng vận dụng thành thạo các kỹ năng giao tiếp, trình bày logic, cá khả năng diễn đạt bằng lời nói và viết hiệu quả các dạng thức viết khác nhau: viết học thuật, viết thư tư vấn, viết tranh biện... cần thiết cho hành nghề pháp luật trong khu vực công.	Kỹ năng phản biện và giải quyết vấn đề Kỹ năng giải quyết các vấn đề phức tạp và đưa ra phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi
PLO2.2	Chuyên nghiệp ở các kỹ năng viết khoa học, thuyết trình, giảng dạy và phỏng vấn			Kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. Truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể và phức tạp
PLO2.3	Có thể phổ biến kiến thức, thiết lập mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong quản lý	PO8	Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính tuân thủ tuyệt đối đạo đức học thuật, đề cao nguyên tắc liêm chính, trung thực, sẵn sàng phục vụ vì sự phát	Kỹ năng truyền đạt và sử dụng ngoại ngữ Kỹ năng giao tiếp, bán hàng và viết báo cáo.
				Kỹ năng sáng tạo và đổi mới Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác
				Thái độ tự chủ và tinh thần trách nhiệm Tự giác, có trách nhiệm và thái độ tích cực đối với công việc và nghề nghiệp, cũng như tinh thần thượng tôn pháp luật
				Vị trí làm việc sau tốt nghiệp Phát triển nghề nghiệp tại các ngân hàng thương mại, các định chế tài chính và doanh nghiệp trong và ngoài nước
				Tinh thần học tập suốt đời

	điều hành chuyên môn một cách phù hợp		triển của doanh nghiệp và tổ chức hành nghề, thúc đẩy pháp quyền ở Việt Nam, hành nghề đúng đạo lý, phụng sự công lý, công bằng xã hội, chấp nhận sự khác biệt trong văn hóa, tư duy, thể chế.	PO11	Tiếp tục học tập, rèn luyện trong tương lai đối với môi trường trong và ngoài nước
				- Chuẩn đầu ra (PLO):	
				<i>Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)</i>	
PLO2.4	Đọc hiểu các tài liệu, báo cáo học thuật và giao tiếp tốt bằng ngoại ngữ (tiếng Anh)	PO9	Thạc sĩ Luật Hiến pháp và Luật Hành chính sử dụng quỹ thời gian hiệu quả, tự chủ thực hiện công việc và điều chỉnh hành vi để phục vụ, lắng nghe, hợp tác, làm việc nhóm hiệu quả, chia sẻ những giá trị chung của cộng đồng với đối tác và những người cùng hành nghề pháp luật.	PLO1.1	Hiểu các thuyết về kinh tế học, kinh tế chính trị, và luật pháp trong kinh doanh
PLO2.5	Phát triển mức độ thành thạo cao trong việc áp dụng các phương pháp nghiên cứu mới cho thiết kế nghiên cứu và tiến hành nghiên cứu			PLO1.2	Vận dụng các nguyên lý về kế toán doanh nghiệp và quản trị kinh doanh
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		- Chuẩn đầu ra (PLO)		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
PLO3.1	Độc lập phát hiện và giải quyết các vấn đề khoa học			PLO1.4	Hiểu cơ chế vận hành của ngân hàng và các định chế tài chính
PLO3.2	Tự định hướng và thể hiện tính độc đáo, sáng tạo trong giải quyết vấn đề và tính độc lập trong lập kế hoạch và thực hiện nghiên cứu			PLO1.5	Vận dụng các kiến thức về luật pháp vào hoạt động của ngân hàng và các định chế tài chính
				PLO1.6	Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động huy động vốn
				PLO1.7	Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động cấp tín dụng
				PLO1.8	Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động thanh toán trong nước và quốc tế
				PLO1.9	Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động hỗ trợ cho các nghiệp vụ kinh doanh ngân hàng
				PLO1.10	Hiểu, phân tích, vận dụng được các lý thuyết quản trị điều hành, quản trị hoạt động của ngân hàng
				PLO1.11	Hiểu, phân tích, vận dụng được các lý thuyết quản trị rủi ro của ngân hàng
				<i>Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)</i>	
				PLO2.1	Thành thạo trong việc lập luận, đưa ra ý kiến tranh luận về các vấn đề kinh tế và tài chính - ngân hàng.
				PLO2.2	Thuần thục trong việc nhận diện vấn đề và giải quyết vấn đề về kinh tế và tài chính - ngân hàng một cách sáng tạo
				PLO2.3	Làm việc theo nhóm và quản lý với vai trò lãnh đạo nhóm
				PLO2.4	Truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác cùng với phổ biến kiến thức và kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cả đơn giản và phức tạp.
				PLO2.5	Sử dụng ngoại ngữ thuần thục trong công việc
				PLO2.6	Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác
				<i>Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)</i>	
				PLO3.1	Tự giác làm việc hiệu quả, tự chịu trách nhiệm trong một nhóm hoặc đội để đạt được mục tiêu
7. Ngành Thống kê Mục tiêu				PLO1.4	Đánh giá về pháp luật chuyên ngành một cách sâu sắc, mạch lạc, có hệ thống,

STT	Mô tả (Description)				
PO1	Chương trình đào tạo giúp nghiên cứu sinh có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu trong lĩnh vực chuyên sâu thuộc quản trị kinh doanh mà họ quan tâm để trở thành những người dẫn đầu trong nghiên cứu, giảng dạy và chuyên giao tri thức		sâu, rộng, tiên tiến và cập nhật mảng pháp luật công.	PLO3.2	Có thái độ tích cực với nghề nghiệp trong lĩnh vực ngân hàng, có tinh thần thượng tôn pháp luật
		PLO1.5	Phát hiện vấn đề trong một số lĩnh vực pháp luật hành chính chuyên sâu (lãnh đạo khu vực công, nhà nước pháp quyền, quản trị nhà nước...).	PLO3.3	Đủ kiến thức để làm việc tại ngân hàng, định chế tài chính, doanh nghiệp ở Việt Nam hoặc tại các quốc gia khác.
				PLO3.4	Học tập một cách chủ động và có khả năng đưa ra những ý kiến phản biện trong quá trình tự học
				PLO3.5	Học tập tiếp các chương trình sau đại học khối kinh tế tại tất cả các trường ĐH trong nước và quốc tế
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			
PO2	Chương trình được thiết kế với các yêu cầu chuyên biệt về công bố quốc tế giúp nghiên cứu sinh trở thành những người dẫn đầu trong nghiên cứu, giảng dạy và chuyên giao tri thức trong lĩnh vực chuyên sâu thuộc quản trị kinh doanh mà họ quan tâm ở tầm quốc tế	PLO2.1	Phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu luật và thông tin pháp lý để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề pháp lý một cách khoa học.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. 7.8 Chuyên ngành Thị trường chứng khoán Mục tiêu (PO):	
		PLO2.2	Tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề luật tiên tiến.		
		PLO2.3	Giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong công việc hằng ngày.		
		PLO2.4	Truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác		
		PLO2.5	Sử dụng ngoại ngữ chuyên ngành luật để đọc và hiểu tài liệu bằng tiếng Anh với năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam		
PO3	Chương trình giúp nghiên cứu sinh trở thành người dẫn đầu trong nghiên cứu, giảng dạy và chuyên giao tri thức để có thể đảm nhận các vị trí lãnh đạo học thuật, lãnh đạo giáo dục, giảng dạy, nghiên cứu chuyên nghiệp, cố vấn nghiên cứu, đào tạo cho các trường đại học, các tổ	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)			
		PLO3.1	Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng phục vụ ra các quyết định quản trị tốt và tư vấn pháp luật hiệu quả	PLO4	Kiến thức về quản trị công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, quỹ đầu tư và các định chế tài chính Các kiến thức chuyên sâu về quản trị điều hành, quản trị hoạt động và rủi ro của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, quỹ đầu tư
		PLO3.2	Thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác.	PLO5	Kỹ năng phản biện và giải quyết vấn đề Kỹ năng giải quyết các vấn đề phức tạp và đưa ra phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi
		PLO3.3	Đưa ra những kết luận mang tầm chuyên gia trong lĩnh		

	chức, các doanh nghiệp với khả năng ngoại ngữ chuyên sâu và kỹ năng ứng dụng công nghệ, số hóa thuần thục và quá trình nghiên cứu, giảng dạy và chuyên giao tri thức.		vực pháp luật Hiến pháp, Hành chính.	PO6	Kỹ năng sáng tạo và đổi mới Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác
		PLO3.4	Quản lý, đánh giá và cải tiến pháp luật Hiến pháp, Hành chính.	PO7	Kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. Truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyên tài, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể và phức tạp
		8. Ngành Luật kinh tế 8.1. Hướng nghiên cứu		PO8	Kỹ năng truyền đạt và sử dụng ngoại ngữ Kỹ năng giao tiếp, bán hàng và viết báo cáo.
Chuẩn đầu ra		Mục tiêu (PO)		PO9	Thái độ tự chủ và tinh thần trách nhiệm Tự giác, có trách nhiệm và thái độ tích cực đối với công việc và nghề nghiệp, cũng như tinh thần thượng tôn pháp luật
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		STT	Mô tả (Description)	PO10	Vị trí làm việc sau tốt nghiệp Phát triển nghề nghiệp tại các công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, quỹ đầu tư, ngân hàng thương mại, các định chế tài chính và doanh nghiệp trong và ngoài nước
PLO1.1	Hiểu sâu sắc và thể tổ chức, quản thực hiện công v xác định vấn đề nghiên cứu, lập hoạch nghiên c tổ chức thu thập liệu, phân tích viết báo cáo kết c cho các nghiên c về kinh doanh kinh tế	PO1	Thạc sĩ Luật Kinh tế có kiến thức nền tảng triết học pháp luật, văn hóa pháp lý, kinh tế học pháp luật đủ để lý giải những vấn đề khoa học pháp lý và khoa học luật kinh tế.	PO11	Tinh thần học tập suốt đời Tiếp tục học tập, rèn luyện trong tương lai đối với môi trường trong nước và quốc tế
PLO1.2	Có kiến th chuyên sâu về th kế nghiên c phương ph nghiên cứu và c phương pháp ph tích định lực trong kinh doa và quản lý. Có k năng nghiên c độc lập và viết công bố quốc tế	PO2	Thạc sĩ Luật kinh tế là những người kiến thức chuyên môn mạch lạc, sâu, rộng về các lĩnh vực pháp luật nội dung và luật tố tụng, đặc biệt là luật công ty, luật hợp đồng, luật cạnh tranh, luật phá sản, luật sở hữu trí tuệ và luật tài sản.	Chuẩn đầu ra (PLO): Sinh viên tốt nghiệp ngành ngân hàng chuyên ngành thị trường chứng khoán đạt được các chuẩn đầu ra sau:	
PLO1.3	Nắm vững c phương pháp báo, phương ph chọn mẫu, ph tích dữ liệu đa bi	PO3	Thạc sĩ Luật kinh tế cũng là người có kiến thức tiếng Anh đủ tốt để đọc hiểu tài liệu bằng tiếng Anh, đáp ứng yêu cầu của công việc và đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
		PO4	Thạc sĩ Luật kinh tế thành thạo các kỹ thuật tìm kiếm và sử dụng các nguồn thông tin đa dạng về pháp luật, có kỹ năng sử dụng các phương pháp nghiên cứu phù hợp để nghiên cứu chuyên sâu và độc lập các vấn đề pháp luật	PLO1.1	Hiểu các thuyết về kinh tế học, kinh tế chính trị, và luật pháp trong kinh doanh
		PO5	Thạc sĩ Luật kinh tế có năng lực liên tục cập nhật thông tin và kỹ năng cần thiết trong quá trình hành nghề luật.	PLO1.2	Vận dụng các nguyên lý về kế toán doanh nghiệp và quản trị kinh doanh
				PLO1.3	Vận dụng các nguyên lý về tài chính ngân hàng và các lý thuyết về thị trường tài chính tiền tệ và thị trường vốn
				PLO1.4	Hiểu cơ chế vận hành của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, quỹ đầu tư và các định chế tài chính
				PLO1.5	Vận dụng các kiến thức về luật pháp vào hoạt động của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, quỹ đầu tư và các định chế tài chính
				PLO1.6	Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động tư vấn chứng khoán
				PLO1.7	Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động môi giới chứng khoán, môi giới tài sản khác
				PLO1.8	Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động tự doanh chứng khoán

	kinh tế lượng chuyên ngành, phân tích chuỗi thời gian	PO6	Thạc sĩ Luật Kinh tế có năng lực phân tích khả năng lập luận giúp tranh biện hiệu quả trong một xã hội không ngừng biến đổi theo xu hướng toàn cầu hóa; là người sẵn sàng chấp nhận sự khác biệt trong văn hóa, tư duy, thể chế để đưa ra các quyết định phù hợp dựa trên năng lực phân biện hiệu quả.	PLO1.9	Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động tư vấn bảo lãnh phát hành chứng khoán
PLO1.4	Có năng lực phân biện các chính sách nhà nước và kiến nghị các vấn đề liên quan đến lĩnh vực thống kê			PLO1.10	Hiểu, phân tích, vận dụng được các lý thuyết quản trị điều hành, quản trị hoạt động của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, quỹ đầu tư và các định chế tài chính khác
				PLO1.11	Hiểu, phân tích, vận dụng được các lý thuyết quản trị rủi ro của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, quỹ đầu tư và các định chế tài chính khác
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)					
PLO2.1	Có kỹ năng ứng dụng các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ thống kê phục vụ nghiên cứu và phát triển	PO7	Thạc sĩ Luật Kinh tế thành thạo các kỹ năng giao tiếp, trình bày logic, cá khả năng diễn đạt bằng lời nói và viết hiệu quả các dạng thức viết khác nhau: viết học thuật, viết thư tư vấn, viết tranh biện... thiết kế cho hành nghề pháp luật kinh doanh.	PLO2.1	Thành thạo trong việc lập luận, đưa ra ý kiến tranh luận về các vấn đề kinh tế và tài chính - ngân hàng.
				PLO2.2	Thuần thục trong việc nhận diện vấn đề và giải quyết vấn đề về kinh tế và tài chính - ngân hàng một cách sáng tạo
				PLO2.3	Làm việc theo nhóm, và quản lý nhóm với vai trò lãnh đạo nhóm
				PLO2.4	Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến, kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể phức tạp.
				PLO2.5	Sử dụng ngoại ngữ thuần thục trong công việc
				PLO2.6	Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác
PLO2.2	Có kỹ năng suy luận, phân tích các vấn đề khoa học thống kê và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo	PO8	Thạc sĩ Luật Kinh tế là người tuyệt đối tuân thủ đạo đức học thuật, đề cao nguyên tắc liêm chính, trung thực và có thái độ phục vụ vì sự phát triển của doanh nghiệp và tổ chức hành nghề, thúc đẩy sự phát triển của chế độ pháp quyền ở Việt Nam, có trách nhiệm hành nghề đúng đạo lý, phụng sự công lý, công bằng xã hội.	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO2.3	Có kỹ năng quản lý, điều hành chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực thống kê	PO9	Thạc sĩ Luật kinh tế có các năng lực quản lý bản thân, có kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm hiệu quả, có thái độ chia sẻ những giá trị chung của cộng đồng với những đối tác và những người cùng hành nghề pháp luật.	PLO3.1	Tự giác làm việc hiệu quả, tự chịu trách nhiệm trong một nhóm hoặc đội để đạt được mục tiêu
PLO2.4	Tham gia thảo luận trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực thống kê và phổ biến các kết quả nghiên cứu			PLO3.2	Có thái độ tích cực với nghề nghiệp trong lĩnh vực ngân hàng, có tinh thần thượng tôn pháp luật
				PLO3.3	Đủ kiến thức để làm việc tại ngân hàng, định chế tài chính, doanh nghiệp ở Việt Nam hoặc tại các quốc gia khác.
				PLO3.4	Học tập một cách chủ động và có khả năng đưa ra những ý kiến phân biện trong quá trình tự học
PLO2.5	Có thể sử dụng thành thạo tiếng Anh giao tiếp và chuyên ngành ở các			PLO3.5	Học tập tiếp các chương trình sau đại học khối kinh tế tại tất cả các trường ĐH trong nước và quốc tế
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 550 ; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng					
7.9 Chuyên ngành Ngân hàng đầu tư					
Mục tiêu (PO):					

		kỹ năng nghe đọc viết		PLO1.2		Kết hợp cơ sở văn hoá, chính trị, pháp lý và thể chế trong việc cho việc tạo lập nền tảng pháp luật phục vụ phát triển chung của quốc gia trong điều kiện hội nhập	STT	Mô tả (Description)
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)							PO1	Kiến thức chung về lĩnh vực kinh tế - xã hội và kinh doanh Các kiến thức tổng quát trong nhiều lĩnh vực về khoa học kinh tế - xã hội như triết học, kinh tế chính trị, pháp luật, kinh tế học, quản trị kinh doanh, toán học, ngoại ngữ, tin học...
PLO3.1	Có khả năng nghiên cứu độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện môi trường làm việc có nhiều biến đổi	PLO1.3	Đánh giá, phối hợp các phương pháp nghiên cứu luật hàn lâm (phương pháp nghiên cứu khoa học luật) và ứng dụng (kỹ năng tư vấn, tham mưu và hỗ trợ pháp lý)				PO2	Kiến thức nền tảng về ngân hàng đầu tư và các định chế tài chính Kiến thức nền tảng về các nguyên lý, lý thuyết và quy định pháp luật trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, ngân hàng đầu tư, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư và các loại hình định chế tài chính khác
PLO3.2	Nghiên cứu, sáng tạo tri thức mới	PLO1.4	Phát triển các học thuyết pháp lý về kinh doanh, thương mại trong nước, quốc tế và so sánh				PO3	Kiến thức chuyên sâu về hoạt động kinh doanh của ngân hàng đầu tư và các định chế tài chính Kiến thức chuyên sâu về hoạt động kinh doanh của ngân hàng đầu tư và các định chế tài chính như: bảo lãnh phát hành, tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, tư vấn mua bán và sáp nhập doanh nghiệp, tư vấn khởi nghiệp, quản lý quỹ đầu tư, và các chiến lược đầu tư sáng tạo khác trên thị trường tài chính
PLO3.3	Đưa ra các ý tưởng kiến thức mới trong những hoàn cảnh phức tạp và cạnh tranh	PLO1.5	Tiến hành các thủ tục tố tụng và giải quyết các tranh chấp kinh doanh thương mại				PO4	Kiến thức về quản trị ngân hàng đầu tư Các kiến thức chuyên sâu về quản trị hoạt động, quản trị rủi ro tại các ngân hàng đầu tư, công ty chứng khoán và định chế tài chính khác, quản lý và khai thác tài sản
PLO3.4	Quản lý nghiên cứu và có trách nhiệm cao trong việc học tập để phát triển chuyên nghiệp, nghiêm túc và sáng tạo ra ý tưởng mới quá trình mới	PLO1.6	Đánh giá về pháp luật chuyên ngành một cách sâu sắc, mạch lạc, có hệ thống, sâu, rộng, tiên tiến và cập nhật về công ty, hợp đồng, cạnh tranh, phá sản				PO5	Kỹ năng phản biện và giải quyết vấn đề Kỹ năng giải quyết các vấn đề phức tạp và đưa ra phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi
		PLO1.7	Tổng kết các vấn đề về pháp luật thương mại quốc tế và kinh doanh so sánh				PO6	Kỹ năng sáng tạo và đổi mới Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác
		PLO1.8	Phát hiện vấn đề trong một số lĩnh vực pháp luật thương mại chuyên sâu (đầu tư, bất động sản,...)				PO7	Kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. Truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyển tải, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể và phức tạp
8. Ngành Quản trị kinh doanh		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)					PO8	Kỹ năng truyền đạt và sử dụng ngoại ngữ Kỹ năng giao tiếp, bán hàng và viết báo cáo.
Mục tiêu		PLO2.1	Phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu luật và thông tin pháp lý để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề pháp lý một cách khoa học				PO9	Thái độ tự chủ và tinh thần trách nhiệm Tự giác, có trách nhiệm và thái độ tích cực đối với công việc và nghề nghiệp, cũng như tinh thần thượng tôn pháp luật
STT	Mô tả (Description)						PO10	Vị trí làm việc sau tốt nghiệp Phát triển nghề nghiệp tại các định chế tài chính trong nước và quốc tế như: ngân hàng đầu tư, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, công ty
PO1	Chương trình đào tạo giúp nghiên cứu sinh kiến thức và kỹ năng chuyên sâu trong lĩnh vực chuyên sâu thuộc quản trị kinh doanh và họ quan tâm để trở thành những người d	PLO2.2	Phát triển cách thức tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề luật tiên tiến					

	đầu trong nghiên cứu giảng dạy và chuyên giao tri thức	PLO2.3	Thiết kế, phát triển và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực pháp lý và nghề luật	quản lý quỹ, bộ phận đầu tư của công ty bảo hiểm, ngân hàng thương mại, các định chế tài chính trung gian khác và doanh nghiệp.
PO2	Chương trình được thiết kế với các yêu cầu chuyên biệt về về công bố quốc tế giúp nghiên cứu sinh trở thành những người dẫn đầu trong nghiên cứu, giảng dạy và chuyên giao tri thức trong lĩnh vực chuyên sâu thuộc quản trị kinh doanh mà họ quan tâm ở tầm quốc tế	PLO2.4	Đặt vấn đề, truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác	PO11 Tinh thần học tập suốt đời Tiếp tục học tập, rèn luyện trong tương lai đối với môi trường trong nước và quốc tế.
		PLO2.5	Sử dụng năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam và khả năng sử dụng ngoại ngữ chuyên ngành luật để đọc và hiểu tài liệu bằng tiếng Anh	- Chuẩn đầu ra (PLO): Sinh viên tốt nghiệp ngành Ngân hàng, chuyên ngành Ngân hàng đầu tư đạt được các chuẩn đầu ra sau:
				Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)
		PLO1.1		Hiểu và có thể giải thích các thuyết về kinh tế học, kinh tế chính trị, và luật pháp trong kinh doanh
		PLO1.2		Hiểu và vận dụng các nguyên lý về kế toán, tài chính doanh nghiệp và quản trị kinh doanh
		PLO1.3		Vận dụng các nguyên lý về tài chính ngân hàng và các lý thuyết về thị trường tài chính, tiền tệ và thị trường vốn
		PLO1.4		Hiểu cơ chế vận hành của ngân hàng đầu tư, công ty chứng khoán và các định chế tài chính khác
		PLO1.5		Vận dụng các kiến thức về luật pháp, chuẩn mực đạo đức và tác phong nghề nghiệp vào hoạt động của ngân hàng đầu tư, công ty chứng khoán và các định chế tài chính khác
		PLO1.6		Hiểu, có thể phân tích và vận dụng sáng tạo các kiến thức chuyên sâu về hoạt động kinh doanh của ngân hàng đầu tư, công ty chứng khoán và các định chế tài chính trong tự như: bảo lãnh phát hành chứng khoán, quản lý quỹ đầu tư, tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp, tư vấn M&A, tư vấn khởi nghiệp, môi giới, tự doanh chứng khoán.
		PLO1.7		Hiểu, phân tích, vận dụng được các lý thuyết quản trị hoạt động và quản trị rủi ro trong lĩnh vực ngân hàng đầu tư, định chế tài chính
		PLO1.8		Hiểu, phân tích, vận dụng được các lý thuyết về các sản phẩm và chiến lược đầu tư đặc biệt trên thị trường tài chính
				Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)
		PLO2.1		Thành thạo trong việc lập luận, đưa ra ý kiến tranh luận về các vấn đề kinh tế và tài chính - ngân hàng.
		PLO2.2		Thuần thục trong việc nhận diện vấn đề và giải quyết vấn đề về kinh tế và tài chính - ngân hàng một cách sáng tạo
		PLO2.3		Làm việc theo nhóm, và quản lý nhóm với vai trò lãnh đạo nhóm một cách có hiệu quả
		PLO2.4		Thuần thục trong việc truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyên tài, phổ biến, kiến thức, và thực hiện những nhiệm vụ cụ thể phức tạp.
		PLO2.5		Sử dụng ngoại ngữ thuần thục trong công việc
PO3	Chương trình giúp nghiên cứu sinh trở thành người dẫn đầu trong nghiên cứu, giảng dạy và chuyên giao tri thức để có thể đảm nhận các vị trí lãnh đạo học thuật, lãnh đạo giảng dạy, nghiên cứu chuyên nghiệp, bố vấn nghiên cứu đào tạo cho các trường đại học, các tổ chức, các doanh nghiệp với khả năng ngoại ngữ chuyên sâu và kỹ năng ứng dụng công nghệ, số hóa thuần thục vào quá trình nghiên cứu, giảng dạy và chuyên giao tri thức.	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		
		PLO3.1	Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng phục vụ các quyết định quản trị và tư vấn pháp luật	
		PLO3.2	Kết nối, thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác	
		PLO3.3	Tranh luận, biện luận nhằm đưa ra những kết luận mang tầm chuyên gia trong lĩnh vực pháp luật kinh doanh, thương mại	
		PLO3.4	Cho ý kiến và cải tiến các hoạt động lập pháp và hoàn thiện pháp luật kinh doanh, thương mại	
				Chuẩn đầu ra
				Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)
		PLO1.1	Thể hiện được năng lực tổng hợp, phân tích, đánh giá các	
				8.2. Hướng ứng dụng
				Mục tiêu (PO)
		STT	Mô tả (Description)	
		PO1	Thạc sĩ Luật Kinh tế có kiến thức nền tảng triết học pháp luật, văn hóa pháp lý, kinh tế học pháp	

	thuyết và nền tảng kiến thức đang tồn tại và kiến tạo các lý thuyết, kiến thức mới cho lĩnh vực chuyên sâu thuộc lĩnh vực kinh doanh và quản lý	P02	luật đủ để lý giải những vấn đề khoa học pháp lý và khoa học luật kinh tế.	PLO2.6	Thuần thục trong việc dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)					
			Thạc sĩ Luật kinh tế là những người kiến thức chuyên môn mạch lạc, sâu, rộng về các lĩnh vực pháp luật nội dung và luật tố tụng, đặc biệt là luật công ty, luật phá sản, luật sở hữu trí tuệ và luật tài sản.	PLO3.1	Tự giác làm việc hiệu quả, tự chịu trách nhiệm trong một nhóm hoặc đội để đạt được mục tiêu
			Thạc sĩ Luật kinh tế cũng là người có kiến thức tiếng Anh đủ tốt để đọc hiểu tài liệu bằng tiếng Anh, đáp ứng yêu cầu của công việc và đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	PLO3.2	Có thái độ tích cực với nghề nghiệp trong lĩnh vực ngân hàng, có tinh thần thượng tôn pháp luật
PLO1.2	Có năng lực tổng hợp, phân tích, đánh giá các phương pháp nghiên cứu đang tồn tại và kiến tạo các phương pháp mới phù hợp với lĩnh vực kinh doanh và quản lý	P03		PLO3.3	Đủ kiến thức để làm việc tại ngân hàng, định chế tài chính, doanh nghiệp ở Việt Nam hoặc tại các quốc gia khác.
				PLO3.4	Học tập một cách chủ động và có khả năng đưa ra những ý kiến phản biện trong quá trình tự học
				PLO3.5	Học tập tiếp các chương trình sau đại học khối kinh tế tại tất cả các trường ĐH trong nước và quốc tế
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 550 ; - Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.					
7.10 Chuyên ngành Quản trị tín dụng					
- Mục tiêu (PO):					
				STT	Mô tả (Description)
				PO1	Kiến thức chung về lĩnh vực kinh tế - xã hội và kinh doanh Các kiến thức tổng quát trong các lĩnh vực khác nhau về khoa học kinh tế - xã hội như triết học, kinh tế chính trị, kinh tế học, quản trị kinh doanh, toán học, ngoại ngữ...
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)					
PLO2.1	Có kỹ năng chuyên sâu về tổng hợp, phân tích, đánh giá tài liệu học thuật, tài liệu giảng dạy các chủ đề thuộc lĩnh vực kinh doanh và quản lý	P06	Thạc sĩ Luật Kinh tế có năng lực phân tích khả năng lập luận giúp tranh biện hiệu quả trong một xã hội không ngừng biến đổi theo xu hướng toàn cầu hóa; là người sẵn sàng chấp nhận sự khác biệt trong văn hóa, tư duy, thể chế để đưa ra các quyết định phù hợp dựa trên năng lực phản biện hiệu quả.	PO2	Kiến thức nền tảng về ngân hàng và các định chế tài chính Kiến thức nền tảng về các nguyên lý, lý thuyết và quy định pháp lý trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, các định chế tài chính...
				PO3	Kiến thức chuyên sâu về hoạt động kinh doanh của ngân hàng và định chế tài chính Kiến thức chuyên sâu về hoạt động kinh doanh của ngân hàng và các định chế tài chính như huy định vốn, cấp tín dụng, cung ứng dịch vụ thanh toán, kinh doanh ngoại hối,...
PLO2.2	Có kỹ năng ở trình độ cao cấp về tổ chức thực hiện, viết và báo cáo nghiên	P07	Thạc sĩ Luật Kinh tế thành thạo các kỹ năng giao tiếp, trình bày logic, cá khả năng diễn đạt bằng lời nói và viết hiệu quả các dạng	PO4	Kiến thức về quản trị ngân hàng và các định chế tài chính Các kiến thức chuyên sâu về quản trị điều hành, quản trị hoạt động và rủi ro ngân hàng
				PO5	Kỹ năng phản biện và giải quyết vấn đề

		cứu với ngôn ngữ tiếng Anh và tiếng Việt		thức viết khác nhau: viết học thuật, viết thư tư vấn, viết tranh biện ... thiết cho hành nghề pháp luật kinh doanh.		Kỹ năng giải quyết các vấn đề phức tạp và đưa ra phân biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường không xác định hoặc thay đổi
PLO2.3		Có kỹ năng giảng dạy, huấn luyện, tư vấn ở trình độ cao với ngôn ngữ thể hiện ở tiếng Anh và tiếng Việt một cách chuyên nghiệp	PO8	Thạc sĩ Luật Kinh tế là người tuyệt đối tuân thủ đạo đức học thuật, đề cao nguyên tắc liêm chính, trung thực và có thái độ phục vụ vì sự phát triển của doanh nghiệp và tổ chức hành nghề, thúc đẩy sự phát triển của chế độ pháp quyền ở Việt Nam, có trách nhiệm hành nghề đúng đạo lý, phụng sự công lý, công bằng xã hội.	PO6	Kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm. Truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác tại nơi làm việc; chuyên tài, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cụ thể và phức tạp
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)					PO7	Kỹ năng truyền đạt và sử dụng ngoại ngữ Kỹ năng giao tiếp, bán hàng và viết báo cáo.
PLO3.1		Độc lập, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tự học tập và nghiên cứu không ngừng	PO9	Thạc sĩ Luật kinh tế có các năng lực quản lý bản thân, có kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm hiệu quả, có thái độ chia sẻ những giá trị chung của cộng đồng với những đối tác và những người cùng hành nghề pháp luật.	PO8	Kỹ năng sáng tạo và đổi mới Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác
PLO3.2		Dẫn dắt đội, nhóm và các học viên, nghiên cứu viên trong quá trình nghiên cứu, giảng dạy và chuyên giao tri thức			PO9	Thái độ tự chủ và tinh thần trách nhiệm Tự giác, có trách nhiệm và thái độ tích cực đối với công việc và nghề nghiệp, cũng như tinh thần thượng tôn pháp luật
PLO3.2					PO10	Vị trí làm việc sau tốt nghiệp Phát triển nghề nghiệp tại các ngân hàng thương mại, các định chế tài chính và doanh nghiệp trong và ngoài nước
PLO3.2					PO11	Tinh thần học tập suốt đời Tiếp tục học tập, rèn luyện trong tương lai đối với môi trường trong và ngoài nước
			- Chuẩn đầu ra (PLO)		- Chuẩn đầu ra (PLO):	
PLO3.3		Đạo đức, liêm chính trong quá trình nghiên cứu, giảng dạy và chuyên giao tri thức	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		<i>Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)</i>	
			PO1.1	Phân tích kiến thức nền tảng về triết học pháp luật, các cơ sở và hoá, chính trị, pháp lý và thể chế trong việc cho việc tạo lập nền tảng pháp luật phục vụ phát triển chung của quốc gia trong điều kiện hội nhập.	PLO1.1	Hiểu các thuyết về kinh tế học, kinh tế chính trị, và luật pháp trong kinh doanh
					PLO1.2	Vận dụng các nguyên lý về kế toán doanh nghiệp và quản trị kinh doanh
					PLO1.3	Vận dụng các nguyên lý về tài chính ngân hàng và các lý thuyết về thị trường tài chính tiền tệ và thị trường vốn
					PLO1.4	Hiểu cơ chế vận hành của ngân hàng và các định chế tài chính
					PLO1.5	Vận dụng các kiến thức về luật pháp vào hoạt động của ngân hàng và các định chế tài chính
					PLO1.6	Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động huy động vốn
					PLO1.7	Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động cấp tín dụng
					PLO1.8	Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động thanh toán trong nước và quốc tế
					PLO1.9	Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động hỗ trợ cho các nghiệp vụ kinh doanh ngân hàng
9. Ngành Quản lý công						
Mục tiêu						
STT	Mô tả (Description)					
PO1	Nắm vững những kỹ thức hiện đại và chuyên sâu trong lĩnh vực quản lý và chính sách công trong đó chú trọng các lý thuyết về lãnh đạo hành vi tổ chức và quản trị nguồn nhân lực cũ như là phân tích và qu		LO1.2	Đánh giá, phối hợp các phương pháp nghiên cứu luật hàn lâm (phương pháp nghiên cứu khoa học luật) và ứng dụng (kỹ năng tư vấn, tham mưu và hỗ trợ pháp lý		
			LO1.3	Phát triển các học thuyết pháp lý về kinh doanh, thương mại trong nước, quốc tế và so sánh, nắm vững các thủ tục tố tụng và giá		

	lý thực thi chính sách; có khả năng phát triển các lý thuyết cốt lõi, tăng về quản lý và chính sách công phục vụ cho giảng dạy và nghiên cứu		quyết các tranh chấp kinh doanh thương mại.	PLO1.10	Hiểu, phân tích, vận dụng được các lý thuyết quản trị điều hành, quản trị hoạt động của ngân hàng
		PLO1.4	Đánh giá về pháp luật chuyên ngành một cách sâu sắc, mạch lạc, có hệ thống, sâu, rộng, tiên tiến và cập nhật về công ty, hợp đồng, cạnh tranh, phá sản và các vấn đề về pháp luật thương mại quốc tế, kinh doanh so sánh.	PLO1.11	Hiểu, phân tích, vận dụng được các lý thuyết quản trị rủi ro của ngân hàng
					<i>Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)</i>
PO2	Có khả năng nhận dạng vấn đề nghiên cứu, khái niệm hóa và mô hình hóa các vấn đề nghiên cứu trong quản lý và chính sách công thành chủ đề nghiên cứu; có kỹ năng thiết kế và khai nghiên cứu độc lập và chuyên kết quả nghiên cứu thành báo cáo nghiên cứu được chấp nhận bởi các tạp chí khoa học trong danh mục Scopus trở lên	PLO1.5	Phát hiện vấn đề trong một số lĩnh vực pháp luật thương mại chuyên sâu (đầu tư, bất động sản...)	PLO2.1	Thành thạo trong việc lập luận, đưa ra ý kiến tranh luận về các vấn đề kinh tế và tài chính - ngân hàng.
		PLO2.1	Phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu luật và thông tin pháp lý để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề pháp lý một cách khoa học	PLO2.2	Thuần thục trong việc nhận diện vấn đề và giải quyết vấn đề về kinh tế và tài chính - ngân hàng một cách sáng tạo
		PLO2.2	Tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động nghề luật tiên tiến	PLO2.3	Làm việc theo nhóm, và quản lý nhóm với vai trò lãnh đạo nhóm
		PLO2.3	Giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh trong công việc hằng ngày.	PLO2.4	Truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác cùng với phổ biến kiến thức và kỹ năng trong việc thực hiện những nhiệm vụ cá nhân và phức tạp
		PLO2.4	Truyền đạt tri thức dựa trên nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác.	PLO2.5	Sử dụng ngoại ngữ thuần thục trong công việc
				PLO2.6	Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác
					<i>Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)</i>
				PLO3.1	Tự giác làm việc hiệu quả, tự chịu trách nhiệm trong một nhóm hoặc đội để đạt được mục tiêu
				PLO3.2	Có thái độ tích cực với nghề nghiệp trong lĩnh vực ngân hàng, có tinh thần thượng tôn pháp luật
				PLO3.3	Đủ kiến thức để làm việc tại ngân hàng, định chế tài chính, doanh nghiệp ở Việt Nam hoặc tại các quốc gia khác.
				PLO3.4	Học tập một cách chủ động và có khả năng đưa ra những ý kiến phản biện trong quá trình tự học
				PLO3.5	Học tập tiếp các chương trình sau đại học khối kinh tế tại tất cả các trường ĐH trong nước và quốc tế
PO3	Có năng lực thực hiện các nghiên cứu thực tiễn, tư vấn và phân tích khoa học, có khả năng sáng tạo ra tri thức mới	PLO2.5	Sử dụng ngoại ngữ chuyên ngành luật để đọc và hiểu tài liệu bằng tiếng Anh với năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.		
					Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.
					7.11 Chuyên ngành Ngân hàng quốc tế
					Mục tiêu (PO):
					Mô tả (Description)
		PLO3.1	Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng phục vụ các quyết định quản trị và tư vấn pháp luật	STT	
		PLO3.2	Thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác	PO1	Kiến thức chung về lĩnh vực kinh tế - xã hội và kinh doanh Kiến thức tổng quát trong các lĩnh vực khác nhau về khoa học kinh tế - xã hội như triết học, kinh tế chính trị, kinh tế học, quản trị kinh doanh, toán học.
	Chuẩn đầu ra				

Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		PLO3.3	Đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực pháp luật kinh doanh, thương mại	PO2	Kiến thức nền tảng về ngân hàng và các định chế tài chính Các nguyên lý, lý thuyết cơ bản và quy định pháp lý trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng và các định chế tài chính.
PLO1.1	Đánh giá được các khía cạnh kiến thức kinh tế, nền tảng trong quản lý và chính sách công	PLO3.4	Quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động lập pháp và hoàn thiện pháp luật kinh doanh, thương mại	PO3	Kiến thức chuyên sâu về hoạt động kinh doanh của ngân hàng và định chế tài chính trong nước và quốc tế Các nguyên lý và thực hành trong kinh doanh ngân hàng và các định chế tài chính như huy định vốn, cấp tín dụng, cung ứng dịch vụ thanh toán, kinh doanh ngoại hối, tư vấn tài chính.
PLO1.2	Phát triển được các nghiên cứu trong quản lý và chính sách công, trong đó chú trọng các nghiên cứu trong lĩnh vực lãnh đạo, hành vi tổ chức và quản trị nguồn nhân lực cũng như là phân tích và quản lý thực thi chính sách	9. Ngành Marketing 9.1. Hướng nghiên cứu Mục tiêu (PO)		PO4	Kiến thức chuyên sâu về cơ chế vận hành và các sản phẩm dịch vụ chuyên biệt của ngân hàng và định chế tài chính quốc tế Các nguyên lý và mô hình hoạt động kinh doanh của ngân hàng quốc tế như tín dụng và đầu tư quốc tế, thanh toán quốc tế, Fintech, Digital marketing.
		STT	Mô tả (Description)		
		PO1	Nắm vững kiến thức đại cương trình độ cao học		
		PO2	Hiểu biết và có ý thức cập nhật kiến thức hàn lâm về môi trường và các vấn đề ra quyết định trong lĩnh vực marketing	PO5	Kiến thức chuyên sâu về quản trị hoạt động kinh doanh của ngân hàng và các định chế tài chính ở phạm vi quốc tế Các kiến thức chuyên sâu về quản trị điều hành, quản trị hoạt động và rủi ro ngân hàng
		PO3	Có khả năng xây dựng và thực hiện dự án nghiên cứu chuyên sâu trong lĩnh vực marketing	PO6	Kỹ năng phân biện và giải quyết vấn đề Kỹ năng nhận diện, thực hiện và giải quyết các vấn đề phức tạp và đề xuất các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường kinh doanh biến đổi
PLO1.3	Phát triển các nghiên cứu thực tiễn trong lĩnh vực quản lý tổ chức công và chính sách công	PO4	Năng lực lãnh đạo, dẫn dắt, và tư duy sáng tạo: phát triển sự tự chủ, linh hoạt, sáng tạo dẫn dắt sự phát triển của tổ chức, năng lực lãnh đạo linh hoạt trong môi trường nhiều thay đổi.	PO7	Kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc của bản thân và của các thành viên trong nhóm. Kỹ năng truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác.
PLO1.4	Đánh giá được các phương pháp nghiên cứu khác nhau và vận dụng phương pháp nghiên cứu phù hợp vào việc phát triển nghiên cứu mới trong lĩnh vực quản lý và chính sách công	PO5	Ý thức trách nhiệm xã hội, cộng đồng: có ý thức trách nhiệm, đóng góp cho cộng đồng và xã hội.	PO8	Kỹ năng truyền đạt và sử dụng tin học và ngoại ngữ Kỹ năng giao tiếp, bán hàng và viết báo cáo. Kỹ năng sử dụng tin học và ngoại ngữ
		PO6	Năng lực độc lập tự chủ phát triển bản thân: phát triển các phẩm chất sáng tạo, có trách nhiệm và phát huy năng lực học tập suốt đời.	PO9	Kỹ năng sáng tạo và đổi mới Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)				PO10	Thái độ tự chủ và tinh thần trách nhiệm Tự giác, có trách nhiệm và thái độ tích cực đối với công việc và nghề nghiệp, cũng như tinh thần thượng tôn pháp luật
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		Chuẩn đầu ra (PLO)		PO11	Vị trí làm việc sau tốt nghiệp Phát triển nghề nghiệp tại các ngân hàng thương mại, các định chế tài chính và doanh nghiệp trong nước và quốc tế.
PLO2.1	Làm chủ các công cụ khoa học phục vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực	PLO1.1	Hiểu các kiến thức triết học cơ bản.	PO12	Tinh thần học tập suốt đời Tiếp tục học tập và rèn luyện không ngừng ở môi trường học tập trong nước và quốc tế
				-	Chuẩn đầu ra (PLO):

	quản lý và chính sách công	PLO1.2	Phân tích được các xu hướng vận động trong môi trường kinh doanh luôn thay đổi.	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)
		PLO1.1		PLO1.1 Hiểu các lý thuyết về kinh tế học, kinh tế chính trị, và luật pháp trong kinh doanh
		PLO1.2		PLO1.2 Hiểu và thực hành các nguyên lý về kế toán tài chính, quản trị học và quản trị điều hành
PLO2.2	Có kỹ năng phân tích, đánh giá, hệ thống hóa và suy luận các vấn đề khoa học trong quản lý và chính sách công, từ đó đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo	PLO1.3	Phân tích được những khác biệt trong hành vi, qui trình quyết định, hành trình mua bán của khách hàng trong các giao dịch thị trường với sự tăng trưởng nhanh chóng của công cuộc chuyển đổi số.	PLO1.3 Hiểu và thực hành các nguyên lý về tài chính ngân hàng và các lý thuyết về thị trường tài chính tiền tệ và thị trường vốn quốc tế
		PLO1.4	Đánh giá được sự tác động của môi trường kinh doanh đến hành vi khách hàng và hoạt động marketing của doanh nghiệp và tổ chức.	PLO1.4 Hiểu về cơ chế vận hành của ngân hàng quốc tế và các định chế tài chính quốc tế
		PLO1.5	Áp dụng được kiến thức marketing vào việc ra quyết định trong hoạt động quản trị marketing của doanh nghiệp và tổ chức	PLO1.5 Vận dụng các kiến thức về thể chế và luật pháp quốc tế vào hoạt động của ngân hàng và các định chế tài chính quốc tế
		PLO1.6	Sáng tạo được những chiến lược, chiến thuật marketing hiệu quả và đổi mới linh hoạt nhằm cạnh tranh tốt nhất trên thị trường toàn cầu.	PLO1.6 Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động kinh doanh của ngân hàng quốc tế
		PLO1.7		PLO1.7 Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với các hoạt động hỗ trợ cho các nghiệp vụ kinh doanh ngân hàng quốc tế
		PLO1.8		PLO1.8 Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với cơ chế vận hành ngân hàng quốc tế
PLO2.3	Có kỹ năng chuyên giao tri thức các kết quả nghiên cứu cho các bên liên quan hoặc qua các báo cáo nghiên cứu ở mức độ chất lượng được chấp nhận bởi các tạp chí khoa học trong danh mục Scopus trở lên	PLO1.9		PLO1.9 Hiểu, phân tích và đề xuất sáng kiến đối với hoạt động kinh doanh ngân hàng quốc tế
		PLO1.10		PLO1.10 Hiểu, phân tích, vận dụng được các lý thuyết quản trị điều hành, quản trị hoạt động kinh doanh và rủi ro của ngân hàng và định chế tài chính quốc tế
		PLO1.11		PLO1.11: Hiểu, phân tích, vận dụng được các tiêu chuẩn thực hành ngân hàng quốc tế (trong quản trị rủi ro)
PLO2.4	Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong nghiên cứu, giảng dạy và chuyên giao tri thức			Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)
		PLO2.1	Thuận thực trong khả năng thu thập, xử lý, và đánh giá thông tin khoa học và thực tiễn từ nhiều nguồn khác nhau bao gồm cả học thuật và thực tế để phục vụ cho hoạt động nghiên cứu marketing.	PLO2.1 Thành thạo trong lập luận về các vấn đề kinh tế và tài chính - ngân hàng quốc tế
		PLO2.2		PLO2.2 Thuần thực trong nhận diện, thực hiện và giải quyết vấn đề về kinh tế và tài chính - ngân hàng quốc tế một cách sáng tạo
		PLO2.3		PLO2.3 Làm việc hiệu quả theo nhóm, và thực hành quản lý nhóm với vai trò lãnh đạo nhóm
		PLO2.4		PLO2.4 Hiệu quả trong truyền đạt thông tin giao tiếp
		PLO2.5		PLO2.5 Sử dụng tin học và ngoại ngữ thành thạo trong công việc
		PLO2.6		PLO2.6 Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác
				Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)
PLO3.1	Nghiên cứu, sáng tạo tri thức mới trong quản lý và chính sách công	PLO2.2	Thành thạo trong áp dụng các kết quả nghiên cứu, phân tích thị trường và khách hàng vào các điều kiện cụ thể nhằm tổ chức	
PLO3.2	Thích ứng, tự định hướng và dẫn dắt những người khác trong nghiên cứu và			Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)
		PLO3.1		PLO3.1 Tự giác làm việc hiệu quả, tự chịu trách nhiệm khi tham gia hoạt động nhóm

		thực hành quản lý và chính sách công		vận hành hiệu quả hoạt động marketing của doanh nghiệp và tổ chức.	PLO3.2	Tuân thủ pháp luật và quy tắc đạo đức nghề nghiệp của ngành ngân hàng quốc tế
	PLO3.3	Nhận định, phân biệt và quyết định một cách khoa học, có tính chuyên gia và có đạo đức trong quản lý và chính sách công	PLO2.3	Thích ứng và làm việc hiệu quả trong môi trường toàn cầu của thời kỳ nguyên số.	PLO3.3	Đủ kiến thức để làm việc tại ngân hàng, định chế tài chính, doanh nghiệp ở Việt Nam và quốc tế
			PLO2.4	Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	PLO3.4	Học tập một cách chủ động và có khả năng đưa ra những ý kiến phân biệt trong quá trình học và tự học
	PLO3.4	Quản lý nghiên cứu và có trách nhiệm cao trong việc học tập để phát triển tri thức chuyên nghiệp và kinh nghiệm và sáng tạo ra ý tưởng mới và quá trình mới	PLO2.5	Thành thạo phần mềm phục vụ cho hoạt động phân tích kinh tế và kinh doanh, đọc tài liệu nghiên cứu (SPSS).	PLO3.5	Phát triển chuyên môn sâu thông qua việc theo học các chương trình sau đại học khối ngành kinh tế-tài chính-ngân hàng tại các trường ĐH trong nước và quốc tế
			PLO2.6	Có khả năng sáng chế và giải quyết các vấn đề chuyên môn phức tạp trong lĩnh vực nghiên cứu Marketing.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 550 ; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
			Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		8. Ngành Tài chính quốc tế - Mục tiêu (PO):	
			PLO3.1	Có ý thức tổ chức thực hiện công việc và học hỏi, phát triển bản thân.	PO1	Có kiến thức nền tảng về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật và công nghệ thông tin có liên quan đến lĩnh vực kinh tế phù hợp với nền giáo dục quốc tế;
			PLO3.2	Có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.	PO2	Có kiến thức nền tảng và chuyên sâu phù hợp với nền giáo dục quốc tế trong lĩnh vực kinh tế, tài chính và Quản trị tài chính toàn cầu để tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động Quản trị tài chính quốc tế trong các doanh nghiệp, các định chế tài chính của nền kinh tế hoạt động trên phạm vi toàn cầu;
			PLO3.3	Có ý thức đóng góp vào sự phát triển xã hội, gìn giữ đạo đức kinh doanh.	PO3	Có kỹ năng nhận thức, phân tích và tổng hợp các tình huống thực tiễn từ những tác động của môi trường tài chính đầy bất ổn lên hoạt động quản trị tài chính toàn cầu;
			PLO3.4	Có ý thức tự chủ đánh giá và dẫn dắt sự phát triển của tổ chức, năng lực lãnh đạo linh hoạt trong môi trường nhiều thay đổi.	PO4	Người học có khả năng tự chủ và phối hợp với các bên có liên quan để tổ chức, hoạch định và ra quyết định trong lĩnh vực quản trị tài chính toàn cầu theo những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;
			PLO3.5	Chủ động nghiên cứu phục vụ hoạt động quản lý.	PO5	Người học phát triển khả năng tư duy, nhận thức trong lĩnh vực tài chính để phát triển khả năng học tập, nghiên cứu cho nghề nghiệp trước những thay đổi của môi trường tài chính toàn cầu.
			PLO3.6	Phát triển năng lực học tập suốt đời.	- Chuẩn đầu ra (PLO):	
			9.2. Hướng ứng dụng - Mục tiêu (PO)		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
		STT	Mô tả (Description)		PLO1.1	Nhận biết và giải thích các kiến thức nền tảng về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật và công nghệ thông tin;
					PLO1.2	Tóm lược và áp dụng một cách có hệ thống các Kiến thức về kinh tế, quản trị và kinh doanh, Tài chính - kế toán về hoạt động của doanh nghiệp;

PO1	Kiến thức đại cương trình độ cao học.	PLO1.3	Giải thích, áp dụng và phân tích một cách có hệ thống các Kiến thức nền tảng từ lý thuyết đến thực tiễn trong lĩnh vực tài chính của các doanh nghiệp và các định chế tài chính;
PO2	Kiến thức cơ sở và nâng cao giúp hỗ trợ ra quyết định trong các hoạt động marketing.	PLO1.4	Áp dụng và phân tích những vấn đề thực tiễn các Kiến thức chuyên sâu về hoạt động tài chính quốc tế trong các doanh nghiệp, định chế tài chính trên phạm vi toàn cầu;
PO3	Kỹ năng ra quyết định dựa trên các luận cứ khoa học và thực tiễn: năng lực phân tích vấn đề và chỉ ra được những cơ hội kinh doanh. Phát triển khả năng nghiên cứu ứng dụng, giải quyết được các vấn đề marketing cụ thể cho tổ chức, doanh nghiệp.	PLO1.5	Phân tích và lập kế hoạch quản lý tài chính và đầu tư của doanh nghiệp và các định chế tài chính trên phạm vi toàn cầu;
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO2.1	Có kỹ năng tổng hợp và tính toán để ra quyết định về quản trị tài chính và đầu tư quốc tế của doanh nghiệp và định chế tài chính;
PO4	Năng lực lãnh đạo, dẫn dắt, và tư duy sáng tạo: phát triển sự tự chủ, linh hoạt, dẫn dắt sự phát triển của tổ chức, năng lực lãnh đạo linh hoạt trong môi trường nhiều thay đổi.	PLO2.2	Có kỹ năng sơ đồ hóa, phân tích dữ liệu lớn phục vụ tiến trình phân tích và ra quyết định trong phạm vi hoạt động quản lý tài chính quốc tế của doanh nghiệp và định chế tài chính;
		PLO2.3	Có kỹ năng thảo luận, trình bày và giải thích các vấn đề thay đổi từ môi trường tác động lên hoạt động tài chính quốc tế của doanh nghiệp và định chế tài chính;
		PLO2.4	Có kỹ năng học hỏi và làm việc nhóm để thảo luận và trình bày các giải pháp trong quản trị tài chính và đầu tư quốc tế;
PO5	Có ý thức trách nhiệm đối với cá nhân, cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước, đạo đức nghề nghiệp, và sự trung thực.	PLO2.5	Có năng lực ngoại ngữ đạt mức TOEIC (Test of English for International Communication) 500 hoặc tương đương trở lên; có khả năng sử dụng thuần thục công nghệ thông tin theo chứng chỉ tin học IC3 (Internet and Computing Core Certification);
PO6	Năng lực độc lập tự chủ phát triển bản thân: phát triển các phẩm chất sáng tạo, có trách nhiệm và phát huy năng lực học tập suốt đời.	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
		PLO3.1	Người học có khả năng học hỏi và kết hợp với các bên có liên quan để tổ chức, phân tích, hoạch định và đưa ra giải pháp để giải quyết các vấn đề thuộc về lĩnh vực quản lý tài chính quốc tế và đầu tư theo những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;
- Chuẩn đầu ra (PLO)		PLO3.2	Người học phát triển khả năng học hỏi và tổ chức phát triển khả năng học tập, nghiên cứu cho nghề nghiệp trước những thay đổi của môi trường tài chính toàn cầu.
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
PLO1.1	Hiểu các kiến thức triết học cơ bản.	8.1 Chuyên ngành Quản trị rủi ro tài chính Mục tiêu (PO):	
PLO1.2	Phân tích được các xu hướng vận động trong môi trường kinh doanh luôn thay đổi.		
PLO1.3	Phân tích được những khác biệt trong hành vi, qui trình quyết định, hành trình mua bán của khách hàng trong các giao dịch		
		PO1	Có kiến thức nền tảng về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật và công nghệ thông tin có liên quan đến lĩnh vực kinh tế phù hợp với nền giáo dục quốc tế.
		PO2	Có kiến thức nền tảng và chuyên sâu phù hợp với nền giáo dục quốc tế trong lĩnh vực kinh tế, tài chính và quản trị rủi ro tài chính để tổ chức,

	thị trường với sự tăng trưởng nhanh chóng của công cuộc chuyển đổi số.		quản lý và điều hành hoạt động quản trị rủi ro tài chính trong các doanh nghiệp, các định chế tài chính của nền kinh tế.
PLO1.4	Đánh giá được sự tác động của môi trường kinh doanh đến hành vi khách hàng và hoạt động marketing của doanh nghiệp và tổ chức.	PO3	Có kỹ năng nhận thức, phân tích và tổng hợp các tình huống thực tiễn từ những tác động của môi trường tài chính đầy bất ổn lên hoạt động quản trị rủi ro tài chính.
		PO4	Người học có khả năng tự chủ và phối hợp với các bên có liên quan để tổ chức, hoạch định và ra quyết định trong lĩnh vực quản trị rủi ro tài chính theo những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.
PLO1.5	Áp dụng được kiến thức marketing vào việc ra quyết định trong hoạt động quản trị marketing của doanh nghiệp và tổ chức	PO5	Người học phát triển khả năng tư duy, nhận thức trong lĩnh vực tài chính để phát triển khả năng học tập, nghiên cứu cho nghề nghiệp trước những thay đổi của môi trường tài chính toàn cầu.
		PO6	Những kiến thức và kỹ năng từ chương trình sẽ hữu ích cho việc tìm kiếm cơ hội việc làm trong lĩnh vực tài chính, khi vai trò của quản trị rủi ro ngày càng được xem trọng và đang cần thêm nhân lực, nhất là ở Việt Nam, góp phần xây dựng thị trường tài chính trong nước vững mạnh.
PLO1.6	Sáng tạo được những chiến lược, chiến thuật marketing hiệu quả và đổi mới linh hoạt nhằm cạnh tranh tốt nhất trên thị trường toàn cầu.	- Chuẩn đầu ra (PLO):	
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
PLO2.1	Thuần thục trong khả năng thu thập, xử lý, và đánh giá thông tin khoa học và thực tiễn từ nhiều nguồn khác nhau để phục vụ cho hoạt động quản trị marketing.	PLO1.1	Nhận biết và giải thích các kiến thức nền tảng về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật và công nghệ thông tin.
		PLO1.2	Tóm lược và áp dụng một cách có hệ thống các kiến thức về kinh tế, quản trị và kinh doanh, tài chính - kế toán.
		PLO1.3	Giải thích, áp dụng và phân tích một cách có hệ thống các kiến thức nền tảng từ lý thuyết áp dụng vào thực tiễn trong lĩnh vực tài chính.
PLO2.2	Thành thạo trong áp dụng các kết quả nghiên cứu, phân tích thị trường và khách hàng vào các điều kiện cụ thể nhằm tổ chức vận hành hiệu quả hoạt động marketing của doanh nghiệp và tổ chức.	PLO1.4	Áp dụng và phân tích những vấn đề thực tiễn bằng các kiến thức chuyên sâu về hoạt động quản trị rủi ro tài chính cho các doanh nghiệp, các định chế tài chính.
		PLO1.5	Phân tích và lập kế hoạch để đưa ra các giải pháp để quản trị rủi ro tài chính trong môi trường toàn cầu cho các doanh nghiệp và các định chế tài chính.
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
PLO2.3	Thích ứng và làm việc hiệu quả trong môi trường toàn cầu của thời kỳ nguyên số.	PLO2.1	Có kỹ năng tổng hợp và tính toán để xuất các giải pháp để quản trị rủi ro tài chính cho các doanh nghiệp và định chế tài chính trong môi trường toàn cầu.
PLO2.4	Có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.	PLO2.2	Có kỹ năng sơ đồ hóa, phân tích dữ liệu lớn phục vụ tiến trình ra quyết định trong tài chính, đầu tư và quản trị rủi ro tài chính.
		PLO2.3	Có kỹ năng thảo luận, trình bày và giải thích các vấn đề thay đổi từ môi trường lên hoạt động quản trị tài chính doanh nghiệp.
PLO2.5	Thành thạo phần mềm phục vụ cho hoạt động phân tích kinh tế và kinh doanh (SPSS).		

PLO2.6	Có khả năng sáng chế và giải quyết các vấn đề chuyên môn phức tạp trong lĩnh vực Marketing.	PLO2.4	Có kỹ năng học hỏi và làm việc nhóm để thảo luận và trình bày các giải pháp trong quản trị rủi ro tài chính cho các doanh nghiệp và định chế tài chính.
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO2.5	Có năng lực ngoại ngữ và khả năng sử dụng thuần thục công nghệ thông tin theo quy định về chuẩn đầu ra ngoại ngữ và công nghệ thông tin của Trường Đại học Kinh tế TP. HCM: năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; đạt chứng chỉ tin học IC3 (Internet and Computing Core Certification).
PLO3.1	Có ý thức tổ chức thực hiện công việc và học hỏi, phát triển bản thân.	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO3.2	Có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.	PLO3.1	Người học có khả năng học hỏi và kết hợp với các bên có liên quan để tổ chức, hoạch định và đưa ra các đề xuất để quản trị rủi ro tài chính cho các doanh nghiệp và các định chế tài chính theo những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.
PLO3.3	Có ý thức đóng góp vào sự phát triển xã hội, gìn giữ đạo đức kinh doanh.	PLO3.2	Người học phát triển khả năng học hỏi và xây dựng (formulate) kế hoạch học tập trong lĩnh vực quản trị rủi ro tài chính để phát triển khả năng học tập, nghiên cứu cho nghề nghiệp trước những thay đổi của môi trường tài chính toàn cầu.
PLO3.4	Có ý thức tự chủ đánh giá và dẫn dắt sự phát triển của tổ chức, năng lực lãnh đạo lĩnh vực hoạt động trong môi trường nhiều thay đổi.	ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
PLO3.5	Chủ động nghiên cứu phục vụ hoạt động quản lý.	9. Ngành Bảo hiểm	
PLO3.6	Phát triển năng lực học tập suốt đời.	Mục tiêu (PO):	
10. Ngành Quản lý công		PO1	Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức nền tảng về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật và công nghệ thông tin có liên quan đến lĩnh vực kinh tế phù hợp với nền giáo dục quốc tế;
10.1. Chương trình Quản lý công (hướng ứng dụng)		PO2	Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức nền tảng và chuyên sâu phù hợp với nền giáo dục quốc tế trong lĩnh vực kinh tế, tài chính và bảo hiểm để tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động của các tổ chức bảo hiểm, các doanh nghiệp bảo hiểm; tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động quản trị rủi ro bằng bảo hiểm cho các tổ chức kinh tế-xã hội; tổ chức, quản lý và điều hành hoạt động tư vấn hoạch định tài chính - bảo hiểm cho cá nhân;
- Mục tiêu (PO)		PO3	Sinh viên tốt nghiệp có kỹ năng nhận thức, phân tích và tổng hợp các tình huống thực tiễn từ đời sống thực tiễn của môi trường kinh tế đầy bất ổn tác động lên hoạt động bảo hiểm và quản trị rủi ro bằng bảo hiểm;
STT	Mô tả (Description)	PO4	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tự chủ và phối hợp với các bên có liên quan để tổ chức, hoạch định và ra quyết định trong lĩnh vực tài chính - bảo hiểm theo những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;
PO1	Sự hiểu biết về cơ chế vận hành nền kinh tế thị trường và vai trò khu vực công, từ đó nâng cao năng lực phân tích, đánh giá các vấn đề chính sách trong lĩnh vực công, đề xuất những chính sách phát triển theo hướng hiệu quả, bền vững và công bằng.	PO5	Sinh viên tốt nghiệp có thể phát triển khả năng tư duy, nhận thức trong lĩnh vực bảo hiểm và quản trị rủi ro để phát triển khả năng học tập.
PO2	Những kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quản lý và lãnh đạo gắn liền với khu vực công, trong đó chú trọng đến năng lực xây dựng kế hoạch, tổ chức triển		

	khai, và kiểm soát việc thực hiện các chiến lược và kế hoạch nhằm đạt được mục tiêu chính sách với hiệu quả cao nhất.		nghiên cứu cho nghề nghiệp trước những thay đổi của môi trường toàn cầu.
		- Chuẩn đầu ra (PLO):	
		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
PO3	Năng lực tư duy, phân tích độc lập và ra quyết định hiệu quả theo hướng minh bạch và có trách nhiệm giải trình với các bên liên quan trong quá trình quản lý.	PLO1.1	Nhận biết và giải thích các kiến thức nền tảng về kinh tế - chính trị, xã hội, pháp luật, công nghệ thông tin;
		PLO1.2	Nhận biết và giải thích các kiến thức nền tảng về kinh tế - chính trị, xã hội, pháp luật, công nghệ thông tin;
		PLO1.3	Giải thích, áp dụng và phân tích một cách có hệ thống các kiến thức nền tảng từ lý thuyết đến thực tiễn trong lĩnh vực tài chính của các doanh nghiệp và các định chế tài chính;
PO4	Những kiến thức và kỹ năng để giải quyết các tình huống quản lý khác nhau; có khả năng giao tiếp, xác định nhu cầu của người dân - khách hàng, xử lý xung đột, quản lý sự thay đổi, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đồng thời lãnh đạo các cá nhân hướng vào mục tiêu của tổ chức.	PLO1.4	Áp dụng và phân tích những vấn đề thực tiễn các kiến thức chuyên sâu về thị trường tài chính và bảo hiểm toàn cầu, hoạt động quản lý rủi ro bằng bảo hiểm trong các doanh nghiệp;
		PLO1.5	Phân tích và lập kế hoạch hoạt động quản trị nghiệp vụ, tài chính, đầu tư của doanh nghiệp bảo hiểm, hoạt động tư vấn quản trị rủi ro - hoạch định tài chính cho các tổ chức, cá nhân trong nền kinh tế - xã hội;
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO2.1	Có kỹ năng tổng hợp và tính toán để ra quyết định trong hoạt động quản trị của doanh nghiệp bảo hiểm;
PO5	Nhận thức sâu sắc các giá trị công và thái độ chuẩn mực, hiện đại trong quản lý công, hiểu biết về đạo đức, có hành vi chuẩn mực khi tiếp xúc với người dân và có động lực phụng sự đối với xã hội.	PLO2.2	Có kỹ năng sơ đồ hóa, phân tích dữ liệu lớn phục vụ tiến trình phân tích và ra quyết định trong phạm vi hoạt động quản trị nghiệp vụ, tài chính, đầu tư của doanh nghiệp bảo hiểm, hoạt động tư vấn quản trị rủi ro - hoạch định tài chính cho các tổ chức và cá nhân;
		PLO2.3	Có kỹ năng thảo luận, trình bày và giải thích các vấn đề thay đổi từ môi trường tác động lên hoạt động quản trị của doanh nghiệp bảo hiểm;
		PLO2.4	Có kỹ năng học hỏi và làm việc nhóm để thảo luận và trình bày các giải pháp trong phạm vi hoạt động quản trị nghiệp vụ, tài chính, đầu tư của doanh nghiệp bảo hiểm, hoạt động tư vấn quản trị rủi ro - hoạch định tài chính cho các tổ chức và cá nhân;
		PLO2.5	Có năng lực ngoại ngữ và tin học đạt chuẩn đầu ra của Trường Đại học kinh tế (Năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; Đạt chứng chỉ tin học IC3 (Internet and Computing Core Certification));
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
		PLO3.1	Người học có khả năng học hỏi và kết hợp với các bên có liên quan để tổ chức, phân tích, hoạch định và đưa ra giải pháp để giải quyết các vấn đề thuộc về lĩnh vực quản trị hoạt động bảo hiểm theo những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp;

	hướng hiệu quả, bền vững và công bằng	PLO3.2	Người học phát triển khả năng học hỏi và tổ chức phát triển khả năng học tập, nghiên cứu cho nghề nghiệp trước những thay đổi của môi trường kinh tế toàn cầu.
PLO1.4	Hiểu và thực hành quản trị tốt theo hướng minh bạch và có trách nhiệm giải trình với các bên liên quan	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
PLO1.5	Có năng lực xây dựng các kế hoạch nhằm thực thi các chiến lược và chính sách thúc đẩy phát triển theo hướng bền vững và công bằng	10. Ngành Kế toán 10.1 Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp Mục tiêu (PO):	
PLO1.6	Có năng lực kiến tạo thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong khu vực công	PO	Mô tả
PLO1.7	Có khả năng ra quyết định hiệu quả gắn với mục tiêu và có đạo đức	PO1	Kiến thức về chính trị, xã hội và các lĩnh vực kinh tế liên quan Cung cấp kiến thức về hệ thống lý luận chính trị và pháp luật của Nhà nước, am hiểu kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, kiến thức bổ trợ liên quan đến quản trị, tài chính, ngân hàng, thuế.
PLO1.8	Hiểu được những vấn đề liên quan đến việc thích ứng với những thay đổi trong môi trường khoa học công nghệ, biến đổi khí hậu, chính trị xã hội	PO2	Kiến thức thực tế về lĩnh vực kế toán Cung cấp kiến thức để người học có thể vận dụng sáng tạo kiến thức về kế toán để có thể hoạch định các chính sách kế toán trong môi trường kinh doanh; tham gia nghiên cứu soạn thảo quy trình kế toán, các hướng dẫn về kế toán.
PLO1.9	Có khả năng lãnh đạo tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ của đơn vị	PO3	Kiến thức về công nghệ thông tin trong kế toán Cung cấp kiến thức công nghệ thông tin chuyên ngành nhằm giúp người học ứng dụng công nghệ thông tin một cách hữu hiệu trong tổ chức, quản lý công tác kế toán phục vụ nhu cầu sử dụng thông tin của các đối tượng khác nhau.
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		PO4	Kiến thức chuyên sâu về phát triển nghề nghiệp Trang bị kiến thức chuyên sâu định hướng nghề nghiệp cho người học lựa chọn giữa đi theo hướng tư vấn - quản trị nội bộ hoặc hướng ứng dụng công nghệ số trong kế toán.
PLO2.1	Nắm vững kỹ năng tự nghiên cứu, thành thạo các kỹ năng tìm kiếm và sử dụng các nguồn thông tin đa dạng để phân tích, đánh giá, phân biện chính sách, các vấn đề chính sách và ra quyết định quản trị trong các tổ chức công	PO5	Tư duy khoa học và đổi mới Hỗ trợ người học hình thành các kỹ năng cần thiết như kỹ năng viết bài nghiên cứu, kỹ năng phân tích dữ liệu, kỹ năng soạn thảo báo cáo, kỹ năng tư duy phân biện, kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng tìm kiếm ý tưởng sáng tạo.
PLO2.2	Thuần thục các kỹ năng xây dựng và thực thi chiến lược và kế hoạch	PO6	Vai trò trong nhóm Giúp người học phát triển được các kỹ năng để thực hiện tốt nhất vai trò trong các nhóm làm việc hiệu quả bao gồm: năng lực lãnh đạo, trách nhiệm giải trình, khả năng hợp tác, giải quyết các mối quan hệ trong nhóm và các kỹ năng giao tiếp.
		PO7	Năng lực ngoại ngữ Bổ sung kiến thức và kỹ năng sử dụng tiếng Anh kinh tế và kế toán nhằm trang bị cho người học khả năng sử dụng tiếng Anh chuyên môn khi làm việc.
		PO8	Thái độ và trách nhiệm

PLO2.3	Nắm vững các kỹ năng nhằm ra quyết định hiệu quả (như kỹ năng nhận dạng vấn đề, phân tích và đánh giá, tư duy phản biện, kỹ năng viết, truyền thông, làm việc nhóm, và năng lực ngoại ngữ)			Hình thành thái độ nhiệt tình, hợp tác trong công việc, biết đóng góp tích cực, cải tiến trong công việc, tự chịu trách nhiệm cá nhân, tôn trọng sự khác biệt trong xã hội và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đồng thời có ý thức học tập suốt đời.
- Chuẩn đầu ra (PLO):				
		PLO	PO	Mô tả
2.1.1. Chuẩn đầu ra kiến thức (Knowledge)				
PLO2.4	Nắm vững các kỹ năng nhận dạng, xây dựng năng lực tổ chức thích ứng với những thay đổi trong môi trường	PLO1.1	PO1	Hiểu biết về môi trường chính trị, môi trường kinh doanh, hệ thống pháp luật và có những hiểu biết kiến thức nền tảng liên quan đến quản trị, tài chính, thuế, để giải quyết các tình huống kinh doanh trong thực tiễn.
PLO2.5	Nắm vững kỹ năng lãnh đạo và phát triển tổ chức	PLO1.2	PO1	Hiểu về quản trị chiến lược trong đơn vị để giải thích tình hình tài chính hiện tại và định hướng cho tương lai.
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO1.3	PO2	Vận dụng sáng tạo kiến thức về kế toán tài chính, kế toán quản trị, kiểm toán và quản trị tài chính để có thể quản trị các nguồn lực tài chính trong đơn vị.
PLO3.1	Có ý thức tự học suốt đời nhằm nâng cao hiệu quả công việc	PLO1.4	PO2	Thiết kế mô hình đo lường, đánh giá thành quả hoạt động phục vụ cho việc ra quyết định và mục tiêu phát triển bền vững của đơn vị.
PLO3.2	Có khả năng làm việc độc lập, khả năng hợp tác trong công việc, làm việc theo nhóm, có tinh thần trách nhiệm, có ý thức thúc đẩy sự liên kết bên trong và bên ngoài	PLO1.5	PO2	Phân tích và thiết kế hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro kinh doanh, rủi ro tài chính và đảm bảo an toàn thông tin kế toán trong đơn vị.
		PLO1.6	PO2	Vận dụng kỹ thuật lập, phân tích, kiểm toán báo cáo tài chính trình bày theo chuẩn mực kế toán Việt Nam và theo chuẩn mực lập báo cáo tài chính quốc tế cho các đơn vị thuộc khu vực công và khu vực tư.
PLO3.3	Có trách nhiệm xã hội, hành vi đạo đức chuẩn mực, tính liêm chính, ý thức xây dựng cộng đồng, động lực phụng sự công đồng chung tay tạo ra một xã hội dân chủ, văn minh và phát triển	PLO1.7	PO3	Ứng dụng công nghệ thông tin để tổ chức hệ thống thông tin kế toán và phân tích dữ liệu kế toán nhằm cung cấp thông tin cho nhà quản lý ra quyết định.
		PLO1.8	PO4	Tổ chức công tác kế toán thuộc các cấp độ khác nhau của các lĩnh vực hoạt động trong nền kinh tế.
2.1.2. Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)				
PLO3.4	Có khả năng quản trị thay đổi, hướng dẫn, hỗ trợ và thúc đẩy sự sáng tạo đổi mới nhằm hướng đến phát triển của địa phương và xã hội	PLO2.1	PO5	Giải quyết các bài toán kinh doanh và các tình huống kế toán phát sinh trong thực tế, đồng thời có thể ra quyết định khi cần thiết.
		PLO2.2	PO5	Nghiên cứu, tư duy phản biện để phân tích vấn đề một cách khoa học từ đó tìm ra giải pháp giải quyết vấn đề hợp lý nhất hoặc có hướng xử lý sáng tạo.
PLO3.5	Chấp nhận sự khác biệt, có chính kiến, chịu trách nhiệm trong công việc và khả năng tự soi rọi lại mình	PLO2.3	PO5	Trình bày văn bản và giao tiếp trong kinh doanh hiệu quả.
		PLO2.4	PO6	Làm việc nhóm thể hiện qua năng lực ảnh hưởng, thương lượng, hợp tác giữa các thành viên trong nhóm.

Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam		PLO2.5	PO6	Lãnh đạo, tạo việc làm cho mình và người khác để cùng nhau hoạt động có hiệu quả.
10.2. Chương trình Quản lý công (hệ điều hành cao cấp)		PLO2.6	PO7	Sử dụng thành thạo ngoại ngữ ở bậc 4/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam để có thể giao tiếp trong môi trường kinh doanh hội nhập quốc tế và tiếp cận kiến thức kể toàn quốc tế.
Mục tiêu (PO)		2.1.3. Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		
STT	Mô tả (Description)			
PO1	Hiểu biết về cơ chế vận hành của nền kinh tế thị trường và vai trò của khu vực công trong nền kinh tế thị trường.	PLO3.1	PO8	Tôn trọng đạo đức nghề nghiệp, sự khác biệt xã hội và tuân thủ các quy định của pháp luật, của đơn vị làm việc.
PO2	Phân tích, đánh giá các vấn đề chính sách, lựa chọn những chính sách phát triển theo hướng hiệu quả, bền vững và công bằng.	PLO3.2	PO8	Lập kế hoạch công việc, đánh giá và cải tiến liên tục hoạt động, bảo vệ được kết luận chuyên môn của cá nhân.
		PLO3.3	PO8	Hợp tác trong công việc với cộng sự và có trách nhiệm cộng sự, cá nhân và tập thể.
		PLO3.4	PO8	Hình thành thái độ và năng lực học tập suốt đời.
PO3	Quản lý và lãnh đạo trong khu vực công, trong đó chú trọng đến năng lực xác định tầm nhìn và sứ mạng của tổ chức công; hoạch định chiến lược, lãnh đạo tổ chức triển khai các chiến lược và kế hoạch nhằm đạt được mục tiêu phát triển với hiệu quả cao nhất.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. 10.2 Chuyên ngành Kế toán công - Mục tiêu (PO):		
PO4	Tổng hợp, phân tích vấn đề một cách có hệ thống, đa chiều và ra quyết định hiệu quả theo hướng minh bạch và có trách nhiệm giải trình với các bên liên quan.	TT (No.)	Mô tả (Description)	
PO5	Xác định nhu cầu phát triển, quản lý sự thay đổi, đàm phán và truyền thông và thúc đẩy đổi mới sáng tạo, và chuyển đổi số trong khu vực công.	PO1	Kiến thức về chính trị, xã hội và các lĩnh vực kinh tế liên quan Cung cấp kiến thức về hệ thống lý luận chính trị và pháp luật của Nhà nước, am hiểu kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, kiến thức bổ trợ liên quan đến quản trị, tài chính, ngân hàng, thuế	
PO6	Nhận thức sâu sắc vai trò tạo ra giá trị công và có hiểu biết về đạo đức và liêm chính, có hành vi chuẩn mực khi tiếp xúc với người dân và có động lực phụng sự đối với xã hội.	PO2	Kiến thức thực tế về lĩnh vực kế toán Trang bị các kiến thức chuyên sâu về kế toán để có thể hoạch định các chính sách về cơ chế tài chính, kế toán trong môi trường hoạt động theo chức năng và nhiệm vụ của đơn vị; tham gia nghiên cứu soạn thảo các quy trình, hướng dẫn về kế toán áp dụng cho khu vực công và khu vực tư	
		PO3	Kiến thức chuyên sâu về kế toán và kiểm toán trong khu vực công Cung cấp ở một mức độ chuyên sâu đối với hệ thống kiến thức kế toán, kiểm toán, kiểm soát nội bộ được áp dụng trong khu vực công ở Việt Nam và theo thông tin chung quốc tế.	
		PO4	Kỹ năng về ngoại ngữ và công nghệ thông tin	

- Chuẩn đầu ra (PLO)			Trang bị năng lực sử dụng ngôn ngữ nước ngoài, đặc biệt là tiếng Anh trong kinh tế và trong nghề nghiệp kế toán và đạt được chuẩn tin học cần thiết phục vụ cho nghề nghiệp.
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Hiểu một cách có hệ thống các kiến thức để phát triển tư duy và lý luận, và vận dụng trong thực tiễn công việc	PO5	Kỹ năng tương tác và làm việc theo nhóm Phát triển được các kỹ năng để thực hiện tốt nhất vai trò trong các nhóm làm việc hiệu quả gồm: năng lực lãnh đạo, trách nhiệm giải trình, khả năng hợp tác, giải quyết các mối quan hệ trong nhóm và các kỹ năng giao tiếp khi triển khai các công việc được giao.
PLO1.2	Nắm vững được cơ chế vận hành nền kinh tế thị trường và vai trò khu vực công trong nền kinh tế thị trường	PO6	Thái độ và tinh thần trách nhiệm Hình thành thái độ nghiêm túc, nhiệt tình, hợp tác trong công việc, biết đóng góp tích cực, cải tiến trong công việc, tự chịu trách nhiệm cá nhân, tôn trọng sự khác biệt trong xã hội và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đồng thời có ý thức học tập suốt đời.
PLO1.3	Có khả năng phân tích, đánh giá và lựa chọn các chính sách tốt thúc đẩy phát triển theo hướng hiệu quả, bền vững và công bằng		
- Chuẩn đầu ra (PLO):			
		PLO	PO
			Mô tả
Chuẩn đầu ra kiến thức (Knowledge)			
PLO1.4	Hiểu và lãnh đạo tổ chức thực hành quản trị tốt theo hướng minh bạch và có trách nhiệm giải trình với các bên liên quan	PLO1.1	PO1
			Hiểu được kiến thức tổng quát về chính trị - xã hội khoa học, toán – thống kê ứng dụng trong kinh tế, pháp luật trong đơn vị kế toán, kiến thức nền tảng liên quan đến kế toán cơ bản áp dụng khu vực công và trong khu vực tư.
PLO1.5	Có năng lực hoạch định và lãnh đạo thực thi các chiến lược và chính sách thúc đẩy phát triển theo hướng bền vững	PLO1.2	PO1
			Nắm được kiến thức cơ bản để hỗ trợ chuyên môn liên quan đến quản trị học, hệ thống thuế, lý thuyết tài chính công, kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô...
PLO1.6	Có năng lực kiến tạo thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong khu vực công	PLO1.3	PO2
			Hiểu và vận dụng được kiến thức về bản chất, vai trò khu vực công, quy định pháp lý, các yêu cầu liên quan đến việc tổ chức bộ máy quản lý hành chính nhà nước thông qua cơ chế tài chính của các đơn vị trong khu vực công trên nền tảng kiến thức kế toán chung.
PLO1.7	Có năng lực tổng hợp, phân tích vấn đề một cách có hệ thống, đa chiều và ra quyết định hiệu quả gắn với mục tiêu và có đạo đức	PLO1.4	PO2
			Hiểu và vận dụng được kiến thức về hạch toán kế toán từ cơ bản đến chuyên sâu qua hướng dẫn của chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán công của quốc gia và quốc tế.
PLO1.8	Nắm vững được những vấn đề liên quan đến việc thích ứng với những thay đổi trong môi trường khoa học công nghệ, biến đổi khí hậu, chính trị xã hội	PLO1.5	PO3
			Hiểu và vận dụng được kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát, quản lý, điều hành hoạt động kế toán trong đơn vị công đặc thù; kiến thức về kiểm soát - kiểm toán nội bộ khu vực công để giúp lập, phân tích được báo cáo tài chính đơn vị.
		PLO1.6	PO4
			Hiểu được kiến thức công nghệ thông tin, tạo lập hệ thống thông tin kế toán nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin cho các đối tượng sử dụng khác nhau.
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			

PLO1.9	Có năng lực lãnh đạo xuất sắc dẫn dắt tổ chức và cá nhân thực hiện sứ mệnh và tầm nhìn của tổ chức.	PLO2.1	PO4	Sử dụng tốt ngoại ngữ khi giao tiếp, trao đổi, thực hiện các công việc, nhiệm vụ chuyên môn và lĩnh hội được những kiến thức mới.
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		PLO2.2	PO4	Biết áp dụng công nghệ thông tin để giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác kế toán.
PLO2.1	Nắm vững kỹ năng tự nghiên cứu, thành thạo các kỹ năng tìm kiếm và sử dụng các nguồn thông tin đa dạng để phân tích, đánh giá, phân biện các vấn đề chính sách và ra quyết định quản trị trong các tổ chức công.	PLO2.3	PO5	Biết lựa chọn, áp dụng các nội dung trong kế toán để thay thế để giải quyết vấn đề kế toán mà đơn vị đối mặt trong điều kiện môi trường hoạt động luôn biến động.
PLO2.2	Thành thạo các kỹ năng hoạch định và thực thi chiến lược và kế hoạch.	PLO2.4	PO5	Tổng hợp, phân tích, đánh giá việc sử dụng ngân sách, lập kế hoạch chuyên môn có tính khoa học, kiểm soát và kiểm toán nội bộ đơn vị, quản trị hoạt động để hỗ trợ ban lãnh đạo và các đối tượng liên quan khi ra quyết định quản lý hoặc các giải pháp tối ưu khác.
PLO2.3	Thành thạo các kỹ năng hỗ trợ việc ra quyết định hiệu quả (như kỹ năng nhận dạng vấn đề, phân tích và đánh giá, tư duy phân biện, kỹ năng viết, truyền thông, làm việc nhóm, và năng lực ngoại ngữ).	PLO2.5	PO5	Có kỹ năng kế thừa, phát triển, kết nối được tổng thể, đồng bộ kiến thức trong chuyên ngành để phát triển việc học song ngành, chuyên ngành khác.
PLO2.4	Thành thạo các kỹ năng nhận dạng những thay đổi môi trường hoạt động, xây dựng năng lực tổ chức thích ứng với những thay đổi trong môi trường.	PLO2.6	PO5	Trình bày văn bản và giao tiếp trong kinh doanh hiệu quả thông qua việc làm việc nhóm thể hiện qua năng lực ảnh hưởng, thương lượng, hợp tác giữa các thành viên trong nhóm.
PLO2.5	Thành thạo kỹ năng lãnh đạo và phát triển tổ chức.	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO3.1	PO6	Giữ được thái độ làm việc độc lập, làm việc nhóm để nâng cao khả năng học tập, từ đó dần hình thành năng lực lãnh đạo trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn được giao.
PLO3.1	Có ý thức tự học suốt đời nhằm nâng cao hiệu quả công việc.	PLO3.2	PO6	Tạo lập được thái độ kiên định, bản lĩnh và khả năng sáng tạo trong việc nêu ra các quan điểm cá nhân về chuyên môn, nghề nghiệp, công việc hoạt động của đơn vị.
PLO3.2	Có năng lực làm việc độc lập, khả năng hợp tác trong công việc, làm việc theo	PLO3.3	PO6	Đáp ứng thái độ tôn trọng, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp trong kế toán - kiểm toán và pháp luật quốc gia, quốc tế, trung thực, khách quan, trách nhiệm với cá nhân, công việc và xã hội.
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO3.4	PO6	Coi trọng và đạt được thái độ nghiêm túc trong việc hướng dẫn, giám sát công việc của các cá nhân khác đã thực hiện liên quan đến công tác kế toán, kiểm soát nội bộ và kiểm toán; chủ động ứng phó được trong mọi công việc của các cấp.
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO3.5	PO6	Có ý thức và thái độ tự định hướng bản thân trong quá trình học tập cũng như định hình được năng lực học tập suốt đời.
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau:				

	nhóm, có tinh thần trách nhiệm, có ý thức thúc đẩy sự liên kết bên trong và bên ngoài.	Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023;
PLO3.3	Có trách nhiệm xã hội, hành vi đạo đức chuẩn mực, tinh liêm chính, ý thức xây dựng cộng đồng, động lực phụng sự công đề chung tay tạo ra một xã hội dân chủ, văn minh và phát triển.	Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. 11. Ngành Toán kinh tế - Mục tiêu (PO):
		PO1 Sinh viên tốt nghiệp có các kiến thức nền tảng về kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô; đồng thời hiểu biết về các khái niệm, thuật ngữ và mô hình của các lý thuyết kinh tế - tài chính ở cả cấp độ vi mô và vĩ mô.
PLO3.4	Có năng lực quản trị thay đổi, hướng dẫn, hỗ trợ và thúc đẩy sự sáng tạo đổi mới nhằm hướng đến phát triển của xã hội.	PO2 Sinh viên tốt nghiệp nắm vững các kiến thức cơ bản về toán học, bao gồm đại số tuyến tính, giải tích, lý thuyết xác suất, thống kê toán, quá trình ngẫu nhiên, phương trình vi phân; đồng thời hiểu được khuôn khổ chung của nghiên cứu toán học, hiểu biết về vai trò của tiên đề, giả thiết, định lý, chứng minh và phỏng đoán.
PLO3.5	Chấp nhận sự khác biệt, có chính kiến, chịu trách nhiệm trong công việc và khả năng tự soi rọi lại mình.	PO3 Sinh viên tốt nghiệp có hiểu biết về phân tích thống kê và kinh tế lượng, thu thập dữ liệu và phân tích dữ liệu bằng các phần mềm, và biết sử dụng kết quả xử lý dữ liệu để đánh giá vấn đề, dự báo các khả năng xảy ra.
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.		PO4 Sinh viên tốt nghiệp biết cách giải quyết các vấn đề kinh tế thực nghiệm bằng cách xác định một câu hỏi nghiên cứu, sử dụng một khung lý thuyết thích hợp, thiết kế một phân tích thực nghiệm và tổng hợp kết quả thành các hàm ý chính sách.
10.3. Chương trình Quản lý đô thị (hệ điều hành cao cấp)		PO5 Sinh viên tốt nghiệp nhận định được bản chất toán học của các vấn đề kinh tế, vận dụng được các kiến thức toán, kinh tế, thống kê, tin học để lập mô hình toán kinh tế, tìm lời giải tối ưu, từ đó giải quyết các vấn đề kinh tế thực tiễn có liên quan đến chuyên môn được đào tạo.
- Mục tiêu (PO)		PO6 Sinh viên tốt nghiệp có khả năng lập trình, mô phỏng và sử dụng tốt các phần mềm chuyên dụng để tìm lời giải cho các mô hình toán kinh tế, tìm kiếm phương án tối ưu và kiểm định tính khả thi, tính ổn định, tính tin cậy của các phương án tìm được.
STT	Mô tả (Description)	PO7 Sinh viên tốt nghiệp được trang bị các kỹ năng cần thiết để tham gia thị trường lao động, đáp ứng tốt nhu cầu của nhà tuyển dụng và thích ứng tốt với môi trường và văn hóa nơi làm việc.
PO1	Đào tạo các nhà quản lý đô thị có năng lực phân tích, đánh giá ảnh hưởng và tác động qua lại của các yếu tố/linh vực trong phát triển đô thị như kinh tế, xã hội, môi trường trong đó đặc biệt chú trọng đến yếu tố kinh tế, và có khả năng lựa chọn giải pháp quản lý đô thị tối ưu cho tương lai theo hướng thúc đẩy tăng trưởng nhanh và bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường;	- Chuẩn đầu ra (PLO): Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)
		PLO1.1 Hiểu biết kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật
		PLO1.2 Nắm vững nguyên tắc cốt lõi của kinh tế vi mô; hiểu biết về các khái niệm, thuật ngữ và các mô hình của kinh tế vi mô.

PO2	<p>Nắm vững phương pháp luận của quản lý đô thị, nắm vững các phương pháp và tiến trình quản lý đô thị khác nhau trong bối cảnh hệ thống quản lý đô thị Việt Nam, vận dụng và áp dụng các phương pháp nghiên cứu chuyên ngành khác nhau trong quá trình quản lý đô thị;</p>	PLO1.3	Nắm vững nguyên tắc cốt lõi của kinh tế vĩ mô; hiểu biết về các khái niệm, thuật ngữ và các mô hình của kinh tế vĩ mô.
		PLO1.4	Có hiểu biết căn bản về kế toán, tài chính, ngân hàng, quản trị và khởi nghiệp kinh doanh.
		PLO1.5	Nắm vững các kiến thức toán cơ bản và toán ứng dụng, bao gồm đại số tuyến tính, giải tích, lý thuyết xác suất, thống kê toán, quá trình ngẫu nhiên, phương trình vi phân, lý thuyết tối ưu, lý thuyết trò chơi
PO3	<p>Có khả năng đề xuất chính sách phát triển đô thị, dự báo sự phát triển của công tác quản lý và các yếu tố ảnh hưởng nhằm xác định tầm nhìn trong tương lai và xây dựng các chiến lược phát triển đô thị trong từng giai đoạn;</p>	PLO1.6	Hiểu rõ về mối liên hệ giữa hai lĩnh vực toán học và kinh tế, nhận biết được bản chất toán học của các lý thuyết và mô hình kinh tế học; và hiểu được vai trò của lý thuyết kinh tế trong việc thúc đẩy sự phát triển của toán học.
		PLO1.7	Hiểu rõ và thực hành tốt về thống kê mô tả, thống kê phân tích và kinh tế lượng, biết cách thu thập dữ liệu, phân tích dữ liệu và thực hiện dự báo bằng các phần mềm.
PO4	<p>Có khả năng sáng tạo nhằm tìm ra các giải pháp thích hợp và tiên tiến để giải quyết các vấn đề trong quá trình phát triển đô thị và quy hoạch, tổ chức không gian sống trong đô thị;</p>	PLO1.8	Giải quyết được vấn đề cụ thể trong thực tiễn theo hướng xác định vấn đề nghiên cứu, sử dụng một khung lý thuyết thích hợp, thiết kế một phân tích thực nghiệm, tổng hợp kết quả và đề xuất hàm ý chính sách.
		PLO1.9	Biết cách liên hệ các khái niệm toán học với các vấn đề phát sinh trong các lĩnh vực kinh tế, áp dụng kết hợp lý thuyết kinh tế và kiến thức toán học để giải quyết các vấn đề thực tiễn.
PO5	<p>Có khả năng nắm vững và sử dụng các phương pháp nghiên cứu xã hội và vận dụng trong quy hoạch đô thị;</p>	PLO1.10	Đánh giá được các lời giải, các phương án giải quyết bài toán thực nghiệm; xác định tiêu chí đánh giá; từ đó so sánh và lựa chọn phương án phù hợp.
		PLO1.11	Có kiến thức về lập trình, mô phỏng, phương pháp tính toán để phục vụ cho việc ứng dụng toán học và các công cụ phân tích trong giải quyết các vấn đề kinh tế.
PO6	<p>Có khả năng nắm vững các quy luật kinh tế trong phát triển đô thị; xác định được vấn đề then chốt, nắm vững và cân đối lợi ích của các bên liên quan trong quá trình quản lý phát triển đô thị;</p>	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO2.1	Thành thạo các phương pháp tính toán cơ bản trong giải tích, đại số và phương trình vi phân, trình bày các khái niệm, phát biểu và lập luận toán học một cách rõ ràng.
PO7	<p>Có khả năng nắm vững các phương pháp đánh giá tác động của các dự án chính trang và phát triển đô thị đến môi trường trong quá trình quản lý nhằm đề xuất giải pháp tối ưu cho phát triển đô thị;</p>	PLO2.2	Có khả năng biểu diễn và trình bày các vấn đề kinh tế phù hợp bằng các thuật ngữ toán học.
		PLO2.3	Có khả năng sử dụng các phần mềm thống kê để phân tích dữ liệu, giải thích và truyền đạt các kết quả xử lý dữ liệu bằng lời nói và bằng văn bản.
		PLO2.4	Sử dụng được các ngôn ngữ lập trình và các phần mềm chuyên ngành để mô phỏng đáp ứng cho nhu cầu áp dụng các kiến thức toán giải quyết cho các vấn đề kinh tế.
		PLO2.5	Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.

PO8	Khả năng nắm vững các thủ tục thể chế: vận dụng các yếu tố pháp lý, xây dựng và đề xuất chính sách trong quản lý đô thị	PLO2.6	Có kỹ năng trình bày kết quả thực hiện công việc, đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành, có thể đánh giá được kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm
PO9	Khả năng giao tiếp và tham vấn cộng đồng để đưa vào công tác quản lý đô thị thực tiễn	PLO2.7	Thuần thục trong giao tiếp và trao đổi chuyên môn bằng tiếng Anh, đạt năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương đương bậc B1 khung tham chiếu chung Châu Âu).
10.4. Chương trình Quản lý đô thị và sáng tạo (hệ điều hành cao cấp) - Mục tiêu (PO)		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
		PLO3.1	Trung thực, hòa đồng, đoàn kết, có trách nhiệm với bản thân, tập thể và cộng đồng
STT	Mô tả (Description)	PLO3.2	Có tư duy cầu tiến, có tinh thần học hỏi và rèn luyện để nâng cao năng lực bản thân
PO1	Đào tạo lực lượng có năng lực toàn diện và cạnh tranh về quy hoạch, quản lý và tư vấn thiết kế trong lĩnh vực đô thị và quản lý sáng tạo, phát triển tư duy phê phán, tư duy logic và sáng tạo.	PLO3.3	Có ý thức tìm tòi và vận dụng sáng tạo các kiến thức chuyên môn cho vấn đề thực tiễn.
PO2	Đào tạo các nhà quản lý đô thị có năng lực phân tích, đánh giá ảnh hưởng và tác động qua lại của các yếu tố/lĩnh vực trong phát triển đô thị như kinh tế, xã hội, môi trường trong đó đặc biệt chú trọng đến yếu tố kinh tế, và có khả năng lựa chọn giải pháp quản lý đô thị tối ưu cho tương lai theo hướng thúc đẩy tăng trưởng nhanh và bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường	PLO3.4	Có khả năng làm việc nhóm; lập kế hoạch, phân công, hướng dẫn và giám sát mức độ hoàn thành công việc trong nhóm.
		PLO3.5	Có khả năng làm việc độc lập, tự học và tự nghiên cứu trong những lĩnh vực liên quan đến chuyên môn, và có khả năng thích ứng khi điều kiện làm việc thay đổi.
		PLO3.6	Có khả năng tư duy phản biện, tôn trọng sự khác biệt và có khả năng lập luận bảo vệ quan điểm cá nhân.
		Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; - Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
		11.1 Chuyên ngành Toán tài chính - Mục tiêu (PO):	
		PO1	Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Toán tài chính sẽ có đủ kiến thức trong cả lĩnh vực kinh tế và toán học, và thống kê xử lý dữ liệu
		PO2	Sinh viên tốt nghiệp nắm vững kiến thức về kỹ thuật tài chính, cấu trúc tài chính, mô hình tài chính, phân tích tài chính và quản trị danh mục đầu tư
		PO3	Có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để thực hiện công việc xác định vấn đề cần nghiên cứu, lập kế hoạch nghiên cứu, tổ chức và thực hiện khảo sát hay thu thập dữ liệu, mã hóa và xử lý dữ liệu, phân tích và viết báo cáo kết quả cho các nghiên cứu và phân tích về kinh doanh và kinh tế.

	cứu chuyên ngành khác nhau trong quá trình quản lý đô thị	PO4	Sinh viên tốt nghiệp sử dụng thành thạo các công cụ định lượng trong lĩnh vực tài chính, đặc biệt có đủ kỹ năng ứng dụng mô hình tài chính vào các tình huống tài chính
PO4	Cập nhật các kiến thức, kỹ năng chuyên sâu để giải quyết những vấn đề về đô thị trong tổng thể quy hoạch giao thông, nhà ở, kiến trúc đô thị, môi trường, hệ sinh thái. Ứng dụng các kỹ thuật thực nghiệm để lựa chọn các giải pháp tối ưu trước khi triển khai dự án thực tế	PO5	Sinh viên tốt nghiệp ngành Toán tài chính có thể làm việc về lĩnh vực quản lý tài chính trong các công ty thương mại, nhà máy, các định chế tài chính, các ngân hàng thương mại, ngân hàng đầu tư, quản lý danh mục bất động sản, bảo hiểm, các vị trí chuyên viên tài chính trong các cơ quan nhà nước.
		Chương trình Toán tài chính giúp sinh viên sau khi tốt nghiệp đạt được tất cả các mục tiêu cụ thể sau đây:	
		STT	Mô tả
		1	Kiến thức về kinh tế, xã hội Trang bị kiến thức cơ bản về kinh tế, xã hội để hiểu về môi trường hoạt động của kinh doanh và quản lý
PO5	Nắm vững và ứng dụng có hiệu quả các kiến thức và kỹ năng chuyên sâu để giải quyết vấn đề về đô thị thông minh với bảo vệ môi trường, tối ưu nguồn tài nguyên, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội. Ứng dụng các thành tựu khoa học – công nghệ mới về các lĩnh vực liên quan đến đô thị trong thời kỳ Công nghiệp 4.0 gắn với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững	2	Kiến thức về tài chính doanh nghiệp và các công cụ tài chính Trang bị kiến thức cơ bản về tài chính trong doanh nghiệp để hiểu các chỉ số tài chính trong doanh nghiệp, các tổ chức tài chính
		3	Kiến thức về phân tích định lượng Trang bị kiến thức chuyên sâu về các công cụ phân tích định lượng, thống kê, tin học trong tài chính
		4	Tư duy khoa học Phát triển năng lực phát hiện vấn đề của kinh doanh và quản lý, năng lực nghiên cứu để giải quyết vấn đề với tư duy phân biện và khả năng phân tích
		5	Thái độ và trách nhiệm Đào tạo những người nhiệt tình, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự thật khách quan, có trách nhiệm trong công việc và với xã hội, và có ý chí học tập suốt đời.
			- Chuẩn đầu ra (PLO):
			Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)
		PLO1.1	Nắm vững kiến thức vững về toán, thống kê, phân tích dữ liệu, tài chính để phân tích các mối quan hệ kinh tế xã hội, hỗ trợ cho việc đánh giá và ra quyết định trong đầu tư tài chính.
		PLO1.2	Nắm vững kiến thức lý luận chính trị và pháp luật của Nhà nước, am hiểu kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội
		PLO1.3	Hiểu rõ cơ sở lập trình, cơ sở dữ liệu. Sử dụng thành thạo các phần mềm lập trình và ứng dụng tin học trong lĩnh vực tài chính
		PLO1.4	Thiết kế và ứng dụng các mô hình tài chính định vào các tình huống thực tế trong các định chế tài chính.
		PLO1.5	Hiểu rõ mô hình hoạt động của các định chế tài chính
			Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)
PO6	Có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập, sáng tạo, giải quyết tốt những vấn đề quản lý, khoa học, kỹ thuật liên quan đến lĩnh vực Đô thị thông minh và Quản lý sáng tạo		
PO7	Có khả năng sáng tạo nhằm tìm ra các giải pháp thích hợp và tiên tiến để giải quyết các vấn đề trong quá trình phát triển đô thị thông minh, tổ chức và quản lý sáng tạo trong không gian sống đô thị		
PO8	Nắm vững các phương pháp đánh giá tác động của các can thiệp trong đô thị ở nhiều quy		

	mô khác nhau nhằm đề xuất các giải pháp tối ưu để phát triển đô thị	PLO2.1	Có khả năng thiết kế nghiên cứu, xây dựng và xử lý các mô hình phân tích định lượng để hỗ trợ việc ra quyết định đầu tư.
		PLO2.2	Thể hiện kỹ năng lãnh đạo nhóm và làm việc nhóm
PO9	Hiểu biết chuyên sâu và cập nhật về các chính sách phát triển đô thị, có năng lực nghiên cứu, phân tích và đề xuất chính sách phát triển đô thị, dự báo sự phát triển của công tác quản lý và các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển của đô thị nhằm xác định tầm nhìn trong tương lai và xây dựng các chiến lược phát triển đô thị trong từng giai đoạn	PLO2.3	Sử dụng tốt kỹ năng phân biện, suy nghĩ tổng thể, trao đổi tổng thể
		PLO2.4	Có kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm
		PLO2.5	Hoàn thiện kỹ năng giao tiếp: giao tiếp bằng văn viết, giao tiếp điện tử / đa truyền thông, thuyết trình.
		PLO2.6	Giao tiếp và trao đổi chuyên môn bằng tiếng Anh, đạt năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương đương bậc B1 khung tham chiếu chung Châu Âu)
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
		PLO3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm
PO10	Có hiểu biết chuyên sâu và cập nhật về các thể chế và luật pháp liên quan đến lĩnh vực đô thị và năng lực nghiên cứu, phân tích các thể chế và luật pháp hiện hành để đưa ra các đề xuất cải tiến	PLO3.2	Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định
		PLO3.3	Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân
		PLO3.4	Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.
		Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; - Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
PO11	Hiểu được tầm quan trọng và có năng lực trong giao tiếp và tham vấn cộng đồng trong các dự án phát triển liên quan đến lĩnh vực đô thị		
PO12	Có năng lực nghiên cứu, làm việc độc lập, làm việc nhóm tốt		
PO13	Có khả năng giao tiếp thành thạo bằng tiếng Anh, cả nói và viết theo chuẩn quốc tế. Có năng lực học tập, nghiên cứu, làm việc và tư vấn trong môi trường quốc tế và năng lực nghiên cứu các tài liệu tiếng Anh	11.2 Chuyên ngành Phân tích rủi ro và định phí bảo hiểm	
		Mục tiêu (PO):	
		STT	Mô tả
		PO1	Kiến thức về toán Cung cấp kiến thức cơ bản về đại số tuyến tính, giải tích, xác suất và các ứng dụng thực tế
PO14	Có khả năng sử dụng thành thạo các phần mềm tin học văn phòng và các phần mềm chuyên sâu liên quan đến lĩnh	PO2	Kiến thức về thống kê và phân tích định lượng Trang bị những phương pháp thống kê, kỹ thuật phân tích dữ liệu, dự báo liên quan đến việc xác định, phân tích, đánh giá rủi ro với sự trợ giúp của các phần mềm chuyên dụng.
		PO3	Kiến thức về công nghệ thông tin Trang bị kiến thức về cơ sở dữ liệu, giải thuật, lập trình để giải quyết các bài toán liên quan đến phân tích rủi ro và định phí bảo hiểm.

	vực Đô thị thông minh và Quản lý sáng tạo	PO4	Kiến thức về kinh tế xã hội Cung cấp kiến thức cơ bản về kinh tế, kế toán, tài chính, quản trị
PO15	Có tinh thần cầu thị, ý thức trách nhiệm và chuyên nghiệp trong công việc	PO5	Kiến thức phân tích rủi ro và định phí bảo hiểm Trang bị kiến thức chuyên sâu nhằm phát hiện và tìm ra giải pháp cho những vấn đề trong thực tiễn có liên quan đến phân tích rủi ro và định phí bảo hiểm
PO16	Có ý thức liên tục tự nghiên cứu, tự học, tự cập nhật đối với các vấn đề liên quan đến Đô thị thông minh và Quản lý sáng tạo	PO6	Tư duy khoa học và đổi mới Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học, tư duy phân biện và kỹ năng giải quyết vấn đề.
PO17	Tuân thủ các quy định, chính sách, luật pháp của Đảng và Nhà nước	PO7	Vai trò trong nhóm Rèn luyện các kỹ năng để thực hiện tốt nhất vai trò trong các nhóm làm việc hiệu quả bao gồm: năng lực lãnh đạo, trách nhiệm giải trình, khả năng hợp tác, và các kỹ năng giao tiếp.
- Chuẩn đầu ra (PLO)		PO8	Thái độ và trách nhiệm Đào tạo những người hăng hái nhiệt tình, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự khác biệt và đa dạng trong xã hội, có trách nhiệm trong công việc và với xã hội, và có ý chí học tập suốt đời.
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		- Chuẩn đầu ra (PLO):	
PLO1.1	Có khả năng đánh giá các nguyên lý, học thuyết cơ bản và các tri thức, thông tin trong lĩnh vực đô thị thông minh, đô thị bền vững và các lĩnh vực liên quan; có năng lực sáng tạo những tri thức mới dựa trên các nghiên cứu, thảo luận về vấn đề đô thị thông minh và bền vững	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
		PLO1.1	Có thể hiểu và giải thích được một số khái niệm toán học thuộc lĩnh vực đại số tuyến tính, giải tích, xác suất, toán tài chính.
		PLO1.2	Có khả năng áp dụng các phương pháp thống kê và các công cụ định lượng để phân tích và đánh giá rủi ro.
		PLO1.3	Có khả năng hiểu các kiến thức cơ bản về kinh tế, kế toán, tài chính, quản trị.
		PLO1.4	Có khả năng áp dụng các kiến thức về cơ sở dữ liệu, thuật toán và lập trình để giải quyết các bài toán phân tích rủi ro.
PLO1.2	Có năng lực đánh giá, sáng tạo trong quản lý đô thị/ đô thị thông minh dựa trên các nguyên lý, học thuyết cơ bản và những tri thức, thông tin thực tế, tiên tiến và cập nhật liên quan đến lĩnh vực phát triển của ngành dựa trên các kiến thức cơ sở và nâng cao về lĩnh vực quản lý sáng tạo	PLO1.5	Có khả năng đánh giá và giải quyết sáng tạo các vấn đề chuyên môn của lĩnh vực phân tích rủi ro và định phí bảo hiểm.
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO2.1	Vận dụng thuần thục các kiến thức, máy tính, phần mềm và các công cụ tính toán để giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan đến quản trị rủi ro và định phí bảo hiểm.
		PLO2.2	Thành thạo các kỹ năng phức tạp trong mô hình hóa, phân tích định lượng và lập trình để giải quyết các bài toán quản trị rủi ro và định phí bảo hiểm.
PLO1.3	Có khả năng vận dụng và phân tích các tiêu chuẩn và quy phạm về lĩnh vực đô thị và quản lý sáng tạo, có năng lực lựa chọn các ưu tiên và quyết định ứng dụng các tiêu chuẩn	PLO2.3	Có khả năng thích ứng và cập nhật những kiến thức mới trên nền tảng những kiến thức đã được trang bị.
		PLO2.4	Có khả năng sáng tạo trong việc thiết kế một sản phẩm bảo hiểm phù hợp với nhu cầu của xã hội.
		PLO2.5	Thuần thục các kỹ năng làm việc nhóm.

	và quy phạm đó vào quá trình hoạt động nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp	PLO2.6	Thuần thục các kỹ năng giao tiếp: giao tiếp bằng văn viết, giao tiếp điện tử/ đa truyền thông, thuyết trình.
		PLO2.7	Thuần thục trong giao tiếp và trao đổi chuyên môn bằng tiếng Anh, đạt năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (tương đương bậc B1 khung tham chiếu chung Châu Âu)
	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO2.1	Có năng lực phân tích thành thạo các dữ liệu thuộc lĩnh vực đô thị thông minh và quản lý sáng tạo để hình thành các cơ sở đề xuất các giải pháp	PLO3.1	Coi trọng sự khác biệt và đa dạng trong xã hội.
PLO2.2	Có khả năng thiết kế các giải pháp cho các vấn đề về đô thị thông minh và thiết kế các quy trình đáp ứng được những yêu cầu cụ thể của xã hội và đạt các tiêu chuẩn về văn hóa, xã hội, kỹ thuật và khoa học	PLO3.2	Có ý thức tự giác học tập, tiếp thu các lĩnh vực mới hoặc có liên quan ngành nghề ngoài giảng đường và sau khi tốt nghiệp.
		PLO3.3	Có khả năng ứng xử bảo vệ quan điểm cá nhân
		PLO3.4	Coi trọng giá trị bản thân, có năng lượng tích cực, có đóng góp mang tính xây dựng, có trách nhiệm và minh bạch trong công việc
		ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ;	
PLO2.3	Thuần thục các kỹ năng khái quát hóa dựa trên các nghiên cứu, thảo luận về các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác, có thể hiểu và giải thích các tri thức chuyên môn về lĩnh vực đô thị thông minh và quản lý sáng tạo cho người khác	Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
		12. Ngành Thống kê kinh tế - Mục tiêu (PO):	
		PO1	Sinh viên tốt nghiệp có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để thực hiện công việc xác định vấn đề cần nghiên cứu thống kê, lập kế hoạch nghiên cứu, tổ chức và thực hiện khảo sát hay thu thập dữ liệu, mã hóa và xử lý dữ liệu, phân tích và viết báo cáo kết quả cho các nghiên cứu và phân tích về thống kê kinh tế, xã hội và kinh doanh.
PLO2.4	Có khả năng quản lý các hoạt động nghề nghiệp tiên tiến định hướng kỹ nguyên 4.0	PO2	Sinh viên tốt nghiệp sẽ là chuyên viên viên về thống kê và phân tích dữ liệu, có thể làm việc tại các bộ phận thống kê hoặc phân tích của các cơ quan thống kê nhà nước và các đơn vị kinh tế.
PLO2.5	Có khả năng đánh giá kiến thức để ứng dụng công nghệ phục vụ chuyên môn, có khả năng thích ứng nhanh và năng lực nghiên cứu phát triển và sử dụng các công nghệ một cách sáng tạo trong lĩnh vực học thuật và nghề nghiệp	Chương trình Thống kê kinh tế giúp sinh viên sau khi tốt nghiệp đạt được tất cả các mục tiêu cụ thể sau đây:	
		STT	Mô tả
		1	Kiến thức về kinh tế, xã hội Trang bị kiến thức cơ bản về kinh tế, xã hội để hiểu về môi trường vĩ mô của quản lý và kinh doanh, để có nhận thức đúng về xã hội giúp xây dựng chủ trương chính sách phát triển kinh tế xã hội phù hợp.
PLO2.6	Phối hợp thành thạo các kỹ năng về giao tiếp như truyền tải thông tin dựa trên các nghiên cứu, thảo luận về chuyên môn và khoa học với	2	Kiến thức về kinh doanh Trang bị kiến thức cơ bản về kinh doanh để hiểu môi trường vĩ mô của các đơn vị kinh tế cơ sở.
		3	Kiến thức về phân tích

	người cùng ngành và những người khác, có khả năng lắng nghe chủ động		Trang bị kiến thức chuyên sâu về thống kê, phân tích dữ liệu, khai thác dữ liệu
PLO2.7	Có khả năng sử dụng thuần thục các vấn đề về chuyên môn và các lĩnh vực liên quan bằng tiếng Anh, có khả năng hoạt động, học tập, nghiên cứu và tư vấn trong môi trường quốc tế, am hiểu tiếng Anh chuyên ngành, khả năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh chuyên ngành. Trình độ ngoại ngữ ít nhất tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	4	Tư duy khoa học Phát triển năng lực phát hiện vấn đề của kinh tế và xã hội, năng lực nghiên cứu để giải quyết vấn đề với tư duy phân biện và khả năng phân tích
		5	Thái độ và trách nhiệm Đào tạo những người nhiệt tình, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự thật khách quan, có trách nhiệm trong công việc và với xã hội, và có ý chí học tập suốt đời.
- Chuẩn đầu ra (PLO):			
Chuẩn đầu ra kiến thức (Knowledge)			
		PLO 1.1	Kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật, kinh tế để hiểu về môi trường vĩ mô của cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị kinh tế.
		PLO 1.2	Có kiến thức căn bản về công nghệ thông tin bao gồm cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý, khoa học dữ liệu nhằm chuẩn bị dữ liệu cho việc thực hiện các phân tích
		PLO 1.3	Nắm vững kiến thức về toán, thống kê, phân tích dữ liệu, phương pháp nghiên cứu để phân tích các mối quan hệ kinh tế xã hội, hỗ trợ cho việc đánh giá và ra quyết định trong quản lý kinh tế.
		PLO 1.4	Có kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát quá trình nghiên cứu để xây dựng và vận hành dự án nghiên cứu và phân tích phục vụ quản lý và điều hành.
		PLO 1.5	Có kiến thức cơ bản về hoạt động của bộ phận nghiên cứu, bộ phận thống kê trong một tổ chức thuộc hệ thống kê quốc gia, một cơ quan quản lý nhà nước hay một đơn vị kinh tế.
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)			
PLO3.1	Sẵn sàng theo đuổi nghiên cứu, tìm tòi để đưa ra những sáng kiến, đổi mới trong chuyên môn và các lĩnh vực liên quan. Có khả năng thích nghi, tự định hướng, hướng dẫn người khác trong kỹ nguyên 4.0	Chuẩn đầu ra kỹ năng (Skills)	
		PLO 2.1	Thành thạo trong việc xác định nhu cầu dữ liệu, thiết kế nghiên cứu, khảo sát, xử lý và phân tích dữ liệu phục vụ nhu cầu thông tin để hỗ trợ việc ra quyết định trong quản lý.
		PLO 2.2	Có khả năng phản biện, giải thích thuyết phục các lựa chọn trong thiết kế nghiên cứu, điều tra và phân tích dữ liệu.
		PLO 2.3	Thành thạo trong việc trình bày và truyền đạt ý nghĩa của kết quả phân tích cho các bên có liên quan.
PLO3.2	Có khả năng chấp hành tốt các đường lối của Đảng, Nhà nước và pháp luật, sẵn sàng nghiên cứu, học hỏi, tự định hướng và hướng dẫn người khác. Luôn có ý thức tự quản	PLO 2.4	Biết tự đánh giá kết quả công việc và đánh giá kết quả thực hiện của những các thành viên trong nhóm cùng làm việc.
		PLO 2.5	Có khả năng giao tiếp và trao đổi chuyên môn bằng tiếng Anh, đạt năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

	lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước và pháp luật	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO3.3	Có năng lực đưa ra các kết luận mang tính chuyên gia trong trong lĩnh vực đô thị thông minh và quản lý sáng tạo. Luôn có tinh thần trách nhiệm trong các hoạt động chuyên môn, có tinh thần làm việc vì tập thể, có ý thức tự định hướng phát triển trong chuyên môn và hướng dẫn người khác	PLO 3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện môi trường làm việc có nhiều biến đổi, biết chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.
		PLO 3.2	Biết lắng nghe, góp ý, hướng dẫn những người khác thực hiện công việc để phối hợp tốt với nhau.
		PLO 3.3	Có khả năng tự định hướng, chủ động trong công việc, biết bảo vệ ý kiến cá nhân khi tương tác với nhóm để hoàn thành công việc tốt hơn.
		PLO 3.4	Có khả năng lập kế hoạch, điều phối, phối hợp các nguồn lực để cải thiện hiệu quả các hoạt động.
		ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ;	
11. Ngành Quản lý kinh tế		- Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHK-TĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023;	
- Mục tiêu (PO)		- Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất;	
ST T	Mô tả (Description)	- Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng	
PO1	Nắm vững lý thuyết nền tảng và các kiến thức tổng quát về kinh tế học và quản lý nhà nước.	12.1 Chuyên ngành Thống kê kinh doanh	
PO2	Có khả năng vận dụng các kiến thức chuyên môn vào thực tế công tác quản lý kinh tế.	- Mục tiêu (PO):	
PO3	Có kỹ năng nghiên cứu và phân tích trong các lĩnh vực kinh tế liên quan đến chính phủ, doanh nghiệp và các tổ chức khác, phân tích chính sách kinh tế-xã hội, nghiên cứu thị trường.	STT	Mô tả
PO4	Có khả năng sử dụng các phần mềm và các công cụ liên quan để thu thập và xử lý dữ liệu.	PO1	Sinh viên tốt nghiệp có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để thực hiện công việc xác định vấn đề cần nghiên cứu, lập kế hoạch nghiên cứu, tổ chức và thực hiện khảo sát hay thu thập dữ liệu, mã hóa và xử lý dữ liệu, phân tích và viết báo cáo kết quả cho các nghiên cứu và phân tích về kinh doanh và kinh tế.
PO5	Có khả năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, tư duy phân biện, có kỹ năng giao tiếp, truyền đạt và giải quyết vấn đề.	PO2	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng áp dụng các năng lực nhận thức khác nhau như tư duy lượng hóa và phân tích, phát triển các kỹ năng giao tiếp, công nghệ và ngoại ngữ; đồng thời thể hiện khả năng điều phối các dự án.
- Chuẩn đầu ra (PLO)		PO3	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng liên hệ và tích hợp các kiến thức và kỹ năng của cùng một học phần, giữa các học phần khác nhau, giữa các lĩnh vực khác nhau để giải quyết được vấn đề trong công việc và cuộc sống.
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		PO4	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tương tác hiệu quả hơn với những người khác trong một môi trường đa dạng.
		PO5	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng khám phá những điều mới mẻ, những xu hướng mới, và những giá trị mới với sự hiếu kỳ và tư duy cầu tiến.
		PO6	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng phát triển kiến thức, các kỹ năng và các chiến lược để tiếp tục học tập sau khi tốt nghiệp.
		- Chuẩn đầu ra (PLO):	

PLO1.1	Nắm vững và có khả năng phân tích, ứng dụng các vấn đề về lý thuyết kinh tế và quản lý nhà nước.	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)
		PLO1.1 Có kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị, pháp luật, kinh tế và kinh doanh để hiểu và tóm lược được môi trường hoạt động của doanh nghiệp và của cơ quan quản lý nhà nước.
PLO1.2	Có khả năng ứng dụng các kiến thức chuyên môn trong quản lý nhà nước và và tổ chức tư nhân.	PLO1.2 Có kiến thức căn bản về công nghệ thông tin bao gồm cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý, khoa học dữ liệu nhằm chuẩn bị dữ liệu cho việc thực hiện các phân tích
PLO1.3	Nắm vững và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các kiến thức giúp hoạch định và thực thi các chương trình, dự án phát triển kinh tế địa phương; am hiểu mối quan hệ giữa chính sách và hoạt động của doanh nghiệp.	PLO1.3 Nắm vững kiến thức về toán, thống kê, phân tích dữ liệu, nghiên cứu để phân tích các mối quan hệ kinh tế xã hội, hỗ trợ cho việc đánh giá và ra quyết định trong quản lý, kinh doanh và tiếp thị.
		PLO1.4 Có kiến thức về lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, giám sát quá trình nghiên cứu để xây dựng và vận hành dự án phân tích kinh doanh và nghiên cứu thị trường
		PLO1.5 Có kiến thức cơ bản về hoạt động của một công ty nghiên cứu thị trường điển hình để phân biệt được chức năng và hoạt động của từng bộ phận nghiên cứu, thống kê trong một tổ chức kinh doanh hay quản lý nhà nước.
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)
PLO2.1	Quản lý và thực thi các chính sách kinh tế - xã hội các cơ quan nhà nước, các đơn vị hành chính sự nghiệp và dịch vụ công ở các địa phương.	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)
		PLO2.1 Thành thạo trong việc xác định nhu cầu dữ liệu, thiết kế nghiên cứu, khảo sát, xử lý và phân tích dữ liệu phục vụ nhu cầu thông tin để hỗ trợ việc ra quyết định trong quản lý và kinh doanh.
PLO2.2	Có khả năng xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cho địa phương. Thiết lập, thẩm định và đánh giá các dự án phát triển.	PLO2.2 Có khả năng phân biệt, giải thích thuyết phục các lựa chọn trong thiết kế nghiên cứu, điều tra và phân tích dữ liệu.
		PLO2.3 Thành thạo trong việc trình bày và truyền đạt ý nghĩa của kết quả phân tích cho các bên có liên quan.
		PLO2.4 Biết tự đánh giá kết quả công việc và đánh giá kết quả thực hiện của những các thành viên trong nhóm cùng làm việc.
PLO2.3	Có khả năng xác định các vấn đề kinh tế - xã hội quan trọng cần ưu tiên.	PLO2.5 Có khả năng giao tiếp và trao đổi chuyên môn bằng tiếng Anh.
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)
PLO2.4	Có khả năng phân tích mối quan hệ giữa chính sách và hoạt động của doanh nghiệp.	PLO3.1 Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện môi trường làm việc có nhiều biến đổi, biết chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.
		PLO3.2 Biết lắng nghe, góp ý, hướng dẫn những người khác thực hiện công việc để phối hợp tốt với nhau.
PLO2.5	Sử dụng thành thạo các công cụ phân tích để có thể thu thập và xử lý thông tin hỗ trợ cho việc ra quyết định.	PLO3.3 Có khả năng tự định hướng, chủ động trong công việc, biết bảo vệ ý kiến cá nhân khi tương tác với nhóm để hoàn thành công việc tốt hơn.
		PLO3.4 Có khả năng lập kế hoạch, điều phối, phối hợp các nguồn lực để cải thiện hiệu quả các hoạt động.
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)
		Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau:

PLO3.1	Trung thực, cầu tiến, luôn cập nhật các kiến thức khoa học để phục vụ công tác	<p>- Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500;</p> <p>- Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023;</p> <p>- Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất;</p> <p>- Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.</p>
PLO3.2	Năng động, bản lĩnh, tự tin khẳng định bản thân và có tinh thần phục vụ cộng đồng	
<p>Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.</p> <p>12. Ngành Quản trị bền vững doanh nghiệp và môi trường</p> <p>- Mục tiêu (PO)</p>		<p>13. Ngành Hệ thống thông tin quản lý</p> <p>13.1 Chuyên ngành Hệ thống thông tin kinh doanh</p> <p>- Mục tiêu (PO):</p>
STT	Mô tả (Description)	
PO1	Vận dụng thành thạo các kiến thức tiên tiến vào quản trị sự bền vững doanh nghiệp và môi trường trong nhiều bối cảnh thực hành nghề nghiệp chuyên nghiệp.	PO1: Kiến thức
PO2	Vận dụng các kiến thức chuyên sâu để phân tích đánh giá tác động bền vững tích cực đến xã hội và môi trường của hoạt động sản xuất kinh doanh và/hoặc dự án đầu tư.	PO2: Kỹ năng
PO3	Thiết lập và vận hành hệ thống báo cáo quản trị bền vững doanh nghiệp thành thạo.	PO3: Thái độ làm việc
PO4	Phát triển được tư duy phân biện, tư duy hệ thống, khả năng đổi mới sáng tạo và thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của thực tiễn.	
PO5	Rèn luyện các kỹ năng để thực hiện tốt nhất vai trò trong cả 2 trường hợp làm việc độc lập và làm việc nhóm: năng lực lãnh đạo, trách nhiệm giải trình, khả năng hợp tác, và các kỹ năng: trình bày, giao tiếp.	PO4: Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp
		<p>Sinh viên được trang bị những kiến thức về chính trị, xã hội, pháp luật và kiến thức chung về kinh tế một cách căn bản. Tuy nhiên những kiến thức kỹ năng chính yếu về công nghệ thông tin, dữ liệu và hệ thống thông tin được dạy cho các bạn ở mức độ không chỉ là hiểu để làm thành thạo mà còn đến mức định hướng các bạn trong khả năng tư duy sáng tạo và đổi mới. Bên cạnh đó, sinh viên tốt nghiệp với những hiểu biết và vận dụng ở mức căn bản về kiến thức các chuyên ngành hỗ trợ như quản trị, kế toán, tài chính,... sẽ thực hiện công việc một cách hợp thời và gần với thực tế nhất. Những điều này là một lợi thế cạnh tranh rất lớn.</p> <p>Sinh viên được trang bị những kỹ năng như: kỹ năng phân tích, mô hình hóa, thiết kế quy trình hoạt động kinh doanh có sử dụng công nghệ; kỹ năng về lập trình và ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết vấn đề; kỹ năng tư vấn triển khai hệ thống và định hướng ứng dụng công nghệ trong chiến lược của tổ chức; kỹ năng xây dựng, khai thác, tổng hợp, phân tích dữ liệu và thể hiện trực quan; kỹ năng vận dụng các kiến thức kinh tế hỗ trợ.</p> <p>Chương trình giảng dạy giúp hoàn thiện các bạn sinh viên hơn nữa ở những thái độ, đạo đức và tính trách nhiệm đối với công việc, bản thân và xã hội. Đồng thời các bạn sinh viên cũng đạt được tính hợp tác và tính tuân thủ nguyên tắc quy luật khi làm việc nhóm. Hơn thế, quá trình đào tạo giúp các bạn đạt được tính năng động, ý thức đổi mới và chấp nhận cái mới trong công việc.</p> <p>Chương trình học trang bị cho sinh viên đủ năng lực để đảm nhiệm các vị trí nghề nghiệp sau khi ra trường như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên phân tích thiết kế hệ thống thông tin kinh doanh (Management Information System Analyst). - Chuyên viên tư vấn hệ thống thông tin kinh doanh. (Management Information System Consultant). - Chuyên viên dữ liệu (Database analyst and administrator). - Chuyên viên phân tích, tổng hợp dữ liệu hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh thông minh (Business Intelligence analyst).

PO6	Có thái độ tích cực và trách nhiệm trong công việc và đời sống, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự khác biệt và đa dạng trong xã hội, có năng lực học tập suốt đời.		- Nhà quản trị hệ thống và định hướng phát triển ứng dụng công nghệ thông tin cho tổ chức (CIO – Chief Information Officer).
		PO5: Trình độ ngoại ngữ, chứng chỉ khác	Đạt chứng chỉ TOEIC 500 trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) hoặc trình độ DELF B1 (tiếng Pháp), đối với sinh viên phân khoa tiếng Pháp đạt trình độ DELF B2. Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng.
- Chuẩn đầu ra (PLO)		- Chuẩn đầu ra (PLO):	
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
PLO1.1	Truyền đạt các khái niệm và phương pháp thực hành quản trị bền vững doanh nghiệp và môi trường đến nhiều đối tượng chuyên gia hoặc không chuyên gia	PLO1.1	Hiểu và nhớ những <i>kiến thức về lý luận kinh tế, chính trị, xã hội và pháp luật</i> .
		PLO1.2	Hiểu biết về <i>kiến thức hạ tầng cơ sở công nghệ</i> để áp dụng giải quyết vấn đề.
		PLO1.3	Hiểu, phân tích được những <i>kiến thức công nghệ thông tin</i> để sử dụng một cách hợp lý và hợp thời.
PLO1.2	Tự chủ ứng dụng những phát triển và đổi mới trong lĩnh vực quản trị bền vững – tài chính bền vững ở cả hai khu vực kinh tế công và tư	PLO1.4	Hiểu, phân tích và sử dụng được <i>kiến thức hệ thống thông tin quản lý</i> để giải quyết, hơn nữa là có khả năng đánh giá giải pháp và đưa ra những chiến lược đổi mới.
		PLO1.5	Hiểu, phân tích được và sử dụng được những <i>kiến thức cơ sở dữ liệu</i> để từ đó sử dụng để giải quyết các vấn đề lưu trữ.
PLO1.3	Đánh giá có phản biện các thực tiễn liên quan đến luật pháp môi trường, chính sách phát triển bền vững và biến đổi khí hậu	PLO1.6	Ứng dụng được những <i>kiến thức căn bản về khối ngành kinh tế khác</i> như: quản trị, kế toán, tài chính và marketing,... để giải quyết vấn đề.
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
PLO1.4	Phân tích các vấn đề tác động đến môi trường và xã hội của doanh nghiệp bằng cách sử dụng các công cụ thống kê và phương pháp khoa học thực nghiệm	PLO2.1	Phân tích, mô hình hóa, thiết kế quy trình hoạt động kinh doanh có sử dụng công nghệ một cách thành thạo (từ đơn giản đến phức tạp), thích ứng với thực tế và có khả năng đổi mới và sáng tạo.
		PLO2.2	Lập trình ứng dụng và ứng dụng công cụ công nghệ để hiện thực một phần các hệ thống thông tin quản lý và giải quyết các bài toán toán trong kinh doanh một cách thuần thục.
PLO1.5	Thiết lập và quản lý báo cáo ESG cho doanh nghiệp	PLO2.3	Xác định vấn đề từ đơn giản đến phức tạp và tư vấn các hệ thống thông tin quản lý thích ứng với tổ chức doanh nghiệp và phù hợp với thời đại.
PLO1.6	Thẩm định và ra quyết định đầu tư các dự án đầu tư tác động	PLO2.4	Đạt được kỹ năng xây dựng, khai thác hệ thống dữ liệu và tổng hợp, phân tích căn bản dữ liệu cũng như trình diễn kết quả một cách thành thạo và có thể đề ra ý tưởng mới trong nhóm kỹ năng này.
PLO1.7	Thiết kế hoặc tham gia thiết kế, đánh giá và phân tích các dự án về quản trị bền vững và môi trường	PLO2.5	Có khả năng định hướng ứng dụng công nghệ thông tin vào chiến lược phát triển của doanh nghiệp, tổ chức.
		PLO2.6	Có khả năng giao tiếp, đọc hiểu và trình bày nội dung chuyên môn bằng ngôn ngữ nước ngoài ở mức thông dụng.

	theo khuôn khổ quản trị thích ứng	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO1.8	Phát triển khả năng tổng hoà kiến thức chuyên ngành đào tạo để thực hiện được yêu cầu công việc thực tế tại các tổ chức kinh tế - xã hội	PLO3.1	Có đạo đức tốt, chịu trách nhiệm với công việc, bản thân và xã hội.
		PLO3.2	Hợp tác, tuân thủ nguyên tắc nhóm đồng thời biết lắng nghe để làm việc nhóm.
		PLO3.3	Có tinh thần đổi mới và chấp nhận cái mới trong chuyên môn nghề nghiệp.
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
PLO2.1	Kỹ năng phân tích dữ liệu – thông tin kinh tế để có thể hỗ trợ việc ra quyết định và đánh giá hiệu quả công việc	13.2 Chuyên ngành Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp Mục tiêu (PO):	
PLO2.2	Kỹ năng phân tích và đánh giá tình huống để có thể đưa ra giải pháp có tính khoa học, sáng tạo trong phạm vi chuyên môn	PO1: Kiến thức	Sinh viên được trang bị những kiến thức về chính trị, xã hội, pháp luật và kiến thức chung về các nhóm ngành hỗ trợ như quản trị, kế toán, tài chính và marketing... bên cạnh những kiến thức chính yếu về công nghệ thông tin, hệ thống thông tin trong doanh nghiệp và kiến thức về các hệ thống ERP. Những kiến thức này được dạy cho các bạn ở mức độ không chỉ là hiểu để làm thành thạo mà còn đến mức định hướng các bạn trong khả năng tư duy sáng tạo và đổi mới. Bên cạnh đó, sinh viên tốt nghiệp với những hiểu biết và vận dụng ở mức căn bản về kiến thức các chuyên ngành bổ trợ như quản trị, kế toán, tài chính,... sẽ thực hiện công việc một cách hợp thời và gần với thực tế nhất. Những điều này là một lợi thế cạnh tranh rất lớn.
PLO2.3	Kỹ năng triển khai hoặc xây dựng những giải pháp quản trị bền vững tại doanh nghiệp, dự án đầu tư hoặc các đơn vị khu vực công		
PLO2.4	Kỹ năng tổ chức, hoạch định và làm việc nhóm hiệu quả	PO2: Kỹ năng	Sinh viên được trang bị những kỹ năng như: kỹ năng giao tiếp hiệu quả để làm việc với các nhóm đa ngành, nền tảng văn hóa đa dạng trong các loại hình tổ chức hoặc doanh nghiệp khác nhau; kỹ năng phân tích thiết kế hệ thống thông tin; kỹ năng thiết kế, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu; Kỹ năng để phân tích, đánh giá và lựa chọn những giải pháp hệ thống thông tin cho tổ chức/doanh nghiệp; Kỹ năng năng quản lý, kiểm soát, vận hành hệ thống ERP tại tổ chức/doanh nghiệp.
PLO2.5	Có năng lực nghe-đọc-hiểu-viết ngoại ngữ tốt (tiếng Anh)		
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PO3: Thái độ làm việc	Sinh viên tốt nghiệp có đạo đức tốt và trách nhiệm với công việc, bản thân và xã hội; có tính kỷ luật, tuân thủ nguyên tắc và quy luật của tổ chức; có tinh thần hợp tác và điều hành nhóm; có tính năng động và sáng tạo trong chuyên môn nghề nghiệp; có năng lực tự học và nghiên cứu để nâng cao trình độ, cập nhật tri thức mới trong lĩnh vực được đào tạo
PLO3.1	Năng lực nghiên cứu, đổi mới và đưa ra sáng kiến trong công việc		
PLO3.2	Tự định hướng bản thân và thích ứng với sự thay đổi môi trường, và có khả năng hướng dẫn người khác	PO4: Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Chương trình học trang bị cho sinh viên đủ năng lực để đảm nhiệm các vị trí nghề nghiệp sau khi ra trường như sau: - Chuyên viên phân tích thiết kế hệ thống thông tin kinh doanh.

PLO3.3	Năng lực ra quyết định, kết luận các vấn đề chuyên môn		
PLO3.4	Năng lực quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn		
13. Ngành Quản trị bệnh viện			
Mục tiêu (PO)			
STT	Mô tả (Description)		
PO1	Người học tốt nghiệp tốt nghiệp có kiến thức nền tảng về Quản trị bệnh viện, y tế và sức khỏe và kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực chuyên môn liên quan như là quản trị điều hành, quản trị nhân sự, phân tích tài chính, quản trị hậu cần trang thiết bị y tế, và lập chiến lược truyền thông tại bệnh viện hoặc bất kỳ tổ chức chăm sóc sức khỏe nào trong bối cảnh hội nhập quốc tế	PO5: Trình độ ngoại ngữ, chứng chỉ khác	Đạt chứng chỉ TOEIC 500 .
- Chuẩn đầu ra (PLO):			
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Kiến thức về lý luận kinh tế, chính trị, xã hội và pháp luật.		
PLO1.2	Kiến thức về khối ngành kinh tế như quản trị, kế toán, tài chính, nhân sự, chuỗi cung ứng.		
PLO1.3	Kiến thức về công nghệ thông tin.		
PLO1.4	Kiến thức về hệ thống thông tin.		
PLO1.5	Kiến thức về quản trị dự án phát triển hệ thống thông tin.		
PLO1.6	Kiến thức về quản lý, kiểm soát, vận hành hệ thống ERP tại tổ chức/doanh nghiệp trong và ngoài nước.		
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			
PLO2.1	Kỹ năng tư duy hệ thống.		
PLO2.2	Kỹ năng giao tiếp.		
PLO2.3	Kỹ năng phân tích thiết kế hệ thống thông tin.		
PLO2.4	Kỹ năng thiết kế xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu.		
PLO2.5	Kỹ năng để phân tích, đánh giá và lựa chọn những giải pháp hệ thống thông tin cho tổ chức/doanh nghiệp.		
PLO2.6	Kỹ năng năng quản lý, kiểm soát, vận hành hệ thống ERP tại tổ chức/doanh nghiệp.		
PLO2.7	Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500		
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)			
PLO3.1	Làm việc cá nhân và có tính chịu trách nhiệm với công việc.		
PLO3.2	Làm việc nhóm, tuân thủ quy tắc và điều hành nhóm.		
PLO3.3	Coi trọng giá trị và có tư cách đạo đức tốt trong công việc và cuộc sống.		

	các nguyên tắc pháp trị, đạo đức và trách nhiệm của một tổ chức chăm sóc sức khỏe đảm bảo an toàn bệnh nhân và chất lượng cuộc sống của cộng đồng	PLO3.4	Khả năng tiếp thu được xu hướng công nghệ và đổi mới trong tương lai.
PO5	Người học tốt nghiệp có khả năng khám phá những sở thích mới, những cảm nhận mới và những giá trị mới với sự hiểu kỳ và tư duy cầu tiến	<p>ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.</p> <p>14. Ngành Kỹ thuật phần mềm - Mục tiêu (PO):</p> <p>PO1 Đào tạo cử nhân ngành Kỹ thuật phần mềm có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe và ý thức tổ chức kỷ luật tốt. Nắm vững kiến thức cơ bản về tổ chức và quản lý dự án phần mềm để có khả năng xây dựng mô hình và áp dụng các nguyên tắc của công nghệ phần mềm vào thực tế.</p> <p>PO2 Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức chuyên sâu về quy trình xây dựng, quản lý và bảo trì hệ thống phần mềm, có kỹ năng phân tích, thiết kế và quản lý các dự án phần mềm, đồng thời có khả năng sử dụng các công cụ vào việc khai thác, phân tích dữ liệu doanh nghiệp.</p> <p>PO3 Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức tổng quát phương pháp luận và công nghệ mới để sinh viên tốt nghiệp có thể nắm bắt và làm chủ các tiến bộ khoa học công nghệ trong tương lai.</p>	
PO6	Người học tốt nghiệp có khả năng phát triển kiến thức, các kỹ năng và các chiến lược để tiếp tục học tập sau khi tốt nghiệp		
- Chuẩn đầu ra (PLO)			
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Hiểu biết và áp dụng thành thạo được các kiến thức của quản trị, chiến lược, quản trị nhân sự, điều hành, phân tích tài chính, và truyền thông marketing vào các hoạt động Quản trị bệnh viện, y tế và sức khỏe	- Chuẩn đầu ra (PLO):	
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Hiểu biết và áp dụng thành thạo được các kiến thức của quản trị, chiến lược, quản trị nhân sự, điều hành, phân tích tài chính, và truyền thông marketing vào các hoạt động Quản trị bệnh viện, y tế và sức khỏe	PLO1.1	Hiểu về lý luận kinh tế, chính trị, xã hội, toán ứng dụng, thống kê, quản trị và pháp luật trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn Việt Nam.
PLO1.2	Phân tích và phối hợp tốt các chức năng hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm soát trong Quản trị bệnh viện, y tế và sức khỏe	PLO1.2	Hiểu cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin làm nền tảng cho việc phát triển các hệ thống phần mềm trong tổ chức.
PLO1.3	Phân tích và giải thích được các ảnh hưởng của thể chế chính sách kinh tế, pháp luật, công nghệ đối với quyết định quản trị bệnh viện	PLO1.3	Hiểu về phát triển các giải pháp ứng dụng công nghệ phần mềm nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và kinh doanh trong tổ chức.
PLO1.4	Áp dụng thành thạo được các công nghệ mới vào trong công việc quản trị thông qua thực hành mô phỏng, đề án môn học, khóa luận, kiến tập thực tập tại bệnh viện và các hội thảo khoa học	PLO1.4	Áp dụng các phương pháp, quy trình xây dựng các hệ thống phần mềm phục vụ việc quản lý và kinh doanh của tổ chức.
		PLO1.5	Phân tích, thiết kế và lập trình để phát triển và bảo trì các hệ thống phần mềm trong tổ chức.
		PLO1.6	Áp dụng kiến thức quản lý dự án công nghệ thông tin.
		PLO1.7	Khai thác và phân tích dữ liệu nhằm hỗ trợ cho việc ra quyết định trong doanh nghiệp.
		PLO1.8	Hiểu về xu hướng công nghệ và đổi mới trong tương lai.
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			
		PLO2.1	Thuần thực các kỹ năng phân tích, thiết kế, lập trình và kiểm thử các hệ thống phần mềm.
		PLO2.2	Thuần thực các kỹ năng triển khai và quản lý các dự án phần mềm cho doanh nghiệp.

PLO1.5	Áp dụng thành thạo kiến thức quản trị y tế, hệ thống chăm sóc sức khỏe; kiến thức về đạo đức và trách nhiệm xã hội trong hoạt động Quản trị bệnh viện, y tế và sức khỏe	PLO2.3	Thuần thục việc ứng dụng các công cụ phần mềm vào việc khai thác, phân tích dữ liệu doanh nghiệp.
		PLO2.4	Khả năng tư vấn giải pháp xây dựng các hệ thống phần mềm cho các doanh nghiệp.
		PLO2.5	Có tư duy sáng tạo để tiếp tục nghiên cứu các ngôn ngữ lập trình mới thích ứng với sự phát triển của công nghệ phần mềm.
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		PLO2.6	Thuần thục khả năng giao tiếp, làm việc với các chuyên gia nước ngoài, và tham gia xây dựng và phát triển phần mềm cho các công ty trong và ngoài nước.
PLO2.1	Áp dụng tốt các kỹ năng quản trị bao gồm: kỹ năng lãnh đạo, quản trị thông qua quá trình dẫn dắt nhóm, làm việc nhóm, quản trị thời gian và ra quyết định trong việc điều hành bệnh viện, cơ sở y tế.	PLO2.7	Thuần thục kỹ năng làm việc nhóm
		PLO2.8	Thiết lập năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO2.2	Có khả năng lập kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính kinh tế, và sử dụng các phần mềm nghiệp vụ chuyên dụng trong việc hoạch định nguồn lực một cách có hiệu quả trong lĩnh vực Quản trị bệnh viện, y tế và sức khỏe	PLO3.1	Khả năng ứng xử có trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội; kỷ luật, hợp tác, sáng tạo và chuyên nghiệp trong công việc
		PLO3.2	Khả năng ứng xử và trách nhiệm trong làm việc nhóm và hướng dẫn, giám sát những người khác trong nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao
		PLO3.3	Coi trọng giá trị và có tư cách đạo đức tốt trong công việc và cuộc sống
PLO2.3	Chứng minh được kỹ năng truyền thông/giao tiếp hiệu quả thông qua các báo cáo (nói và viết, trình bày cá nhân/nhóm), chuyển tải các thông điệp liên quan đến ý tưởng kinh doanh, quảng bá sản phẩm dịch vụ, các dự án tại các tổ chức chăm sóc sức khỏe.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
		15. Ngành Khoa học dữ liệu	
		Mục tiêu (PO):	
		PO1	Đào tạo cử nhân ngành Khoa học dữ liệu có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe và ý thức tổ chức kỷ luật tốt. Nắm vững kiến thức cơ bản về tổ chức và quản lý trong lĩnh vực Khoa học dữ liệu để có khả năng xây dựng mô hình, áp dụng và giải quyết các vấn đề trong thực tế.
		PO2	Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức chuyên sâu về quy trình xây dựng, quản lý và bảo trì hệ thống trong lĩnh vực Khoa học dữ liệu, có kỹ năng lên kế hoạch, thu thập, xử lý, lưu trữ, lựa chọn mô hình dữ liệu và đánh giá các công cụ phân tích dữ liệu, đồng thời có khả năng ứng dụng công cụ và kỹ thuật phân tích dữ liệu vào giải quyết các vấn đề trong kinh doanh và quản lý dữ liệu doanh nghiệp.
PLO2.4	Thực hành thành thạo các kỹ năng tìm kiếm, sắp xếp, phân loại, đánh giá, sử dụng và quản trị thông tin (năng lực thông tin); thu thập, phân tích và giải thích số liệu (tư duy định lượng); tổ chức và phối hợp nhiều công việc khác nhau trong việc quản trị bệnh viện.	PO3	Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức tổng quát phương pháp luận và công nghệ mới để sinh viên tốt nghiệp có thể nắm bắt và làm chủ các tiến bộ khoa học trong tương lai.
		Chuẩn đầu ra (PLO):	
		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	

PLO2.5	Sử dụng các kỹ năng tư duy thích hợp (tư duy phân biện, tư duy thực tiễn, tư duy sáng tạo) để giải quyết vấn đề, đưa ra quyết định hoặc đề xuất ý tưởng mới.	PLO1.1	Hiểu và áp dụng kiến thức về toán và thống kê để lý giải bản chất các quan hệ kinh tế xã hội
PLO2.6	Có khả năng thực hành thành thạo các công nghệ mới và sử dụng hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resource Planning - ERP) để nắm vững hoạt động quản trị doanh nghiệp, kỹ năng tin học IC3 (Internet and Computing Core Certification) và chứng minh các kỹ năng tiếng Anh (đạt chứng chỉ TOEIC 500)	PLO1.2	Hiểu lý thuyết các mô hình ứng dụng khoa học dữ liệu trong tổ chức
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO1.3	Phân tích và áp dụng các phương pháp, quy trình công nghệ để xây dựng các ứng dụng khoa học dữ liệu vào thực tế quản lý và kinh doanh của tổ chức
		PLO1.4	Hiểu các phương pháp phân tích dữ liệu tiên tiến thích ứng với sự phát triển của ngành và lĩnh vực ứng dụng
		PLO1.5	Hiểu căn bản về lý luận kinh tế, chính trị, xã hội và pháp luật trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn Việt Nam
		PLO1.6	Hiểu cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin làm nền tảng cho việc phát triển ứng dụng khoa học dữ liệu trong tổ chức
		PLO1.7	Hiểu, phân tích và đánh giá các lý thuyết chuyên sâu về lên kế hoạch, thu thập, xử lý, lưu trữ, lựa chọn mô hình dữ liệu và đánh giá các ứng dụng khoa học dữ liệu trong tổ chức
		PLO1.8	Hiểu căn bản về môi trường kinh tế và hệ thống quản lý trong tổ chức
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO3.1	Có khả năng ứng xử làm việc độc lập hay là một thành viên tích cực của một đội.
PLO3.2	Thể hiện được sự tự chịu trách nhiệm của bản thân và với các bên liên quan trong quá trình tuân thủ các đánh giá, quy định của chương trình đào tạo.	PLO2.2	Thuần thục việc sử dụng các công cụ và kỹ thuật phân tích dữ liệu vào việc khai thác, phân tích dữ liệu doanh nghiệp
PLO3.3	Thể hiện được khả năng phân tích để có chính kiến về chuyên môn, tự đưa ra những đánh giá chuyên môn riêng của bản thân và giao việc, giám sát quá trình thực hiện công việc của người khác trong đội nhóm.	PLO2.3	Thuần thục về việc lên kế hoạch, phân tích, thiết kế, thu thập, xử lý, lưu trữ, lên mô hình dữ liệu và đánh giá sản phẩm các ứng dụng khoa học dữ liệu
		PLO2.4	Khả năng thích ứng và biết cách vận dụng linh hoạt các công cụ phân tích dữ liệu
		PLO2.5	Thuần thục kỹ năng làm việc nhóm
PLO3.4	Chứng minh được khả năng lập kế hoạch trong đó phân ánh cụ thể mục tiêu, quá trình thực thi, ngân sách, kiểm tra, giám sát và lên kế hoạch điều	PLO2.6	Thuần thục khả năng giao tiếp, làm việc với các chuyên gia nước ngoài, và tham gia xây dựng và phát triển các công cụ khoa học dữ liệu cho các công ty trong và ngoài nước
		PLO2.7	Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO3.1	Khả năng ứng xử có trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội; kỷ luật, hợp tác, sáng tạo và chuyên nghiệp trong công việc

	chính bản thân cho phù hợp với định hướng mục tiêu của mình.	PLO3.2	Khả năng ứng xử và trách nhiệm trong làm việc nhóm và hướng dẫn, giám sát những người khác trong nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao
PLO3.5	Coi trọng giá trị đạo đức và hành động để chống lại những hành vi vi phạm đạo đức trong môi trường làm việc.	PLO3.3	Coi trọng giá trị và có tư cách đạo đức tốt trong công việc và cuộc sống
		PLO3.4	Khả năng tiếp thu được xu hướng công nghệ và đổi mới trong tương lai
PLO3.6	Thể hiện được sự tự chủ, tích cực bản thân của người biết học tập suốt đời (lifelong learner) thông qua quá trình tự cập nhật kiến thức, tự đánh giá bản thân và không ngừng phát triển bản thân.	PLO3.5	Khả năng lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động trong lãnh vực Khoa học dữ liệu
		Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
		16. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành 16.1 Chuyên ngành Quản trị lữ hành Mục tiêu (PO):	
14. Ngành Quản trị kinh doanh		Chương trình cử nhân ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đề cao việc tạo ra môi trường thuận lợi cho sự tự học và phát triển thực nghiệm nhằm rèn luyện cho sinh viên sinh viên các năng lực sau:	
14.1. Chương trình Quản trị kinh doanh (hướng nghiên cứu)			
Mục tiêu (PO)			
STT	Mô tả (Description)	PO1	Thiết lập hệ sinh thái kinh doanh để cạnh tranh hiệu quả;
PO1	Kiến thức lý thuyết chuyên sâu về lĩnh vực chuyên môn thuộc các chức năng trong quản trị kinh doanh và điều hành doanh nghiệp	PO2	Vận dụng công nghệ thông tin để quản lý, vận hành và tổ chức bán;
		PO3	Hiểu trải nghiệm, thiết kế sản phẩm có tính cạnh tranh, và thường xuyên đổi mới;
		PO4	Thành thạo trong khai thác bán trên các kênh phân phối trực tuyến;
		PO5	Khai thác nhuần nhuyễn các thị trường ngách.
		- Chuẩn đầu ra (PLO):	
		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
PO2	Kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học áp dụng trong lĩnh vực quản trị kinh doanh	PLO1.1	<i>Lập kế hoạch và tổ chức</i> (Planning and organising): Ước tính chính xác độ dài và độ khó của các nhiệm vụ và dự án, biết đặt ra các mục tiêu và biện pháp rõ ràng. Xây dựng kế hoạch làm việc mạch lạc và hiệu quả, điều chỉnh các vấn đề và trở ngại, đáp ứng thời hạn và đánh giá kết quả. Ngoài ra, tìm ra các quy trình và phương tiện để hoàn thành công việc: sử dụng và thiết lập các phương pháp làm việc hiệu quả, tổ chức mọi người và các hoạt động cũng như kết hợp các nhiệm vụ để tận dụng tối đa nguồn lực ít hơn.
PO3	Kỹ năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp các chủ đề nghiên cứu quan trọng thuộc quản trị kinh doanh	PLO1.2	<i>Định hướng dịch vụ khách hàng</i> (Client service orientation): Giúp đỡ hoặc phục vụ người khác nhằm đáp ứng nhu cầu của họ. Định hướng dịch vụ khách hàng nhằm tập trung vào việc khám phá những nhu cầu của khách hàng và tìm cách đáp ứng chúng một cách tốt nhất.
PO4	Thái độ và trách nhiệm: Chủ động thích nghi, sáng tạo và đổi mới, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự khác biệt, có trách nhiệm trong công việc và với xã hội, và có ý chí học tập suốt đời	PLO1.3	<i>Tư duy phân tích và phân biện</i> (Analytical and critical thinking): Biết tư duy hệ thống, nhận diện ưu và khuyết điểm, chia nhỏ
- Chuẩn đầu ra (PLO)			
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			

PLO1.1	Tổng hợp và phân tích các lý thuyết cơ bản; cập nhật lý thuyết mới liên quan đến các hoạt động, chức năng trong quản trị điều hành doanh nghiệp như kiến thức về quản trị chiến lược, marketing, tài chính, sản xuất, chất lượng, nguồn nhân lực		vấn đề, thiết lập các ưu tiên, phân tích để xây dựng chiến lược và chuyển chúng thành các hành động.
PLO1.2	Phân tích và đánh giá được các khái niệm, mô hình, quan điểm, lý thuyết khoa học chuyên sâu và cập nhật trong quản trị kinh doanh	PLO1.4	<i>Vận dụng kiến thức liên ngành (Interdisciplinary)</i> : Tổng hợp và vận dụng kiến thức nền tảng của các lĩnh vực khác nhau để giải quyết thấu đáo vấn đề, gạt bỏ thông tin và biết đưa ra giải pháp mang tính đột phá cho tổ chức.
PLO1.3	Am hiểu và áp dụng phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp để thiết kế và thực hiện nghiên cứu nhằm đóng góp cho lý thuyết/quy luật kinh doanh	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	PLO2.1	<i>Thương lượng và thuyết phục (Negotiation and persuasiveness)</i> : Biết tìm ra lựa chọn và thay thế để đạt được kết quả với sự ủng hộ và chấp nhận của tất cả các bên.
PLO2.1	Thuần thục các kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề nghiên cứu một cách khoa học	PLO2.2	<i>Ra quyết định (Decision Making)</i> : Xác định và hiểu các vấn đề và cơ hội; so sánh dữ liệu từ các nguồn khác nhau để đưa ra kết luận; sử dụng các phương pháp tiếp cận hiệu quả để lựa chọn hành động hoặc phát triển các giải pháp thích hợp; thực hiện hành động phù hợp với các dữ kiện sẵn có, các ràng buộc và hậu quả có thể xảy ra.
PLO2.2	Thành thạo các kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý hoạt động chức năng của tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh	PLO2.3	<i>Theo dõi (Follow up)</i> : theo dõi công việc, nhiệm vụ hoặc dự án; xem xét, đảm bảo phù hợp theo kỹ năng, kiến thức và kinh nghiệm của cá nhân được giao với đặc điểm của nhiệm vụ hoặc dự án
PLO2.3	Thành thạo các kỹ năng thu thập, tổng hợp, phân tích, đánh giá thông tin, số liệu, và tài liệu nghiên cứu về các vấn đề quản trị doanh nghiệp một cách khoa học	PLO2.4	<i>Giải quyết vấn đề chuyên nghiệp (Professional problem solving)</i> : biết cách nhận ra vấn đề, tiến liệu lộ trình trước khi hành động và khi bắt tay vào thì giải quyết một cách rót ráo, mỹ mãn.
PLO2.4	Thành thạo kỹ năng cập nhật tài liệu và sử dụng các công nghệ, phần mềm một cách sáng tạo trong nghiên cứu	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
		PLO3.1	<i>Có lý lẽ (Reasoning)</i> : Lập luận có lý lẽ, phản biện chắc chắn
		PLO3.2	<i>Dũng cảm (Courageous)</i> : Can đảm đối đầu với khó khăn, thách thức
		PLO3.3	<i>Có ý chí (Convictional)</i> : Ý chí quyết tâm thực hiện đến cùng
		PLO3.4	<i>Cương quyết (Decisive)</i> : Quyết đoán, dứt khoát
		Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 550 ; - Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
		16.2 Chuyên ngành Quản trị du thuyền	
		Mục tiêu (PO):	
		Chương trình cử nhân ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành đề cao việc tạo ra môi trường thuận lợi cho sự tự học và phát triển thực nghiệm nhằm rèn luyện cho sinh viên sinh viên các năng lực sau:	

	các vấn đề nguyên lý và lý thuyết quản trị	PO1	Thiết lập hệ sinh thái kinh doanh để cạnh tranh hiệu quả;
		PO2	Vận dụng công nghệ thông tin để quản lý, vận hành và tổ chức bán;
PLO2.5	Thành thạo kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên việc tổng hợp các nghiên cứu khoa học các vấn đề quản trị doanh nghiệp để thảo luận với người cùng ngành và những người khác	PO3	Hiểu trải nghiệm, thiết kế sản phẩm có tính cạnh tranh, và thường xuyên đổi mới;
		PO4	Thành thạo trong khai thác bán trên các kênh phân phối trực tuyến;
		PO5	Khai thác nhuần nhuyễn các thị trường ngách.
		- Chuẩn đầu ra (PLO):	
		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
PLO2.6	Thành thạo ngoại ngữ tiếng Anh (trương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam)	PLO1.1	<i>Lập kế hoạch và tổ chức</i> (Planning and organising): Ước tính chính xác độ dài và độ khó của các nhiệm vụ và dự án, biết đặt ra các mục tiêu và biện pháp rõ ràng. Tìm ra các quy trình và phương tiện để hoàn thành công việc: sử dụng và thiết lập các phương pháp làm việc hiệu quả, tổ chức mọi người và các hoạt động cũng như kết hợp các nhiệm vụ để tận dụng tối đa nguồn lực ít hơn.
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO1.2	<i>Định hướng dịch vụ khách hàng</i> (Client service orientation): Giúp đỡ hoặc phục vụ người khác (cá nhân và doanh nghiệp) nhằm đáp ứng nhu cầu của họ. Định hướng dịch vụ khách hàng nhằm tập trung vào việc khám phá những nhu cầu của khách hàng và tìm cách đáp ứng chúng một cách tốt nhất. Đồng thời, biết xác định cơ hội và lên kế hoạch hành động để xây dựng mối quan hệ bền vững với các đối tác chiến lược nhằm đạt mục tiêu kinh doanh.
PLO3.1	Khả năng lên kế hoạch và triển khai nghiên cứu khoa học một cách độc lập nhằm đóng góp cho lý thuyết/quy luật kinh doanh mới	PLO1.3	<i>Tư duy phân tích và phân biện</i> (Analytical and critical thinking): Biết tư duy hệ thống, nhận diện ưu và khuyết điểm, chia nhỏ vấn đề, thiết lập các ưu tiên, phân tích để xây dựng chiến lược và chuyển chúng thành các hành động.
PLO3.2	Chủ động thích nghi, tự định hướng và có thể hướng dẫn người khác cách thức nghiên cứu khoa học trong quản trị doanh nghiệp	PLO1.4	<i>Làm việc có hiệu suất</i> (Effective Operation): Thiết lập qui trình hoạt động theo hướng vận hành tối ưu; chuẩn hoá và hệ thống hoá công việc các bộ phận chức năng nhằm tối ưu mô hình hoạt động của của tổ chức.
PLO3.3	Đúc kết được những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
PLO3.4	Thành thạo trong việc quản lý, đánh giá và cải tiến công việc nghiên cứu thuộc chuyên môn	PLO2.1	<i>Thương lượng và thuyết phục</i> (Negotiation and persuasiveness): Biết tìm ra lựa chọn và thay thế để đạt được kết quả với sự ủng hộ và chấp nhận của tất cả các bên.
14.2. Chương trình Quản trị kinh doanh (hướng ứng dụng) Mục tiêu (PO)		PLO2.2	<i>Phán đoán</i> (Anticipation): biết cách nhận biết và liên hệ các vấn đề với nhau để đưa ra kết luận và chuyển chúng thành các hành động nhằm đáp ứng tình thế hoặc giải quyết vấn đề trong thời gian ngắn.
		PLO2.3	<i>Theo dõi</i> (Follow up): theo dõi công việc, nhiệm vụ hoặc dự án; xem xét, đảm bảo phù hợp theo kỹ năng, kiến thức và kinh nghiệm của cá nhân được giao với đặc điểm của nhiệm vụ hoặc dự án
		PLO2.4	<i>Giải quyết vấn đề chuyên nghiệp</i> (Professional problem solving): Khả năng nhận diện xác định vấn đề cốt lõi; sử dụng công nghệ, áp dụng các công cụ giải quyết vấn đề định lượng và định tính hiện đại
STT	Mô tả (Description)		
PO1	Kiến thức lý thuyết chuyên sâu về lĩnh vực chuyên môn thuộc		

	các chức năng trong quản trị kinh doanh và điều hành doanh nghiệp		để cung cấp các giải pháp sáng tạo cho tất cả vấn đề trong kinh doanh và xã hội.
PO2	Kiến thức thực tế cập nhật về lĩnh vực quản trị kinh doanh	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PO3	Kỹ năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp các vấn đề thách thức, quan trọng mà doanh nghiệp/tổ chức gặp phải trong quá trình quản trị và kinh doanh	PLO3.1	<i>Có lý lẽ (Reasoning)</i> : Lập luận có lý lẽ, phản biện chắc chắn
		PLO3.2	<i>Dũng cảm (Courageous)</i> : Can đảm đối đầu với khó khăn, thách thức
		PLO3.3	<i>Có ý chí (Convictional)</i> : Ý chí quyết tâm thực hiện đến cùng
		PLO3.4	<i>Cương quyết (Decisive)</i> : Quyết đoán, dứt khoát
PO4	Thái độ và trách nhiệm: Chủ động thích nghi, sáng tạo và đổi mới, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự khác biệt, có trách nhiệm trong công việc và với xã hội, và có ý chí học tập suốt đời	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 550 ; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. 17. Ngành Quản trị khách sạn 17.1 Chuyên ngành Quản trị khách sạn - Mục tiêu (PO): Đặt trọng tâm vào trải nghiệm trực tiếp (hands-on experience), chương trình đầy mạnh thực hành trong môi trường mô phỏng và thực tập tại doanh nghiệp. Khung lý thuyết được cung cấp để sinh viên lĩnh hội kiến thức một cách hệ thống. Phương pháp tư duy thiết kế (design thinking) được áp dụng nhằm giúp sinh viên hình dung mối quan hệ và tính logic của các loại hình hoạt động đa dạng trong ngành khách sạn. Mục tiêu của chương trình là nhằm giúp sinh viên: PO1 Xây dựng năng lực phân tích, đánh giá, tổ chức, quản lý và thi hành để quản xuyên mọi hoạt động và tránh lãng phí; PO2 Làm việc hiệu quả với nhà cung cấp, phân phối và các bên có liên quan nhằm phát huy sức mạnh của khách sạn trong chuỗi cung ứng giá trị cho khách hàng; PO3 Làm chủ công nghệ và đưa ứng dụng của nó vào thực tế quản lý nhằm cải thiện hiệu suất làm việc, tăng trải nghiệm cho khách hàng và tăng sức mạnh cạnh tranh. PO4 Kiểm soát thành quả, tiên liệu các thay đổi và có hành động dứt khoát trước các bất lợi nhằm duy trì vị thế của khách sạn và quyền lợi của khách hàng. - Chuẩn đầu ra (PLO):	
- Chuẩn đầu ra (PLO)			
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Tổng hợp và phân tích các lý thuyết cơ bản; cập nhật và am hiểu thực tế liên quan đến các hoạt động, chức năng trong quản trị điều hành doanh nghiệp như kiến thức về quản trị chiến lược, marketing, tài chính, sản xuất, chất lượng, nguồn nhân lực		
PLO1.2	Nắm vững được các khái niệm, mô hình, quan điểm, lý thuyết khoa học chuyên sâu và cập nhật trong quản trị kinh doanh và đánh giá được khả năng ứng dụng của nó trong thực tiễn		
PLO1.3	Am hiểu và áp dụng tốt quá trình thiết kế và triển khai mô hình quản trị, giải pháp mới	PLO1.1	<i>Tư duy phân biện và phân tích (Analytical and critical thinking)</i> : Biết tư duy hệ thống, nhận diện ưu và khuyết điểm, chia nhỏ vấn đề, thiết lập các ưu tiên, phân tích để xây dựng chiến lược và chuyển chúng thành các hành động.

	đề giải quyết hiệu quả những thách thức trong thực tiễn	PLO1.2	<i>Xây dựng mối quan hệ đối tác</i> (Building partnerships): Xác định cơ hội và xây dựng kế hoạch hành động để xây dựng mối quan hệ bền vững với các đối tác chiến lược, các bộ phận, đội nhóm, đơn vị trong tổ chức để đạt mục tiêu kinh doanh.
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			
PLO2.1	Thuần thục các kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề thực tiễn một cách khoa học	PLO1.3	<i>Lập kế hoạch và tổ chức</i> (Planning and organizing): Ước tính chính xác độ dài và độ khó của các nhiệm vụ và dự án, biết đặt ra các mục tiêu và biện pháp rõ ràng. Xây dựng kế hoạch làm việc mạch lạc và hiệu quả, điều chỉnh các vấn đề và trở ngại, đáp ứng thời hạn và đánh giá kết quả. Ngoài ra, tìm ra các quy trình và phương tiện để hoàn thành công việc: sử dụng và thiết lập các phương pháp làm việc hiệu quả, tổ chức mọi người và các hoạt động cũng như kết hợp các nhiệm vụ để tận dụng tối đa nguồn lực ít hơn.
PLO2.2	Thành thạo các kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý hoạt động chức năng của tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh	PLO1.4	Thiết lập qui trình hoạt động theo hướng vận hành tối ưu; chuẩn hoá và hệ thống hoá công việc các bộ phận chức năng nhằm tối ưu mô hình hoạt động của tổ chức.
PLO2.3	Thành thạo các kỹ năng thu thập, tổng hợp, phân tích, đánh giá thông tin, số liệu, và tài liệu thực tế về các vấn đề quản trị doanh nghiệp một cách khoa học	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
PLO2.4	Thành thạo kỹ năng cập nhật tài liệu và sử dụng các công nghệ, phần mềm một cách sáng tạo trong giải quyết các vấn đề thực tiễn quản trị	PLO2.1	<i>Thương lượng và thuyết phục</i> (Negotiation and persuasiveness): Biết tìm ra lựa chọn và thay thế để đạt được kết quả với sự ủng hộ và chấp nhận của tất cả các bên.
PLO2.5	Thành thạo kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên sự am hiểu thực tiễn các vấn đề quản trị doanh nghiệp để thảo luận với người cùng ngành và những người khác	PLO2.2	<i>Giải quyết vấn đề chuyên nghiệp</i> (Professional problem-solving): Khả năng nhận diện xác định vấn đề cốt lõi; sử dụng công nghệ, áp dụng các công cụ giải quyết vấn đề định lượng và định tính hiện đại để cung cấp các giải pháp sáng tạo cho tất cả vấn đề trong kinh doanh và xã hội.
PLO2.6	Thành thạo ngoại ngữ tiếng Anh (trương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam)	PLO2.3	<i>Phán đoán</i> (Anticipation): biết cách nhận biết và liên hệ các vấn đề với nhau để đưa ra kết luận và chuyển chúng thành các hành động nhằm đáp ứng tình thế hoặc giải quyết vấn đề trong thời gian ngắn.
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO2.4	<i>Tiếp cận một cách tích cực với sự thay đổi trong ngoài tổ chức</i> ; đưa ra hành động cụ thể nhằm hướng đến việc cải tiến liên tục hoặc kết quả tốt hơn.
PLO3.1	Khả năng lên kế hoạch và triển khai đề án thực tiễn một cách độc lập nhằm giải quyết những thách thức hay vấn đề gặp phải trong thực tiễn quản trị kinh doanh	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
		PLO3.1	<i>Có lý lẽ</i> (Reasoning): Lập luận có lý lẽ, phản biện chắc chắn
		PLO3.2	<i>Dũng cảm</i> (Courageous): Can đảm đối đầu với khó khăn, thách thức
		PLO3.3	<i>Có ý chí</i> (Convictional): Ý chí quyết tâm thực hiện đến cùng
		PLO3.4	<i>Cương quyết</i> (Decisive): Quyết đoán, dứt khoát
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 550 ;			

PLO3.2	Chủ động thích nghi, tự định hướng và có thể hướng dẫn người khác cách thức xây dựng và triển khai đề án thực tiễn trong quản trị doanh nghiệp	Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHK-TĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.
PLO3.3	Đúc kết được những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp	Chương trình đào tạo được xây dựng đi từ thực tế ngành sự kiện và dịch vụ giải trí đang phát triển ở Việt Nam, cùng với sự bùng nổ của công nghệ thông tin đồng thời xuất phát từ năng lực thực tế của người học nhằm đáp ứng được những năng lực cốt lõi sau:
PLO3.4	Thành thạo trong việc quản lý, đánh giá và cải tiến công việc thực tiễn thuộc chuyên môn	PO1 Khả năng biến ý tưởng thành hành động bằng cách áp dụng kiến thức. PO2 Tổ chức và tận dụng nguồn lực một cách hiệu quả để vận hành và quản trị. PO3 Khả năng thương mại hóa các cơ hội, biết xoay xở gói ghém để đạt hiệu quả kinh doanh cao nhất. PO4 Thành thực kỹ năng hoạt náo, giao tiếp và đàm phán kinh doanh cũng như vãng hồi dịch vụ. PO5 Làm chủ công nghệ trong tổ chức và quản lý sự kiện và các hoạt động giải trí. PO6 Chủ động tìm kiếm các ý tưởng đổi mới sáng tạo, biết tự xoay sở trong mọi hoàn cảnh
14.3. Chương trình Quản trị kinh doanh (hệ điều hành cao cấp)		
Mục tiêu (PO)		
STT	Mô tả (Description)	
PO1	Học viên sẽ được trang bị kiến thức giữa lý thuyết và thực tiễn. Đặc biệt học viên sẽ được trải nghiệm, giải quyết các vấn đề quản trị điều hành thực tế tại các doanh nghiệp và các địa phương	- Chuẩn đầu ra (PLO):
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		
PO2	Chương trình thạc sĩ điều hành cao cấp EMBA được người học là các nhà quản lý đánh giá cao trong những năm qua. Minh chứng sự đánh giá này là số lượng người học tham gia ổn định. Người học trang bị một kiến thức theo nhu cầu phát triển của thị trường và xã hội trong giai đoạn hội nhập.	PO1.1 Lập kế hoạch và tổ chức (Planning and Organising): Biết xác định mục tiêu, vận dụng tài nguyên có được, đề ra các kế hoạch chi tiết, áp dụng công thức phối hợp chúng rồi tổ chức lộ trình thi hành một cách khả thi để đạt được mục tiêu đã đề ra. PO1.2 Phân bổ nguồn lực (Resource Allocation) – Biết sử dụng các tài nguyên một cách khôn ngoan và trong phạm vi ngân sách được phân bổ theo thứ tự ưu tiên. PO1.3 Làm việc nhóm và hợp tác (Teamwork & Collaboration): biết tuyển dụng và phát triển đội ngũ liên văn hóa; thiết lập mục tiêu, hướng dẫn, đánh giá, khen thưởng hiệu quả công việc; căn chỉnh nguồn lực và quy trình để hỗ trợ cho các hoạt động ưu tiên. PO1.4 Đổi mới sáng tạo (Innovation & imagination): Biết sử dụng nhiều nguồn đa dạng để có ý tưởng và cảm hứng, kết nối và sáng tạo, khám phá nhiều tầng tư tưởng và đa dạng hóa góc nhìn, từ đó đánh giá các phương án và mục tiêu lựa chọn căn cứ vào tầm quan trọng và mức ý nghĩa của các phát kiến.
- Chuẩn đầu ra (PLO)		
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		
PLO1.1	Nâng cao kiến thức, áp dụng công cụ phân tích môi trường kinh doanh. Đánh giá được	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)

	năng lực nội tại của doanh nghiệp và những tác động từ bên ngoài làm cơ sở xây dựng chiến lược. Trên cơ sở đó để có được một kiến thức quản trị chiến lược	PLO2.1	Quản trị thời gian (Time Management): Biết quản lý hiệu quả thời gian và nguồn lực theo thứ tự ưu tiên để đảm bảo rằng công việc được hoàn thành một cách hiệu quả.
		PLO2.2	Chủ động tích cực (Proactive): chủ động hiểu và tiếp cận với sự thay đổi một cách tích cực, tự giác tìm kiếm giải pháp tiềm năng và ý tưởng giải quyết vấn đề.
PLO1.2	Kiến thức chiến lược marketing, đặc biệt tự tin trong phân tích thị trường, phân tích chiến lược sản phẩm, phân tích chiến lược giá, chiến lược phân phối và chiến lược xúc tiến kinh doanh	PLO2.3	Chịu được căng thẳng (Stress Tolerance): duy trì hiệu suất ổn định dưới áp lực cao hoặc đối với các xung đột trái chiều, xử lý căng thẳng một cách chuyên nghiệp và hiệu quả.
		PLO2.4	Phán đoán (Anticipation): biết cách nhận biết và liên hệ các vấn đề với nhau để đưa ra kết luận và chuyển chúng thành các hành động nhằm đáp ứng tình thế hoặc giải quyết vấn đề trong thời gian ngắn.
PLO1.3	Nâng tầm hiểu biết và xử lý những xung đột trong một tổ chức, giữa các thành viên. Tự tin trong vị trí lãnh đạo khi đối diện những xung đột giữa các cá nhân, giữa cá nhân và tổ chức	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
		PLO3.1	Đương đầu với khó khăn (Overcoming adversity): có ý chí vượt qua nghịch cảnh để hoàn thiện bản thân
		PLO3.2	Dám làm dám chịu (Venturesome): sẵn sàng chấp nhận rủi ro.
		PLO3.3	Linh hoạt (Adaptability): có thể thay đổi hoặc thích nghi dễ dàng trong nhiều tình huống và với nhiều đối tượng khác nhau.
PLO1.4	Kiến thức phân tích tài chính và ước lượng mối quan hệ giữa lạm phát, lãi suất, và tỷ giá hối đoái. Thêm vào đó học viên có kỹ năng sử dụng các công cụ trên thị trường ngoại hối và thị trường phái sinh về tiền tệ và đánh giá ngân sách vốn cho dự án đầu tư của một doanh nghiệp	ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 550 ; - Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. 18. Ngành Quản lý công - Mục tiêu (PO): Chương trình cử nhân ngành Quản lý công nhằm trang bị cho sinh viên:	
PLO1.5	Đánh giá được trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và được trải nghiệm các tình huống tại Việt Nam về trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp và cộng đồng. Tự duy phân tích nhu cầu cộng đồng và tầm quan trọng của sự đóng góp cho xã hội của một tổ chức, một công ty cũng được nâng cao	PO1	Kiến thức khoa học về kinh tế - xã hội và vai trò nhà nước trong việc thúc đẩy sự phát triển xã hội một cách hiệu quả, bền vững và công bằng.
		PO2	Kiến thức quản lý và lãnh đạo hiện đại nhằm thực thi có hiệu quả các chiến lược trong tổ chức, có năng lực quản trị thích ứng với những thay đổi về môi trường.
		PO3	Am hiểu thể chế và luật pháp nhằm tham mưu cho việc hoạch định, thực thi các chính sách, ra quyết định quản lý hiệu quả trên nền tảng thể chế và pháp luật.
		PO4	Có kiến thức tích hợp về kinh tế, luật và quản lý nhằm hoạch định và thực thi các kế hoạch của tổ chức một cách hiệu quả trên nền tảng công nghệ
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		PO5	Các kỹ năng phục vụ cho hoạt động quản lý và ra quyết định hiệu quả

PLO2.1	Kỹ năng về quản trị và điều hành được nâng cao. Biết cách tổ chức phân bổ nguồn lực cho các đầu việc hợp lý, hiệu quả, tăng hiệu suất công việc đạt mục tiêu kinh doanh. Biết cách lập kế hoạch cho một dự án gắn với mục tiêu hành động.	PO6	Ý thức sâu sắc việc tạo ra các giá trị công, có động lực phụng sự đối với xã hội.
		PO7	Hiểu biết về đạo đức công vụ, có thái độ chuẩn mực khi tiếp xúc với người dân, liêm chính, công tâm, ủng hộ đổi mới
		PO8	Nhận thức về việc tuân thủ pháp luật quốc gia và quốc tế, các quy trình trong tổ chức.
- Chuẩn đầu ra (PLO):			
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO2.2	Kỹ năng tư duy phản biện và giải quyết vấn đề được trang bị. Trong đó tư duy giải quyết các tình huống trong quản lý và thị trường cạnh tranh	PLO1.1	Hiểu biết một cách có hệ thống các kiến thức để phát triển tư duy và lý luận về kinh tế - xã hội ở Việt Nam
		PLO1.2	Hiểu và giải thích được được cơ chế vận hành của nền kinh tế và vai trò nhà nước trong việc thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội một cách hiệu quả, bền vững và công bằng
PLO2.3	Học được kinh nghiệm từ các tình huống thực tế trong nước và quốc tế. Giải quyết tình huống dựa trên kiến thức ngành có liên quan	PLO1.3	Vận dụng các kiến thức quản lý và lãnh đạo hiện đại nhằm thực thi các chiến lược của tổ chức một cách có hiệu quả, thích ứng với những thay đổi của môi trường hoạt động
		PLO1.4	Có khả năng vận dụng các kiến thức luật pháp, thể chế trong việc hỗ trợ cho quá trình hoạch định và thực thi kế hoạch của tổ chức
PLO2.4	Học viên được tự tin để giải quyết các xung đột xảy ra ở một doanh nghiệp. Đặc biệt việc giải quyết xung đột nếu người giải quyết đang có vị trí lãnh đạo và điều hành doanh nghiệp hoặc tổ chức.	PLO1.5	Hiểu được và áp dụng kiến thức kinh tế, quản trị và luật pháp vào quá trình hoạch định và thực thi các kế hoạch của tổ chức
		PLO1.6	Hiểu và chủ động áp dụng công nghệ trong quản lý
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
PLO2.5	Kỹ năng phân tích dữ liệu và phát triển chiến lược. Việc này thông qua học viên thành thạo trong kỹ năng thu thập và cập nhật dữ liệu. Trong đó có sử dụng công nghệ phân tích dữ liệu và cho kết quả có áp dụng vào thực tế, đặc biệt là xây dựng các chiến lược phục vụ kinh doanh.	PLO2.1	Có kỹ năng hoạch định và thực thi kế hoạch một cách hiệu quả
		PLO2.2	Vận dụng tư duy phản biện, kỹ năng nghiên cứu (phân tích và xử lý dữ liệu, v.v.) và truyền thông trong khu vực công và tư
		PLO2.3	Có kỹ năng quản lý/kiểm soát sự đa dạng và thích ứng nhanh với những thay đổi trong môi trường
		PLO2.4	Thành thạo sử dụng tiếng Anh
		PLO2.5	Thành thạo ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý
		PLO2.6	Có kỹ năng viết, trình bày hiệu quả
		PLO2.7	Có kỹ năng thương lượng và hòa giải có hiệu quả
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)			
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO3.1	Có trách nhiệm xã hội, ý thức xây dựng cộng đồng, động lực phụng sự công để tham gia tạo ra một xã hội dân chủ, văn minh và phát triển
PLO3.1	Khả năng lên kế hoạch và triển khai đề án thực tiễn một cách độc lập nhằm giải quyết những thách thức hay vấn đề gặp phải	PLO3.2	Thấm nhuần đạo đức công vụ, có sự thấu cảm khi tiếp xúc với người dân, liêm chính, công tâm
		PLO3.3	Có chính kiến, chịu trách nhiệm trong công việc và khả năng tự soi rọi lại mình

	trong thực tiễn quản trị kinh doanh	PLO3.4	Có tinh thần đổi mới, tích cực hỗ trợ và thúc đẩy sự sáng tạo đổi mới nhằm hướng đến phát triển của địa phương và xã hội
		PLO3.5	Có ý thức thượng tôn pháp luật và tuân thủ quy định trong tổ chức
PLO3.2	Chủ động thích nghi, tự định hướng và có thể hướng dẫn người khác cách thức xây dựng và triển khai đề án thực tiễn trong quản trị doanh nghiệp	PLO3.6	Có khả năng làm việc độc hay làm việc theo nhóm nhằm đáp ứng yêu cầu công việc trong điều kiện áp lực cao
PLO3.3	Đúc kết được những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; - Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
PLO3.4	Thành thạo trong việc quản lý, đánh giá và cải tiến công việc thực tiễn thuộc chuyên môn	19. Ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Tiếng Anh thương mại - Mục tiêu (PO):	
PLO3.5	Nâng cao năng lực tự nghiên cứu và xây dựng chiến lược kinh doanh hiệu quả	PO1	Trang bị cho người học (i) kiến thức đại cương nền để phục vụ cho quá trình học tập và nghiên cứu của ngành ngôn ngữ Anh; (ii) kiến thức nâng cao về tiếng, về ngôn ngữ học cũng như các kiến thức về giao tiếp kinh doanh liên văn hóa; (iii) kiến thức cơ bản về kinh tế, kinh doanh và quản lý cần thiết để phục vụ mục đích học tập tiếng Anh chuyên ngành đồng thời tạo cho người học lợi thế cạnh tranh trên thị trường lao động; (iv) lý thuyết về biên dịch trong lĩnh vực kinh tế - thương mại để ứng dụng trong công tác chuyên môn; và (v) kiến thức tin học tương đương trình độ IC3, kỹ năng tin học tương đương trình độ IC3, có thể sử dụng công nghệ một cách sáng tạo trong môi trường làm việc, giảng dạy và học tập; và (vi) kiến thức thực tế về ngành đào tạo thông qua học kỳ doanh nghiệp và báo cáo thực tập vào cuối khóa
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam. 15. Ngành Quản trị nhân lực Mục tiêu (PO)		PO2	Sau khi hoàn thành chương trình, người học đạt được (i) năng lực sử dụng các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh chuyên ngành kinh tế- thương mại (nghe-nói-đọc-viết) cấp độ C1 Khung Châu Âu chung (CEFR - Common European Framework Reference) tương đương với chứng chỉ quốc tế BEC Higher và IELTS 7.0; (ii) kỹ năng học tập hiệu quả, bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề về ngôn ngữ và các kỹ năng cần thiết để tác nghiệp trong các hoạt động kinh doanh và giao tiếp quốc tế có sử dụng tiếng Anh; (iii) các kỹ năng mềm cần thiết cho công việc làm sau khi tốt nghiệp: kỹ năng trình bày và phân tích vấn đề, kỹ năng tổ chức và làm việc nhóm, kỹ năng tư duy phân biện; và
STT	Mô tả (Description)		
PO1	Trở thành các chuyên gia hàng đầu về quản trị nguồn nhân lực tại các tổ chức như doanh nghiệp kinh doanh, tổ chức công và tổ chức phi lợi nhuận khác trong bối cảnh mới và hội nhập kinh tế toàn cầu.		
PO2	Học lên bậc cao hơn hay trở thành một nhà nghiên cứu về quản trị nhân lực.		
PO3	Luôn thể hiện thái độ có trách nhiệm với người sử dụng lao động và người lao động khi đề xuất các chính sách nhân sự.		
PO4	Có thể đảm nhận các vị trí quản lý về: Nhân sự tổng hợp, Trả công lao động, Đối tác chiến lược, Quan hệ lao động, Quản trị		

	nhân tài... Đối với các vị trí quản trị cấp cao, người học có thể đảm nhận sau một thời gian hoạt động thực tiễn như: Giám đốc nhân sự, chủ tịch hội đồng quản trị, hội đồng thành viên; giám đốc các đơn vị kinh doanh và tổ chức phi lợi nhuận.		(iv) kỹ năng giao tiếp bằng một trong những ngoại ngữ 2 ở trình độ như sau: Tiếng Nga (TRKI 1), Tiếng Pháp (DELF B1/ TCF niveau 3), Tiếng Đức (B1 ZD), Tiếng Trung (HSK Cấp độ 3), Tiếng Hàn (TOPIK3- trung cấp 1), Tiếng Nhật (JLPT N4)
		PO3	Chương trình đào tạo hình thành ở người học (i) trách nhiệm với xã hội, cộng đồng, đối tác, UEH, công việc, sản phẩm, đồng nghiệp và bản thân. (ii) đạo đức nghề nghiệp, tính trung thực trong học tập – nghiên cứu, với đối tác, cộng đồng và xã hội. (iii) tính năng động, tinh thần cầu tiến và ý thức tổ chức kỷ luật, thái độ hợp tác, tôn trọng và chia sẻ, sự nhiệt tình và chuyên nghiệp trong công việc; và (iii) thái độ tự tin và chủ động hòa nhập với môi trường làm việc quốc tế, tôn trọng sự khác biệt, đặc biệt xem trọng sự đa dạng về văn hóa và tính cách của mỗi người.
- Chuẩn đầu ra (PLO)			
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Hiểu được tầm quan trọng của quản trị nhân lực trong tổ chức.		
PLO1.2	Nắm vững các khái niệm, mô hình, quan điểm, lý thuyết khoa học và ứng dụng thành thạo các nghiệp vụ của quản trị nhân lực.		
PLO1.3	Có khả năng đánh giá vấn đề để xây dựng các chính sách nhân lực theo chiến lược của tổ chức.		
PLO1.4	Hiểu được đặc tính của người lao động, nhóm và tổ chức để giải quyết các vấn đề về nhân sự trong tổ chức.		
PLO1.5	Có khả năng áp dụng được kiến thức quản trị chuyên sâu để tham mưu, tư vấn cho Ban giám đốc công ty, các Trưởng phòng ban về chiến lược và kế hoạch nguồn nhân lực của tổ chức.		
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			
PLO2.1	Thành thạo các kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để chẩn đoán và đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề thực tiễn về quản trị nhân lực ở các tổ chức một cách khoa học.		
			- Chuẩn đầu ra (PLO):
		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
		PLO1.1	Những kiến thức đại cương nền để phục vụ cho quá trình học tập và nghiên cứu của ngành ngôn ngữ Anh
		PLO1.2	Những kiến thức nâng cao về tiếng, về ngôn ngữ học cũng như các kiến thức về giao tiếp kinh doanh liên văn hóa
		PLO1.3	Kiến thức cơ bản về kinh tế, kinh doanh và quản lý cần thiết để phục vụ mục đích học tập tiếng Anh chuyên ngành đồng thời tạo cho người học lợi thế cạnh tranh cơ hội việc làm
		PLO1.4	Các lý thuyết về biên dịch trong lĩnh vực kinh tế - thương mại để ứng dụng trong công tác chuyên môn
		PLO1.5	Kiến thức tin học tương đương trình độ IC3, sử dụng tốt các phần mềm chuyên ngành và khai thác hiệu quả Internet phục vụ cho học tập và công việc chuyên môn.
		PLO1.6	Kiến thức thực tế về ngành đào tạo thông qua học kỳ doanh nghiệp và báo cáo thực tập vào cuối khóa
		PLO1.7	Kiến thức về lập kế hoạch, và tổ chức các hoạt động trong một lĩnh vực nhất định
		PLO1.8	Kiến thức cơ bản về quản lý các hoạt động chuyên môn
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO2.1	Năng lực sử dụng các kỹ năng giao tiếp tiếng Anh chuyên ngành kinh tế- thương mại (nghe-nói-đọc-viết) cấp độ C1 Khung Châu Âu chung (CEFR - Common European Framework Reference) tương đương với chứng chỉ quốc tế BEC Higher và IELTS 7.0
		PLO2.2	Kỹ năng học tập hiệu quả, bước đầu hình thành tư duy và năng lực nghiên cứu khoa học về các vấn đề về ngôn ngữ và các kỹ năng cần

PLO2.2	Có khả năng tổ chức điều hành hoạt động chức năng của một phòng ban, tổ chức.		thiết kế tác nghiệp trong các hoạt động kinh doanh và giao tiếp quốc tế có sử dụng tiếng Anh
PLO2.3	Có khả năng áp dụng được các công nghệ mới một cách sáng tạo trong giải quyết các vấn đề thực tiễn của quản trị nhân lực.	PLO2.3	Kỹ năng trình bày, phân tích vấn đề, và đưa ra hướng giải quyết phù hợp kỹ năng tư duy phản biện
		PLO2.4	Kỹ năng tổ chức và làm việc nhóm
		PLO2.5	Kỹ năng tư duy phản biện, phê phán
		PLO2.6	Kỹ năng giao tiếp bằng một trong những ngoại ngữ 2 ở trình độ như sau: Tiếng Nga (TRKI 1), Tiếng Pháp (DELFB1/TCF niveau 3), Tiếng Đức (B1 ZD), Tiếng Trung (HSK Cấp độ 3), Tiếng Hàn (TOPIK3- trung cấp 1), Tiếng Nhật (JLPT N4)
PLO2.4	Có khả năng thích ứng được trong môi trường làm việc đa dạng văn hóa và khác biệt hóa.		
PLO2.5	Thành thạo tiếng Anh (tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam).		
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)			
PLO3.1	Khả năng tiếp thu, chủ động trong công việc; có ý thức và hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ.	PLO3.1	Có thể làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm để hoàn thành các công việc được giao trong các điều kiện làm việc khác nhau
PLO3.2	Khả năng Xử lý công việc một cách độc lập nhằm giải quyết những khó khăn hay vấn đề gặp phải trong thực tiễn quản trị nhân lực.	PLO3.2	Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong khi thực hiện các công việc được giao
		PLO3.3	Có thể hỗ trợ, hướng dẫn, và giám sát công việc của đồng nghiệp khi làm việc nhóm
PLO3.3	Chủ động thích nghi, tự định hướng, dẫn dắt và phát triển người khác cách thức thực hiện công việc trong quản trị nhân lực.	PLO3.4	Có thể đưa ra những quyết định mang tính chuyên gia về các vấn đề có liên quan đến ngôn ngữ Anh, đặc biệt ngôn ngữ Anh trong lĩnh vực kinh thương; có thể bảo vệ và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và khoa học cho các kết luận chuyên môn của mình.
		PLO3.5	Có thể lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực
PLO3.4	Tôn trọng những chuẩn mực đạo đức của người làm công tác nhân sự, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật Việt Nam cũng như các nước có liên quan.	PLO3.6	Có thể đánh giá và đưa ra các giải pháp nhằm cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn của mình
			ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.
		20. Ngành Luật, chuyên ngành Luật kinh doanh quốc tế	
		Mục tiêu (PO):	
PLO3.4	Tôn trọng những chuẩn mực đạo đức của người làm công tác nhân sự, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật Việt Nam cũng như các nước có liên quan.	PO1	Cử nhân Luật Kinh doanh quốc tế có kiến thức nền tảng về chính trị- triết học-xã hội, được cập nhật thường xuyên các kiến thức pháp luật của nền kinh tế thị trường, pháp luật chuyên ngành ứng dụng trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế từ luật của các thể chế thương mại quốc tế đến kỹ năng quản lý và phòng ngừa tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, đầu tư quốc tế và giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế. Sinh viên tốt nghiệp có khả năng sử dụng được tiếng Anh để nghiên cứu và hành nghề trong lĩnh vực luật kinh doanh quốc tế.
PLO3.5	Coi trọng giá trị có trách nhiệm với bản thân và với các bên liên quan.	PO2	Cử nhân Luật kinh doanh quốc tế được trang bị đủ kỹ năng nghiên cứu để nhận biết bối cảnh phát triển pháp luật quốc gia trong lĩnh vực thương mại quốc tế trong xu hướng toàn cầu hóa hiện nay, từ đó tự xác định các vấn đề nghiên cứu pháp luật có tính ứng dụng trong hoạt động thương mại, đầu tư mang tính quốc tế. Sinh viên có kỹ năng
16. Ngành Tài chính - Ngân hàng			

16.1. Chương trình Ngân hàng (hướng nghiên cứu)			
Mục tiêu (PO)			
STT	Mô tả (Description)		
			nghiên cứu học thuật bằng tiếng Anh, hướng tới các hoạt động tư vấn và tranh tụng bằng tiếng Anh chuyên ngành, kỹ năng không thể thiếu của luật sư thời kỳ hội nhập.
PO1	Kiến thức lý thuyết kinh tế xã hội và đạo đức kinh doanh.	PO3	Cử nhân Luật Kinh doanh quốc tế có năng lực phân tích để lựa chọn hệ nhận thức phù hợp, lựa chọn chiến lược lập luận tối ưu giúp tranh luận hiệu quả trong một xã hội không ngừng biến đổi theo xu hướng toàn cầu hóa, chấp nhận sự khác biệt trong văn hóa, tư duy, thể chế và các vấn đề ý thức hệ, từ đó đưa ra các quyết định phù hợp.
PO2	Kiến thức nâng cao về thị trường tài chính và quản trị các định chế tài chính.	PO4	Cử nhân Luật Kinh doanh quốc tế phải có được kỹ năng nói và viết để trình bày các vấn đề pháp lý và giải pháp một cách phù hợp, chuyên nghiệp, bằng cả tiếng Việt lẫn tiếng Anh.
PO3	Kiến thức chuyên sâu về các hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng trong điều kiện công nghệ số.	PO5	Cử nhân Luật Kinh doanh quốc tế đề cao nguyên tắc liêm chính, trung thực trong học tập, có thái độ phục vụ sự phát triển của doanh nghiệp và tổ chức hành nghề, thúc đẩy sự phát triển của chế độ pháp quyền ở Việt Nam, có trách nhiệm hành nghề đúng đạo lý, phụng sự công lý, công bằng xã hội.
PO4	Kiến thức chuyên sâu về quản trị điều hành và quản trị rủi ro các định chế tài chính theo chuẩn mực quốc tế.	PO6	Cử nhân Luật kinh doanh quốc tế có các năng lực quản lý bản thân, hợp tác, làm việc nhóm, có thái độ chia sẻ những giá trị chung của cộng đồng những người hành nghề pháp luật.
PO5	Kiến thức chuyên sâu về thiết kế nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.	- Chuẩn đầu ra (PLO):	
		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
PO6	Kỹ năng phân tích, phân biện và sử dụng dữ liệu lớn trong điều kiện công nghệ 4.0.	PLO1.1	Có kiến thức nền tảng về nguyên lý cơ bản, các quy luật tự nhiên và xã hội
PO7	Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong nghiên cứu học thuật khoa học và chuyên môn nghề nghiệp.	PLO1.2	Có kiến thức để nhận diện, lý giải và áp dụng các học thuyết, khái niệm pháp lý và nguyên tắc thượng tôn pháp luật
PO8	Thái độ và trách nhiệm trong công việc.	PLO.1.3	Có kiến thức để nhận diện và áp dụng các thủ tục tố tụng
PO9	Vị trí làm việc sau tốt nghiệp, phát triển nghề nghiệp, trở thành nhà nghiên cứu trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.	PLO1.4	Có kiến thức để nhận biết và hiểu các tác động của pháp luật lên cá nhân và xã hội trong bối cảnh hội nhập quốc tế.
		PLO1.5	Có kiến thức về tin học và quản lý để hành nghề và nghiên cứu pháp luật trong hoạt động thương mại xuyên biên giới
PO10	Tinh thần học tập suốt đời.	PLO1.6	Có kiến thức về tư vấn pháp lý và kiến thức về các tổ chức hành nghề luật cung cấp dịch vụ pháp lý quốc tế
- Chuẩn đầu ra (PLO)		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO2.1	Có kỹ năng nhận diện và lập luận để xác định vấn đề pháp lý
		PLO2.2	Có kỹ năng tra cứu các thông tin dữ liệu có liên quan đến các vấn đề xã hội và pháp luật
		PLO2.3	Có kỹ năng tư duy phân biện và phân tích bối cảnh xã hội trong nước và quốc tế mà vấn đề pháp lý xuất hiện
		PLO2.4	Có kỹ năng tổ chức, lên kế hoạch và sắp xếp một nghiên cứu pháp luật theo yêu cầu
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Vận dụng các lý thuyết kinh tế và đạo đức kinh doanh		

	trong nghiên cứu lĩnh vực tài chính - ngân hàng.	PLO2.5	Có kỹ năng tham gia giải quyết tranh chấp trong lĩnh vực thương mại quốc tế
PLO1.2	Phân tích và đánh giá các xu hướng nghiên cứu về thị trường và quản trị các định chế tài chính.	PLO2.6	Có kỹ năng đàm phán, đọc và phân tích hợp đồng trong lĩnh vực thương mại quốc tế.
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO1.3	Vận dụng và sáng tạo trong nghiên cứu các vấn đề liên quan đến các hoạt động của các ngân hàng trong thời đại công nghệ số.	PLO3.1	Có thể đưa ra các giải pháp trong những điều kiện hoàn cảnh không thuận lợi
		PLO3.2	Thể hiện trách nhiệm đạo đức và nghề nghiệp cốt lõi của người hành nghề luật
		PLO3.3	Thể hiện trách nhiệm đối với khách hàng, thân chủ về các vấn đề tiềm ẩn phát sinh
PLO1.4	Vận dụng và sáng tạo trong nghiên cứu liên quan đến quản trị điều hành và quản trị rủi ro các định chế tài chính theo chuẩn mực quốc tế.	PLO3.4	Có thể hợp tác làm việc với người khác, tổ chức và lập kế hoạch, phản ánh và đánh giá công việc một cách liên tục
		PLO3.5	Có ý thức bảo vệ công lý trong thực tiễn hành nghề luật
PLO1.5	Vận dụng và sáng tạo trong thiết kế nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 550 ; - Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		21. Ngành Quản trị nhân lực	
PLO2.1	Thuần thực kỹ năng phân tích dữ liệu lớn và xử lý vấn đề nghiên cứu trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng một cách khoa học, sáng tạo.	Mục tiêu (PO):	
		STT	Mô tả (Description)
		PO1	Trang bị kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội và con người để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân.
PLO2.2	Thành thạo các kỹ năng phân biện và thể hiện được khả năng nghiên cứu độc lập trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.	PO2	Cung cấp kiến thức lý thuyết và thực tiễn thuộc lĩnh vực kinh tế và QTNL để giải quyết các vấn đề chuyên môn.
		PO3	Cung cấp kiến thức về tâm lý học, tâm lý xã hội học và các lý thuyết hành vi được vận dụng trong việc quản lý và phát triển nguồn nhân lực.
PLO2.3	Kỹ năng truyền đạt tri thức và đưa ra giải pháp một cách sáng tạo trong nghiên cứu.	PO4	Phát triển kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp cần thiết thuộc lĩnh vực QTNL để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp.
PLO2.4	Sử dụng ngoại ngữ thuần thực trong nghiên cứu học thuật và chuyên môn (năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam).	PO5	Rèn luyện kỹ năng thuyết trình, giao tiếp ứng xử trong cuộc sống và công việc
		PO6	Phát triển kỹ năng nghiên cứu và kỹ năng máy tính trong hoạt động QTNL.
		PO7	Phát triển tư duy phân biện và kỹ năng giải quyết vấn đề.
		PO8	Rèn luyện các kỹ năng để thực hiện tốt nhất vai trò trong các nhóm làm việc hiệu quả.

Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PO9	Rèn luyện những người có khả năng làm việc độc lập, có chính kiến, có năng lực lãnh đạo, có tinh thần học tập suốt đời, và có trách nhiệm với môi trường và xã hội.
PLO3.1	Thái độ chủ động, chịu trách nhiệm trong công việc và coi trọng giá trị đạo đức trong nghiên cứu và nghề nghiệp.	Chuẩn đầu ra (PLO): Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo (Student Learning Outcomes)	
		Chuẩn đầu ra	Mô tả
PLO3.2	Tiếp thu tinh thần thượng tôn pháp luật trong nghiên cứu và nghề nghiệp.	Kiến thức	
		PLO1.1	Áp dụng các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội để phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong công việc và cuộc sống.
PLO3.3	Tiếp thu tinh thần tự học, nghiên cứu và học tập suốt đời.	PLO1.2	Áp dụng các kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, kinh tế cho việc giải thích, phân tích những vấn đề trong công việc và cuộc sống.
16.2. Chương trình Ngân hàng (hướng ứng dụng) Mục tiêu (PO)		PLO1.3	Phân tích và đánh giá hoạt động QTNL của tổ chức và doanh nghiệp.
		PLO1.4	Triển khai các chính sách QTNL phù hợp với văn hóa của tổ chức và doanh nghiệp.
		PLO1.5	Xây dựng và Phát triển NNL của tổ chức, doanh nghiệp và vùng.
		Kỹ năng	
		PO1	Kiến thức lý thuyết kinh tế, xã hội và đạo đức trong kinh doanh tại các doanh nghiệp và cơ quan quản lý kinh tế.
PO2	Kiến thức nâng cao về thị trường tài chính và quản trị các định chế tài chính.	PLO2.2	Thực hiện thành thạo các chế độ, chính sách, qui trình quản lý NNL trong các tổ chức, doanh nghiệp, vùng và quốc gia.
PO3	Kiến thức chuyên sâu về hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng trong điều kiện công nghệ số.	PLO2.3	Vận dụng kiến thức về hành vi, tâm lý của cá nhân, nhóm và tổ chức để giải quyết vấn đề trong hoạt động QTNL của tổ chức và doanh nghiệp.
PO4	Kiến thức chuyên sâu về quản trị điều hành và quản trị rủi ro các định chế tài chính theo chuẩn mực quốc tế.	PLO2.4	Phân tích và dự báo được thị trường lao động của vùng và quốc gia.
PO5	Kiến thức chuyên sâu về phương pháp nghiên cứu khoa học và nghiên cứu định lượng trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.	PLO2.5	Vận dụng tư duy phân biện và sáng tạo vào giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực QTNL.
PO6	Kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu lớn, trong điều kiện công nghệ 4.0.	PLO2.6	Hợp tác nhóm hiệu quả ở vị trí là thành viên hay người lãnh đạo.
		PLO2.7	Giao tiếp ngôn ngữ và phi ngôn ngữ hiệu quả và làm việc trong môi trường hội nhập quốc tế.
		PLO2.8	Sử dụng công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả trong QTNL.
		PLO2.9	Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.
		Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
		PLO3.1	Có khả năng giải quyết công việc độc lập, thích nghi trong điều kiện làm việc thay đổi.
		PLO3.2	Có khả năng tiếp thu các lĩnh vực mới hoặc có liên quan ngành nghề ngoài giảng đường và sau khi tốt nghiệp.

PO7	Kỹ năng phân biện và xử lý vấn đề một cách sáng tạo trong quản trị các hoạt động tại doanh nghiệp, ngân hàng và các định chế tài chính khác.	PLO3.3	Coi trọng giá trị của hành vi thể hiện trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng trong các quyết định cá nhân.
PO8	Kỹ năng truyền đạt tri thức và đề xuất giải pháp một cách sáng tạo.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ;	
PO9	Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ thuần thục trong giao tiếp và chuyên môn.	Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHK-TĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng	
PO10	Thái độ chủ động, chịu trách nhiệm trong công việc và coi trọng giá trị đạo đức nghề nghiệp và tinh thần thượng tôn pháp luật.	22. Ngành Kiến trúc đô thị, chuyên ngành Kiến trúc và thiết kế đô thị thông minh - Mục tiêu (PO):	
PO11	Sau tốt nghiệp có cơ hội phát triển nghề nghiệp tại các doanh nghiệp, ngân hàng, định chế tài chính khác, tổ chức quản lý nhà nước trong và ngoài nước.	PO1	Có khối kiến thức sáng tạo, tổng quát và chặt chẽ về kiến trúc, phát triển đô thị và thiết kế đô thị thông minh từ khái niệm, thiết kế và giải pháp tích hợp trong các lĩnh vực môi trường xây dựng, nghệ thuật trình diễn và thị giác, kỹ thuật, quy hoạch, sự tham gia của cộng đồng, xã hội, môi trường, chính sách và công nghệ làm cơ sở cho người học học tập độc lập suốt đời creates an innovative, broad and coherent body of knowledge of architecture, urban development and urban design for Inclusive Smart Cities as a concept, design and solutions with integrated fields such as built environments, performing and visual arts, engineering, planning, community participation, social, environment, policy and technologies as a basis for independent lifelong learning of students.
PO12	Tinh thần học tập suốt đời.	PO2	Cung cấp cho người học khả năng tiếp cận với các trải nghiệm học tập đa dạng từ bài giảng, hội thảo đến studio thiết kế, StudioLab Đô thị thông minh và các vấn đề thực tế hiện có thông qua các chuyến thăm quan, các chuyến đi thực tế, các môn học được giảng dạy bởi các giáo sư trong nước và quốc tế và các chuyên gia trong ngành cùng các công nghệ tiên tiến dành cho đô thị thông minh và các bên liên quan trong nước và quốc tế khác, nhằm giúp người học có cơ hội nghiên cứu một cách nghiêm túc các kiến thức khác nhau về thiết kế và quản lý đô thị thông minh provides students accessing to diverse learning experiences from the lecture, the seminar to the design studio, the Smart City StudioLab and existing practical issues through site visits, field trips, subjects taught by local and international professors and industry based practitioners and advanced Smart City technologies with different local and international stakeholders then students will have a chance to critically examine different types of knowledge about Inclusive Smart City Design and Management.
- Chuẩn đầu ra (PLO)			
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Vận dụng lý thuyết kinh tế, đạo đức trong kinh doanh và pháp luật trong phân tích và xây dựng chính sách kinh tế và chính sách liên quan đến tài chính -ngân hàng.		
PLO1.2	Phân tích, đánh giá và giải quyết vấn đề liên quan đến thị trường tài chính và quản trị các định chế tài chính.		
PLO1.3	Đánh giá và sáng tạo trong giải quyết vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh		

	ngân hàng trong thời đại công nghệ số.	PO3	Đề cao đạo đức nghề nghiệp, trí tuệ lâm chính và trách nhiệm xã hội to be highlight professional ethics, intellectual integrity and social responsibility.
PLO1.4	Đánh giá và sáng tạo trong giải quyết vấn đề liên quan đến quản trị điều hành và quản trị rủi ro các định chế tài chính theo chuẩn mực quốc tế.	-	Chuẩn đầu ra (PLO):
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Áp dụng thuần thực phương pháp nghiên cứu định lượng ứng dụng trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng.	PLO1.1	Kiến thức kiến trúc và thiết kế đô thị thông minh: Có thể áp dụng kiến thức tổng quát về môi trường xây dựng, thiết kế, nghệ thuật trình diễn và thị giác, kỹ thuật, quy hoạch, sự tham gia của cộng đồng, xã hội, môi trường, chính sách và công nghệ trong các lĩnh vực kiến trúc và đô thị với kiến thức chuyên sâu (PO1, PO2) Architectural and Urban Design Knowledge for Inclusive Smart Cities: Able to apply broad knowledge of the built environments, design, performing and visual arts, engineering, planning, community participation, social, environment, policy and technologies across architectural and urban design disciplines with in-depth knowledge (PO1, PO2);
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			
PLO2.1	Có kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu lớn trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng một cách thành thạo.	PLO1.2	Tiếp cận tích hợp thiết kế đô thị thông minh: Có khả năng áp dụng kiến thức về kiến trúc và thiết kế đô thị tích hợp trong thiết kế lấy bối cảnh địa phương và toàn cầu: Có thể đối mặt với sự phức tạp của thiết kế đô thị thông minh thông qua cách tiếp cận tích hợp cùng với phương pháp luận nghiên cứu thiết kế, công nghệ, khoa học con người, quản lý, văn hóa, mô hình 3D, mô phỏng đô thị, v.v. (PO1, PO2) Integrational Approach of Design for Inclusive Smart Cities: Able to apply of knowledge of the integrated architectural and urban design in the local and global contexts design which are practised; Able to face the complexity of Inclusive Smart City Design through an integrational approach mixing research by design methodology, technologies, human sciences, management, culture, 3D modelling, urban simulation etc (PO1, PO2).
PLO2.2	Kỹ năng xử lý vấn đề một cách sáng tạo trong quản trị các hoạt động tại doanh nghiệp, ngân hàng và các định chế tài chính khác.	PLO1.3	Vai trò của kiến trúc và đô thị: Có khả năng đánh giá vai trò của kiến trúc và thiết kế đô thị tích hợp trong việc giải quyết các vấn đề hiện tại mà cộng đồng địa phương và toàn cầu đang phải đối mặt, đặc biệt là về tính bền vững, khả năng phục hồi và phát triển công nghệ (PO1, PO2) Architecture and Urban role: Able to evaluate the role of integrated architectural and urban design in addressing current issues facing local and global communities, especially in sustainability, resilience and technological evolutions (PO1, PO2).
PLO2.3	Kỹ năng truyền đạt tri thức và đề xuất giải pháp một cách sáng tạo.	PLO1.4	Luật và quy định: Có khả năng áp dụng các kiến thức về luật, quy tắc và tiêu chuẩn xây dựng, an toàn, quy hoạch đô thị và môi trường xây dựng có liên quan vào thiết kế; Có thể áp dụng kiến thức về
PLO2.4	Sử dụng ngoại ngữ thuần thực trong giao tiếp và chuyên môn (năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam).		
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)			
PLO3.1	Thái độ chủ động, chịu trách nhiệm trong công việc và coi trọng giá trị đạo đức nghề nghiệp.		
PLO3.2	Tiếp thu tinh thần thượng tôn pháp luật trong nghề nghiệp.		

PLO3.3	Tiếp thu tinh thần tự học và học tập suốt đời.		các chính sách đô thị thông minh với chính sách quy hoạch đô thị đồng bộ và khung pháp lý cho phát triển đô thị thông minh (PO1, PO3) Law and Regulation: Able to apply of knowledge of relevant laws, rules and standards of construction, safety, urban planning and built environment on design; Able to apply of knowledge on smart city policies with inclusive urban planning policy and legal framework for Smart City Developments (PO1, PO3).
16.3. Chương trình Ngân hàng (hệ điều hành cao cấp)			
Mục tiêu (PO)		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
STT	Mô tả (Description)		
PO1	Am hiểu vận hành hoạt động ngân hàng theo chuẩn mực quốc tế và quy định pháp luật Việt Nam.	PLO2.1	Phân tích vấn đề: Có khả năng đáp ứng với học tập dựa trên dự án, kết hợp các kỹ năng phê bình, phân tích và phương pháp luận có liên quan để xác định, xây dựng, nghiên cứu tài liệu và phân tích các vấn đề phức tạp về kiến trúc và đô thị (PO1, PO2) Problem analysis: Able to adapt of project-based learning, incorporating critical, analytical and methodological skills relevant to identify, formulate, research literature, and analyze complex architectural and urban problems (PO1, PO2).;
PO2	Xây dựng chiến lược hoạt động ngân hàng phù hợp với điều kiện công nghệ 4.0.		
PO3	Phát triển khả năng quản trị nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu đạo đức nghề nghiệp trong ngân hàng và các định chế tài chính khác.	PLO2.2	Phát triển giải pháp: Có thể thiết kế các giải pháp sáng tạo và toàn diện cho các vấn đề phức tạp về kiến trúc/đô thị và hệ thống thiết kế, các thành phần hoặc quy trình đáp ứng các nhu cầu cụ thể với sự cân nhắc phù hợp về sức khỏe và an toàn cộng đồng, các cân nhắc về văn hóa, xã hội và môi trường (PO1, PO2) Solution development: Able to design innovative and inclusive solutions for complex architectural/urban problems and design systems, components or processes that meet specified needs with appropriate consideration for public health and safety, cultural, societal and environmental considerations (PO1, PO2);
PO4	Am hiểu kiến thức và vận dụng hoạt động kinh doanh ngân hàng quản trị rủi ro.		
PO5	Hiểu biết và quản trị được sự thay đổi trong xu hướng hoạt động ngân hàng và các định chế tài chính khác.	PLO2.3	Khảo sát: Có khả năng phân tích để hiểu về bối cảnh xã hội, môi trường, nghề nghiệp, lịch sử và lý thuyết về kiến trúc và thiết kế đô thị phù hợp cho đô thị thông minh (PO1, PO2) Investigation: Able to Analyze for understanding of the social, environment, professional, historical and theoretical contexts of the appropriate architectural and urban design for the Inclusive Smart City (PO1, PO2).;
PO6	Rèn luyện kỹ năng lãnh đạo, giải quyết vấn đề, ra quyết định, làm việc theo nhóm.		
PO7	Hoàn thiện khả năng phân tích dữ liệu, kế hoạch và xây dựng chiến lược kinh doanh ngân hàng và các định chế tài chính khác.	PLO2.4	Sử dụng công cụ hiện đại: bằng cách chứng minh kỹ năng và sử dụng công nghệ để tạo ra các kết quả thiết kế phù hợp với chuyên ngành liên quan (PO1, PO2) Modern tool usage: by demonstrating skills and use of technologies to enable production of designed outcomes appropriate to the relevant discipline (PO1, PO2).;
PO8	Thái độ chủ động, chịu trách nhiệm trong công việc và coi trọng giá trị đạo đức nghề nghiệp và tinh thần thượng tôn pháp luật.	PLO2.5	Truyền thông: thông qua việc giao tiếp một cách rõ ràng và thuyết phục về thiết kế, công nghệ, thực hành và những đóng góp trong tương lai cho các đối tượng chuyên gia và không chuyên gia như công dân, cộng đồng địa phương, v.v. Có thể tham gia đổi mới sáng

PO9	Sau tốt nghiệp có cơ hội phát triển nghề nghiệp tại các doanh nghiệp, ngân hàng, định chế tài chính khác, tổ chức quản lý nhà nước trong và ngoài nước.		ạo và đồng bộ và quá trình đồng sáng tạo (PO1, PO2) Communication: through communicating clearly and convincingly about design, technology, practice and future contributions to expert and non-expert audiences like citizens, local communities etc. Able to enroll an inclusive and innovative participation and co-creation trajectory (PO1, PO2).
PO1 0	Tinh thần học tập suốt đời.	PLO2.6	Tư duy phản biện: Đánh giá một cách nghiêm túc các ý tưởng, kết quả nghiên cứu, phương pháp luận và khuôn khổ lý thuyết trong ngành học của sinh viên (PO1, PO2) Critical mindedness: Critically evaluate ideas, research findings, methodologies and theoretical frameworks in their discipline (PO1, PO2);
- Chuẩn đầu ra (PLO)			
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Hiểu và vận dụng các chuẩn mực quốc tế, tập quán kinh doanh và quy định pháp luật Việt Nam trong kinh doanh ngân hàng và các định chế tài chính khác.	PLO2.7	Làm việc theo nhóm và cá nhân: Khả năng làm việc hiệu quả, với tư cách cá nhân hoặc trong nhóm, trên các thiết lập đa diện và / hoặc đa ngành (PO1, PO2) Individual and Teamwork: An ability to work effectively, as an individual or in a team, on multifaceted and /or multidisciplinary settings (PO1, PO2);
PLO1.2	Hiểu và vận dụng các kiến thức nền tảng về tài chính, triết lý kinh doanh vào hoạt động kinh doanh ngân hàng và các định chế tài chính khác.	PLO2.8	Thiết kế thẩm mỹ, sáng tạo và kỹ thuật: Có thể phân tích, đánh giá và tạo cả bản phác thảo vật lý và kỹ thuật số, sơ đồ, bản vẽ trực quan, kết xuất, bảng trình bày và các bản vẽ liên quan khác với sự cân nhắc phù hợp về các tiêu chí thẩm mỹ, sáng tạo và kỹ thuật (PO1, PO2) Aesthetic, Innovative and Technical Design: Able to analyze, evaluate and create both physical and digital sketches, diagrams, orthographic drawings, renderings, presentation boards, and other relevant drawings with appropriate consideration of aesthetic, innovative and technical criteria (PO1, PO2);
PLO1.3	Hiểu và vận dụng các kiến thức chiến lược hoạt động, mô hình kinh doanh ngân hàng, các định chế tài chính khác và môi trường công nghệ 4.0.	PLO2.9	Tiếng anh: Có khả năng giao tiếp tiếng anh thành thạo, cả nói và viết theo tiêu chuẩn quốc tế. Có năng lực học tập, làm việc trong môi trường quốc tế. Thiết lập năng lực ngoại ngữ theo qui định: chứng chỉ TOEIC 500 or equivalent trở lên hoặc tương đương (tiếng Anh) (PO2, PO3) English: Ability to communicate fluently in English, both oral and written according to international standards. Capable of studying, working in an international environment. Foreign language proficiency: TOEIC 500 or more or equivalent (English) (PO2, PO3).
PLO1.4	Nắm bắt, cập nhật và ứng biến với những thay đổi môi trường kinh doanh trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO1.5	Hiểu, phân tích và đề xuất phương thức quản trị nhân sự trong lĩnh vực ngân hàng và các định chế tài chính khác.	PLO3.1	Học tập suốt đời: Có thể tự tin tham gia học tập và nghiên cứu suốt đời, tự định hướng trong bối cảnh bao quát hơn của sự đổi mới và phát triển công nghệ (PO3) Lifelong learning: Able to engage confidently in self-directed, lifelong study and research in the broader context of innovation and technological developments (PO3);
PLO1.6	Lựa chọn và ra quyết định quản trị hoạt động ngân hàng trên các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.		

PLO1.7	Hiểu, phân tích, vận dụng các kỹ năng và kiến thức đo lường và quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng và các tổ chức tài chính khác.	PLO3.2	Đạo đức: Có khả năng nhận thức và cam kết các trách nhiệm đạo đức của các cá nhân và tổ chức trong xã hội và các nguyên tắc về tính bền vững và tăng trưởng đô thị (PO3) Ethics: Able to recognize and commit the ethical responsibilities of individuals and organizations in society and principles of sustainability and inclusive urban growth (PO3).
PLO1.8	Hiểu và vận dụng các chuẩn mực quốc tế, tập quán kinh doanh và quy định pháp luật Việt Nam trong kinh doanh ngân hàng.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			
PLO2.1	Thành thạo trong lập luận về các vấn đề kinh tế và tài chính - ngân hàng.	23. Ngành Kinh doanh nông nghiệp - Mục tiêu (PO):	
PLO2.2	Thuần thục trong nhận diện, thực hiện và giải quyết vấn đề về kinh tế và tài chính-ngân hàng một cách sáng tạo.	PO1	Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức nền tảng về phân tích kinh tế và kiến thức chuyên sâu về quản trị, tài chính và marketing trong kinh doanh nông nghiệp trong bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.
PLO2.3	Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.	PO2	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng áp dụng các năng lực nhận thức khác nhau như tư duy phân tích, sáng tạo và thực tiễn; phát triển các kỹ năng quan trọng về giao tiếp, giỏi ngoại ngữ và công nghệ thông tin; đồng thời thể hiện khả năng quản lý các dự án phức tạp.
PLO2.4	Thuần thục trong việc đánh giá kết quả phân tích định lượng để xây dựng kế hoạch kinh doanh.	PO3	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng liên hệ và tích hợp các khái niệm của cùng học phần, giữa các học phần khác nhau, cũng như giữa các lĩnh vực khác nhau trong đời sống.
PLO2.5	Tự giác làm việc hiệu quả, tự chịu trách nhiệm khi tham gia hoạt động nhóm	PO4	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tương tác hiệu quả hơn với bản thân và với những người khác, cũng như thân thiện hơn với môi trường thiên nhiên.
PLO2.6	Tuân thủ pháp luật và quy tắc đạo đức nghề nghiệp của ngành ngân hàng và các định chế tài chính khác.	PO5	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng phát triển những sở thích mới, những cảm nhận mới và những giá trị mới liên quan đến kinh doanh nông nghiệp.
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)			
PLO3.1	Truyền đạt vấn đề và giải pháp tới người khác ở nơi làm việc.	PO6	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng phát triển kiến thức, các kỹ năng và các chiến lược để tiếp tục học tập sau khi tốt nghiệp.
PLO3.2	Áp dụng kiến thức tin học và ngoại ngữ thành thạo trong công việc.	- Chuẩn đầu ra (PLO):	
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Hiểu các khái niệm và nguyên lý nền tảng của quản trị, kinh tế, marketing và tài chính trong kinh doanh nông nghiệp.		
PLO1.2	Áp dụng các kiến thức được học để quản lý các hoạt động và dự án kinh doanh nông nghiệp trong kỷ nguyên số.		
PLO1.3	Tích hợp các chức năng kinh doanh, các khái niệm và quan điểm từ nhiều lĩnh vực khác nhau trong chương trình đào tạo và trong cuộc sống.		
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			

PLO3.3	Tự tin thực hiện các công tác quản trị tại ngân hàng, định chế tài chính, doanh nghiệp trong môi trường toàn cầu hóa.	PLO2.1	Thu thập, phân tích và tổ chức thông tin và các ý tưởng, và truyền đạt các ý tưởng một cách rõ ràng và lưu loát dưới hình thức nói và viết.
PLO3.4	Phát triển chuyên môn sâu thông qua việc theo học các chương trình sau đại học khác hay tiến sĩ về quản trị kinh doanh (DBA), tiến sĩ khối ngành kinh tế-tài chính-ngân hàng tại các trường ĐH trong nước và quốc tế	PLO2.2	Làm việc hiệu quả với những người khác trong các nhóm đa dạng để hướng đến một kết quả chung.
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam. 16.4. Chương trình Tài chính (hướng nghiên cứu) Mục tiêu (PO)		PLO2.3	Sử dụng tiếng Anh một cách thành thạo trong giao tiếp kinh doanh và tham khảo các tài liệu chuyên môn.
		PLO2.4	Sử dụng các công nghệ thông tin và truyền thông một cách hiệu quả và thích hợp trong học tập và công việc.
		PLO2.5	Xác định, trích xuất, phân tích và đánh giá thông tin từ nhiều nguồn khác nhau; thực hiện các nghiên cứu trong kinh doanh nông nghiệp.
		PLO2.6	Vận dụng các tư duy phản biện, thực tiễn và sáng tạo để phân tích và phê bình các tranh luận hoặc tình huống; giải quyết các vấn đề hoặc đưa ra các quyết định; tạo ra các ý tưởng, sản phẩm hoặc quan điểm mới.
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
		PLO3.1	Tương tác hiệu quả hơn với bản thân và người khác (trách nhiệm với bản thân và xã hội), và thân thiện với môi trường thiên nhiên.
PLO3.2	Thể hiện lòng đam mê về kinh doanh nông nghiệp để phát triển các sở thích, cảm nhận và giá trị mới cho bản thân và xã hội.		
PLO3.3	Phát triển năng lực học tập độc lập và học tập suốt đời để nâng cao kiến thức và các kỹ năng cho bản thân và xã hội.		
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; - Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. 24. Ngành Kinh tế đầu tư Mục tiêu (PO):		Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; - Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. 24. Ngành Kinh tế đầu tư Mục tiêu (PO):	
STT	Mô tả (Description)		
PO1	Đào tạo học viên có kiến thức nền tảng và hiểu biết rộng về lĩnh vực Kinh tế - Tài chính, có kiến thức chuyên sâu trong từng lĩnh vực tài chính; biết vận dụng các kiến thức có liên quan để thực hiện các nghiên cứu và giải quyết các vấn đề đặt ra của tổ chức và nền kinh tế trong lĩnh vực kinh tế tài chính.	PO1	Có hiểu biết căn bản về luật pháp và chính trị quốc gia, đồng thời với hiểu biết về các khía cạnh kinh tế xã hội đương thời
PO2	Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp: biết tổ chức, nghiên cứu, phân tích và ra quyết định trong lĩnh vực tài chính để ứng phó với những thay đổi của môi trường kinh doanh mà các tổ chức đang hoạt động.	PO2	Có các kiến thức cơ bản, hệ thống và hiện đại; khả năng nghiên cứu, hoạch định chiến lược/kế hoạch, thực thi, phân tích và giải quyết các vấn đề chuyên môn trong kinh tế, tài chính-ngân hàng, kinh doanh nói chung và kinh tế đầu tư nói riêng
PO3	Có năng lực học tập, nghiên cứu, phát triển bản thân, đề thích nghi với môi trường làm việc thay đổi	PO3	Có khả năng thích nghi, hội nhập tốt vào thị trường lao động khu vực và quốc tế.
		PO4	Có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về phát triển, thẩm định và quản trị dự án đầu tư trong cả khu vực tư và khu vực công; phân tích và quản lý các hoạt động đầu tư

PO4	Có phẩm chất chính trị, tuân thủ luật pháp và các quy tắc nghề nghiệp.	PO5	Có khả năng phân tích và hoạch định, triển khai, giám sát và đánh giá các chính sách, chương trình, dự án phát triển ở cấp địa phương và vùng; ứng dụng được kiến thức khoa học dữ liệu và phân tích kinh doanh; khởi sự kinh doanh.
- Chuẩn đầu ra (PLO)		PO6	Có khả năng xây dựng, triển khai, giám sát chiến lược, kế hoạch kinh doanh và đảm trách được nhiều vị trí công việc khác nhau ở doanh nghiệp, ngân hàng, quỹ đầu tư và các tổ chức khác
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		- Chuẩn đầu ra (PLO):	
PLO1.1	Diễn giải và giải thích một cách đầy đủ về các lý thuyết, công cụ và các quy tắc trong hoạt động tài chính, thị trường tài chính;	PLO1.1	Ứng dụng được kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, toán kinh tế, kinh tế học, kinh doanh và luật.
PLO1.2	Liên hệ và giải thích những vấn đề thực tiễn từ những lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính;	PLO1.2	Có khả năng phân tích trong kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực quản lý dự án, phân tích và quản lý đầu tư, phát triển và thẩm định dự án đầu tư, giám sát và đánh giá các chương trình - dự án, thẩm định giá đầu tư, phân tích và hoạch định chiến lược, phân tích kinh doanh - kinh tế cho các doanh nghiệp/tổ chức ở cả khu vực tư và khu vực công.
PLO1.3	Thiết kế vấn đề nghiên cứu nhằm giải quyết các vấn đề đặt ra của tổ chức và xã hội trong lĩnh vực kinh tế tài chính.	PLO1.3	Ứng dụng được kiến thức chuyên sâu về kinh tế phát triển, kinh tế học về tài chính và đầu tư, phân tích và đánh giá chính sách công; kế hoạch và chính sách phát triển kinh tế - xã hội, marketing cho địa phương và vùng
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)		PLO1.4	Ứng dụng được kiến thức về các phương pháp, kỹ thuật, mô hình hiện đại trong khởi sự kinh doanh; trong quản lý kinh tế - kinh doanh ở cấp độ doanh nghiệp/tổ chức, địa phương và vùng; quản trị marketing, quản trị vận hành và chuỗi cung ứng trong doanh nghiệp.
PLO2.1	Có kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn thông qua việc vận dụng lý thuyết liên quan trong lĩnh vực tài chính dưới các bối cảnh khác nhau của kinh tế, xã hội, thể chế và phương diện toàn cầu;	PLO1.5	Ứng dụng được kiến thức cơ bản về thẩm định giá và các loại tài sản, các nghiệp vụ trong ngân hàng thương mại, thẩm định tín dụng.
PLO2.2	Có kỹ năng phân tích và tổng hợp các vấn đề phức tạp trong hệ thống tài chính trong nước và quốc tế dưới bối cảnh thông tin đa chiều vào thực tiễn ngành;	PLO1.6	Có khả năng tổng hợp trong các kiến thức chuyên sâu về phương pháp nghiên cứu, khoa học dữ liệu ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh; về các phương pháp thu thập, quản lý, phân tích dữ liệu và dự báo định lượng - định tính, dữ liệu có cấu trúc và phi cấu trúc (dữ liệu lớn) trong kinh tế - xã hội, tài chính và kinh doanh.
PLO2.3	Có kỹ năng nghiên cứu, tổng hợp (synthesize) và thể hiện (display) các kết quả nghiên cứu để giải quyết các vấn đề thực tiễn quản trị tài chính;	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
PLO2.4	Có kỹ năng sơ đồ hóa (diagram), kiến tạo (compose) từ kết quả nghiên	PLO2.1	Thuần thực về kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng lãnh đạo và quản lý nhóm.
		PLO2.2	Thuần thực về kỹ năng truyền đạt vấn đề tốt bằng văn bản và lời nói tại nơi làm việc, kỹ năng giao tiếp và truyền thông, kỹ năng đàm phán và thương lượng, kỹ năng viết học thuật.

	cứu và thực tế hóa những phát kiến ứng dụng cho thực tiễn ngành tài chính.	PLO2.3	Thuần thục về kỹ năng tư duy (tư duy logic, tư duy phân biện, tư duy sáng tạo, tư duy hệ thống, tư duy biện chứng), kỹ năng thích ứng với sự thay đổi và quản lý sự thay đổi.
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO2.4	Thuần thục về kỹ năng phân tích, giải quyết vấn đề, ra quyết định và triển khai các hoạt động thực tiễn trong công việc chuyên môn ở doanh nghiệp/tổ chức; cụ thể như: trong phân tích và quản lý đầu tư, quản lý dự án, phân tích và thẩm định dự án, hoạch định chiến lược và kế hoạch kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, quản trị marketing, quản trị vận hành và chuỗi cung ứng, phân tích kinh doanh, giám sát và đánh giá các chương trình-dự án, thẩm định tính dụng và các nghiệp vụ ngân hàng khác; trong phân tích chính sách công, lập kế hoạch phát triển và marketing địa phương.
PLO3.1	Có khả năng học hỏi và làm việc theo nhóm để tạo ra (generate) các giải pháp tài chính trong quản trị doanh nghiệp;	PLO2.5	Có khả năng thuần thục về kỹ năng sử dụng máy tính và mạng cơ bản (IC3 - Internet and Computing Core Certification), kỹ năng sử dụng các phần mềm chuyên dụng và ngôn ngữ lập trình trong chuyên ngành
PLO3.2	Có khả năng hỗ trợ (support), hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến nắm bắt, nhận định, phân tích và đánh giá các nguồn thông tin tài chính cũng như các vấn đề phức tạp của hệ thống kinh tế - tài chính quốc tế;	PLO2.6	Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, khả năng sử dụng kỹ năng ngoại ngữ trong giao tiếp (TOEIC 500); kỹ năng ngoại ngữ trong công việc chuyên môn ở mức có thể đọc-hiểu, lập và trình bày các báo cáo trong lĩnh vực Kinh tế Đầu tư đối với chương trình đại trà và có thể sử dụng được các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết bằng Tiếng Anh chuyên ngành trong lĩnh vực Kinh tế Đầu tư đối với chương trình chất lượng cao.
PLO3.3	Kết hợp (combine) phương pháp luận với chuyên môn thực tiễn nghề nghiệp để thực hiện các dự án tài chính nhằm gia tăng hiệu quả dưới nhận thức đầy đủ về quy tắc nghề nghiệp và quy định môi trường thể chế.	PLO2.7	Có kỹ năng khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác; kỹ năng lãnh đạo; kỹ năng tự học; kỹ năng về thể dục-thể thao.
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
16.5. Chương trình Tài chính (hướng ứng dụng)		PLO3.1	Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm với nhóm. Có sự tận tâm, tinh cởi mở, sự hòa đồng và kiểm soát được cảm xúc.
Mục tiêu (PO)		PLO3.2	Lập kế hoạch điều phối và quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động; có tinh thần cải tiến liên tục; có tinh thần doanh nhân
STT	Mô tả (Description)	PLO3.3	Hướng dẫn và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; tự định hướng và đưa ra các kết luận chuyên môn và bảo vệ quan điểm cá nhân
PO1	Đào tạo học viên có kiến thức nền tảng và hiểu biết rộng về lĩnh vực Kinh tế - Tài chính, có kiến thức chuyên sâu trong từng lĩnh vực tài chính như quản trị tài chính doanh nghiệp, đầu tư tài chính, quản	PLO3.4	Có ý thức và khả năng không ngừng tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ; có ý thức rèn luyện và giữ gìn sức khỏe.
		PLO3.5	Biết trân trọng các giá trị nhân văn và bác ái, tôn trọng sự đa dạng vì một xã hội tốt đẹp hơn. Có tinh thần trách nhiệm trong việc xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

	trị rủi ro tài chính... Biết vận dụng các kiến thức có liên quan để giải quyết các vấn đề đặt ra thuộc về lĩnh vực tài chính chuyên sâu được lựa chọn.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
		24.1 Chuyên ngành Thẩm định giá và Quản trị tài sản	
		Mục tiêu (PO)	
		STT	Mô tả (Description)
PO2	Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp: biết hoạch định, tổ chức, phân tích và ra quyết định trong lĩnh vực tài chính để ứng phó với những thay đổi của môi trường kinh doanh mà các tổ chức đang hoạt động.	PO1	Kiến thức kinh tế, chính trị, và xã hội Được trang bị đầy đủ kiến thức cơ bản về kinh tế, chính trị, xã hội, nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của một người lao động chuyên nghiệp trong môi trường kinh tế hiện đại.
		PO2	Kiến thức chuyên ngành ngành Thẩm định giá và quản trị tài sản Nắm vững các kiến thức chuyên ngành và nâng cao về thẩm định giá và quản trị tài sản, đảm bảo đáp ứng mọi yêu cầu về hoạt động thẩm định giá và quản trị tài sản cho các thành phần kinh tế.
PO3	Có năng lực học tập, nghiên cứu, phát triển bản thân, để thích nghi với môi trường làm việc thay đổi.	PO3	Kỹ năng chuyên môn và nghề nghiệp Trang bị và vận dụng hiệu quả các kỹ năng chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng về công nghệ thông tin và ngoại ngữ, để trở thành lực lượng chuyên nghiệp trong lĩnh vực Thẩm định giá và quản trị tài sản, đáp ứng nhu cầu hội nhập và quốc tế hóa.
PO4	Có phẩm chất chính trị, tuân thủ luật pháp và các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.	PO4	Tư duy khoa học và đổi mới Trang bị kiến thức nền tảng về nghiên cứu khoa học, tư duy phân biện và kỹ năng giải quyết vấn đề, tạo điều kiện để sinh viên tiếp tục nghiên cứu sâu hơn về lĩnh vực Thẩm định giá và quản trị tài sản.
- Chuẩn đầu ra (PLO)			
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Diễn giải và giải thích một cách đầy đủ về các lý thuyết, công cụ và các quy tắc trong hoạt động tài chính, thị trường tài chính;	PO5	Vai trò trong nhóm Rèn luyện các kỹ năng để thực hiện tốt nhất vai trò trong các nhóm làm việc hiệu quả bao gồm: năng lực lãnh đạo, trách nhiệm giải trình, khả năng hợp tác, và các kỹ năng giao tiếp.
PLO1.2	Liên hệ và giải thích những vấn đề thực tiễn từ những lý thuyết chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính bao gồm tài chính doanh nghiệp, đầu tư tài chính, quản trị rủi ro tài chính;	PO6	Thái độ và trách nhiệm Đào tạo những người hăng hái nhiệt tình, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự khác biệt và đa dạng trong xã hội, có trách nhiệm trong công việc và với xã hội, và có ý chí học tập suốt đời.
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			
		- Chuẩn đầu ra (PLO)	
		STT	Mô tả (Description)
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Liên hệ những nguyên tắc, công cụ và phương pháp trong việc thực hành quản trị tài chính doanh nghiệp, đầu tư tài chính và quản trị rủi ro tài chính;	PLO1.1	Áp dụng (applying) một cách hệ thống kiến thức về ngoại ngữ, tin học, kiến thức kinh tế, chính trị, xã hội phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu và tác nghiệp trong lĩnh vực thẩm định giá và quản trị tài sản.
		PLO1.2	Áp dụng (applying) các kiến thức về luật, kế toán tài chính trong việc thẩm định giá và quản trị các loại hình tài sản.
		PLO1.3	Áp dụng (applying) thành thạo các phương pháp thẩm định giá tài sản tại các loại hình doanh nghiệp khác nhau.

PLO2.1	Có kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn thông qua việc vận dụng lý thuyết liên quan trong tài chính, quản trị rủi ro và đầu tư dưới các bối cảnh khác nhau của kinh tế, xã hội, đạo đức, thể chế và phương diện toàn cầu;	PLO1.4	Lập kế hoạch (planning) hiệu quả cho quy trình thẩm định giá và quản trị tài sản trong các tổ chức kinh tế khác nhau.
		PLO1.5	Đánh giá (evaluating) các thông tin và giá định liên quan đến tài sản và thị trường để lựa chọn phương pháp thẩm định giá và xây dựng chiến lược quản trị tài sản phù hợp.
		PLO1.6	Áp dụng (Applying) được các kiến thức cơ bản về máy tính, bao gồm hệ điều hành, phần cứng, phần mềm và mạng theo đúng chuẩn toàn cầu (Thể hiện qua bằng IC3)
PLO2.2	Có kỹ năng phân tích và tổng hợp các vấn đề phức tạp trong hệ thống tài chính trong nước và quốc tế dưới bối cảnh thông tin đa chiều vào thực tiễn ngành;	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO2.1	Biết lắng nghe (listening), truyền đạt rõ ràng, giao tiếp tự tin hiệu quả thông qua viết, trình bày, thảo luận và sử dụng Tiếng Anh tốt trong lĩnh vực chuyên môn.
		PLO2.2	Có khả năng hoàn thành (completing) độc lập quy trình thẩm định giá và quản trị tài sản.
PLO2.3	Có kỹ năng nghiên cứu, tổng hợp (synthesize) và thể hiện (display) các kết quả nghiên cứu để giải quyết các vấn đề thực tiễn quản trị tài chính;	PLO2.3	Có khả năng giải thích (explaining) và bảo vệ (defensing) cho các kết quả và báo cáo thẩm định giá.
		PLO2.4	Có khả năng giải quyết (solving) các vấn đề phát sinh trong hoạt động thẩm định giá và quản trị tài sản, góp phần đổi mới và cải tiến liên tục trong công việc và cuộc sống.
PLO2.4	Có kỹ năng sơ đồ hóa (diagram), kiến tạo (compose) từ kết quả nghiên cứu và thực tế hóa những phát kiến ứng dụng cho thực tiễn ngành tài chính;	PLO2.5	Có khả năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.
		PLO2.6	Sử dụng thuần thục ngoại ngữ (tiếng Anh) trong giao tiếp (nghe, nói, đọc viết) ở mức năng lực 3/6 – Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam (TOEIC 500)
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and responsibility)	
PLO3.1	Có khả năng học hỏi và làm việc theo nhóm để tạo ra (generate) các giải pháp tài chính trong quản lý doanh nghiệp, trong xây dựng và quản lý danh mục đầu tư, trong quản lý rủi ro tài chính;	PLO3.1	Tuân thủ pháp luật, tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm công dân và tinh thần cống hiến.
		PLO3.2	Tiếp thu các kiến thức liên quan đến các lĩnh vực mới hoặc có liên quan ngành nghề trong quá trình học tập và sau khi tốt nghiệp, có tinh thần học tập suốt đời.
		PLO3.3	Coi trọng giá trị sự khác biệt, đa dạng và tôn trọng sự khác biệt trong xã hội.
		PLO3.4	Có khả năng làm việc hiệu quả và tự chịu trách nhiệm khi làm việc độc lập và làm việc nhóm
PLO3.2	Có khả năng hỗ trợ (support), hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến nắm bắt, nhận định, phân tích và đánh giá các nguồn thông tin tài chính cũng như các vấn	PLO3.5	Có khả năng tổ chức và lãnh đạo nhóm, hợp tác tốt với mọi người để xây dựng một nhóm làm việc hiệu quả.
		Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
		25. Ngành Bất động sản	
		Mục tiêu (PO):	

	đề phức tạp của hệ thống kinh tế - tài chính quốc tế;	PO1	Kiến thức toàn diện về những khía cạnh thuộc quá trình phát triển bất động sản bao gồm thiết kế, quy hoạch, xây dựng, tài chính, luật pháp, vận hành, kinh doanh, và quản lý.
PLO3.3	Kết hợp (combine) phương pháp luận với chuyên môn thực tiễn nghề nghiệp để thực hiện các dự án tài chính nhằm gia tăng hiệu quả dưới nhận thức đầy đủ về quy tắc nghề nghiệp và quy định môi trường thể chế.	PO2	Kiến thức cơ bản về thị trường bất động sản trong nước và thế giới, sẵn sàng làm việc trong môi trường có tính chất toàn cầu hóa.
		PO3	Khả năng thích nghi và làm việc trong môi trường đa dạng và quốc tế.
		PO4	Tư duy khoa học và giải quyết vấn đề.
		PO5	Kỹ năng thuyết trình, giao tiếp bằng văn bản, và làm việc nhóm một cách hiệu quả.
		-	Chuẩn đầu ra (PLO):
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, học viên tốt nghiệp đạt năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.		Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
16.6. Chương trình Tài chính công (hướng ứng dụng) Mục tiêu (PO)		PLO1.1	Có khả năng ứng dụng thành thạo kiến thức kinh tế vi mô, vĩ mô, kinh tế đô thị để phân tích các hiện tượng liên quan thị trường bất động sản.
		PLO1.2	Có khả năng áp dụng kiến thức cơ bản về quy hoạch đô thị & thiết kế để hiểu phân tích quy hoạch liên quan đến thị trường và phát triển bền vững.
PO1	Kiến thức nền tảng về kinh tế - tài chính - quản trị. Có hiểu biết chuyên sâu và toàn diện về kinh tế học, lý thuyết tài chính - ngân hàng và quản trị bền vững tài chính khu vực công.	PLO1.3	Có hiểu biết pháp lý liên quan sử dụng đất và bất động sản. Đối với sinh viên thuộc chuyên ngành phát triển bất động sản thì hiểu và giải thích pháp lý trong kinh doanh bất động sản.
PO2	Kiến thức chuyên sâu tài chính công. Có kiến thức lý thuyết nâng cao chuyên sâu và kỹ năng cần thiết để quản lý và phân tích chính sách thu - chi khu vực công.	PLO1.4	Có khả năng ứng dụng thành thạo kiến thức về tài chính để phân tích bảng tính chi phí, doanh thu, và các vấn đề thuộc tài chính liên quan đến đầu tư, kinh doanh, và thẩm định giá bất động sản. Đối với sinh viên chuyên ngành đầu tư bất động sản thì có thêm kiến thức nâng cao về phân tích tài chính doanh nghiệp.
PO3	Kiến thức chuyên sâu quản trị công. Có kiến thức lý thuyết nâng cao chuyên sâu và kỹ năng cần thiết để có thể thực hiện quản trị, hoạch định và ra quyết định chính sách công và tài chính công trong bối cảnh vận hành nền kinh tế số.	PLO1.5	Có khả năng sử dụng kiến thức cơ bản về quá trình phát triển bất động sản để hiểu hệ sinh thái các doanh nghiệp bất động sản tại Việt Nam và ở nước ngoài.
PO4	Tư duy khoa học và đổi mới. Phát triển được tư duy phân biện khoa học, tư duy hệ thống và đổi mới sáng tạo.	PLO1.6	Có khả năng áp dụng thành thạo kiến thức về marketing và quá trình phát triển bất động sản để phân tích và đánh giá nghiên cứu thị trường.
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO2.1	Có năng lực tổ chức nghiên cứu để tìm ra câu trả lời cho một vấn đề phức tạp sử dụng phương pháp định lượng và sử dụng phần mềm chuyên dụng.
		PLO2.2	Có khả năng vận dụng tư duy phân biện, sáng tạo và tư duy phát triển trong phân tích, đánh giá và giải quyết vấn đề dưới nhiều góc độ khác nhau.
		PLO2.3	Thuần thực việc xây dựng và tổ chức thuyết trình chuyên nghiệp trong những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn.

PO5	Hợp tác và lãnh đạo. Rèn luyện các kỹ năng để thực hiện tốt nhất vai trò trong các nhóm làm việc hiệu quả bao gồm: năng lực lãnh đạo, trách nhiệm giải trình, khả năng hợp tác, và các kỹ năng giao tiếp.	PLO2.4	Thuần thục trong giao tiếp bằng văn bản trong môi trường chuyên nghiệp.
		PLO2.5	Thuần thục cách tổ chức và quản trị nhóm làm việc hiệu quả và có thể áp dụng vào thực tế ở mức độ cơ bản.
PO6	Thái độ và trách nhiệm. Có thái độ tích cực và trách nhiệm trong công việc và đời sống, biết suy nghĩ đa chiều, đặc biệt hướng đến phát triển bền vững, tôn trọng sự khác biệt và đa dạng trong xã hội, và có ý chí học tập suốt đời.	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
		PLO3.1	Thuần thục sự khác biệt và đa dạng và tôn trọng sự khác biệt trong xã hội.
		PLO3.2	Có khả năng làm theo hướng dẫn để đưa ra những giải pháp tích hợp trách nhiệm xã hội trong công việc.
		Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 ; - Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
- Chuẩn đầu ra (PLO)			
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO1.1	Suy luận và phân tích được những nguyên lý nền tảng về kinh tế, quản trị tài chính khu vực công, và lý luận chính trị - xã hội để hình thành nền tảng kiến thức cho học tập, nghiên cứu khoa học và giải quyết các vấn đề thực tiễn	Chương trình này thiết lập các năng lực kỹ thuật, kỹ năng chuyên môn, giá trị nghề nghiệp, đạo đức và thái độ mà người học cần đạt được để bảo vệ lợi cộng đồng, nâng cao chất lượng công việc và uy tín của nghề kiểm toán. Sau khi tốt nghiệp sinh viên có đủ năng lực để làm việc ở vị trí kiểm toán, chuyên viên tư vấn, chuyên viên điều tra gian lận trong các công ty kiểm toán độc lập, kiểm toán nhà nước, hoặc làm việc ở các doanh nghiệp công hoặc tư khác với vị trí kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ hoặc kế toán. Cụ thể, Chương trình này sẽ trang bị cho người học:	
		PO1	Kiến thức cơ bản về khoa học kinh tế - chính trị - xã hội và pháp luật Việt Nam
		PO2	Kiến thức cơ bản về khởi nghiệp và quản trị doanh nghiệp
		PO3	Kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, tìm kiếm cái mới
		PO4	Kiến thức chuyên sâu về kế toán tài chính và báo cáo tài chính
		PO5	Kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực kiểm toán, kiểm soát nội bộ và điều tra gian lận
		PO6	Kiến thức về công nghệ thông tin phục vụ cho kiểm toán
		PO7	Năng lực ngoại ngữ
		PO8	Kỹ năng chuyên môn và kỹ năng làm việc trong lĩnh vực kiểm toán
		PO9	Khả năng tự chủ và trách nhiệm trong công việc
		PO10	Khả năng thích nghi và học tập suốt đời.
- Chuẩn đầu ra (PLO):			

PLO1.4	Có khả năng triển khai việc thiết kế chính sách thu - chi ngân sách chính quyền địa phương và chính quyền đô thị một cách bền vững; xây dựng kế hoạch tài chính trung hạn cho địa phương hoặc tổ chức	Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		
		PLO	PO	Mô tả
		PLO1.1	PO1	Có hiểu biết tổng quát về kinh tế - chính trị - xã hội Việt Nam
		PLO1.2	PO1	Có hiểu biết cơ bản về kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô để giải thích các hiện tượng trong nền kinh tế
		PLO1.3	PO2	Áp dụng các kiến thức cơ bản về khởi nghiệp, luật, quản trị, nguyên lý kế toán, tài chính, thuế, hệ thống thông tin kế toán cho các hoạt động cơ bản tại doanh nghiệp
		PLO1.4	PO4	Hiểu các quy định của kế toán Việt Nam liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính
		PLO1.5	PO4	Áp dụng các nguyên tắc kế toán của Ủy ban chuẩn mực kế toán quốc tế (IASB) để ghi nhận, đo lường, lập và trình bày báo cáo tài chính, báo cáo tài chính hợp nhất
PLO1.5	Xây dựng được quy trình đánh giá tác động của tài chính công đến hoạt động kinh tế - xã hội	PLO1.6	PO5	Áp dụng các kiến thức của kiểm toán căn bản, kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động và kiểm toán nội bộ để thiết kế và thực hiện một cuộc kiểm toán.
		PLO1.6	PO5	Áp dụng các kiến thức của kiểm toán căn bản, kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động và kiểm toán nội bộ để thiết kế và thực hiện một cuộc kiểm toán.
		PLO1.7	PO5	Phân tích, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của doanh nghiệp để phục vụ cho việc kiểm toán hoặc để thiết kế hệ thống kiểm soát nội bộ cho doanh nghiệp
PLO1.6	Vận dụng được các công cụ nghiên cứu ứng dụng để phân tích và xử lý dữ liệu nhằm chọn lựa các chính sách, giải pháp và quyết định trong lĩnh vực công và tài chính công.	PLO1.8	PO5	Phân tích các gian lận trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp để phục vụ cho công việc kiểm toán hoặc điều tra gian lận
		PLO1.9	PO6	Áp dụng các kiến thức về công nghệ thông tin cơ bản (phần mềm ứng dụng văn phòng) để thu thập dữ liệu phục vụ cho công việc; và áp dụng các kiến thức về cơ sở dữ liệu (database), ngôn ngữ lập trình (Python), khai thác dữ liệu (Data mining) để phục vụ cho việc khai thác dữ liệu của kiểm toán
		PLO1.10	PO3	Áp dụng các kiến thức của kế toán quản trị, toán kinh tế, thống kê, phân tích dữ liệu tài chính phục vụ cho việc ra quyết định hoặc thực hiện các nghiên cứu tìm kiếm kiến thức mới
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)				
PLO2.1	Có kỹ năng tư duy phản biện khoa học, tư duy hệ thống, phân tích tình huống để có thể ra quyết định hoặc kết luận các vấn đề trong phạm vi chuyên môn	PLO2.1	PO8	Thành thạo các kỹ năng cơ bản để thu thập thông tin và giải quyết vấn đề (thu thập, tính toán, xử lý thông tin, phân tích, tổng hợp và đưa ra quyết định)
PLO2.2	Có kỹ năng xác định vấn đề cần giải quyết, khảo sát và xử lý số liệu, và biết sử dụng các công cụ phân tích cho quá trình ra quyết định chính sách	PLO2.2	PO8	Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình và trình bày vấn đề
PLO2.3	Có kỹ năng trình bày (nói, viết) để chuyên tài ý tưởng của mình rõ ràng, thuyết phục	PLO2.3	PO8	Có khả năng phản biện và phê phán
PLO2.4	Kỹ năng làm việc nhóm thuận thực và kỹ năng làm việc độc lập hiệu quả, có thể làm việc trong môi trường hội nhập quốc tế và bối cảnh phát triển kinh tế số			

PLO2.5	Có kỹ năng ngoại ngữ tốt, giao tiếp hiệu quả trong các tình huống thực tiễn (năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam).	PLO2.4	PO8	Có năng lực tiếng Anh để làm việc hiệu quả thông qua giao tiếp và bằng văn bản
		PLO2.5	PO10	Có khả năng sáng tạo, tìm kiếm cái mới, có kỹ năng khởi nghiệp để tạo việc làm cho mình và người khác
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility):				
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)		PLO	PO	Mô tả
PLO3.1	Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động mà mình phụ trách	PLO3.1	PO9	Ứng xử có đạo đức nghề nghiệp
		PLO3.2	PO9	Làm việc độc lập và làm việc nhóm một cách hiệu quả và sáng tạo
		PLO3.3	PO9	Có thể lãnh đạo, hướng dẫn người khác thực hiện nhiệm vụ
		PLO3.4	PO9	Tự chủ và có trách nhiệm với công việc
PLO3.2	Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500 - Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHK-TĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.		
PLO3.3	Sẵn sàng chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm	27. Ngành Quản lý bệnh viện Mục tiêu (PO): Trên cơ sở đáp ứng mong muốn của các bên liên quan, chương trình đào tạo Quản lý bệnh viện UEH chuẩn bị cho người học các kiến thức về quản trị tổ chức bệnh viện; phát triển các kỹ năng quản trị cá nhân, kỹ năng tương tác và kỹ năng nhóm; vun đắp tinh thần trách nhiệm với xã hội. Từ đó, một vài năm sau khi tốt nghiệp người học có thể đạt được những mục tiêu sau đây (Hình 1):		
PLO3.4	Hợp tác thân thiện với đồng nghiệp và cá nhân bên ngoài tổ chức	PO1	Sinh viên tốt nghiệp tốt nghiệp có kiến thức nền tảng về quản lý bệnh viện và kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực chuyên môn liên quan đến quản trị điều hành, quản lý nhân nhân sự, tài chính, hậu cần trang thiết bị y tế, truyền thông tại bệnh viện hoặc bất kỳ tổ chức chăm sóc sức khỏe trong bối cảnh hội nhập quốc tế.	
PLO3.5	Có ý thức rèn luyện để phát triển năng lực học tập suốt đời.	PO2	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng áp dụng các năng lực nhận thức khác nhau như tư duy phân tích, sáng tạo và thực tiễn; phát triển các kỹ năng quan trọng về giao tiếp, công nghệ và ngoại ngữ; đồng thời thể hiện khả năng quản lý các dự án phức tạp; có khả năng phân tích dữ liệu và thông tin chăm sóc sức khỏe để đưa ra quyết định hiệu quả;	
17. Ngành Thống kê kinh tế		PO3	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng liên hệ và tích hợp các khái niệm của cùng học phần, giữa các học phần khác nhau, giữa các lĩnh vực khác nhau trong đời sống.	
Mục tiêu (PO)				
STT	Mô tả (Description)			
PO1	Học viên tốt nghiệp có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để tổ chức và quản lý các hoạt động nghiên cứu từ việc xác định vấn đề cần nghiên cứu, lập kế hoạch nghiên cứu, tổ chức và thực hiện khảo sát, xử lý dữ liệu, phân tích và viết báo cáo kết quả cho các nghiên cứu và phân tích về kinh doanh và kinh tế. Có đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để thực			

	hiện công việc khai thác dữ liệu tại các đơn vị có những bộ dữ liệu lớn phát sinh thường xuyên liên tục.	PO4	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng tương tác hiệu quả hơn với bản thân và với những người khác trong một môi trường đa dạng; và hiểu biết các nguyên tắc pháp lý, đạo đức và trách nhiệm của một tổ chức chăm sóc sức khỏe đảm bảo an toàn bệnh nhân và chất lượng cuộc sống của cộng đồng;
PO2	Trang bị các kiến thức chuyên sâu về kinh tế vĩ mô, Kinh tế phát triển, các kiến thức về hệ thống tài khoản quốc gia và cách tính các chỉ tiêu trong hệ thống tài khoản quốc gia.	PO5	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng khám phá những sở thích mới, những cảm nhận mới và những giá trị mới với sự hiếu kỳ và tư duy cầu tiến.
		PO6	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng phát triển kiến thức, các kỹ năng và các chiến lược để tiếp tục học tập sau khi tốt nghiệp.
PO3	Trang bị các phương pháp khai thác, phân tích dữ liệu lớn, phân tích dữ liệu mạng xã hội.	- Chuẩn đầu ra (PLO):	
		2.1.1 Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
		PLO1.1	Hiểu biết và có khả năng áp dụng các kiến thức cơ bản của quản lý, điều hành, lập chiến lược, quản trị nhân sự, phân tích tài chính và truyền thông marketing vào các hoạt động quản trị bệnh viện
PO4	Trang bị các kiến thức chuyên sâu về các phương pháp phân tích định lượng ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh và các hiện tượng xã hội.	PLO1.2	Phân tích và phối hợp tốt các chức năng hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm soát trong quản trị bệnh viện
		PLO1.3	Phân tích và giải thích được các ảnh hưởng của thể chế chính sách kinh tế, pháp luật, công nghệ đối với quyết định quản trị bệnh viện
PO4	Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học, tư duy phân biện và kỹ năng giải quyết vấn đề. Học viên có khả năng phát hiện và tìm ra giải pháp cho những vấn đề trong thực tiễn có liên quan đến chuyên ngành được đào tạo.	PLO1.4	Có khả năng áp dụng được các công nghệ mới vào trong công việc quản trị thông qua thực hành mô phỏng, đề án môn học, khóa luận, kiến tập thực tập tại bệnh viện và các hội thảo khoa học
		PLO1.5	Có khả năng áp dụng kiến thức quản lý y tế, hệ thống chăm sóc sức khỏe; kiến thức về đạo đức và trách nhiệm xã hội trong hoạt động quản lý bệnh viện
PO4	Có kỹ năng làm việc nhóm: lãnh đạo, triển khai, hợp tác và các kỹ năng giao tiếp.	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO2.1	Có khả năng áp dụng các kỹ năng quản trị bao gồm: kỹ năng lãnh đạo, quản lý thông qua quá trình dẫn dắt nhóm, làm việc nhóm, quản lý thời gian và ra quyết định trong việc điều hành bệnh viện, cơ sở y tế.
PO4	Học viên có thái độ làm việc nghiêm túc, tôn trọng sự thật khách quan, có trách nhiệm trong công việc, có khả năng tự học và cập nhật những kiến thức chuyên ngành mới trên nền tảng những kiến thức đã được trang bị.	PLO2.2	Có khả năng lập kế hoạch hoạt động, kế hoạch tài chính kinh tế, và sử dụng các phần mềm nghiệp vụ chuyên dụng trong việc hoạch định nguồn lực một cách có hiệu quả trong lĩnh vực quản lý bệnh viện
		PLO2.3	Chứng minh được kỹ năng truyền thông/giao tiếp hiệu quả thông qua các báo cáo (nói và viết, trình bày cá nhân/nhóm), chuyển tải các thông điệp liên quan đến ý tưởng kinh doanh, quảng bá sản phẩm dịch vụ, các dự án tại các tổ chức chăm sóc sức khỏe.
- Chuẩn đầu ra (PLO)			
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		PLO2.4	Thực hành thành thạo các kỹ năng tìm kiếm, sắp xếp, phân loại, đánh giá, sử dụng và quản lý thông tin (năng lực thông tin); thu
		PLO1.1	Hiểu sâu và có thể tổ chức, quản lý thực hiện công việc

	xác định vấn đề cần nghiên cứu, lập kế hoạch nghiên cứu, tổ chức và thực hiện khảo sát hay thu thập dữ liệu, mã hóa và xử lý dữ liệu, phân tích và viết báo cáo kết quả cho các nghiên cứu về kinh doanh và kinh tế.		thập, phân tích và giải thích số liệu (tư duy định lượng); tổ chức và phối hợp nhiều công việc khác nhau trong việc quản lý bệnh viện.
		PLO2.5	Sử dụng các kỹ năng tư duy thích hợp (tư duy phân biện, tư duy thực tiễn, tư duy sáng tạo) để giải quyết vấn đề, đưa ra quyết định hoặc đề xuất ý tưởng mới.
		PLO2.6	Có khả năng thực hành thành thạo các công nghệ mới và sử dụng hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resource Planning - ERP) để nắm vững hoạt động quản trị doanh nghiệp, kỹ năng tin học IC3 (Internet and Computing Core Certification) và chứng minh các kỹ năng tiếng Anh (đạt chứng chỉ TOEIC 500)
PLO1.2	Hiểu rõ và có thể triển khai các phương pháp thu thập dữ liệu thông qua các phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên và phi ngẫu nhiên cho các nghiên cứu trong thực tế. Nắm được các phương pháp khai thác dữ liệu và xử lý dữ liệu lớn.	2.1.3 Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
		PLO 3.1	Có khả năng ứng xử làm việc độc lập hay là một thành viên tích cực của một đội.
		PLO 3.2	Thể hiện được sự tự chịu trách nhiệm của bản thân và với các bên liên quan trong quá trình học tập thông qua quá trình tuân thủ các đánh giá, quy định của chương trình đào tạo.
PLO1.3	Hiểu sâu hơn các khái niệm kinh tế vĩ mô, kinh tế phát triển và từ đó hiểu về các hoạt động kinh tế của doanh nghiệp và của các cơ quan quản lý nhà nước.	PLO 3.3	Thể hiện được khả năng phân tích để có chính kiến về chuyên môn, tự đưa ra những đánh giá chuyên môn riêng của bản thân và giao việc, giám sát quá trình thực hiện công việc của người khác trong đội nhóm.
		PLO 3.4	Chứng minh được khả năng lập kế hoạch trong đó phản ánh cụ thể mục tiêu, quá trình thực thi, ngân sách, kiểm tra, giám sát và lên kế hoạch điều chỉnh bản thân cho phù hợp với định hướng mục tiêu của mình.
PLO1.4	Hiểu và tính được các chỉ tiêu thống kê trong hệ thống tài khoản quốc gia từ đó hiểu được khái niệm ổn định kinh tế vĩ mô khi chính phủ điều hành hoạt động của nền kinh tế.	PLO 3.5	Coi trọng giá trị đạo đức và hành động để chống lại những hành vi vi phạm đạo đức trong môi trường làm việc.
		PLO 3.6	Thể hiện được sự tự chủ, tích cực bản thân của người biết học tập suốt đời (lifelong learner) thông qua quá trình tự cập nhật kiến thức, tự đánh giá bản thân và không ngừng phát triển bản thân.
PLO1.5	Hiểu sâu và có thể triển khai các phương pháp phân tích định lượng trong kinh tế và kinh doanh làm cơ sở cho việc dự báo và ra quyết định trong quá trình nghiên cứu kinh doanh.	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
		28. Ngành Thương mại điện tử	
		Mục tiêu (PO):	
		PO1	Sinh viên tốt nghiệp có kiến thức nền tảng về thương mại điện tử và kiến thức chuyên sâu về một lĩnh vực chuyên môn liên quan đến xây dựng các giải pháp công nghệ trong thương mại điện tử hoặc triển khai vận hành và quản trị hoạt động thương mại điện tử cho doanh nghiệp.
PLO1.6	Hiểu và có thể áp dụng các phương pháp thống kê nghiên cứu các hiện tượng xã hội từ đó kiến nghị các		

	chính sách nhà nước liên quan đến vấn đề xã hội.	PO2	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng lập kế hoạch kinh doanh điện tử; xây dựng, triển khai các giải pháp thương mại điện tử tại các doanh nghiệp hoặc các cơ quan nhà nước.
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			
PLO2.1	Thành thạo trong việc xác định nhu cầu dữ liệu, thiết kế nghiên cứu, khảo sát, xử lý và phân tích dữ liệu phục vụ nhu cầu thông tin để hỗ trợ việc ra quyết định trong quản lý và kinh doanh.	PO3	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng phân tích, thiết kế và xây dựng các hệ thống thông tin, ứng dụng các giải pháp công nghệ thông tin nhằm hỗ trợ kinh doanh điện tử, chứng thực điện tử và an toàn trong giao dịch điện tử.
PLO2.2	Có khả năng phản biện, phê phán, giải thích thuyết phục các lựa chọn trong thiết kế nghiên cứu, điều tra và phân tích dữ liệu.	PO4	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng quản trị vận hành và đánh giá hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trên nền tảng số hóa; có khả năng nhận biết và giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động thương mại điện tử.
		PO5	Sinh viên tốt nghiệp có khả năng phát triển kiến thức, các kỹ năng để khởi nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực Thương mại điện tử hoặc tiếp tục học tập sau khi tốt nghiệp.
- Chuẩn đầu ra (PLO):			
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)			
PLO2.3	Thành thạo trong việc trình bày và truyền đạt ý nghĩa của kết quả phân tích cho các bên có liên quan.	PLO1.1	Hiểu những kiến thức nền tảng về kinh tế xã hội, khoa học chính trị và pháp luật trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn Việt Nam.
PLO2.4	Biết tự đánh giá kết quả công việc và đánh giá kết quả thực hiện của những các thành viên trong nhóm cùng làm việc.	PLO1.2	Hiểu những kiến thức nền tảng về hệ thống thông tin, công nghệ thông tin phục vụ cho việc triển khai các hoạt động thương mại điện tử của doanh nghiệp.
PLO2.5	Có kỹ năng tổ chức và quản lý nhóm. Biết lắng nghe và giải quyết các vấn đề phát sinh trong nhóm.	PLO1.3	Hiểu những kiến thức nền tảng về hoạt động kinh doanh và chiến lược cạnh tranh của doanh nghiệp trong môi trường số.
PLO2.6	Có kỹ năng thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và với những người khác.	PLO1.4	Hiểu những kiến thức về nghiên cứu thị trường, tiếp cận thị trường và phân tích nhu cầu, hành vi khách hàng trực tuyến.
PLO2.7	Có thể sử dụng tương đối thành thạo tiếng Anh giao tiếp và chuyên ngành ở các kỹ năng nghe nói đọc viết bậc B2 (năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam).	PLO1.5	Áp dụng những kiến thức về phương pháp xây dựng chiến lược và các giải pháp kinh doanh điện tử cho các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân.
		PLO1.6	Áp dụng những kiến thức về phân tích, thiết kế, xây dựng, triển khai và quản trị các hệ thống thông tin ứng dụng trong thương mại điện tử.
		PLO1.7	Áp dụng những kiến thức về tổng hợp, phân tích dữ liệu và báo cáo quản trị nhằm hỗ trợ ra quyết định trong thương mại điện tử.
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)			
		PLO2.1	Thuần thực việc xây dựng chiến lược và lập kế hoạch kinh doanh thương mại điện tử.
		PLO2.2	Thuần thực việc phân tích, thiết kế, xây dựng, triển khai các hệ thống thông tin trong thương mại điện tử.
		PLO2.3	Thuần thực việc triển khai và quản trị hoạt động thương mại điện tử trong doanh nghiệp.
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)			

PLO3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện môi trường làm việc có nhiều biến đổi, biết chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	PLO2.4	Thuần thục việc tổng hợp, phân tích dữ liệu nhằm đánh giá hiệu quả của hoạt động kinh doanh và ra quyết định trong thương mại điện tử.
		PLO2.5	Thích ứng việc khởi nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực thương mại điện tử.
		PLO2.6	Thiết lập năng lực ngoại ngữ theo qui định: đạt chứng chỉ TOEIC 500 .
PLO3.2	Có khả năng lập kế hoạch, điều phối, phối hợp các nguồn lực để cải thiện hiệu quả các hoạt động.	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO3.3	Đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn.	PLO3.1	Khả năng ứng xử có trách nhiệm với bản thân, công việc, nghề nghiệp và xã hội; kỷ luật, hợp tác, sáng tạo và chuyên nghiệp trong công việc.
PLO3.4	Có khả năng quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.	PLO3.2	Khả năng ứng xử và trách nhiệm trong làm việc nhóm và hướng dẫn, giám sát những người khác trong nhóm thực hiện nhiệm vụ được giao.
		PLO3.3	Coi trọng giá trị và có tư cách đạo đức tốt trong công việc và cuộc sống
18. Ngành Toán kinh tế		Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất và chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.	
Mục tiêu (PO)		29. Ngành Luật kinh tế	
STT	Mô tả (Description)	Mục tiêu (PO):	
PO1	Học viên được trang bị các kiến thức nâng cao về kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, tài chính - ngân hàng và các lý thuyết kinh tế liên quan	Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Luật Kinh tế, sinh viên sẽ có các kiến thức và kỹ năng chuyên sâu trong lĩnh vực kinh tế và pháp lý ở các góc độ sau:	
PO2	Học viên có kiến thức về toán cao cấp, toán ứng dụng, bao gồm phương trình vi phân, phương trình đạo hàm riêng, lý thuyết điều khiển tối ưu, hệ động lực trong kinh tế.	PO1	Sinh viên được trang bị các kiến thức khoa học cơ bản về kinh tế, chính trị - xã hội, chính trị, tư duy logic và pháp luật, hiểu được các quy luật vận động cơ bản của kinh tế thị trường cũng như vai trò của pháp luật tác động đến các quan hệ kinh tế trong điều kiện hội nhập.
PO3	Học viên được trang bị các kiến thức về thống kê, kinh tế lượng, phương pháp nghiên cứu định lượng định lượng và các công cụ xử lý dữ liệu cơ bản cũng như nâng cao và vận dụng được trong thực tế khi thực hiện nghiên cứu hoặc giải quyết các vấn đề thực tiễn	PO2	Sinh viên có kiến thức pháp lý chuyên sâu trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp, thành lập, tổ chức lại, giải thể và phá sản doanh nghiệp cùng với các kiến thức pháp lý quan trọng về giao kết, thực thi hợp đồng thương mại, nhận diện được các ưu điểm và hạn chế của từng phương thức giải quyết tranh chấp thương mại, đầu tư bằng tố tụng tòa án hoặc bằng trọng tài. Ngoài ra, sinh viên còn được trang bị các kiến thức pháp lý quan trọng trong các lĩnh vực sở hữu trí tuệ, đất đai, cạnh tranh, thương mại quốc tế.
		PO3	Rèn luyện cho sinh viên những kỹ năng quan trọng về tư vấn pháp lý, kỹ năng thuyết trình lưu loát trước khách hàng, kỹ năng tham gia đàm phán, soạn thảo hợp đồng trong lĩnh vực dân sự, thương mại, lao động, kỹ năng viết và phân tích tình huống pháp lý phát sinh từ thực tiễn hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, của cơ quan, đơn vị mà họ công tác dựa trên nền tảng kiến thức pháp luật trong lĩnh vực kinh tế, dân sự, lao động mà họ đã được trải nghiệm từ chương trình đào tạo Luật Kinh tế

PO4	Học viên khám phá được mối quan hệ mật thiết giữa toán học và kinh tế học, nhận biết được bản chất toán học của các mô hình kinh tế, các lý thuyết kinh tế, các mối quan hệ kinh tế - tài chính - ngân hàng và từ đó vận dụng các kiến thức toán và thống kê có liên quan để giải quyết các vấn đề thực tiễn.	PO4	Với các kiến thức pháp lý đã học, sinh viên có thể tự khởi nghiệp kinh doanh dưới hình thức doanh nghiệp, tham gia tranh tụng bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, cơ quan đơn vị mình công tác trong quan hệ tổ tụng, có ý thức thượng tôn pháp luật, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức khác trong hoạt động kinh doanh
		- Chuẩn đầu ra (PLO):	
		Về kiến thức	
		PLO1.1	Có kiến thức cơ bản về khoa học kinh tế, khoa học chính trị, luật học và các học thuyết pháp lý
		PLO1.2	Hiểu được những vấn đề cơ bản về Nhà nước và pháp luật, về tổ chức bộ máy Nhà nước, các nguyên tắc cơ bản của pháp luật thương mại, dân sự, hình sự, hành chính cũng như sự khác biệt trong tổ tụng dân sự, tổ tụng hành chính, tổ tụng hình sự,
		PLO1.3	Giải thích sự khác biệt giữa hợp đồng dân sự với hợp đồng thương mại, giữa các hình thức giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật đất đai, các thủ tục gia nhập và rút lui khỏi thương của doanh nghiệp, cũng như sự khác biệt giữa các mô hình quản trị doanh nghiệp theo quy định của pháp luật doanh nghiệp
		PLO1.4	Xác được khung pháp luật điều chỉnh hoạt động sở hữu trí tuệ, đầu tư thương mại quốc tế, công pháp quốc tế trong điều kiện hội nhập
		PLO1.5	Diễn giải được những ưu điểm và hạn chế của từng phương thức giải quyết tranh chấp dân sự, thương mại trong nước và quốc tế
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO2.1	Có kỹ năng lập luận, phân tích luật học vào việc giải quyết các tình huống pháp lý phát sinh trong các quan hệ dân sự, lao động, thương mại, đầu tư và sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp
		PLO2.2	Có kỹ năng thực hành nghề luật như tư vấn pháp luật, tham gia công tác tổ tụng tại tòa án, trọng tài
		PLO2.3	Có khả năng tư duy, phản biện lại các quan điểm đối lập, soạn thảo được một số hợp đồng thông dụng trong lĩnh vực dân sự, thương mại cũng như soạn thảo được các văn bản hành chính để ứng dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước.
		PLO2.4	Có kỹ năng thảo luận, làm việc nhóm đa ngành trong các lĩnh vực dân sự, thương mại, lao động và sở hữu trí tuệ
		PLO2.5	Thuyết trình, giải trình mạch lạc trước khách hàng, cơ quan tổ tụng, cơ quan quản lý nhà nước
		PLO2.5	Có kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh pháp lý với các đối tác nước ngoài trong quan hệ thương mại, đầu tư, tổ tụng.
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PO5	Học viên có khả năng lập trình, sử dụng các phần mềm chuyên môn để xử lý hỗ trợ các công việc tính toán, phát triển, cài đặt và thực thi các chương trình máy tính phục vụ cho việc xử lý các vấn đề thực tiễn bằng các công cụ toán học hoặc công cụ định lượng		
PO6	Học viên có được các kỹ năng cần thiết để lập mô hình toán học và thống kê cho các lý thuyết kinh tế, tài chính, ngân hàng hoặc các vấn đề thực tiễn có liên quan, xây dựng tư duy phân tích, tư duy logic và tư duy phản biện trong việc giải quyết các vấn đề chuyên môn.		
PO7	Học viên có được các kỹ năng cần thiết để lập mô hình toán học và thống kê cho các lý thuyết kinh tế, tài chính, ngân hàng hoặc các vấn đề thực tiễn có liên quan, xây dựng tư duy phân tích, tư duy logic và tư duy phản biện trong việc giải quyết các vấn đề chuyên môn.		
PO8	Học viên có được các kỹ năng cần thiết để lập mô hình toán học và thống kê cho các lý thuyết kinh tế, tài chính, ngân hàng hoặc các vấn đề thực tiễn		

	có liên quan, xây dựng tư duy phân tích, tư duy logic và tư duy phân biện trong việc giải quyết các vấn đề chuyên môn.	PLO3.1	Lắng nghe các ý kiến đóng góp về mặt pháp lý của đồng nghiệp trong thảo luận tập thể, tôn trọng các quan điểm phân biện đối lập
PO9	Học viên có được các kỹ năng cần thiết để lập mô hình toán học và thống kê cho các lý thuyết kinh tế, tài chính, ngân hàng hoặc các vấn đề thực tiễn có liên quan, xây dựng tư duy phân tích, tư duy logic và tư duy phân biện trong việc giải quyết các vấn đề chuyên môn.	PLO3.2	Có tinh thần trách nhiệm, trung thực trong quản trị doanh nghiệp, tận tâm bảo vệ lợi ích của cổ đông/thành viên, khách hàng của công ty, coi trọng các quyền và lợi ích hợp pháp của đối tác, khách hàng trong giao kết, thực thi hợp đồng
		PLO3.3	Tranh luận, bảo vệ quan điểm của cá nhân mình trong quan hệ tổ tụng, trong quản trị doanh nghiệp, có thể đưa ra các kiến nghị lập pháp để hoàn thiện pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh, thương mại
		PLO3.4	Có khả năng tự khởi nghiệp để kinh doanh dưới hình thức doanh nghiệp.
		PLO3.5	Có ý thức thượng tôn pháp luật trong kinh doanh, có đạo đức tốt trong hành nghề luật
		- Chuẩn đầu ra (PLO)	
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)		30. Ngành Công nghệ và đổi mới sáng tạo	
PLO1.1	Học viên được trang bị các kiến thức nâng cao về kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, tài chính - ngân hàng và các lý thuyết kinh tế liên quan	Mục tiêu (PO):	
PLO1.2	Học viên có kiến thức về toán ứng dụng, bao gồm phương trình vi phân, phương trình đạo hàm riêng, lý thuyết điều khiển tối ưu, hệ động lực trong kinh tế	PO1	Sinh viên có kiến thức về kinh tế, kinh doanh.
PLO1.3	Học viên được trang bị các kiến thức về thống kê, kinh tế lượng, phương pháp nghiên cứu định lượng và các công cụ xử lý dữ liệu và vận dụng được khi thực hiện nghiên cứu hoặc giải quyết các vấn đề thực tiễn	PO2	Sinh viên có kiến thức về công nghệ và đổi mới sáng tạo.
		PO3	Kỹ năng tư duy sáng tạo, thích nghi công nghệ, dẫn dắt đổi mới sáng tạo trong tổ chức, kỹ năng tư duy đột phá.
		PO4	Sinh viên có năng lực làm việc độc lập, làm việc nhóm trong môi trường công nghệ liên tục thay đổi và kinh doanh chuyên đổi số.
PLO1.4	Học viên nhận biết và khám phá được mối quan hệ mật thiết giữa toán học và kinh tế học, nhận biết được bản chất toán học của các mô hình kinh tế, các lý thuyết kinh tế,	PO5	Có ý thức trách nhiệm đối với cá nhân, gia đình, cộng đồng, xã hội, ý thức phục vụ đất nước, đạo đức nghề nghiệp, và sự trung thực.
		- Chuẩn đầu ra (PLO):	
		Về kiến thức	
		PLO1.1	Có kiến thức cơ bản về toán, tin học và khoa học dữ liệu để phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quản trị đổi mới sáng tạo.
		PLO1.2	Có kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, kinh tế và khoa học xã hội, nhân văn cho việc giải thích, phân tích những vấn đề trong quản trị đổi mới sáng tạo.

	các mối quan hệ trong kinh tế - tài chính - ngân hàng và từ đó vận dụng các kiến thức toán và thống kê có liên quan để giải quyết các vấn đề thực tiễn	PLO1.3	Áp dụng kiến thức quản trị doanh nghiệp vào phát triển tinh thần doanh nhân (entrepreneurship) phù hợp với ngành.
		PLO1.4	Áp dụng kiến thức thuộc lĩnh vực công nghệ như trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ chuỗi khối (Blockchain), khoa học dữ liệu (Data science) giải quyết các vấn đề về kinh doanh.
PLO1.5	Học viên biết cách xây dựng thuật toán, lập trình, mô phỏng, phát triển các đoạn mã lệnh trên phần mềm hoặc xây dựng các chương trình máy tính phục vụ cho việc xử lý các vấn đề cần giải quyết bằng các công cụ toán học hoặc công cụ định lượng	PLO1.5	Áp dụng kiến thức đổi mới sáng tạo giúp phát triển kinh doanh và thương mại hoá các dịch vụ, sản phẩm mới.
		PLO1.6	Áp dụng kiến thức quản trị đổi mới sáng tạo để xây dựng văn hóa đổi mới sáng tạo liên tục trong doanh nghiệp, tổ chức.
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO2.1	Có kỹ năng nghiên cứu và ứng dụng công nghệ trong việc giải quyết các vấn đề kinh doanh.
		PLO2.2	Có kỹ năng dẫn dắt doanh nghiệp, tổ chức áp dụng công nghệ và thực hành đổi mới sáng tạo.
PLO1.6	Nhận ra được những vấn đề giải quyết trong lý thuyết cũng như thực tiễn của cá nhân, doanh nghiệp hoặc của nền kinh tế; và lựa chọn được mô hình toán cũng như các công cụ định lượng phù hợp để tìm giải pháp và hỗ trợ cho quá trình ra quyết định của doanh nghiệp	PLO2.3	Có kỹ năng giao tiếp nói và viết, ngôn ngữ và phi ngôn ngữ hiệu quả và làm việc trong môi trường hội nhập.
		PLO2.4	Có kỹ năng nhận thức và giải quyết các vấn đề chuyên môn phức tạp, tư duy nhận thức linh hoạt (cognitive flexibility), tư duy sáng tạo và tư duy đột phá trong lĩnh vực công nghệ và đổi mới sáng tạo.
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
		PLO3.1	Có năng lực làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong môi trường công nghệ số, thực tế ảo, dữ liệu lớn.
		PLO3.2	Có năng lực tổ chức và thực hiện dự án về công nghệ và đổi mới sáng tạo.
PLO1.7	Học viên biết cách chuyên các giải pháp và kết quả phân tích sang các ứng dụng trong thế giới thực; tổng hợp, so sánh và đánh giá những giải pháp cho các thực tiễn; tìm ra giải pháp và phương án tối ưu	PLO3.3	Có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.
		PLO3.4	Có năng lực học tập suốt đời.
		31. Ngành Công nghệ truyền thông	
		31.1 Chuyên ngành Truyền thông số và thiết kế đa phương tiện	
		Mục tiêu (PO):	
		PO1	Sinh viên được đào tạo kiến thức toàn diện, nền tảng chắc chắn và khả năng sẵn sàng làm việc trong lĩnh vực truyền thông, cũng như hiểu sự liên kết với các ngành khác trong các bối cảnh khác nhau, có quan điểm toàn cầu về lĩnh vực truyền thông và hướng đến phát triển bền vững.
		PO2	Sinh viên được đào tạo để có kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, trong nhiều ngữ cảnh khác nhau và bằng nhiều hình thức khác nhau; có khả năng thu thập, phân tích và đánh giá thông tin và ý tưởng để giải quyết vấn đề hiệu quả; có năng lực làm việc theo nhóm, đàm phán, giải quyết xung đột và lãnh đạo để đạt được kết quả mong muốn.
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
PLO2.1	Học viên có được các kỹ năng cần thiết để biểu diễn các vấn đề kinh tế bằng ngôn ngữ của toán học; có thể lập mô hình toán học hoặc mô hình thống kê cho các lý thuyết hoặc thực tiễn trong kinh tế, tài chính, ngân		

	hàng; và có khả năng lựa chọn vận dụng kiến thức toán học để giải quyết các vấn đề đó	PO3	Sinh viên được đào tạo có ý thức về trách nhiệm công dân, xã hội và hành động vì sự bền vững, có khả năng học tập và làm việc tự chủ, độc lập và có đạo đức, hướng đến mục tiêu học tập suốt đời với sự tự tin và kiên trì.
PLO2.2	Học viên có kỹ năng thiết kế nghiên cứu, có khả năng thu thập, xử lý dữ liệu, tổng hợp kết quả, thể hiện và truyền đạt kết quả nghiên cứu, thảo luận các vấn đề chuyên môn và khoa học với người khác	Chuẩn đầu ra (PLO):	
Về kiến thức			
		PLO1.1	Có kiến thức toàn diện, nền tảng chắc chắn và khả năng sẵn sàng làm việc trong lĩnh vực truyền thông số và thiết kế đa phương tiện, cũng như hiểu sự liên kết với các ngành khác trong các bối cảnh khác nhau
		PLO1.2	Có quan điểm toàn cầu về lĩnh vực truyền thông và thiết kế đa phương tiện, hướng đến phát triển bền vững.
PLO2.3	Học viên có khả năng lập trình, sử dụng được các phần mềm chuyên môn; cài đặt và thực thi được các đoạn lệnh hoặc chương trình máy tính để xử lý số liệu, phân tích định lượng nhằm hỗ trợ các công việc tính toán	Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
		PLO2.1	Sinh viên đạt được kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, trong nhiều ngữ cảnh khác nhau và bằng nhiều hình thức khác nhau, bao gồm giao tiếp bằng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, giao tiếp bằng văn bản, hình ảnh, con số và các ứng dụng công nghệ thông tin khác.
		PLO2.2	Sinh viên có khả năng thu thập, phân tích và đánh giá thông tin và ý tưởng để giải quyết vấn đề hiệu quả bằng sự đổi mới, sáng tạo và tư duy phân biện.
PLO2.4	Học viên có khả năng phân tích và đánh giá kết quả thực hiện công việc; có thể trình bày kết quả nghiên cứu dưới nhiều hình thức khác nhau	PLO2.3	Sinh viên có năng lực làm việc theo nhóm, đàm phán, giải quyết xung đột và lãnh đạo để thể hiện ý tưởng và quan điểm khi liên hệ, hợp tác và dẫn dắt những người khác để đạt được kết quả mong muốn.
PLO2.5	Học viên có khả năng thích nghi với nhiều dạng công việc khác nhau, tương tác hiệu quả trong một môi trường đa dạng và năng động	Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
		PLO3.1	Sinh viên có ý thức về trách nhiệm công dân, xã hội và hành động vì sự bền vững.
		PLO3.2	Sinh viên có khả năng học tập và làm việc tự chủ, độc lập và có đạo đức, hướng đến mục tiêu học tập suốt đời với sự tự tin và kiên trì.
		PLO3.3	Sinh viên thấu hiểu được môi trường đa văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.
PLO2.6	Học viên có kỹ năng phân tích, kỹ năng trừu tượng hóa và kỹ năng vận dụng sáng tạo các kiến thức chuyên môn trong thực tiễn	Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra về năng lực tin học, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng như sau: <ul style="list-style-type: none"> • Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500; • Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; • Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; • Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. 32. Ngành Công nghệ tài chính	
PLO2.7	Học viên có trình độ ngoại ngữ tương đương bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam		
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)			

PLO3.1	Học viên có tư duy phân tích, tư duy logic và tư duy phân biện trong việc giải quyết các vấn đề chuyên môn và có thể lập luận bảo vệ quan điểm cá nhân	<p>Mục tiêu</p> <p>Kiến thức (Knowledge):</p> <ul style="list-style-type: none"> - PO1. Sinh viên được đào tạo kiến thức toàn diện, nền tảng chắc chắn về lĩnh vực công nghệ tài chính và ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực tài chính. - PO1. Students are trained with comprehensive knowledge, a solid foundation in financial technology, and the application of technology in the financial field. <p>Kỹ năng (Skills):</p> <ul style="list-style-type: none"> - PO2. Sinh viên có khả năng thích nghi và áp dụng công nghệ mới trong tổ chức, doanh nghiệp tài chính và phi tài chính để giải quyết các vấn đề tài chính, có kỹ năng thiết kế sản phẩm và dịch vụ công nghệ tài chính, có năng lực quản trị công nghệ và khởi nghiệp kinh doanh. - PO2. Students can adapt and apply new technology in financial and non-financial organizations to solve financial problems. They will also obtain skills in designing financial technology products and services, technology management capacity, and business start-ups. <p>Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility):</p> <p>PO3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm: Sinh viên được rèn luyện, hình thành ý thức trách nhiệm đối với cá nhân, cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước, đạo đức nghề nghiệp, và sự trung thực.</p> <p>PO3. Students are trained, forming a sense of responsibility for individuals and communities, a sense of service to the country, professional ethics, and honesty.</p>
PLO3.2	Học viên có khả năng làm việc độc lập, có thể tự học, tự nghiên cứu và cập nhật những kiến thức mới trên nền tảng những kiến thức đã được trang bị; tự định hướng và hướng dẫn người khác	
PLO3.3	Học viên có cách tiếp cận linh hoạt đối với các vấn đề kinh tế trong lý thuyết cũng như những vấn đề thường thấy trong thế giới thực; đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn	
PLO3.4	Học viên có ý thức vận dụng sáng tạo kiến thức và kỹ năng chuyên môn trong quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động thực tiễn liên quan	
		<p>Chuẩn đầu ra</p> <p>Về kiến thức</p>
PLO1.1		Có kiến thức toàn diện, nền tảng chắc chắn và khả năng sẵn sàng làm việc trong lĩnh vực công nghệ tài chính, cũng như hiểu sự liên kết với các ngành khác trong các bối cảnh khác nhau.
PLO1.2		Có quan điểm toàn cầu về lĩnh vực học và hướng đến bền vững.
		Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)
PLO2.1		Đạt được kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, trong nhiều ngữ cảnh khác nhau và bằng nhiều hình thức khác nhau, bao gồm giao tiếp bằng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, giao tiếp bằng văn bản, hình ảnh, con số và các ứng dụng công nghệ thông tin khác
PLO2.2		Có khả năng thu thập, phân tích và đánh giá thông tin và ý tưởng để giải quyết vấn đề hiệu quả bằng sự đổi mới, sáng tạo và tư duy phân biện
PLO2.3		Có năng lực làm việc theo nhóm, đàm phán, giải quyết xung đột và lãnh đạo để thể hiện ý tưởng và quan điểm khi liên hệ, hợp tác và dẫn dắt những người khác để đạt được kết quả mong muốn
		Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)

PLO3.1	Có ý thức về trách nhiệm công dân, xã hội và hành động vì sự bền vững
PLO3.2	Có khả năng học tập và làm việc tự chủ, độc lập và có đạo đức, hướng đến mục tiêu học tập suốt đời với sự tự tin và kiên trì
PLO3.3	Thấu hiểu môi trường đa văn hóa và tôn trọng sự khác biệt
<p>Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500. • Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023. • Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất. • Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. 	
33. Ngành Kinh tế chính trị	
Mục tiêu	
STT	Mô tả (Description)
PO1	Kiến thức chuyên sâu về ngành Kinh tế chính trị Trang bị kiến thức chuyên sâu về kinh tế chính trị, giúp người học giải quyết những vấn đề của thực tiễn liên quan đến lĩnh vực Kinh tế chính trị
PO2	Kiến thức về kinh tế học hiện đại Am hiểu các lý thuyết kinh tế học hiện đại, kiến thức về quan hệ kinh tế quốc tế, có khả năng vận dụng và giải quyết các vấn đề của thực tiễn liên quan
PO3	Kiến thức về quản lý nhà nước và pháp luật Trang bị kiến thức về quản lý nhà nước, quản lý vùng, địa phương và những kiến thức cơ bản về nhà nước, pháp luật
PO4	Kiến thức về kinh tế và chính sách kinh tế. Trang bị kiến thức chuyên sâu về kinh tế chính trị học và chính sách của Đảng và Nhà nước liên quan đến lĩnh vực Kinh tế chính trị.
PO5	Tư duy khoa học, phản biện. Phát triển năng lực nghiên cứu khoa học, tư duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề của thực tiễn.
PO6	Kỹ năng làm việc nhóm. Trang bị kỹ năng hợp tác để làm việc nhóm có hiệu quả bao gồm: năng lực quản lý, lãnh đạo, trách nhiệm giải trình, khả năng hợp tác, các kỹ năng giao tiếp và kỹ năng tương tác với nhóm.
PO7	Thái độ và trách nhiệm.

	Đào tạo những người hăng hái nhiệt tình, biết suy nghĩ đa chiều, tôn trọng sự khác biệt và đa dạng trong xã hội, có trách nhiệm trong công việc và trách nhiệm với tổ chức, xã hội và có ý chí học tập suốt đời.
- Chuẩn đầu ra (PLO)	
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
PLO1.1	Có kiến thức cơ bản về chính trị, xã hội, có khả năng tham gia các tổ chức chính trị, xã hội và các hội nghề nghiệp
PLO1.2	Có kiến thức chuyên sâu về kinh tế chính trị hiểu được sự vận động của phương thức sản xuất TBCN, những vấn đề kinh tế chính trị trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam
PLO1.3	Hiểu được các lý thuyết kinh tế hiện đại, có kiến thức về quan hệ kinh tế quốc tế, có khả năng vận dụng để giải quyết những vấn đề của thực tiễn
PLO1.4	Có kiến thức về pháp luật, quản lý nhà nước, quản lý vùng, địa phương
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
PLO2.1	Có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập để giải quyết những vấn đề của thực tiễn, biết sử dụng các phương pháp phân tích định lượng kết hợp với phương pháp định tính trong nghiên cứu, sử dụng thành thạo các phần mềm thống kê kinh tế trong nghiên cứu
PLO2.2	Có tư duy phân biện độc lập, có kỹ năng giải quyết vấn đề của thực tiễn liên quan đến ngành đào tạo Kinh tế chính trị
PLO2.3	Biết truyền đạt rõ ràng, dễ hiểu các ý tưởng của mình, thuyết phục được người nghe, biết lắng nghe ý kiến của người khác, tự tin trong giao tiếp
PLO2.4	Có khả năng tổ chức, quản lý và lãnh đạo nhóm, hợp tác tốt với mọi người để xây dựng một nhóm làm việc hiệu quả
PLO2.5	Biết trình bày văn bản một cách rõ ràng, súc tích, dễ hiểu, tập trung vào chủ đề chính, tuân thủ các chuẩn mực và quy định trong trích dẫn tài liệu
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO3.1	Thường xuyên cập nhật các lý thuyết mới và nắm bắt những vấn đề của thực tiễn có liên quan đến ngành Kinh tế chính trị sau khi tốt nghiệp
PLO3.2	Coi trọng sự đa dạng và khác biệt trong xã hội, cùng nhau trao đổi, thảo luận để tìm ra sự đồng thuận chung và tiếng nói chung
PLO3.3	Có sự năng động, nhạy bén, có năng lượng tích cực, đóng góp mang tính xây dựng, có trách nhiệm giải trình trong công việc

PLO3.4	Ý thức bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng trong các quyết định
PLO3.5	Chủ động, sáng tạo và dám chịu trách nhiệm trong các quyết định của cá nhân
<p>Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500; Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.</p>	
<p>34. Ngành Marketing kỹ thuật số 4.1. Chuyên ngành Công nghệ marketing Mục tiêu</p>	
STT	Mô tả (Description)
PO1	Sinh viên có thể hiểu các đại cương về triết học, an ninh quốc phòng, chính trị và pháp luật, kinh tế và khoa học xã hội.
PO2	Sinh viên có thể áp dụng kiến thức thực tế, đa dạng về hoạt động phân tích dữ liệu marketing, quản trị dữ liệu, marketing kỹ thuật số, thiết kế trải nghiệm khách hàng, thiết kế và sáng tạo nội dung trên nền tảng số để thích ứng môi trường sự phát triển của công nghệ hiện nay.
PO3	Sinh viên có khả năng trở thành những chuyên gia phân tích dữ liệu marketing dựa trên dữ liệu lớn, và ứng dụng công nghệ vào tìm hiểu khách hàng để nâng cao hiệu quả của hoạt động marketing, thực hiện các hoạt động marketing kỹ thuật số.
PO4	Sinh viên có khả năng học tập suốt đời, kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng tự quản lý công việc, kỹ năng sắp xếp thời gian và kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết thuộc lĩnh vực ngành Công nghệ marketing để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp.
PO5	Sinh viên có năng lực làm việc độc lập và theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, phổ biến kiến thức thuộc ngành Công nghệ marketing.
PO6	Có ý thức trách nhiệm đối với cá nhân, cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước, đạo đức nghề nghiệp, và sự trung thực.
Chuẩn đầu ra	
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
PLO1.1	Hiểu và giải thích được kiến thức đại cương về triết học, an ninh quốc phòng, chính trị và pháp luật, kinh tế và khoa học xã hội.

PLO1.2	Áp dụng kiến thức ngành kinh tế, quản trị, bao gồm kiến thức về kinh doanh quốc tế, marketing cơ bản, quản trị học, tài chính, logistics, thương mại.
PLO1.3	Áp dụng các kiến thức chuyên ngành Marketing kỹ thuật số bao gồm trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, mô phỏng dữ liệu bằng hình ảnh, blockchain, vào việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn.
PLO1.4	Áp dụng các kiến thức chuyên ngành Marketing kỹ thuật số bao gồm marketing kỹ thuật số, sáng tạo nội dung, thiết kế trải nghiệm khách hàng vào việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn.
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
PLO2.1	Thực hiện được một cách cơ bản việc phân tích quản trị, tài chính, kế toán, logistics, thương mại, công nghệ marketing, marketing kỹ thuật số.
PLO2.2	Thành thạo trong phân tích dữ liệu marketing, quản trị dữ liệu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, blockchain trong việc tìm hiểu khách hàng, nâng cao độ tin cậy và giải quyết các vấn đề chuyên môn phức tạp trong lĩnh vực công nghệ marketing.
PLO2.3	Thực hành nghề nghiệp tốt, có năng lực phát hiện vấn đề, phân tích vấn đề, đưa ra các hướng giải quyết trong lĩnh vực quản trị công nghệ marketing. Vận dụng được tư duy hệ thống và logic để giải quyết các vấn đề chính và tuân thủ các quy định về đạo đức nghề nghiệp.
PLO2.4	Sử dụng Tiếng Anh giao tiếp, nghe nói đọc hiểu trong công việc chuyên môn. Tìm kiếm, đọc và tổng hợp tài liệu tiếng Anh chuyên môn hiệu quả từ các nguồn quốc tế uy tín.
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO3.1	Có năng lực học tập suốt đời. Tự nghiên cứu, nâng cao và đổi mới kiến thức, biết cách cập nhật và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn vận hành; nâng cao khả năng nhận biết điểm mạnh yếu trong nguồn lực bản thân và bên ngoài giúp tự cải thiện nâng cao năng lực, cũng như tổ chức và sắp xếp công việc, chủ động lập kế hoạch nghề nghiệp cá nhân.
PLO3.2	Có năng lực làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, và chịu trách nhiệm cá nhân.
PLO3.3	Có năng lực tổ chức thực hiện quản lý thời gian, công việc và học hỏi, phát triển bản thân.
PLO3.4	Có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam, đạt TOEIC 500	

Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHK-TĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023.

Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất

Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng

35. Ngành Trí tuệ nhân tạo

35.1. Chuyên ngành Robot và trí tuệ nhân tạo

Mục tiêu

STT	Mô tả (Description)
PO1	Đào tạo kỹ sư trình độ đại học chuyên ngành robot và trí tuệ nhân tạo đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của thị trường việc làm trong thời đại Cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0
PO2	Kỹ sư nắm được kiến thức nền tảng về công nghệ và kỹ thuật cũng như nền tảng rộng lớn của lĩnh vực robot và trí tuệ nhân tạo
PO3	Kỹ sư có kiến thức để có thể phát triển phần mềm trí tuệ nhân tạo sử dụng cho các hệ thống robot từ cơ bản đến nâng cao, phần mềm/ứng dụng thông minh phục vụ cho việc phát triển kinh doanh và cho mục đích lập nghiệp
PO4	Kỹ sư có kỹ năng tư duy về thích nghi công nghệ, sáng tạo kinh doanh và dẫn dắt đổi mới sáng tạo trong tổ chức, kỹ năng tư duy đột phá
PO5	Kỹ sư có năng lực phát triển và ứng dụng công nghệ trong chuyên đổi số năng lực lãnh đạo và khởi sự kinh doanh
PO6	Kỹ sư có năng lực sử dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo để giải quyết các vấn đề mang tính liên ngành (cross-sector) trong kinh doanh
PO7	Kỹ sư có ý thức trách nhiệm đối với cá nhân, cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước, đạo đức nghề nghiệp, và sự trung thực

Chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)

PLO1.1	Có hiểu biết về chính trị, pháp luật, kinh tế, khoa học xã hội và nhân văn phục vụ cho việc giải thích, phân tích và xử lý những vấn đề trong công việc
PLO1.2	Khả năng áp dụng kiến thức và công cụ hiện đại của toán học, khoa học, kỹ thuật và công nghệ để giải quyết các vấn đề kỹ thuật được xác định rộng rãi phù hợp với ngành học
PLO1.3	Có khả năng thiết kế các hệ thống, thành phần hoặc quy trình đáp ứng các nhu cầu cụ thể cho các vấn đề kỹ thuật được xác định rộng rãi phù hợp với lĩnh vực robot và trí tuệ nhân tạo

Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)

PLO2.1	Khả năng áp dụng giao tiếp bằng văn bản, bằng lời nói và đồ họa trong các môi trường kỹ thuật và phi kỹ thuật được xác định rộng rãi bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, trong nhiều ngữ cảnh khác
--------	---

	nhau và bằng nhiều hình thức khác nhau; và khả năng xác định và sử dụng tài liệu kỹ thuật phù hợp
PLO2.2	Khả năng tiến hành các bài kiểm tra, phép đo và thí nghiệm tiêu chuẩn, đồng thời phân tích và giải thích kết quả để cải thiện quy trình hiệu quả bằng sự đổi mới, sáng tạo và tư duy phản biện
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO3.1	Có năng lực làm việc theo nhóm như một thành viên cũng như lãnh đạo kỹ thuật, đàm phán, giải quyết xung đột và lãnh đạo để thể hiện ý tưởng và quan điểm khi liên hệ, hợp tác và dẫn dắt những người khác để đạt được kết quả mong muốn
PLO3.2	Có khả năng học tập và làm việc tự chủ, độc lập và có đạo đức, hướng đến mục tiêu học tập suốt đời với sự tự tin và kiên trì
PLO3.3	Thấu hiểu môi trường đa văn hóa và tôn trọng sự khác biệt

Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra về năng lực ngoại ngữ, tin học, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng như sau:

- Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500;
- Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHKT-ĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023;
- Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất;
- Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.

36. Ngành An toàn thông tin

Mục tiêu

STT	Mô tả (Description)
PO1	Đào tạo cử nhân ngành ATTT có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe tâm lý và ý thức tổ chức kỷ luật tốt. Nắm vững kiến thức cơ bản về ngành ATTT để có khả năng vận hành các hệ thống ATTT vào giải quyết các vấn đề thực tế trong xã hội
PO2	Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức chuyên sâu về xây dựng, thiết kế triển khai, quản lý, bảo trì và tiến tới có thể tư vấn kiến trúc tổng thể các hệ thống ATTT tiên tiến. Sinh viên có khả năng tự phân tích vấn đề, xây dựng, lựa chọn giải pháp và áp dụng các công nghệ và công cụ của ngành ATTT để giải quyết các vấn đề về bảo mật và ATTT trong các hoạt động kinh doanh (đặc biệt là kinh doanh số), cũng như quản lý điều hành các hệ thống chính quyền điện tử
PO3	Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức ATTT tốt để có thể thành những chuyên gia ATTT & ANM trong tương lai, đảm nhận những vị trí quan trọng như: chuyên gia giám sát và điều hành ATTT & ANM, chuyên gia xử lý và ứng cứu sự cố ATTT & ANM, chuyên gia phân tích tấn công mạng

Chuẩn đầu ra	
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
PLO1.1	Hiểu những kiến thức nền tảng về kinh tế xã hội, khoa học chính trị và pháp luật trong học tập, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề thực tiễn Việt Nam
PLO1.2	Hiểu các nguyên tắc lập trình, kiến trúc máy tính, hệ điều hành, cơ sở dữ liệu, mạng máy tính, hệ thống thông tin, cơ sở an toàn thông tin, lý thuyết mật mã
PLO1.3	Hiểu các kỹ thuật an toàn mạng máy tính, an toàn các ứng dụng web, an toàn điện toán đám mây, an toàn cơ sở dữ liệu, các kỹ thuật tấn công và xâm nhập mạng
PLO1.4	Có kiến thức về các mô hình bảo vệ và các kỹ thuật phòng thủ chống tấn công xâm nhập, quản trị mạng an toàn
PLO1.5	Có kiến thức đánh giá điểm yếu, lỗ hổng, các kỹ thuật kiểm tra an toàn, các vấn đề về chính sách, pháp luật và chuẩn hóa an toàn thông tin
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
PLO2.1	Sử dụng các công cụ để nhận biết, phân tích, giải quyết các vấn đề liên quan đến an toàn, bảo mật thông tin mạng
PLO2.2	Thu thập, phân tích và tổng hợp các yêu cầu về an ninh, bảo mật từ hệ thống thông tin để phục vụ công tác nghiên cứu, xây dựng và phát triển hệ thống an toàn, an ninh thông tin
PLO2.3	Thiết kế và triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đặt ra trong điều kiện thực tế
PLO2.4	Ứng dụng hiệu quả và sáng tạo các kỹ thuật, kỹ năng và công cụ hiện đại để giải quyết những vấn đề thực tế của lĩnh vực An toàn thông tin
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO3.1	Có ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân, chủ động sáng tạo, có ý thức và năng lực hợp tác trong công việc
PLO3.2	Có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ
PLO3.3	Có khả năng chịu trách nhiệm cho những hành vi theo quy định và luật pháp liên quan đến lĩnh vực an toàn thông tin
Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau: Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500; Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất;	

Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng.

37. Ngành Công nghệ thông tin

Mục tiêu

STT	Mô tả (Description)
PO1	Đào tạo cử nhân ngành Công nghệ thông tin có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe và ý thức tổ chức kỷ luật tốt. Nắm vững kiến thức cơ bản về ngành công nghệ thông tin để có khả năng áp dụng CNTT vào giải quyết các vấn đề thực tế trong xã hội
PO2	Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức chuyên sâu về xây dựng, triển khai quản lý, bảo trì và vận hành các hệ thống các hệ thống Công nghệ thông tin. Sinh viên có khả năng phân tích vấn đề, xây dựng, lựa chọn giải pháp và áp dụng các công nghệ và công cụ CNTT để giải quyết các vấn đề trong kinh doanh và quản lý dữ liệu doanh nghiệp
PO3	Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức nền tảng tốt về công nghệ để có thể nắm bắt và làm chủ các công nghệ mới và những tiến bộ trong lĩnh vực CNTT trong tương lai

Chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)

PLO1.1	Hiểu các khái niệm cơ bản, thuật ngữ, tính chất, ưu khuyết điểm, kỹ thuật, mô hình trong lĩnh vực Công Nghệ Thông Tin
PLO1.2	Hiểu và áp dụng các kỹ thuật cơ bản về xây dựng, quản trị, khai thác bảo mật dữ liệu và vận hành các hệ thống thông tin
PLO1.3	Hiểu và áp dụng các kỹ thuật xây dựng phần mềm, có kiến thức và khả năng tham gia vào tất cả các bước của quá trình xây dựng một hệ thống công nghệ thông tin từ khảo sát, phân tích, thiết kế đến xây dựng, kiểm thử và triển khai
PLO1.4	Hiểu về những quy định và luật liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin cũng như hiểu về các xu hướng phát triển của công nghệ trong tương lai

Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)

PLO2.1	Thuần thục trong việc sử dụng các công cụ thông dụng dùng để quản lý, cấu hình, hỗ trợ và vận hành các hệ thống công nghệ thông tin
PLO2.2	Khả năng thích ứng và giải quyết các vấn đề, lựa chọn và đánh giá các giải pháp
PLO2.3	Thuần thục kỹ năng làm việc nhóm và làm việc theo các quy trình phát triển ứng dụng
PLO2.4	Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam

Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)

PLO3.1	Có khả năng làm việc nhóm và hướng dẫn, giám sát những người khác trong nhóm thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu
PLO3.2	Có khả năng tự nghiên cứu và tiếp thu được xu hướng công nghệ và đổi mới trong tương lai cũng như có khả năng chịu trách nhiệm cho những hành vi theo quy định và luật pháp liên quan đến ngành Công nghệ thông tin
<p>Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. <p>38. Ngành Khoa học máy tính</p> <p>Mục tiêu</p>	
STT	Mô tả (Description)
PO1	Đào tạo cử nhân ngành Khoa học máy tính có phẩm chất chính trị, đạo đức, sức khỏe và ý thức tổ chức kỷ luật tốt. Nắm vững kiến thức cơ bản về ngành Khoa học máy tính để có khả năng áp dụng giải thuật, phương pháp, công nghệ tiên tiến liên quan để giải quyết các bài toán thực tiễn
PO2	Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức chuyên sâu về khai thác, ứng dụng phát triển và cải tiến các giải thuật. Sinh viên có khả năng phân tích, xây dựng, lựa chọn giải pháp và áp dụng các công nghệ và công cụ liên quan để giải quyết các bài toán trong kinh tế, kinh doanh, tài chính, kỹ thuật và chăm sóc sức khỏe, v.v.
PO3	Đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức nền tảng tốt về tư duy giải thuật, ứng dụng công nghệ tiên tiến và có thể nắm bắt, làm chủ các công nghệ mới trong các lĩnh vực Trí tuệ nhân tạo, Khai phá dữ liệu, Thị giác máy, Xử lý ngôn ngữ tự nhiên, v.v.
Chuẩn đầu ra	
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
PLO1.1	Hiểu các khái niệm, công nghệ, mô hình trong lĩnh vực Khoa học máy tính.
PLO1.2	Hiểu về nguyên tắc lập trình, thuật toán và quy trình xây dựng phần mềm.
PLO1.3	Có kiến thức về phân tích, đánh giá, đề xuất và xây dựng giải pháp tích hợp tính năng vào hệ thống phần mềm của các tổ chức, doanh nghiệp

PLO1.4	Có kiến thức về xây dựng giải pháp phần mềm độc lập dựa trên việc khai thác các công nghệ tiên tiến để giải quyết các bài toán thực tiễn
PLO1.5	Có kiến thức và khả năng trong việc xây dựng các dự án khởi nghiệp
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
PLO2.1	Sử dụng thành thạo một số ngôn ngữ lập trình phổ biến và các giải pháp phần mềm hỗ trợ
PLO2.2	Ứng dụng các thuật toán, phương pháp, mô hình tiên tiến để giải quyết các bài toán ứng dụng
PLO2.3	Phân tích và phát triển các thuật toán để giải quyết các bài toán thực tiễn.
PLO2.4	Xây dựng và phát triển các dự án khởi nghiệp trong lĩnh vực công nghệ
PLO2.5	Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	
PLO3.1	Có khả năng làm việc độc lập trong việc nghiên cứu và phát triển các thuật toán, áp dụng các công nghệ tiên tiến, và xây dựng các giải pháp phần mềm trong các dự án công nghệ
PLO3.2	Có khả năng phối hợp nhóm, tương tác giữa các nhóm, cũng như quản lý và theo dõi tiến độ thực hiện dự án để đáp ứng các yêu cầu đã đưa ra
PLO3.3	Có khả năng chịu trách nhiệm cho những hành vi theo quy định và luật pháp liên quan đến lĩnh vực khoa học máy tính
<p>Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. 	
39. Ngành Kinh doanh số	
Mục tiêu	
STT	Mô tả (Description)
PO1	Sau khi hoàn thành chương trình, người học được trang bị các kiến thức nền tảng trong kinh doanh số, các kiến thức quản trị và vận hành doanh nghiệp trong môi trường số. Đồng thời, người học có thể nắm rõ các điều luật, căn cứ pháp lý, đạo đức và trách nhiệm xã hội liên quan đến xây dựng và phát triển doanh nghiệp kinh doanh số.

PO2	Chương trình cũng trang bị các kỹ năng cần thiết cho một nghiệp chủ cũng như nhà quản trị như khả năng hoạt động độc lập và phối hợp hoạt động theo nhóm; có phong cách làm việc chuyên nghiệp, có tầm nhìn sâu rộng và kỹ năng phân tích, tổng hợp vấn đề; có năng lực ứng dụng tư duy phân tích, giải quyết vấn đề, và kỹ năng giao tiếp chuyên nghiệp khi tiến hành các dự án kinh doanh số; và kỹ năng đàm phán và lãnh đạo.
PO3	Sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh doanh số có thể làm việc tại các tập đoàn, công ty trong và ngoài nước hoạt động trong lĩnh vực Kinh doanh số hoặc các doanh nghiệp có bộ phận chuyên đổi số. Cụ thể, cử nhân ngành Kinh doanh số có thể đảm nhận các vị trí công việc: nhân viên kinh doanh, phân tích dữ liệu kinh doanh; nhân viên chăm sóc khách hàng, phát triển sản phẩm, phát triển thị trường; nhân viên marketing số, nhân viên bán hàng, quản lý kênh phân phối; nhân viên bộ phận thương mại điện tử; nhân viên trong các dự án phát triển sản phẩm số; hoặc làm nhân viên trong các bộ phận chuyên đổi số của mọi tổ chức, mọi doanh nghiệp.
Chuẩn đầu ra	
Chuẩn đầu ra Kiến thức (Knowledge)	
PLO1.1	Phân tích một cách cơ bản các kiến thức về kinh tế, chính trị, pháp luật
PLO1.2	Nắm vững các kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin, ứng dụng kỹ thuật số vào hoạt động kinh doanh
PLO1.3	Nắm rõ các điều luật, căn cứ pháp lý, đạo đức và trách nhiệm xã hội liên quan đến xây dựng và phát triển doanh nghiệp kinh doanh số
PLO1.4	Mô tả, thiết kế được các kế hoạch kinh doanh số; hiểu và áp dụng được các kỹ thuật số vào hoạt động marketing, tài chính, kế toán, vận hành, nhân sự
Chuẩn đầu ra Kỹ năng (Skills)	
PLO2.1	Hiểu và thực hành được các kỹ năng nhận dạng vấn đề, thu thập thông tin, xử lý thông tin và giải quyết vấn đề trong môi trường kinh doanh số
PLO2.2	Chứng minh được kỹ năng phân biện thông qua quá trình tư duy đa chiều, tư duy logic, tranh luận và bảo vệ luận điểm cá nhân/ý tưởng cá nhân trong môi trường kinh doanh số
PLO2.3	Thể hiện được kỹ năng lãnh đạo, quản lý thông qua quá trình dẫn dắt nhóm, làm việc nhóm, quản lý thời gian và ra quyết định trong môi trường kinh doanh số
PLO2.4	Chứng minh được kỹ năng giải quyết xung đột thông qua quá trình làm việc đội/nhóm trong môi trường kinh doanh số
Chuẩn đầu ra Mức độ tự chủ và trách nhiệm (Autonomy and Responsibility)	

			<table border="1"> <tr> <td>PLO3.1</td> <td>Chứng minh được sự tự chủ của bản thân đối với quá trình học tập thông qua việc thu thập kiến thức, thông tin liên quan từ các nguồn tài liệu khác nhau</td> </tr> <tr> <td>PLO3.2</td> <td>Thể hiện được sự tự chịu trách nhiệm của bản thân trong quá trình học thông qua quá trình tuân thủ các đánh giá, quy định của chương trình đào tạo</td> </tr> <tr> <td>PLO3.3</td> <td>Thể hiện được khả năng giao việc, giám sát quá trình thực hiện công việc của người khác trong đội nhóm</td> </tr> <tr> <td>PLO3.4</td> <td>Thể hiện được sự tự chủ, tự chịu trách nhiệm của bản thân của người biết học tập suốt đời (lifelong learner) thông qua quá trình tự cập nhật kiến thức, tự đánh giá bản thân và không ngừng phát triển bản thân</td> </tr> </table>	PLO3.1	Chứng minh được sự tự chủ của bản thân đối với quá trình học tập thông qua việc thu thập kiến thức, thông tin liên quan từ các nguồn tài liệu khác nhau	PLO3.2	Thể hiện được sự tự chịu trách nhiệm của bản thân trong quá trình học thông qua quá trình tuân thủ các đánh giá, quy định của chương trình đào tạo	PLO3.3	Thể hiện được khả năng giao việc, giám sát quá trình thực hiện công việc của người khác trong đội nhóm	PLO3.4	Thể hiện được sự tự chủ, tự chịu trách nhiệm của bản thân của người biết học tập suốt đời (lifelong learner) thông qua quá trình tự cập nhật kiến thức, tự đánh giá bản thân và không ngừng phát triển bản thân	
PLO3.1	Chứng minh được sự tự chủ của bản thân đối với quá trình học tập thông qua việc thu thập kiến thức, thông tin liên quan từ các nguồn tài liệu khác nhau											
PLO3.2	Thể hiện được sự tự chịu trách nhiệm của bản thân trong quá trình học thông qua quá trình tuân thủ các đánh giá, quy định của chương trình đào tạo											
PLO3.3	Thể hiện được khả năng giao việc, giám sát quá trình thực hiện công việc của người khác trong đội nhóm											
PLO3.4	Thể hiện được sự tự chủ, tự chịu trách nhiệm của bản thân của người biết học tập suốt đời (lifelong learner) thông qua quá trình tự cập nhật kiến thức, tự đánh giá bản thân và không ngừng phát triển bản thân											
			<p>Ngoài những chuẩn đầu ra trên, sinh viên tốt nghiệp đạt các chuẩn đầu ra như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực ngoại ngữ bậc 3/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, đạt TOEIC 500; - Đạt chứng chỉ tin học theo Quyết định số 175/QĐ-ĐHK-TĐBCLPTCT ngày 02 tháng 02 năm 2023; - Đạt chứng chỉ Giáo dục thể chất; - Đạt chứng chỉ Giáo dục quốc phòng. 									

III Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học

	<p>Thực hiện Chiến lược phát triển thành đại học đa ngành định hướng nghiên cứu và với phương châm xem người người học là trọng tâm trong mọi lĩnh vực hoạt động, UEH đã chuyên nghiệp hóa, chuyên môn hóa công tác chăm sóc và hỗ trợ người học thông qua việc thành lập Phòng Chăm sóc và hỗ trợ người học theo Quyết định số 2889/QĐ-ĐHK-TĐNNL ngày 28/10/2020 trên cơ sở sáp nhập các bộ phận từ các phòng, ban liên quan (https://dsa.ueh.edu.vn/chuc-nang-nhiem-vu/).</p> <p>Phòng Chăm sóc và hỗ trợ người học thực hiện các chức năng sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Giữ vai trò là cổng thông tin tích hợp, lưu trữ thông tin tổng thể về các vấn đề của UEH trong công tác chăm sóc và hỗ trợ người học một cách đầy đủ nhất. 2. Là cầu nối giữa UEH và các bên liên quan trong các hoạt động tư vấn và hỗ trợ thông tin. Các bên liên quan bao gồm: viên chức, người lao động, người học, người học tiềm năng, cựu người học, cựu viên chức, chính quyền, đối tác trong và ngoài nước. 3. Là đơn vị đầu mối hoặc phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan trong việc giải quyết các thắc mắc, khiếu nại, tố cáo của người học 4. Là đơn vị thứ ba, độc lập đánh giá chất lượng hỗ trợ và chăm sóc người học của các đơn vị và chịu sự đánh giá chất lượng phục vụ từ người học và các đơn vị có liên quan.
--	--

Với các chức năng trên, thông qua Phòng Chăm sóc và hỗ trợ người học, UEH tổ chức, triển khai các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho tất cả người học ở các bậc, hệ đào tạo. Cụ thể gồm có:

1. Hoạt động tư vấn, phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động để hỗ trợ người học rèn luyện kỹ năng hướng nghiệp

Thành lập bộ phận chuyên trách công tác tư vấn, hỗ trợ và dịch vụ người học hoạt động hiệu quả; Phối hợp với các đơn vị tổ chức talkshow bổ ích, thu hút đông đảo người học tham gia, trong đó, chú trọng tập trung vào đối tượng sinh viên đại học chính quy.

2. Hoạt động định hướng

Triển khai và tổ chức Hoạt động định hướng nhằm cung cấp thông tin nhằm giúp người học nắm rõ các quy định trong học tập, sinh hoạt, các kênh thông tin, hệ thống chăm sóc, hỗ trợ và tư vấn chuyên nghiệp tại UEH. Thông qua các hoạt động cụ thể (tọa đàm, trải nghiệm thực tế, giao lưu, ngày hội...) giúp người học mới hòa nhập vào hành trình đến với tri thức cũng như trải nghiệm không gian Đại học UEH.

Đối với sinh viên đại học chính quy, hoạt động định hướng được tổ chức kết nối với nội dung học tập Tuần Sinh hoạt công dân - sinh viên hàng năm theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Qua đó, UEH triển khai một cách đồng bộ các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng và công tác sinh viên theo đúng các văn bản chỉ đạo cấp trên, với hình thức và nội dung được cụ thể hóa theo chiến lược phát triển của UEH.

3. Cố vấn học tập đối với sinh viên đại học chính quy

Quản lý và tổ chức thực hiện hoạt động cố vấn học tập tại UEH; đáp ứng mọi nhu cầu tư vấn về học tập cho sinh viên tại UEH: tư vấn về phương pháp học tập ở bậc đại học, tư vấn xây dựng và điều chỉnh kế hoạch học tập phù hợp với năng lực và hoàn cảnh của sinh viên, tư vấn về chuyên môn và hướng dẫn nghiên cứu khoa học.

4. Hoà nhập đa văn hoá

Thực hiện tư vấn, hỗ trợ cho các người học thuộc các dân tộc, các vùng miền khác nhau của Việt Nam được hòa nhập và thích nghi với môi trường học tập tại UEH. Ngoài ra, với định hướng quốc tế hóa ngày càng sâu rộng, UEH tạo môi trường thuận lợi giúp cho sinh viên quốc tế theo học tại Việt Nam được hòa nhập văn hóa Á Đông cũng như giới thiệu văn hóa của quốc gia mình đến bạn bè thế giới qua các hoạt động giao lưu văn hóa, tư vấn và trợ giúp cá nhân, giới thiệu nơi ở, hoạt động giải trí, ẩm thực...

5. Phòng chống quấy rối tình dục

Thường xuyên nắm bắt thông tin và có giải pháp phù hợp hỗ trợ người học nhằm phòng ngừa và ngăn chặn các trường hợp liên quan đến hành vi quấy rối tình dục trong môi trường học tập tại UEH.

Đội ngũ viên chức, bộ phận chuyên trách sẽ giúp người học hiểu rõ thế nào là hành vi liên quan, hình thức thực hiện được xem là quấy rối tình dục; đề xuất xây dựng các quy định, quy tắc ứng xử và chế tài để giúp ngăn ngừa và phòng chống quấy rối tình dục trong môi trường UEH; nghiên cứu các quy định pháp luật liên quan để tư vấn người học tốt nhất.

6. Hỗ trợ người học khuyết tật, người học gặp khó khăn, có hoàn cảnh đặc biệt, hoặc các trường hợp đột xuất khác

Tiếp nhận thông tin một cách đầy đủ, toàn diện, nhằm thực hiện tốt việc tư vấn và hỗ trợ cho người học khuyết tật về: học tập, nơi ở, các cơ sở vật chất, phần mềm công nghệ hỗ trợ, chính sách học bổng, các vấn đề cá nhân khác... Ngoài ra, đơn vị chuyên trách sẽ phối hợp các đơn vị liên quan trong việc tổ chức hoạt động giảng dạy và học tập theo hướng hỗ trợ tích cực cho người học khuyết tật.

Thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với lớp, cố vấn học tập, quản lý lớp, giảng viên, tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên... để kịp thời tổ chức thăm, viếng, hỗ trợ, chăm sóc và động viên người học và gia đình trong trường hợp người học bị bệnh hiểm nghèo, gặp tai nạn, qua đời...

7. Giải quyết thắc mắc, khiếu nại

Là đầu mối tập trung tiếp nhận các thắc mắc, khiếu nại từ người học liên quan đến các hoạt động của UEH; việc giải quyết khiếu nại, thắc mắc được phối hợp thực hiện từ nhiều phía, đảm bảo các nguyên tắc về bảo vệ thông tin của người gửi, nhằm phản hồi, giải quyết triệt để những vấn đề mà người học gặp phải, đảm bảo các quyền lợi và nghĩa vụ chính đáng của người học, giúp người học yên tâm tập trung học tập, tin tưởng vào các hoạt động dịch vụ đào tạo của UEH.

8. Dịch vụ hỗ trợ người học

Tiếp nhận và thực hiện đầy đủ các dịch vụ về cấp các giấy tờ liên quan và giải quyết các thủ tục hành chính cho người học, thông qua cổng giao dịch điện tử, gồm có: cấp giấy xác nhận người học; giấy xác nhận sinh viên; giấy xác nhận vay vốn; cấp bảng điểm, bản sao văn bằng; sao y bảng điểm, bằng cấp; giấy giới thiệu sinh viên thực tập; dịch vụ hỗ trợ sinh viên quốc tế; tín dụng học tập... Các dịch vụ hỗ trợ được cung cấp trực tuyến tạo thuận tiện và tiết kiệm thời gian cho người học.

Với chiến lược đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, UEH đã không ngừng khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin vào quá trình quản lý, vận hành nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, hoạt động chăm sóc và hỗ trợ dành cho người học, đảm bảo các nhu cầu của người học được giải quyết một cách tối ưu nhất. UEH đã triển khai dịch vụ cung cấp hồ sơ điện tử có xác thực để người học, cựu sinh viên có thể tự thực hiện nhận các hồ sơ, giấy tờ liên quan trong trang web <https://student.ueh.edu.vn/>. UEH sẽ tiếp tục bổ sung thêm các dịch vụ xác thực mới, hướng đến thay thế hoàn toàn các dịch vụ xác nhận hồ sơ bằng giấy. Cá nhân, đơn vị khi sử dụng các hồ sơ điện tử có xác thực của UEH có thể tra cứu và xác thực thông tin trên trang <https://student.ueh.edu.vn/e-confirm>.

Với mong muốn hình thành lối sống xanh, giảm thiểu khí thải nhà kính trong giao thông cũng như thúc đẩy xu hướng phát triển bền vững và xây dựng mạng lưới giao thông công cộng xanh, văn minh, hiện đại, UEH đã triển khai dịch vụ “Shuttle Bus UEH” mang lại nhiều tiện ích cùng với mức giá hợp lý

dành cho người học. Đây là dịch vụ xe buýt nhanh với các tuyến đường và trạm dừng được thiết kế dành riêng cho cán bộ viên chức và người học đến học tập và làm việc tại các cơ sở ở TP. Hồ Chí Minh. Lộ trình di chuyển đi qua các quận Bình Thạnh, quận 3, quận 1, quận 11, quận 10 và các khu vực lân cận khác. Với chính sách hỗ trợ giá vé nhằm khuyến khích người học sử dụng dịch vụ UEH Shuttle bus, UEH hướng đến một cộng đồng xanh và sống có trách nhiệm hơn với môi trường.

9. Thực hiện đánh giá kết quả rèn luyện đối với sinh viên đại học chính quy

Triển khai và thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên đại học chính quy, bao gồm đánh giá về ý thức, thái độ và hành vi của sinh viên trong tham gia học tập, trong chấp hành nội quy, quy định, trong tham gia các hoạt động văn - thể - mỹ, hoạt động phong trào, trong quan hệ cộng đồng, trong tham gia công tác tổ chức trong UEH.

Việc đánh giá kết quả rèn luyện tại UEH đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc: Thực hiện nghiêm túc quy trình và các tiêu chí đánh giá được quy định tại quy định này; đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, chính xác; Đảm bảo yếu tố bình đẳng, dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của sinh viên được đánh giá; Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ các bộ phận, đơn vị có liên quan trong UEH tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

10. Dịch vụ nghề nghiệp

Phối hợp các doanh nghiệp để truyền thông các vị trí chính thức/bán thời gian và vị trí thực tập cho người học (tập trung vào đối tượng sinh viên đại học chính quy) thông qua Website, trang mạng xã hội và Cổng thông tin việc làm.

Giúp sinh viên đại học chính quy tiếp cận với công việc thực tế tại doanh nghiệp, giới thiệu sinh viên đến nhà tuyển dụng qua nhiều hoạt động đa dạng khác nhau như chương trình tham quan thực tế doanh nghiệp, tổ chức ngày hội nghề nghiệp, ngày hội thông tin thực tập, giới thiệu việc làm, phỏng vấn thử.

Tổ chức các khóa huấn luyện miễn phí cho người học về định hướng nghề nghiệp, khởi nghiệp, kỹ năng làm việc, tư duy đổi mới sáng tạo và các kỹ năng bổ trợ khác.

11. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa

Triển khai và tổ chức đa dạng các hoạt động ngoại khóa nhằm tạo sân chơi lành mạnh cho người học và đáp ứng mục tiêu giáo dục toàn diện (thẩm mỹ, thể chất, văn hóa, chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, pháp luật...). Các hoạt động truyền thống trong toàn UEH được tổ chức liên tục qua nhiều năm cho đầy đủ mọi đối tượng người học ở các bậc, hệ đào tạo, gồm có: Hội thi Olympic các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Hội diễn văn nghệ; Hội thi Tiếng hát sinh viên; Hội thao người học; Chuỗi hoạt động tìm hiểu Văn hóa UEH.

Việc tham gia các hoạt động ngoại khóa dựa trên tinh thần tự nguyện của người học, các hoạt động truyền thống toàn UEH được tổ chức hoàn toàn miễn phí, các hoạt động ngoại khóa do các đơn vị khác tổ chức nếu có thu phí tham gia đảm bảo mục tiêu không vì lợi nhuận.

12. Tín dụng học tập

Hỗ trợ sinh viên đại học chính quy có nhu cầu vay vốn để đóng học phí. Thời gian vay 3 tháng. Hoạt động được sự hỗ trợ từ các ngân hàng thương mại như OCB, Sacombank...

13. Học bổng

Trường đã triển khai nhiều chương trình học bổng cho các đối tượng người học thuộc các bậc, hệ đào tạo, gồm có:

- Học bổng khuyến khích học tập, học bổng hỗ trợ người học, học bổng tài trợ của doanh nghiệp dành cho sinh viên đại học chính quy;
- Học bổng dành cho sinh viên quốc tế dành cho người học tất cả hình thức, trình độ đào tạo.

14. Tổ chức phát động phong trào học Tiếng Anh

Xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các đơn vị.

Xây dựng và triển khai các hoạt động thường xuyên và hoạt động định kỳ tại Công viên tiếng Anh English Zone UEH.

15. Công tác đoàn thể đối với sinh viên đại học chính quy

Từ khi thành lập đến nay, công tác Đoàn - Hội luôn được Trường đặc biệt quan tâm chú trọng, tạo thế chủ động, năng động trong các lĩnh vực chuyên môn trong công tác đoàn thể. Hiện nay, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên trường tham gia quản lý sinh viên tại tất cả khoa/viện và các lý túc xá. Từ những đơn vị này, Trường đã phát triển hơn 30 câu lạc bộ/đội/nhóm hoạt động ở nhiều lĩnh vực như: kỹ năng mềm, ngoại ngữ, học thuật học thuật và kỹ năng. Thực tế mỗi năm, các câu lạc bộ/đội/nhóm tổ chức hơn 200 chương trình, thu hút hơn 47.000 lượt sinh viên tham gia, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của sinh viên.

Đặc biệt, Trường có 2 CLB Tiếng Anh (Bell Club và Apple Club), là môi trường sinh hoạt, học tập và trải nghiệm sinh động, hiệu quả cho sinh viên nhằm nâng cao khả năng ngoại ngữ thông qua các hoạt động như: Tổ chức các cuộc thi hùng biện; hoạt động giao lưu chia sẻ chuyên ngành, các đêm nhạc acoustic,...mà trong đó, ngôn ngữ chính được sử dụng là tiếng Anh.

Bên cạnh đó, các câu lạc bộ/đội/nhóm còn hỗ trợ phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên như: Nhóm Truyền thông sinh viên, CLB Lý luận trẻ, Đội Công tác xã hội,... cùng các CLB/Đ/N sở thích như: CLB Võ Thuật, Đội Văn nghệ xung kích, CLB Dân ca, CLB Guitar, CLB Bóng chuyền... đã tạo được những hoạt động phong phú, đa dạng và hữu ích, giúp sinh viên có môi trường hoàn thiện và nâng cao tâm-trí-lực của bản thân.

IV Chương trình đào tạo Trường đang thực hiện

1. Ngành Kế toán	1. Ngành Kinh tế học	1. Ngành Kinh tế	1. Ngành Quản trị kinh doanh	1. Ngành Quản trị kinh doanh
2. Ngành Kinh doanh thương mại	2. Ngành Kinh tế chính trị	2. Ngành Quản trị kinh doanh	2. Ngành Kinh doanh quốc tế	2. Ngành Kinh doanh quốc tế
3. Ngành Kinh tế chính trị	3. Ngành Kinh tế phát triển	3. Ngành Kinh doanh quốc tế	3. Ngành Marketing	3. Ngành Kinh doanh thương mại
4. Ngành Kinh tế phát triển	4. Ngành Tài chính - Ngân hàng	4. Ngành Kinh doanh thương mại		
	5. Ngành Quản lý kinh tế	5. Ngành Marketing		
		6. Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng		

<p>5. Ngành Luật kinh tế 6. Ngành Tài chính - Ngân hàng 6.1. Chuyên ngành Tài chính 6.2. Chuyên ngành Ngân hàng 6.3. Chuyên ngành Tài chính công 7. Ngành Thống kê 8. Ngành Quản trị kinh doanh 9. Ngành Quản lý công</p>	<p>6. Ngành Quản trị kinh doanh 7. Ngành Kinh doanh thương mại 8. Ngành Kế toán 9. Ngành Chính sách công 10. Ngành Luật kinh tế 11. Ngành Quản lý công 12. Ngành Thống kê 13. Ngành Toán ứng dụng 14. Ngành Hệ thống thông tin quản lý 15. Ngành Quản trị nhân lực 16. Ngành Quản lý công nghiệp 17. Ngành Kinh tế nông nghiệp 18. Ngành Toán kinh tế 19. Ngành Luật hiến pháp và luật hành chính 20. Ngành Quản trị bền vững doanh nghiệp và môi trường 21. Ngành Quản trị bệnh viện 22. Ngành Marketing</p>	<p>7. Ngành Tài chính - Ngân hàng 8. Ngành Tài chính quốc tế 9. Ngành Bảo hiểm 10. Ngành Kế toán 11. Ngành Toán kinh tế 12. Ngành Thống kê kinh tế 13. Ngành Hệ thống thông tin quản lý 14. Ngành Kỹ thuật phần mềm 15. Ngành Khoa học dữ liệu 16. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành 17. Ngành Quản trị khách sạn 18. Ngành Quản lý công 19. Ngành Ngôn ngữ Anh 20. Ngành Luật 21. Ngành Quản trị nhân lực 22. Ngành Kiến trúc đô thị, chuyên ngành Kiến trúc và thiết kế đô thị thông minh 23. Ngành Kinh doanh nông nghiệp 24. Ngành Kinh tế đầu tư 25. Ngành Bất động sản 26. Ngành Kiểm toán 27. Ngành Quản trị bệnh viện 28. Ngành Thương mại điện tử 29. Ngành Luật kinh tế 30. Ngành Công nghệ và đổi mới sáng tạo 31. Ngành Công nghệ truyền thông, chuyên ngành Truyền thông số và thiết kế đa phương tiện 32. Ngành Công nghệ tài chính 33. Ngành Kinh tế chính trị 34. Ngành Marketing kỹ thuật số, chuyên ngành Công nghệ marketing 35. Ngành Trí tuệ nhân tạo, chuyên ngành Robot và trí tuệ nhân tạo 36. Ngành An toàn thông tin 37. Ngành Công nghệ thông tin 38. Ngành Khoa học máy tính 39. Ngành Kinh doanh số</p>	<p>4. Ngành Tài chính - Ngân hàng 5. Ngành Kế toán 6. Ngành Ngôn ngữ Anh 7. Ngành Quản trị nhân lực 8. Ngành Thương mại điện tử 9. Ngành Kỹ thuật phần mềm</p>	<p>4. Ngành Marketing 5. Ngành Tài chính - Ngân hàng 6. Ngành Kế toán 7. Ngành Ngôn ngữ Anh 8. Ngành Luật kinh tế 9. Ngành Quản trị nhân lực 10. Ngành Kinh tế đầu tư 11. Ngành Thương mại điện tử 12. Ngành Kỹ thuật phần mềm</p>
V Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường				
1. Ngành Kế toán	1. Ngành Chính sách công	1. Ngành Kinh tế 1.1 Chuyên ngành Kinh tế		

<p>Sau khi tốt nghiệp chương trình Tiến sĩ Kế toán, nghiên cứu sinh có khả năng học tập suốt đời như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đối với nghiên cứu sinh tốt nghiệp đã có sự nghiệp học thuật, học vị tiến sĩ mang đến hai mục đích hữu ích: phát triển đa dạng trong một lĩnh vực/ chủ đề mới bằng cách trở thành một chuyên gia trong lĩnh vực kiến thức chuyên ngành và thúc đẩy quá trình nghiên cứu học thuật. Qua đó, nghiên cứu sinh tốt nghiệp học vị tiến sĩ sẽ có cơ hội vận dụng nghiên cứu bằng cách chuyển nó thành giáo trình chuyên môn để đào tạo. • Hành trình học nghiên cứu tiến sĩ sẽ trang bị cho nghiên cứu sinh nền tảng vững chắc để không ngừng tiếp thu kiến thức mới và kỹ năng mới, đồng thời phát triển khả năng vận dụng kiến thức mới và kỹ năng mới vào môi trường làm việc luôn thay đổi. Các tiến sĩ có thể thực hiện các nghiên cứu nâng cao hơn nữa với chất lượng cao nhất, đóng góp vào hệ thống tri thức, từ đó khẳng định vị thế khoa học quốc tế trong lĩnh vực Kế toán. 	<p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO 3.1</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập nâng cao trình độ lên bậc tiến sĩ và có năng lực học tập suốt đời.</p> <p>2. Ngành Hệ thống thông tin quản lý</p> <p>2.1. Chương trình Công nghệ thiết kế thông tin và truyền thông</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>Khả năng tự học tập, nghiên cứu chuyên sâu về công nghệ thiết kế thông tin và truyền thông ứng dụng trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp: PLO1.1, PLO1.2, PLO1.3, PLO1.4, PLO1.5, PLO1.6, PLO2.1, PLO2.2, PLO2.3, PLO2.4, PLO2.5.</p> <p>Tiếp tục học tập trình độ tiến sĩ ngành Hệ thống thông tin quản lý, công nghệ thông tin và các ngành gần khác: PLO1.1, PLO1.2, PLO1.3, PLO1.4, PLO1.5, PLO1.6, PLO3.1, PLO3.2, PLO3.3.</p> <p>3. Ngành Kế toán</p> <p>3.1. Hướng nghiên cứu</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sĩ Kế toán hướng nghiên cứu, từ sự linh hoạt những kiến thức, kỹ năng, ý thức tự chủ cao và thái độ chuyên nghiệp, sự đề cao đạo đức nghề nghiệp, có ý</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Tự học, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức về các lĩnh vực sau đây: Kinh tế, kinh doanh, chính sách kinh tế vĩ mô, phân tích dữ liệu. • Có năng lực tiếp tục học ở các lĩnh vực/bậc sau đây: Cao học Kinh tế học và các chuyên ngành của kinh tế học. <p>2. Ngành Quản trị kinh doanh</p> <p>2.1 Chuyên ngành Quản trị</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ: - Có khả năng áp dụng được các kiến thức về đổi mới sáng tạo và dẫn dắt sự thay đổi trong tổ chức; - Thực hành thuần thục được các kỹ năng mềm như: thuyết trình, tổ chức phỏng vấn, điều hành cuộc họp; - Có khả năng ứng xử trong phân tích để có chính kiến về chuyên môn, tự đưa ra những đánh giá chuyên môn riêng của bản thân. • Năng lực tiếp tục theo học: - Thực hành thuần thục được các kỹ năng cảm xúc xã hội; - Có khả năng ứng xử nhận thức được bản thân và lên kế hoạch điều chỉnh bản thân cho phù hợp với định hướng mục tiêu của mình. <p>2.2 Chuyên ngành Quản trị chất lượng</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO3.1: Thể hiện sự tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với quá trình học tập thông qua việc thu thập kiến thức, thông tin liên quan từ các nguồn khác nhau; - PLO3.2: Tích cực, chủ động, khiêm tốn học hỏi; - PLO3.3: Có khả năng tiếp thu, tổng hợp các kết luận, bảo vệ được quan điểm cá nhân thông qua các dự án trong chương trình học. <p>2.3 Chuyên ngành Quản trị khởi nghiệp</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO3.1; PLO3.6; PLO3.7.</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO3.1: coi trọng sự tự chủ của bản thân đối với quá trình học tập thông qua việc thu thập kiến thức, thông tin liên quan từ các nguồn tài liệu khác nhau; - PLO3.6: tự chủ, tự chịu trách nhiệm của bản thân của người biết học tập suốt đời (lifelong learner) thông qua quá trình tự cập nhật kiến thức, tự đánh giá bản thân và không ngừng phát triển bản thân; - PLO3.7: coi trọng giá trị của thái độ tích cực đối với khởi nghiệp kinh doanh, chứng minh được khả năng chấp nhận rủi ro, chịu đựng áp lực, kiên trì, nỗ lực không ngừng của một doanh nhân tương lai. <p>2.4 Chuyên ngành Quản trị công nghệ và đổi mới sáng tạo</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO1: Có kiến thức cơ bản về toán, tin học và khoa học dữ liệu để phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quản trị đổi mới sáng tạo;
---	--	--

<ul style="list-style-type: none"> • Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo cho thấy nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp có đủ kiến thức tự học, đi đầu trong lĩnh vực Kế toán nghiên cứu hàn lâm để theo đuổi dự án nghiên cứu sau tiến sĩ sau này trên con đường công bố các nghiên cứu quốc tế. <p>2. Ngành Kinh doanh thương mại Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: 3.5</p> <p>3. Ngành Kinh tế chính trị Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo tiến sĩ chuyên ngành Kinh tế chính trị người học có khả năng: - Nghiên cứu chuyên sâu các lĩnh vực có liên quan đến Kinh tế, chính trị - Chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở, địa phương và trung ương. - Có khả năng nghiên cứu khoa học độc lập các lĩnh vực kinh tế, chính trị. - Có khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức, trình độ để giải quyết có hiệu quả các vấn đề của thực tiễn - Nắm vững các phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế chính trị để vận dụng và nghiên cứu khoa</p>	<p>thức trách nhiệm về nghề nghiệp đúng đắn đã được đào tạo, rèn luyện, người học có khả năng tiếp tục học tập liên tục trong tương lai.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Vận dụng tốt kiến thức, kỹ năng chuyên môn kế toán, kiểm toán với thái độ chuyên nghiệp, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm cao và có bản lĩnh chuyên môn, người học sẽ có sự đam mê, ý chí bền bỉ, chủ động tự học, tự nghiên cứu, mở rộng phạm vi nghiên cứu, liên kết nghiên cứu, công bố những tri thức kế toán, kiểm toán và chuyên tài những thành tựu nghiên cứu, công bố vào thực tiễn đời sống xã hội, kinh tế, tổ chức ở phạm vi trong nước và quốc tế. • Kế thừa kiến thức, kỹ năng chuyên môn kế toán, kiểm toán với thái độ chuyên nghiệp, cầu thị, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm cao và chuyên môn bản lĩnh, người học luôn có những đam mê về học hỏi, phát triển sâu rộng tri thức chuyên môn, kết nối chuyên môn đa ngành để tiếp tục học hỏi, nghiên cứu ở trình độ cao hơn như tiến sĩ kế toán, kiểm toán hoặc chuyển đổi sang học, nghiên cứu ở phạm vi đa ngành hơn, cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ của các ngành khác như quản trị, tài chính, ... ở các viện, trường đào tạo kế toán, kiểm toán trong nước và quốc tế. <p>3.2. Hướng ứng dụng Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sĩ Kế toán hướng ứng dụng, với sự linh hoạt những</p>	<ul style="list-style-type: none"> - PLO3: Áp dụng kiến thức quản trị doanh nghiệp vào phát triển tinh thần doanh nhân (entrepreneurship) phù hợp với ngành; - PLO4: Áp dụng kiến thức thuộc lĩnh vực công nghệ như trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ chuỗi khối (Blockchain), khoa học dữ liệu (Data science) giải quyết các vấn đề về kinh doanh; - PLO5: Áp dụng kiến thức đổi mới sáng tạo giúp phát triển kinh doanh và thương mại hoá các dịch vụ, sản phẩm mới; - PLO12: Có năng lực tổ chức và thực hiện dự án về công nghệ và đổi mới sáng tạo. <p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp tiếp tục học tập trình độ sau đại học các ngành về công nghệ, kinh tế sáng tạo, khoa học quản lý...</p> <p>3. Ngành Kinh doanh quốc tế Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO1.1: Giải thích được kiến thức cơ bản của khối ngành kinh tế quản lý (Kiến thức cơ bản về kinh tế, khoa học xã hội, khoa học chính trị và pháp luật); - PLO1.2: Áp dụng kiến thức nhóm ngành kinh doanh quốc tế; - PLO2.4: Hiểu được các kỹ năng phân biện phê phán; - PLO3.3: Hiểu được Tinh thần học tập suốt đời; - PLO3.5: Coi trọng giá trị về việc lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, quản trị sự thay đổi trong môi trường kinh doanh quốc tế. <p>3.1 Chuyên ngành Ngoại thương Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO 2.3: Thể hiện được tu duy hệ thống, logic bao gồm tập trung vào việc giải quyết các vấn đề chính và tuân thủ các chuẩn mực trong lĩnh vực Ngoại Thương; - PLO 2.4: Trình diễn được kỹ năng tư duy phân biện và tư duy sáng tạo góp phần đổi mới và cải tiến liên tục trong công việc và cuộc sống; - PLO 2.6: Thể hiện khả năng truyền đạt và giao tiếp đa văn hóa tự tin giao tiếp bằng tiếng Việt và tiếng Anh, kỹ năng lắng nghe, sàng lọc, tổng hợp, truyền đạt thông tin (nói và viết) và thuyết trình trước đám đông mạnh mẽ, thuyết phục; - PLO 3.1: Làm việc thích nghi và thay đổi dưới nhiều vai trò khác nhau trong điều kiện làm việc thay đổi, tự chủ hoàn thành các công việc cá nhân đồng thời phối hợp với các hoạt động khác trong doanh nghiệp để hoàn thành nghiệp vụ Ngoại Thương; - PLO 3.4: Học tập suốt đời tự nghiên cứu khoa học, nâng cao và đổi mới kiến thức, biết cách cập nhật và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn vận hành; nâng cao khả năng nhận biết điểm mạnh yếu trong nguồn lực bản thân và tiếp thu các lĩnh vực mới hoặc có liên quan ngành nghề ngoài giảng đường và sau khi tốt nghiệp. <p>4. Ngành Kinh doanh thương mại Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ: PLO3.1; - Năng lực tiếp tục theo học: PLO3.3.
---	---	---

<p>học và giải quyết các vấn đề của thực tiễn.</p> <p>4. Ngành Kinh tế phát triển</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR PLO3.1 và PLO3.2:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhận định, phân biện và quyết định có tính chuyên gia trong kinh tế phát triển và chuyên ngành nghiên cứu chuyên sâu • Tự định hướng và thể hiện tính độc đáo, sáng tạo trong giải quyết vấn đề, và tính độc lập trong lập kế hoạch và thực hiện nghiên cứu <p>5. Ngành Luật kinh tế</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> • PLO 1.4: Làm chủ và sáng tạo kiến thức tiên tiến, chuyên sâu trong lĩnh vực nghiên cứu của luận án; • PLO 2.2Phát hiện, phân tích và giải quyết vấn đề thuộc lĩnh vực luật kinh tế và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo; • PLO 3.1: Coi trọng giá trị của hoạt động nghiên cứu và sáng tạo tri thức mới trong lĩnh vực luật kinh tế; coi trọng tính liêm chính trong hoạt động khoa học. 	<p>kiến thức, kỹ năng, ý thức tự chủ và thái độ trách nhiệm đã được đào tạo, rèn luyện, người học có khả năng tiếp tục học tập liên tục trong tương lai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng tốt kiến thức, kỹ năng chuyên môn kế toán, kiểm toán ở trình độ cao với thái độ chuyên nghiệp, tôn trọng giá trị đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm cao, người học sẽ có sự đam mê, ý chí bền bỉ, chủ động tự học, tự nghiên cứu, mở rộng phạm vi thực hành, nghiên cứu ứng dụng để nâng cao tay nghề, nâng cao trình độ thực hành chuyên môn kế toán, kiểm toán và kết nối ứng dụng kế toán, kiểm toán với những lĩnh vực chuyên môn khác trong thực tiễn kinh tế, tổ chức ở phạm vi trong nước và khu vực, quốc tế. - Kế thừa kiến thức, kỹ năng chuyên môn kế toán, kiểm toán với thái độ chuyên nghiệp, cầu thị, tôn trọng giá trị đạo đức nghề nghiệp, tinh thần trách nhiệm cao, người học sẽ có những đam mê về học hỏi, phát triển sâu rộng tri thức chuyên môn để từ đó tiếp tục học hỏi, mở rộng học hỏi, chuyên hướng học hỏi và nghiên cứu ở trình độ cao hơn như tiến sĩ kế toán, kiểm toán hoặc chuyển đổi sang học, nghiên cứu ở phạm vi rộng hơn, cao hơn như thạc sĩ, tiến sĩ của các ngành kinh tế khác như quản trị, tài chính... ở các viện, trường đào tạo kế toán, kiểm toán trong nước và khu vực, quốc tế. <p>4. Ngành Kinh doanh thương mại</p>	<p>5. Ngành Marketing</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: Các chuẩn đầu ra có liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO5: Áp dụng các kiến thức thuộc lĩnh vực ngành Marketing trong việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn; - PLO6: Có kỹ năng nhận thức và giải quyết các vấn đề chuyên môn phức tạp trong lĩnh vực Marketing; - PLO11: Có năng lực làm việc độc lập và làm việc theo nhóm; - PLO12: Có năng lực tổ chức thực hiện công việc và học hỏi, phát triển bản thân. <p>6. Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO3.5: Phát triển khả năng tự học tập suốt đời (lifelong learning), tự nghiên cứu khoa học, nâng cao và đổi mới kiến thức, biết cách cập nhật và vận dụng lý thuyết vào thực tiễn vận hành; nâng cao khả năng nhận biết điểm mạnh yếu trong nguồn lực bản thân và bên ngoài giúp tự cải thiện năng cao năng lực, cũng như tổ chức và sắp xếp công việc, chủ động lập kế hoạch nghề nghiệp cá nhân; - PLO2.2: Hình thành kỹ năng khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác thông qua hình thành bộ kỹ năng khởi nghiệp cơ bản (tự lập kế hoạch cho việc phát triển ý tưởng giải pháp về LSCM đơn giản) và tạo dựng mối quan hệ (networking) trong công việc chuyên môn. <p>6.1. Chuyên ngành Công nghệ logistics</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO1.2: Khả năng áp dụng kiến thức và công cụ hiện đại của toán học, khoa học, kỹ thuật và công nghệ để giải quyết các vấn đề kỹ thuật được xác định rộng rãi phù hợp với ngành học. - PLO2.1: Khả năng áp dụng giao tiếp bằng văn bản, bằng lời nói và đồ họa trong các môi trường kỹ thuật và phi kỹ thuật được xác định rộng rãi bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, trong nhiều ngữ cảnh khác nhau và bằng nhiều hình thức khác nhau; và khả năng xác định và sử dụng tài liệu kỹ thuật phù hợp. - PLO3.2: Có khả năng học tập và làm việc tự chủ, độc lập và có đạo đức, hướng đến mục tiêu học tập suốt đời với sự tự tin và kiên trì. <p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp tiếp tục học tập trình độ sau đại học các ngành về công nghệ, kỹ thuật, quản lý kỹ thuật - công nghệ, kinh tế sáng tạo...</p> <p>7. Ngành Tài chính - Ngân hàng</p> <p>7.1 Chuyên ngành Tài chính công</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO1.1 – PLO1.7, PLO2.1, PLO2.3, PLO2.5, PLO3.5</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển được năng lực duy trì học tập và cập nhật kiến thức mới đáp ứng nhu cầu công việc và phát triển bản thân. - Có đủ năng lực tiếp tục học lên bậc Cao học và nghiên cứu Tiến sĩ.
---	--	--

<p>Nghiên cứu sinh sau khi hoàn thành chương trình đào tạo cũng có khả năng tiếp tục nghiên cứu các chủ đề chuyên sâu trong lĩnh vực luật kinh tế, chẳng hạn trong khuôn khổ các chương trình nghiên cứu sau tiến sĩ (postdoctoral research).</p> <p>6. Ngành Tài chính - Ngân hàng</p> <p>6.1. Chuyên ngành Tài chính</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, nghiên cứu sinh tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO1.1; PLO1.2; PLO1.3; PLO2.5; PLO3.1; PLO3.3; PLO3.5</p> <p>6.2. Chuyên ngành Ngân hàng</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO1.1, PLO1.2, PLO1.3, PLO1.4, PLO1.5, PLO1.6, PLO2.1, PLO2.2, PLO3.4</p> <p>6.3. Chuyên ngành Tài chính công</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Tiến sĩ, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO 1.4, PLO 1.5, PLO 2.1 – 2.5 và PLO 3.5.</p> <p>- Phát triển được năng lực duy trì học tập và cập nhật</p>	<p>4.1. Chương trình Kinh doanh thương mại (hướng nghiên cứu)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO1.2: Biết đến những chủ đề nghiên cứu hiện đại trong lĩnh vực kinh doanh thương mại - PLO1.5: Nắm vững các kỹ thuật và phương pháp nghiên cứu - PLO2.2: Sử dụng thành thạo các phần mềm phục vụ cho hoạt động nghiên cứu - PLO2.3: Thiết kế, thực hiện dự án nghiên cứu, và báo cáo các kết quả nghiên cứu - PLO3.1: Nhận trách nhiệm để đóng góp cho hiệu quả làm việc của tổ chức - PLO3.2: Chủ động nghiên cứu phục vụ hoạt động quản lý - PLO3.3: Có ý thức đóng góp vào sự phát triển xã hội, gìn giữ đạo đức kinh doanh - PLO3.4: Phát triển năng lực học tập suốt đời - PLO3.5: Có ý thức trách nhiệm, tự chủ đánh giá và cải tiến hiệu quả hoạt động <p>4.2. Chương trình Kinh doanh thương mại (hướng ứng dụng)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO 1.3: Hiểu các xu hướng vận động trong môi trường kinh doanh quốc tế 	<p>7.2 Chuyên ngành Quản lý thuế</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua CĐR: PLO1.2, PLO2.4, PLO2.5, PLO3.3.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tự học, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức về các lĩnh vực sau đây: <ul style="list-style-type: none"> - PLO1.2 (các lĩnh vực có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn): Phân tích ảnh hưởng của chính sách thuế đến hoạt động kinh doanh của người nộp thuế, sự tuân thủ của người nộp thuế; - PLO2.4 (ngoại ngữ): Học thêm ngoại ngữ tại các trung tâm tiếng Anh để có thể giao tiếp tự tin với người nước ngoài; - PLO2.4 (công nghệ thông tin): Kỹ năng tin học văn phòng (ví dụ: chứng chỉ MOS); các phần mềm kế toán, khai báo thuế; - PLO2.5 (nghiên cứu): Phương pháp nghiên cứu trong kinh tế, Tài chính - Ngân hàng, kinh tế lượng nâng cao, tự đọc các bài báo khoa học chuyên ngành; - PLO3.3 (học tập độc lập): đọc tất cả các tài liệu tham khảo của từng môn học, tìm hiểu thật sâu các vấn đề chuyên sâu về thuế mà bạn quan tâm, cập nhật tất cả số liệu thống kê liên quan ngành thuế. • Xây dựng được ý thức và phát triển được năng lực duy trì học tập, cũng như năng lực tự cập nhật kiến thức mới đáp ứng nhu cầu công việc và phát triển bản thân trong môi trường chuyên sâu về thuế. • Có năng lực tiếp tục học ở các lĩnh vực/bậc sau đây: Bằng đôi giữa Quản lý thuế với Thuế trong kinh doanh, Quản trị Hải Quan – Ngoại Thương; song ngành với kế toán, kiểm toán, Luật Kinh doanh, Thương mại. • Có đủ năng lực tiếp tục học lên bậc Cao học và nghiên cứu Tiến sĩ. <p>7.3 Chuyên ngành Thuế trong kinh doanh</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO1.1 – PLO1.5, PLO2.1, PLO2.3, PLO2.5, PLO3.5</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được ý thức và phát triển được năng lực duy trì học tập, cũng như năng lực tự cập nhật kiến thức mới đáp ứng nhu cầu công việc và phát triển bản thân trong môi trường chuyên sâu về thuế. - Có đủ năng lực tiếp tục học lên bậc Cao học và nghiên cứu Tiến sĩ. <p>7.4 Chuyên ngành Quản trị hải quan - ngoại thương</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO1.1 – PLO1.5, PLO2.1, PLO2.2, PLO2.4, PLO2.5 và PLO3.5. Đó là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển được năng lực duy trì học tập và cập nhật kiến thức mới đáp ứng nhu cầu công việc và phát triển bản thân; - Có đủ năng lực tiếp tục học lên bậc Cao học và xa hơn là nghiên cứu Tiến sĩ. <p>7.5 Chuyên ngành Tài chính</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua chuẩn đầu ra PLO3.2</p> <p>7.6 Chuyên ngành Đầu tư tài chính</p>
--	---	---

<p>kiến thức mới đáp ứng nhu cầu công việc và phát triển bản thân.</p> <p>- Có đủ năng lực nghiên cứu khoa học độc lập.</p> <p>7. Ngành Thống kê</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- PLO1.2: Có kiến thức chuyên sâu về thiết kế nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu và các phương pháp phân tích định lượng trong kinh doanh và quản lý. Có khả năng nghiên cứu độc lập và viết bài công bố quốc tế.</p> <p>- PLO1.4: Có năng lực phân biện các chính sách nhà nước và kiến nghị các vấn đề liên quan đến lĩnh vực thống kê.</p> <p>- PLO2.1 Có kỹ năng làm chủ các lý thuyết khoa học, phương pháp, công cụ thống kê phục vụ nghiên cứu và phát triển.</p> <p>- PLO2.2: Có kỹ năng suy luận, phân tích các vấn đề khoa học thống kê và đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo.</p> <p>- PLO2.3: Có kỹ năng quản lý, điều hành chuyên môn trong nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực thống kê.</p> <p>- PLO3.1: Có khả năng nghiên cứu độc lập hoặc</p>	<p>- PLO2.1 Nhận biết, thu thập, xử lý, và đánh giá thông tin khoa học từ nhiều nguồn khác nhau để phục vụ cho hoạt động quản lý</p> <p>- PLO2.5 Sử dụng thành thạo phần mềm phục vụ cho hoạt động phân tích kinh tế và kinh doanh</p> <p>- PLO3.2: Chủ động nghiên cứu phục vụ hoạt động quản lý</p> <p>- PLO3.3: Có ý thức đóng góp vào sự phát triển xã hội, gìn giữ đạo đức kinh doanh</p> <p>- PLO3.4: Phát triển năng lực học tập suốt đời</p> <p>- PLO3.5: Có ý thức tự chủ đánh giá và cải tiến hiệu quả hoạt động</p> <p>4.3. Chương trình Kinh doanh quốc tế (hướng nghiên cứu)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- PLO1.2: Biết đến những chủ đề nghiên cứu hiện đại trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế</p> <p>- PLO1.3: Nắm vững các kỹ thuật và phương pháp nghiên cứu</p> <p>- PLO2.2: Sử dụng thành thạo các phần mềm phục vụ cho hoạt động nghiên cứu</p> <p>- PLO2.3: Thiết kế, thực hiện dự án nghiên cứu, và báo cáo các kết quả nghiên cứu</p> <p>- PLO3.1: Chủ động nghiên cứu phục vụ hoạt động quản lý</p> <p>- PLO3.2: Có ý thức đóng góp vào sự phát triển xã hội, gìn giữ đạo đức kinh doanh</p> <p>- PLO3.3: Phát triển năng lực học tập suốt đời</p>	<p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO3.2:</p> <p>- Khả năng tự học, tự nghiên cứu để lấy các chứng chỉ nghề nghiệp như CFA, FRM;</p> <p>- Khả năng tiếp tục học ở bậc cao học, nghiên cứu sinh ngành Tài chính và Đầu tư ở các trường đại học trong nước và quốc tế.</p> <p>7.7 Chuyên ngành Ngân hàng</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- PLO1.1: Hiểu các vấn đề cơ bản về kinh tế chính trị, luật pháp trong kinh doanh;</p> <p>- PLO1.2: Vận dụng được các lý thuyết kinh tế học, nguyên lý kế toán và quản trị học trong công việc và quản trị điều hành tổ chức;</p> <p>- PLO1.3: Vận dụng các nguyên lý về tài chính ngân hàng, lý thuyết thị trường tiền tệ, thị trường vốn vào tổ chức vận hành đơn vị và thực hiện các công việc khác;</p> <p>- PLO1.4: Vận dụng các kiến thức về luật pháp vào hoạt động của ngân hàng và các định chế tài chính;</p> <p>- PLO1.5: Hiểu, phân tích, vận dụng được các lý thuyết quản trị điều hành, quản trị hoạt động của ngân hàng, các định chế tài chính khác trong điều kiện hội nhập và ứng dụng công nghệ số ở thời đại công nghệ 4.0;</p> <p>- PLO2.1: Thành thạo trong việc lập luận, đưa ra ý kiến tranh luận về các vấn đề kinh tế và tài chính - ngân hàng;</p> <p>- PLO2.3: Thực hiện được các nghiên cứu khoa học độc lập;</p> <p>- PLO3.4: Học tập một cách chủ động và có khả năng đưa ra những ý kiến phản biện trong quá trình tự học;</p> <p>- PLO3.5: Học tập tiếp các chương trình sau đại học khối kinh tế tại tất cả các trường ĐH trong nước và quốc tế</p> <p>7.8 Chuyên ngành Thị trường chứng khoán</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- PLO1.1: Hiểu các thuyết về kinh tế học, kinh tế chính trị, và luật pháp trong kinh doanh;</p> <p>- PLO1.3: Vận dụng các nguyên lý về tài chính ngân hàng và các lý thuyết về thị trường tài chính tiền tệ và thị trường vốn;</p> <p>- PLO2.1: Thành thạo trong việc lập luận, đưa ra ý kiến tranh luận về các vấn đề kinh tế và tài chính - ngân hàng;</p> <p>- PLO2.2: Thuần thục trong việc nhận diện vấn đề và giải quyết vấn đề về kinh tế và tài chính - ngân hàng một cách sáng tạo;</p> <p>- PLO2.5: Sử dụng ngoại ngữ thuần thục trong công việc;</p> <p>- PLO3.4: Học tập một cách chủ động và có khả năng đưa ra những ý kiến phản biện trong quá trình tự học</p> <p>7.9 Chuyên ngành Ngân hàng đầu tư</p>
---	---	---

<p>làm việc theo nhóm trong điều kiện môi trường làm việc có nhiều biến đổi.</p> <p>- PLO3.3: Đưa ra các ý tưởng, kiến thức mới trong những hoàn cảnh phức tạp và khác nhau.</p> <p>- PLO3.4: Quản lý nghiên cứu và có trách nhiệm cao trong việc học tập để phát triển tri thức chuyên nghiệp, kinh nghiệm và sáng tạo ra ý tưởng mới và quá trình mới.</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, với kiến thức và kỹ năng đã có, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ bằng cách đọc tài liệu, tham gia hội thảo trong nước và quốc tế. • Tham gia đào tạo nghiên cứu sinh, viết bài công bố quốc tế. • Chủ trì các đề tài nghiên cứu và phân biện các chính sách. <p>8. Ngành Quản trị kinh doanh</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO1.1, PLO1.2, PLO1.3; PLO2.1; PLO3.1, PLO3.2, PLO3.3</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình 	<p>- PLO3.4: Có ý thức trách nhiệm, tự chủ đánh giá và cải tiến hiệu quả hoạt động</p> <p>4.4. Chương trình Kinh doanh quốc tế (hướng ứng dụng)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- PLO1.3: Hiểu các xu hướng vận động trong môi trường kinh doanh khu vực</p> <p>- PLO2.1: Nhận biết, thu thập, xử lý, và đánh giá thông tin khoa học từ nhiều nguồn khác nhau để phục vụ cho hoạt động quản lý</p> <p>- PLO2.2: Áp dụng các kết quả nghiên cứu khoa học vào điều kiện cụ thể để tổ chức cải thiện hoạt động của tổ chức</p> <p>- PLO3.1: Nhận trách nhiệm để đóng góp cho hiệu quả làm việc của tổ chức</p> <p>- PLO3.2: Chủ động nghiên cứu phục vụ hoạt động quản lý</p> <p>- PLO3.3: Có ý thức đóng góp vào sự phát triển xã hội, gìn giữ đạo đức kinh doanh</p> <p>- PLO3.4: Phát triển năng lực học tập suốt đời</p> <p>- PLO3.5: Có ý thức trách nhiệm, tự chủ đánh giá và cải tiến hiệu quả hoạt động</p> <p>5. Ngành Kinh tế chính trị</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức: o Tự học, tự nghiên cứu các lĩnh vực có liên quan đến chuyên môn 	<p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO3.4 và PLO3.5</p> <p>- Sinh viên có kỹ năng tự học và học tập suốt đời thông qua các kiến thức về phương pháp luận và tư duy phản biện đã được trang bị trong chương trình. Điều này giúp sinh viên thành thạo trong việc tự nghiên cứu nâng cao trình độ trong công việc và cuộc sống thực tiễn.</p> <p>- Sinh viên có đủ năng lực để theo học các bậc học cao hơn trong lĩnh vực tài chính ngân hàng và lĩnh vực kinh doanh nói chung.</p> <p>7.10 Chuyên ngành Quản trị tín dụng</p> <p>- PLO1.1: Hiểu các thuyết về kinh tế học, kinh tế chính trị, và luật pháp trong kinh doanh;</p> <p>- PLO1.2: Vận dụng các nguyên lý về kế toán doanh nghiệp và quản trị kinh doanh;</p> <p>- PLO1.3: Vận dụng các nguyên lý về tài chính ngân hàng và các lý thuyết về thị trường tài chính tiền tệ và thị trường vốn;</p> <p>- PLO2.5: Sử dụng ngoại ngữ thuần thục trong công việc;</p> <p>- PLO3.4: Học tập một cách chủ động và có khả năng đưa ra những ý kiến phản biện trong quá trình tự học</p> <p>7.11 Chuyên ngành Ngân hàng quốc tế</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- PLO3.1: Tự giác làm việc hiệu quả, tự chịu trách nhiệm trong một nhóm hoặc đội để đạt được mục tiêu;</p> <p>- PLO3.4: Học tập một cách chủ động và có khả năng đưa ra những ý kiến phản biện trong quá trình tự học;</p> <p>- PLO3.5: Phát triển chuyên môn sâu thông qua việc theo học các chương trình sau đại học khối ngành kinh tế-tài chính-ngân hàng tại các trường ĐH trong nước và quốc tế.</p> <p>8. Ngành Tài chính quốc tế</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO3.1, PLO3.2</p> <p>- Năng lực tiếp tục theo học các chương trình đào tạo trình độ sau đại học;</p> <p>- Năng lực học tiếp và đạt chứng chỉ hành nghề như CFA (Chartered Financial Analyst), FRM (Financial Risk Management), CAIA (Chartered Alternative Investment Analyst), CFP (Certified Financial Planner), FMVA (Financial Modeling & Valuation Analyst);</p> <p>- Khả năng tự học và tự nghiên cứu nâng cao trình độ bản thân dựa theo các kiến thức nền tảng đã được trang bị ở bậc Cử nhân.</p> <p>8.1 Chuyên ngành Quản trị rủi ro tài chính</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO 3.1, PLO 3.2</p> <p>- Người học có đầy đủ các kiến thức và kỹ năng cần thiết để tiếp tục việc học tập ở các bậc học cao hơn (MBA, MSc) ở các đại học trong nước cũng như ở nước ngoài.;</p>
---	--	--

<p>độ: PLO1.1, 1.2, 1.3; PLO 3.1, 3.2, 3.3</p> <p>9. Ngành Quản lý công</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, nghiên cứu sinh tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các tế... CDR:</p> <p>- PLO1.2: Phát triển được các nghiên cứu trong quản lý và chính sách công, trong đó chú trọng các nghiên cứu trong lĩnh vực lãnh đạo, hành vi tổ chức và quản trị nguồn nhân lực cũng như là phân tích vào quản lý thực thi chính sách.</p> <p>- PLO1.3: Phát triển các nghiên cứu thực tiễn trong lĩnh vực quản lý tổ chức công và chính sách công.</p> <p>- PLO1.4: Đánh giá được các phương pháp nghiên cứu khác nhau và vận dụng phương pháp nghiên cứu phù hợp vào việc phát triển nghiên cứu mới trong lĩnh vực quản lý và chính sách công.</p> <p>- PLO2.1: Làm chủ các công cụ khoa học phục vụ nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực quản lý và chính sách công.</p> <p>- PLO2.2: Có kỹ năng phân tích, đánh giá, hệ thống hóa và suy luận các vấn đề khoa học trong quản lý và chính sách công, từ đó đưa ra những hướng xử lý một cách sáng tạo, độc đáo.</p> <p>- PLO2.3: Có kỹ năng chuyên giao tri thức các kết quả</p>	<p>Kinh tế chính trị như: Kinh tế chính trị hiện đại, kinh tế học, chính trị học, kinh tế phát triển, kinh tế kế hoạch - đầu tư, chính sách kinh tế - xã hội, quản lý nhà nước, kinh tế công, kinh tế quốc tế...</p> <p>o Nâng cao trình độ ngoại ngữ: sau khi tốt nghiệp, người học có thể học thêm ngoại ngữ tại các trung tâm tiếng Anh chuyên ngành kinh tế, để có thể giao tiếp tự tin với người nước ngoài và sử dụng ngoại ngữ trong lĩnh vực chuyên môn.</p> <p>o Nâng cao trình độ công nghệ thông tin như: Kỹ năng tin học văn phòng; sử dụng thành thạo các phần mềm trong nghiên cứu kinh tế.</p> <p>o Nắm vững các phương pháp nghiên cứu trong kinh tế chính trị; phương pháp luận duy vật biện chứng, phương pháp nghiên cứu định tính, nghiên cứu định lượng, trừu tượng hoá khoa học, thông kê trong nghiên cứu, phương pháp phân tích - tổng hợp...</p> <p>• Có khả năng học liên thông, chuyển đổi ở các lĩnh vực/bậc sau: Bằng đôi giữa kinh tế chính trị với quản lý nhà nước; song ngành với Kinh tế học ứng dụng, Kinh tế kế hoạch - đầu tư.</p> <p>• Có năng lực tiếp tục học nâng cao ở các lĩnh vực/bậc sau: Tiên si Kinh tế chính trị, Kinh tế học, Kinh tế phát triển Quản lý nhà nước, kinh tế công.</p> <p>6. Ngành Kinh tế phát triển</p> <p>6.1. Chương trình Kinh tế phát triển (hướng nghiên cứu)</p>	<p>Người học có đầy đủ các kiến thức và khả năng để tự học và hoàn thành các chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế trong lĩnh vực quản trị rủi ro tài chính nói riêng và tài chính nói chung như FRM (Financial Risk Manager), CFA (Chartered Financial Analyst).</p> <p>9. Ngành Bảo hiểm</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua chuẩn đầu ra PLO3.2. Cụ thể sinh viên tốt nghiệp có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liên thông trong với các chương trình nâng cao ở bậc sau đại học của các trường đại học trong nước và quốc tế; - Sinh viên sau khi tốt nghiệp cũng có thể đạt được sự thuận lợi để học tiếp và có thể thi để lấy các chứng chỉ hành nghề của Việt Nam, quốc tế (ANZIFF, LOMA, CII, CFA, FLMI...). <p>10. Ngành Kế toán</p> <p>10.1 Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp</p> <p>Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo Kế toán doanh nghiệp, người học có khả năng học tập suốt đời như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người học có khả năng tự tìm hiểu, nghiên cứu và cập nhật các quy định, chính sách hoặc tài liệu hướng dẫn của cơ quan nhà nước (Bộ Tài chính) hoặc tổ chức nghề nghiệp để phục vụ công việc chuyên môn; - Người học đã tốt nghiệp có đủ kiến thức tự học để thi lấy các chứng chỉ nghề nghiệp kế toán, kiểm toán như chứng chỉ hành nghề kế toán, chứng chỉ kiểm toán viên Việt Nam, chứng nhận nghề nghiệp của các Hiệp hội nghề nghiệp trên thế giới như ACCA, CIMA, CMA, CPA Úc. Đề khuyến khích người học sau khi tốt nghiệp tiếp tục quá trình tự học nâng cao trình độ, chương trình đào tạo cử nhân Kế toán doanh nghiệp đã được công nhận từ các Hiệp Hội nghề nghiệp ACCA, CIMA, CPA Úc đảm bảo người học tốt nghiệp có thể quy đổi môn học tương đương nếu muốn thi lấy chứng chỉ nghề nghiệp của các tổ chức này; - Chương trình đào tạo không chỉ cung cấp những kiến thức chuyên sâu mà còn rèn luyện người học các kỹ năng cần thiết như kỹ năng tư duy phân biện, kỹ năng phân tích, lập luận vấn đề, kỹ năng nghiên cứu để người học có khả năng tự học, tự nghiên cứu tiếp tục nâng cao trình độ. Từ đó, người học có đủ kiến thức để học tiếp chương trình sau đại học như Thạc sĩ, Tiến sĩ trong nước. Đặc biệt, chương trình đào tạo Kế toán doanh nghiệp của Khoa Kế toán Đại học Kinh Tế TP. HCM được thiết kế trên cơ sở tham khảo chương trình đào tạo của các trường của Đại học Sydney, Đại học Melbourne, Đại học Manchester, Đại học Quốc gia Singapore trong top 200 trường đại học uy tín trên thế giới. Vì vậy, chương trình đào tạo mang tính hội nhập với chương trình đào tạo kế toán trên thế giới. Do đó, người học sau khi tốt nghiệp có đủ kiến thức để tiếp tục theo học chương trình đào tạo sau đại học ở các trường đại học trên thế giới hoặc tại các trường đại học Việt Nam có liên kết với nước ngoài. <p>10.2 Chuyên ngành Kế toán công</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, người học tốt nghiệp chuyên ngành Kế toán công có khả năng học tập suốt đời thông qua các chuẩn đầu ra như sau:</p>
--	---	--

<p>nghiên cứu cho các bên liên quan hoặc qua các báo cáo nghiên cứu ở mức độ chất lượng được chấp nhận bởi các tạp chí khoa học trong danh mục Scopus trở lên.</p> <p>- PLO2.4: Sử dụng thành thạo tiếng Anh trong nghiên cứu, giảng dạy và chuyên giao tiếp.</p> <p>- PLO3.2: Thích ứng, tự định hướng và dẫn dắt những người khác trong nghiên cứu và thực hành quản lý và chính sách công.</p> <p>- PLO3.3: Nhận định, phân biệt và quyết định một cách khoa học, có tính chuyên gia và có đạo đức trong quản lý và chính sách công.</p> <p>- PLO3.4: Quản lý nghiên cứu và có trách nhiệm cao trong việc học tập để phát triển tri thức chuyên nghiệp, kinh nghiệm và sáng tạo ra ý tưởng mới và quá trình mới.</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>• PLO1.1: Nắm vững kiến thức tổng quát về kinh tế và quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường và quản trị doanh nghiệp về mục tiêu môi trường</p> <p>• PLO1.2: Có đủ kiến thức chuyên môn về kinh tế và quản lý để có thể ứng dụng giải quyết các vấn đề liên quan đến quản lý sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trong khu vực nhà nước và các tổ chức tư nhân.</p>	<p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- PLO1.1: Lý thuyết nền tảng về kinh tế học và các lĩnh vực liên quan.</p> <p>- PLO1.3: Kiến thức chuyên sâu về kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô và các lĩnh vực quan trọng của kinh tế học.</p> <p>- PLO1.4: Kiến thức về công nghệ thông tin, thống kê, toán trong kinh tế, phân tích dữ liệu và phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh tế và kinh doanh.</p> <p>- PLO2.1: Kỹ năng phân tích, giải quyết vấn đề, kỹ năng phân tích thị trường và phân tích chính sách.</p> <p>- PLO2.3: Kỹ năng tư duy phân biện, tư duy logic, tư duy sáng tạo.</p> <p>6.2. Chương trình Kinh tế và Quản lý môi trường (hướng ứng dụng)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>• PLO1.1: Nắm vững kiến thức tổng quát về kinh tế và quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường và quản trị doanh nghiệp về mục tiêu môi trường</p> <p>• PLO1.2: Có đủ kiến thức chuyên môn về kinh tế và quản lý để có thể ứng dụng giải quyết các vấn đề liên quan đến quản lý sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trong khu vực nhà nước và các tổ chức tư nhân.</p>	<p>- Có khả năng tự tìm hiểu, nghiên cứu và cập nhật các quy định, chính sách hoặc tài liệu hướng dẫn của cơ quan nhà nước hay tổ chức nghề nghiệp phục vụ công việc chuyên môn (như quy định quản lý tài chính – ngân sách nhà nước, chuẩn mực kế toán quốc tế, chế độ kế toán, chuẩn mực kiểm toán, chuẩn mực kiểm soát nội bộ của các đơn vị thuộc khu vực công và khu vực tư...);</p> <p>- Có khả năng học thêm văn bằng 2 hoặc học nâng cao lên trình độ thạc sĩ hoặc tiến sĩ trong các ngành/chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp, Kiểm toán, Tài chính công hoặc Quản lý nhà nước;</p> <p>- Có khả năng học tập các chứng chỉ nghề nghiệp do Bộ Tài chính Việt Nam hoặc các Hiệp hội nghề nghiệp trên thế giới tổ chức thi và công nhận như CPA Việt Nam, ACCA, CPA Úc, ICAEW.</p> <p>11. Ngành Toán kinh tế</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO1.2, PLO1.3, PLO1.4, PLO1.5, PLO1.7, PLO1.8, PLO1.9, PLO2.3, PLO2.4, PLO3.3, PLO3.5</p> <p>• <i>Nền tảng kiến thức chuyên môn vững chắc là điều kiện tiên đề quan trọng để sinh viên có khả năng học tập suốt đời.</i></p> <p>- PLO1.2: Nắm vững nguyên tắc cốt lõi của kinh tế vi mô; hiểu biết về các khái niệm, thuật ngữ và các mô hình của kinh tế vi mô.</p> <p>- PLO1.3: Nắm vững nguyên tắc cốt lõi của kinh tế vĩ mô; hiểu biết về các khái niệm, thuật ngữ và các mô hình của kinh tế vĩ mô.</p> <p>- PLO1.4: Nắm vững các kiến thức cơ bản của toán học, bao gồm đại số tuyến tính, giải tích, lý thuyết xác suất, thống kê toán, quá trình ngẫu nhiên, phương trình vi phân.</p> <p>- PLO1.5: Hiểu rõ về mối liên hệ giữa hai lĩnh vực toán học và kinh tế, nhận biết được bản chất toán học của các lý thuyết và mô hình kinh tế học; và hiểu được vai trò của lý thuyết kinh tế trong việc thúc đẩy sự phát triển của toán học.</p> <p>• <i>Tinh thần học hỏi và khả năng tự học là phẩm chất quan trọng cho việc học tập suốt đời.</i></p> <p>- PLO3.2: Có tư duy cầu tiến, có tinh thần học hỏi và rèn luyện để nâng cao năng lực bản thân.</p> <p>- PLO3.5: Có khả năng làm việc độc lập, tự học và tự nghiên cứu trong những lĩnh vực liên quan đến chuyên môn, và có khả năng thích ứng khi điều kiện làm việc thay đổi.</p> <p>• <i>Khả năng ứng dụng và ứng dụng sáng tạo các kiến thức đã học là nguồn cảm hứng để sinh viên theo đuổi việc học tập suốt đời.</i></p> <p>- PLO1.7: Giải quyết được vấn đề cụ thể trong thực tiễn theo hướng xác định vấn đề nghiên cứu, sử dụng một khung lý thuyết thích hợp, thiết kế một phân tích thực nghiệm, tổng hợp kết quả và đề xuất hàm ý chính sách.</p> <p>- PLO1.8: Biết cách liên hệ các khái niệm toán học với các vấn đề phát sinh trong các lĩnh vực kinh tế, áp dụng kết hợp lý thuyết kinh tế và kiến thức toán học để giải quyết các vấn đề thực tiễn.</p> <p>- PLO2.5: Có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.</p>
---	---	--

<p>• PLO1.3: Nắm vững và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các kiến thức giúp hoạch định và cụ thể hóa các chiến lược phát triển bền vững tại địa phương và sản xuất kinh doanh theo hướng bền vững tại doanh nghiệp.</p> <p>• PLO2.3: Sử dụng thành thạo các công cụ phân tích để có thể thu thập và xử lý thông tin hỗ trợ cho việc ra quyết định liên quan đến quản lý tài nguyên và môi trường.</p> <p>6.3. Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe (hướng nghiên cứu)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- PLO1.1: Nắm vững và có thể ứng dụng, phân tích kiến thức tổng quát về kinh tế và quản trị lĩnh vực sức khỏe.</p> <p>- PLO1.4: Nắm vững và có khả năng ứng dụng những chủ đề và phương pháp nghiên cứu mới nhất trong lĩnh vực kinh tế học sức khỏe và chăm sóc sức khỏe.</p> <p>- PLO2.4: Sử dụng thành thạo các công cụ phân tích để có thể thu thập và xử lý thông tin hỗ trợ cho việc ra quyết định trong quản lý, quản trị y tế và chăm sóc sức khỏe.</p> <p>- PLO3.1: Trung thực, cầu tiến, luôn cập nhật các kiến thức khoa học để phục vụ công tác.</p> <p>6.4. Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe (hướng ứng dụng)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có</p>	<p>- PLO3.3: Có ý thức tìm tòi và vận dụng sáng tạo các kiến thức chuyên môn cho vấn đề thực tiễn.</p> <p>• <i>Tư duy phân biện để giữ cho việc học tập suốt đời đúng hướng và đảm bảo chất lượng học tập.</i></p> <p>- Có khả năng tư duy phân biện, tôn trọng sự khác biệt và có khả năng lập luận bảo vệ quan điểm cá nhân.</p> <p>- <i>Cơ hội học tập và năng lực bản thân có thể lĩnh hội được những kiến thức nâng cao ở bậc cao hơn là động lực để học viên tiếp tục học tập suốt đời.</i></p> <p>- PLO3.2: Có tư duy cầu tiến, có tinh thần học hỏi và rèn luyện để nâng cao năng lực bản thân</p> <p>11.1 Chuyên ngành Toán tài chính</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, với kiến thức và kỹ năng nền tảng đã có, sinh viên tốt nghiệp có thể phát triển nghề nghiệp bản thân từ một nhân viên đến chuyên viên cấp cao và trở thành một người quản lý, chuyên gia với khả năng học tập suốt đời thông qua:</p> <p>- Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ bằng cách đọc tài liệu, xem hướng dẫn trực tuyến, tham gia seminar, hội thảo, webinar, các khóa huấn luyện trong và ngoài tổ chức;</p> <p>- Tiếp tục theo học các chương trình đào tạo ở bậc cao hơn các ngành và chuyên ngành có liên quan và phù hợp với sự phát triển nghề nghiệp liên quan đến tài chính định lượng, định phí bảo hiểm,...</p> <p>- Khả năng học tập suốt đời nhờ vào các chuẩn đầu ra PLO1.1, PLO1.2, PLO1.3, PLO1.4, PLO2.3, PLO3.1, PLO3.3, PLO3.4;</p> <p>- PLO1.1: Nắm vững kiến thức vững về toán, thống kê, phân tích dữ liệu, tài chính để phân tích các mối quan hệ kinh tế xã hội, hỗ trợ cho việc đánh giá và ra quyết định trong đầu tư tài chính;</p> <p>- PLO1.2: Nắm vững kiến thức lý luận chính trị và pháp luật của Nhà nước, am hiểu kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội;</p> <p>- PLO1.3: Hiểu rõ cơ sở lập trình, cơ sở dữ liệu. Sử dụng thành thạo các phần mềm lập trình và ứng dụng tin học trong lĩnh vực tài chính;</p> <p>- PLO1.4: Thiết kế và ứng dụng các mô hình tài chính định vào các tình huống thực tế trong các định chế tài chính;</p> <p>- PLO2.3: Sử dụng tốt kỹ năng phân biện, suy nghĩ tổng thể, trao đổi tổng thể;</p> <p>- PLO3.1: Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;</p> <p>- PLO3.3: Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân;</p> <p>- PLO3.4: Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.</p> <p>11.2 Chuyên ngành Phân tích rủi ro và định phí bảo hiểm</p>
---	--

<p>khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO1.1: Nắm vững và có thể ứng dụng, phân tích kiến thức tổng quát về kinh tế và quản trị lĩnh vực sức khỏe. - PLO2.4: Sử dụng thành thạo các công cụ phân tích để có thể thu thập và xử lý thông tin hỗ trợ cho việc ra quyết định trong quản lý, quản trị y tế và chăm sóc sức khỏe. - PLO3.1: Trung thực, cầu tiến, luôn cập nhật các kiến thức khoa học để phục vụ công tác. <p>7. Ngành Luật hiến pháp và luật hành chính</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ: PLO1.2, PLO1.4, PLO2.3, PLO2.4, PLO3.1, PLO3.5. • Năng lực học tập suốt đời: PLO1.1, PLO1.5, PLO1.6, PLO2.1, PLO2.3, PLO2.4, PLO3.5 <p>8. Ngành Luật kinh tế</p> <p>8.1. Hướng nghiên cứu</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ: PLO1.2, PLO1.4, PLO2.3, PLO2.4, PLO3.1, PLO3.4. • Năng lực học tập suốt đời: PLO1.1, PLO1.3, PLO1.5, 	<p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO1.1: Có thể hiểu và giải thích được một số khái niệm toán học thuộc lĩnh vực đại số tuyến tính, giải tích, xác suất; - PLO1.2: Có khả năng áp dụng các phương pháp thống kê và các công cụ định lượng để phân tích và đánh giá rủi ro; - PLO1.3: Có khả năng hiểu các kiến thức cơ bản về kinh tế, kế toán, tài chính, quản trị; - PLO1.4: Có khả năng áp dụng các kiến thức về cơ sở dữ liệu, thuật toán và lập trình để giải quyết các bài toán phân tích rủi ro; - PLO2.1: Vận dụng thuần thục các kiến thức để giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan đến quản trị rủi ro và định phí bảo hiểm; - PLO2.3: Có khả năng thích ứng và cập nhật những kiến thức mới trên nền tảng những kiến thức đã được trang bị; - PLO3.2: Tiếp thu các lĩnh vực mới hoặc có liên quan ngành nghề ngoài giảng đường và sau khi tốt nghiệp; - PLO3.3: Có khả năng ứng xử bảo vệ quan điểm cá nhân. <p>12. Ngành Thống kê kinh tế</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, với kiến thức và kỹ năng nền tảng đã có, sinh viên tốt nghiệp có thể phát triển nghề nghiệp bản thân từ một nhân viên / chuyên viên thành một người quản lý, chuyên gia với khả năng học tập suốt đời thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ bằng cách đọc tài liệu, xem hướng dẫn trực tuyến, tham gia seminar, hội thảo, webinar, các khóa huấn luyện trong và ngoài tổ chức; - Tiếp tục theo học các chương trình đào tạo ở bậc cao hơn các ngành và chuyên ngành có liên quan và phù hợp với sự phát triển nghề nghiệp như: Thống kê kinh tế, Quản trị, Kinh doanh quốc tế, Marketing, Khoa học dữ liệu. <p>Khả năng học tập suốt đời được bảo đảm thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO 1.2 Kiến thức căn bản về công nghệ thông tin bao gồm cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý, khoa học dữ liệu nhằm chuẩn bị dữ liệu để thực hiện các phân tích; - PLO 1.3 Nắm vững kiến thức về toán, thống kê, phân tích dữ liệu, nghiên cứu để phân tích các mối quan hệ kinh tế xã hội, hỗ trợ cho việc đánh giá và ra quyết định trong quản lý kinh tế; - PLO 2.1 Thành thạo trong việc xác định nhu cầu dữ liệu, thiết kế nghiên cứu, khảo sát, xử lý và phân tích dữ liệu phục vụ nhu cầu thông tin để hỗ trợ việc ra quyết định trong quản lý; - PLO 3.1 Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện môi trường làm việc có nhiều biến đổi, biết chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; - PLO 3.3 Có khả năng tự định hướng, chủ động trong công việc, biết bảo vệ ý kiến cá nhân khi tương tác với nhóm để hoàn thành công việc tốt hơn. - PLO 3.4 Có khả năng lập kế hoạch, điều phối, phối hợp các nguồn lực để cải thiện hiệu quả các hoạt động.
--	--

	<p>PLO2.1, PLO2.3, PLO2.4, PLO3.2</p> <p>8.2. Hướng ứng dụng Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CDR:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ: PLO1.2, PLO1.4, PLO2.3, PLO2.4, PLO3.1, PLO3.5. • Năng lực học tập suốt đời: PLO1.1, PLO1.5, PLO1.6, PLO2.1, PLO2.3, PLO2.4, PLO3.5 <p>9. Ngành Marketing</p> <p>9.1. Hướng nghiên cứu Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CDR:</p> <ul style="list-style-type: none"> • PLO1.5: áp dụng được kiến thức marketing vào việc ra quyết định trong hoạt động quản trị marketing của doanh nghiệp và tổ chức. • PLO1.6: sáng tạo được những chiến lược, chiến thuật marketing hiệu quả và đổi mới linh hoạt nhằm cạnh tranh tốt nhất trên thị trường toàn cầu. • PLO2.3: thích ứng và làm việc hiệu quả trong môi trường toàn cầu của thời kỳ nguyên số. • PLO2.6: có khả năng sáng chế và giải quyết các vấn đề chuyên môn phức tạp trong lĩnh vực marketing. • PLO3.4: có ý thức tự chủ đánh giá và dẫn dắt sự phát triển của tổ chức, năng lực lãnh đạo linh hoạt trong môi trường nhiều thay đổi. 	<p>12.1 Chuyên ngành Thông kê kinh doanh</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, với kiến thức và kỹ năng nền tảng đã có, sinh viên tốt nghiệp có thể phát triển nghề nghiệp bản thân từ một nhân viên / chuyên viên thành một người quản lý, chuyên gia với khả năng học tập suốt đời thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ bằng cách đọc tài liệu, xem hướng dẫn trực tuyến, tham gia seminar, hội thảo, webinar, các khóa huấn luyện trong và ngoài tổ chức; - Tiếp tục theo học các chương trình đào tạo ở bậc cao hơn các ngành và chuyên ngành có liên quan và phù hợp với sự phát triển nghề nghiệp như Quản trị, Kinh doanh quốc tế, Marketing, Khoa học dữ liệu, theo học các chuyên ngành mới của quốc tế như Phân tích kinh doanh, Tư vấn kinh doanh. <p>Khả năng học tập suốt đời được bảo đảm thông qua các CDR:</p> <p>PLO 1.2 Kiến thức căn bản về công nghệ thông tin bao gồm cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý, khoa học dữ liệu nhằm chuẩn bị dữ liệu để thực hiện các phân tích</p> <p>PLO 1.3 Nắm vững kiến thức về toán, thống kê, phân tích dữ liệu, nghiên cứu để phân tích các mối quan hệ kinh tế xã hội, hỗ trợ cho việc đánh giá và ra quyết định trong quản lý kinh doanh</p> <p>PLO 2.1 Thành thạo trong việc xác định nhu cầu dữ liệu, thiết kế nghiên cứu, khảo sát, xử lý và phân tích dữ liệu phục vụ nhu cầu thông tin để hỗ trợ việc ra quyết định trong quản lý và kinh doanh.</p> <p>PLO 3.1 Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện môi trường làm việc có nhiều biến đổi, biết chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.</p> <p>PLO 3.3 Có khả năng tự định hướng, chủ động trong công việc, biết bảo vệ ý kiến cá nhân khi tương tác với nhóm để hoàn thành công việc tốt hơn.</p> <p>PLO 3.4 Có khả năng lập kế hoạch, điều phối, phối hợp các nguồn lực để cải thiện hiệu quả các hoạt động.</p> <p>13. Ngành Hệ thống thông tin quản lý</p> <p>13.1 Chuyên ngành Hệ thống thông tin kinh doanh</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời trên những kiến thức về hệ thống thông tin (PLO1.4) và cơ sở dữ liệu (PLO1.5), cũng như các kỹ năng về phân tích thiết kế, mô hình hóa (PLO2.1), khai thác phân tích và tổng hợp báo cáo dữ liệu (PLO2.4), định hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong chiến lược phát triển (PLO2.5). Việc nâng cao kiến thức và kỹ năng này có thể có được bởi việc tham gia chương trình học chuyên sâu hơn ở bậc cao học ngành Hệ Thống Thông Tin Quản Lý tại trường đại học Kinh Tế Tp Hồ Chí Minh.</p> <p>Ngoài ra, các bạn sinh viên cũng có thể tự học và tự tìm hiểu để nâng cao kiến thức về công nghệ thông tin hay về các ứng dụng công nghệ thông tin, hạ tầng cơ sở công nghệ (PLO1.2; PLO1.3;) thông qua mạng toàn cầu để phục vụ cho công việc của các bạn.</p>	
--	--	---	--

	<p>• PLO3.6: phát triển năng lực học tập suốt đời.</p> <p>9.2. Hướng ứng dụng Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>• PLO1.5: áp dụng được kiến thức marketing vào việc ra quyết định trong hoạt động quản trị marketing của doanh nghiệp và tổ chức.</p> <p>• PLO1.6: sáng tạo được những chiến lược, chiến thuật marketing hiệu quả và đổi mới linh hoạt nhằm cạnh tranh tốt nhất trên thị trường toàn cầu.</p> <p>• PLO2.3: thích ứng và làm việc hiệu quả trong môi trường toàn cầu của thời kỳ nguyên số.</p> <p>• PLO2.6: có khả năng sáng chế và giải quyết các vấn đề chuyên môn phức tạp trong lĩnh vực marketing.</p> <p>• PLO3.4: có ý thức tự chủ đánh giá và dẫn dắt sự phát triển của tổ chức, năng lực lãnh đạo linh hoạt trong môi trường nhiều thay đổi.</p> <p>• PLO3.6: phát triển năng lực học tập suốt đời.</p> <p>10. Ngành Quản lý công</p> <p>10.1. Chương trình Quản lý công (hướng ứng dụng) Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập nâng cao trình độ lên bậc tiến sĩ và có năng lực học tập suốt đời.</p> <p>10.2. Chương trình Quản lý công (hệ điều hành cao cấp)</p>	<p>Đồng thời các bạn cũng có thể tham gia các khóa ngắn hạn về nghiệp vụ chuyên môn các ngành khác (phần kiến thức bổ trợ từ các ngành khác – PLO1.6) cập nhật kiến thức hiện thời để phục vụ cho công việc làm của bạn.</p> <p>13.2 Chuyên ngành Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ. Liên quan đến các CĐR: PLO1.1; PLO1.2; PLO1.3; PLO1.5; PLO1.6; PLO2.1; PLO2.2; PLO2.3, PLO2.4, PLO2.5, PLO2.6;</p> <p>- Năng lực tiếp tục theo học các bậc học cao hơn. Liên quan đến các CĐR: PLO1.3; PLO1.4; PLO2.4.</p> <p>14. Ngành Kỹ thuật phần mềm Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>15. Tiếp tục học tập trình độ sau đại học ngành Công nghệ thông tin, Kỹ thuật phần mềm, Khoa học máy tính, Hệ thống thông tin quản lý, Khoa học dữ liệu</p> <p>16. Khả năng tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về kỹ thuật phần mềm và ứng dụng trong hoạt động kinh doanh và quản lý của các tổ chức.</p> <p>17. Ngành Khoa học dữ liệu Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>18. Tiếp tục học tập trình độ sau đại học ngành Khoa học dữ liệu, Khoa học máy tính và các ngành khác trong lĩnh vực Máy tính và CNTT như: Kỹ thuật phần mềm, Công nghệ thông tin, Hệ thống thông tin, Hệ thống thông tin quản lý: PLO1.1; PLO1.2; PLO1.5; PLO1.6; PLO1.8; PLO2.5; PLO2.6; PLO2.7; PLO3.1; PLO3.2; PLO3.3; PLO3.4,</p> <p>19. Khả năng tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về khoa học dữ liệu và ứng dụng trong hoạt động kinh doanh và quản lý của các tổ chức: PLO1.4; PLO2.1; PLO2.2; PLO2.4; PLO2.5</p> <p>20. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành</p> <p>20.1 Chuyên ngành Quản trị lữ hành Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- Sử dụng tự tin công nghệ thông tin để tìm kiếm, lựa chọn phản hồi và các nguồn thông tin khác để xác định lĩnh vực thích hợp cho việc học;</p> <p>- Năng lực chuyển đổi ý tưởng thành hành động: bao gồm sự sáng tạo, đổi mới và chấp nhận rủi ro, cũng như khả năng lập kế hoạch và quản lý các dự án để đạt được các mục tiêu;</p> <p>- Khả năng và sự sẵn sàng sử dụng các phương thức tư duy toán học (tư duy logic và không gian) và trình bày (công thức, mô hình, cấu trúc, đồ thị / biểu đồ);</p>	
--	---	--	--

<p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập nâng cao trình độ lên bậc tiến sĩ và có năng lực học tập suốt đời.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt bản thân vào tình huống không quen thuộc hoặc không thoải mái để học hỏi; đặt câu hỏi giả sử các vấn đề có thể xảy ra; đảm nhận các nhiệm vụ khó khăn hoặc không quen thuộc; - Trang bị cho bản thân tham gia một cách có hiệu quả và mang tính xây dựng vào đời sống xã hội và công việc, và đặc biệt là trong xã hội ngày càng đa dạng, và để giải quyết xung đột khi cần thiết;
<p>10.3. Chương trình Quản lý đô thị và sáng tạo (hệ điều hành cao cấp)</p>	<p>Năng lực tiếp tục theo học sau đại học để có thể trở thành những chuyên gia có trình độ cao trong lĩnh vực du lịch</p>
<p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> • PLO1.1 Kiến thức về đô thị thông minh và bền vững • PLO1.2 Kiến thức về quản lý sáng tạo • PLO1.3 Tiêu chuẩn và quy phạm • PLO2.1 Phân tích vấn đề • PLO2.2 Thiết kế và phát triển giải pháp • PLO2.5 Ứng dụng công nghệ • PLO2.7 Ngoại ngữ • PLO3.1 Học tập suốt đời • PLO3.3 Đạo đức nghề nghiệp 	<p>20.2 Chuyên ngành Quản trị du thuyền</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng tự tin công nghệ thông tin để tìm kiếm, lựa chọn phản hồi và các nguồn thông tin khác để xác định lĩnh vực thích hợp cho việc học; - Năng lực chuyển đổi ý tưởng thành hành động: bao gồm sự sáng tạo, đổi mới và chấp nhận rủi ro, cũng như khả năng lập kế hoạch và quản lý các dự án để đạt được các mục tiêu.; - Khả năng và sự sẵn sàng sử dụng các phương thức tư duy toán học (tư duy logic và không gian) và trình bày (công thức, mô hình, cấu trúc, đồ thị / biểu đồ); - Đặt bản thân vào tình huống không quen thuộc hoặc không thoải mái để học hỏi; đặt câu hỏi giả sử các vấn đề có thể xảy ra; đảm nhận các nhiệm vụ khó khăn hoặc không quen thuộc; - Trang bị cho bản thân tham gia một cách có hiệu quả và mang tính xây dựng vào đời sống xã hội và công việc, và đặc biệt là trong xã hội ngày càng đa dạng, và để giải quyết xung đột khi cần thiết; - Năng lực tiếp tục theo học sau đại học để có thể trở thành những chuyên gia có trình độ cao trong lĩnh vực du lịch.
<p>11. Ngành Quản lý kinh tế</p>	<p>21. Ngành Quản trị khách sạn</p>
<p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p>	<p>21.1 Chuyên ngành Quản trị khách sạn</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p>
<ul style="list-style-type: none"> - PLO1.1: Nắm vững và có khả năng phân tích, ứng dụng các vấn đề về lý thuyết kinh tế và quản lý nhà nước. - PLO1.2: Có khả năng ứng dụng các kiến thức chuyên môn trong quản lý nhà nước và và tổ chức tư nhân. - PLO1.3: Nắm vững và vận dụng linh hoạt, sáng tạo các kiến thức giúp hoạch định và thực thi các chương trình, dự án phát triển 	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng tự tin công nghệ thông tin để tìm kiếm, lựa chọn phản hồi và các nguồn thông tin khác để xác định lĩnh vực thích hợp cho việc học;

<p>kinh tế địa phương; am hiểu mối quan hệ giữa chính sách và hoạt động của doanh nghiệp.</p> <p>- PLO2.5: Sử dụng thành thạo các công cụ phân tích để có thể thu thập và xử lý thông tin hỗ trợ cho việc ra quyết định.</p> <p>12. Ngành Quản trị bền vững doanh nghiệp và môi trường</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các chuẩn đầu ra kiến thức, kỹ năng và thái độ. Đó là:</p> <p>- Phát triển được năng lực duy trì học tập và cập nhật kiến thức quản trị mới đáp ứng nhu cầu công việc và phát triển bản thân.</p> <p>- Có đủ năng lực tiếp tục nghiên cứu bậc Tiến sĩ Quản trị, Tài chính – Ngân hàng sau khi hoàn tất một số học phần theo qui định.</p> <p>13. Ngành Quản trị bệnh viện</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CDR: PLO1.1; PLO1.2; PLO2.4; PLO2.6</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ về các lĩnh vực sau đây: <ul style="list-style-type: none"> o PLO1.1: (các lĩnh vực có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn): Quản trị điều hành bệnh viện, quản trị tài chính bệnh viện, kinh tế học trong y tế, Marketing hành vi người tiêu dùng, tâm trị khách hàng, văn hóa tiêu dùng; các văn bản pháp trị của nhà nước trong ngành y tế, Quản trị bệnh viện, y tế và sức khỏe, pháp luật về bảo 	<p>- Năng lực chuyển đổi ý tưởng thành hành động: bao gồm sự sáng tạo, đổi mới và chấp nhận rủi ro, cũng như khả năng lập kế hoạch và quản lý các dự án để đạt được các mục tiêu;</p> <p>- Khả năng và sự sẵn sàng sử dụng các phương thức tư duy toán học (tư duy logic và không gian) và trình bày (công thức, mô hình, cấu trúc, đồ thị / biểu đồ);</p> <p>- Đặt bản thân vào tình huống không quen thuộc hoặc không thoải mái để học hỏi; đặt câu hỏi giả sử các vấn đề có thể xảy ra; đảm nhận các nhiệm vụ khó khăn hoặc không quen thuộc;</p> <p>- Trang bị cho bản thân tham gia một cách có hiệu quả và mang tính xây dựng vào đời sống xã hội và công việc, và đặc biệt là trong xã hội ngày càng đa dạng, và để giải quyết xung đột khi cần thiết;</p> <p>- Năng lực tiếp tục theo học sau đại học để có thể trở thành những chuyên gia có trình độ cao trong lĩnh vực du lịch.</p> <p>21.2 Chuyên ngành Quản trị sự kiện và dịch vụ giải trí</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CDR:</p> <p>- Năng lực tư duy sáng tạo giúp người học tìm kiếm những sự đổi mới, đổi mới với sự cạnh tranh toàn cầu khốc liệt nhằm thu hút khách hàng, không bị trở nên lạc hậu;</p> <p>- Khả năng làm việc, xây dựng nhóm là một đặc trưng của kỹ nguyên kỹ thuật số, người học sẽ trang bị cho bản thân phương thức tham gia một cách có hiệu quả và mang tính xây dựng vào đời sống xã hội và công việc cũng như giải quyết xung đột khi cần thiết.;</p> <p>- Khả năng chủ động tích cực giúp người học đổi mới với những xu hướng thay đổi của mọi thứ, luôn luôn cập nhật và biết được thời điểm để tranh thủ nắm bắt trước những cơ hội. Cùng với khả năng linh hoạt và dám đương đầu với khó khăn, người học sẽ có khả năng tự trau dồi và luôn trong trạng thái được chuẩn bị để tồn tại và thành công trong bất kỳ điều kiện nào;</p> <p>- Năng lực tự nghiên cứu cùng khả năng ngoại ngữ để nâng cao kiến thức, tiếp tục học sau đại học để có thể trở thành những chuyên gia có trình độ cao trong lĩnh vực quản trị sự kiện và dịch vụ giải trí.</p> <p>22. Ngành Quản lý công</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CDR: PLO1.5, PLO2.1, PLO2.2, PLO3.4:</p> <p>- Khả năng cập nhật, tích hợp kiến thức kinh tế, quản trị và luật pháp vào quá trình hoạch định và thực thi các kế hoạch của tổ chức;</p> <p>- Khả năng phân tích, phản biện chính sách, khả năng nghiên cứu, tự nghiên cứu và phát hiện vấn đề (này sinh) cấp thiết trong xã hội;</p> <p>- Khả năng tham gia vào việc hoạch định, thực thi kế hoạch, khả năng lãnh đạo, phát triển tổ chức và ra quyết định hiệu quả;</p> <p>- Năng lực quản trị thay đổi, hướng dẫn, hỗ trợ và thúc đẩy sự sáng tạo đổi mới nhằm hướng đến phát triển của địa phương và xã hội</p> <p>23. Ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Tiếng Anh thương mại</p> <p>Thông qua những kiến thức và kỹ năng đã được đào tạo, người học</p>
--	---

	<p>hiếm chi trả, chất lượng bệnh viện; quản trị đầu thầu và cung ứng thuốc và trang thiết bị y tế, thuốc men, vật tư tiêu hao tại bệnh viện, quản trị nhân sự.</p> <p>o PLO2.4 (ngoại ngữ, công nghệ thông tin): Thực hành thành thạo các kỹ năng tìm kiếm, sắp xếp, phân loại, đánh giá, sử dụng và quản trị thông tin (năng lực thông tin); thu thập, phân tích và giải thích số liệu (tư duy định lượng); tổ chức và phối hợp nhiều công việc khác nhau trong việc quản trị bệnh viện. Kỹ năng tin học văn phòng (ví dụ: chứng chỉ MOS); các phần mềm hoạch định nguồn lực doanh nghiệp, nông nghiệp chính xác, quản trị nông trại, quản trị an toàn thực phẩm; các thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân PDAs.</p> <p>o PLO1.2: Phân tích và phối hợp tốt các chức năng hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm soát trong Quản trị bệnh viện, y tế và sức khỏe hoặc các tổ chức chăm sóc sức khỏe.</p> <p>o PLO2.6 (nghiên cứu) Thực hành thành thạo các kỹ năng tìm kiếm, sắp xếp, phân loại, đánh giá, sử dụng và quản trị thông tin (năng lực thông tin); thu thập, phân tích và giải thích số liệu (tư duy định lượng); tổ chức và phối hợp nhiều công việc khác nhau trong việc quản trị bệnh viện.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Có năng lực tiếp tục học ở các lĩnh vực/bậc sau đây: Cao học Quản trị bệnh viện, y tế và sức khỏe, Quản trị kinh doanh, Kinh doanh thương mại, Marketing 	<p>(i) Có khả năng tự học và tự nghiên cứu một cách hiệu quả;</p> <p>(ii) Có khả năng và đủ trình độ để tiếp tục học tập, nghiên cứu ở các bậc học cao hơn theo các chuyên ngành Tiếng Anh thương mại, Ngôn ngữ học ứng dụng (Applied Linguistics), Giảng dạy tiếng Anh (TESOL);</p> <p>(iii) Có thể theo học các chương trình bậc cử nhân các ngành Du lịch, Kinh doanh quốc tế và Quản trị kinh doanh.</p> <p>24. Ngành Luật, chuyên ngành Luật kinh doanh quốc tế Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Luật Kinh doanh quốc tế, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời để nâng cao trình độ kiến thức pháp lý trong kinh doanh thông qua các chương trình đào tạo ở bậc học cao hơn như cao học, tiến sĩ chuyên ngành Luật kinh doanh ở trong nước và nước ngoài.</p> <p>25. Ngành Quản trị nhân lực Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua CĐR: PLO3.2.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự học, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức về các lĩnh vực sau đây: Ngoại ngữ (tăng cường tiếng Anh hoặc một ngoại ngữ khác), công nghệ thông tin (web, marketing số, ERP), kiến thức về quản lý kinh tế, quản trị nguồn nhân lực, tâm lý học và khoa học tổ chức; - Có năng lực tiếp tục học ở các lĩnh vực/bậc sau đây: cao học (Quản trị kinh doanh-nhánh quản trị nhân lực), cao học Kinh tế phát. <p>26. Ngành Kiến trúc đô thị, chuyên ngành Kiến trúc và thiết kế đô thị thông minh Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR Graduates have ability for lifelong learning through Program Learning Objectives (PLO):</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO1.1 Kiến thức kiến trúc và thiết kế đô thị thông minh Architectural and Urban Design Knowledge for Inclusive Smart Cities; - PLO1.2 Tiếp cận tích hợp thiết kế đô thị thông minh Integrative Approach of Design for Inclusive Smart Cities; - PLO1.3 Vai trò của kiến trúc và đô thị Architecture and Urban role; - PLO2.1 Phân tích vấn đề Problem analysis; - PLO2.2 Phát triển giải pháp Solution development; - PLO2.3 Khảo sát Investigation; - PLO2.4 Sử dụng công cụ hiện đại Modern tool usage; - PLO2.5 Truyền thông Communication; - PLO2.6 Tư duy phản biện Critical mindedness; - PLO2.7 Làm việc theo nhóm và cá nhân Individual and Teamwork; - PLO2.8 Thiết kế thẩm mỹ, sáng tạo và kỹ thuật Aesthetic, Innovative and Technical Design; - PLO3.1 Học tập suốt đời Lifelong learning. <p>27. Ngành Kinh doanh nông nghiệp Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua CĐR: PLO1.3, PLO2.3, PLO2.4, PLO2.5, PLO3.3.</p>	
--	--	--	--

	<p>14. Ngành Quản trị kinh doanh</p> <p>14.1. Chương trình Quản trị kinh doanh (hướng nghiên cứu)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> • PLO1.1: Tổng hợp và phân tích các lý thuyết cơ bản; cập nhật lý thuyết mới liên quan đến các hoạt động, chức năng trong quản trị điều hành doanh nghiệp như kiến thức về quản trị chiến lược, marketing, tài chính, sản xuất, chất lượng, nguồn nhân lực,... • PLO 2.1. Thuần thục các kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề nghiên cứu một cách khoa học. • PLO2.5: Thành thạo kỹ năng truyền đạt tri thức dựa trên việc tổng hợp các nghiên cứu khoa học các vấn đề quản trị doanh nghiệp để thảo luận với người cùng ngành và những người khác. • PLO3.1: Khả năng lên kế hoạch và triển khai nghiên cứu khoa học một cách độc lập nhằm đóng góp cho lý thuyết/quy luật kinh doanh mới • PLO3.2: Chủ động thích nghi, tự định hướng và có thể hướng dẫn người khác cách thức nghiên cứu khoa học trong quản trị doanh nghiệp <p>14.2. Chương trình Quản trị kinh doanh (hướng ứng dụng)</p>	<p>• Tự học, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức về các lĩnh vực sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO1.3: Một số luật cơ bản như luật doanh nghiệp, luật đầu tư, luật xây dựng, luật sở hữu trí tuệ, các luật về nông nghiệp, luật môi trường; kiến thức thực tế về chuỗi cung ứng một số sản phẩm nông nghiệp quan trọng, khoa học nông nghiệp, thực phẩm và dinh dưỡng; kiến thức về kinh tế số; - PLO2.3: Học thêm ngoại ngữ tại các trung tâm tiếng Anh để có thể giao tiếp tự tin với người nước ngoài; - PLO2.4: Kỹ năng tin học văn phòng (ví dụ: chứng chỉ MOS); các phần mềm hoạch định nguồn lực doanh nghiệp ERP, cảm biến Internet vạn vật IoT, máy bay không người lái Drone, công nghệ cảm biến và kiểm soát chất lượng RFID, trí tuệ nhân tạo AI, công nghệ bản sao số, ...; các thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân PDAs; - PLO2.5: Kinh tế lượng nâng cao, dữ liệu lớn (Big data), tự đọc các bài báo khoa học chuyên ngành; - PLO3.1: Phát triển khả năng biểu thị trí tuệ cảm xúc, tìm hiểu thêm về các vấn đề xã hội, doanh nghiệp xã hội, môi trường và công lý; - PLO3.3: Đọc tất cả các tài liệu tham khảo của từng môn học, tự học các lĩnh vực liên quan để mở rộng kiến thức và phát triển các kỹ năng. <p>• Có năng lực tiếp tục học ở các lĩnh vực/bậc sau đây: Song ngành với ngành Kinh doanh quốc tế hoặc Logistics và quản lý chuỗi cung ứng của UEH.</p> <p>• Có năng lực tiếp tục học ở các lĩnh vực/bậc sau đây: Cao học Kinh doanh nông nghiệp, Kinh tế học, Quản trị kinh doanh, Kinh doanh quốc tế, hoặc Logistics và quản lý chuỗi cung ứng.</p> <p>28. Ngành Kinh tế đầu tư</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO 1.4, PLO 1.6, PLO 2.3, PLO 2.7, PLO 3.1, PLO 3.4.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bên cạnh các chuẩn đầu ra về kiến thức căn bản và chuyên sâu, chuẩn đầu ra PLO1.4 yêu cầu sinh viên nắm được các phương pháp, kỹ thuật, mô hình hiện đại trong các lĩnh vực kinh tế xã hội khác nhau, đồng thời chuẩn đầu ra PLO 1.6 yêu cầu sinh viên có kiến thức về phương pháp nghiên cứu và khoa học dữ liệu, nhờ đó sinh viên biết cách tự nghiên cứu và vận dụng các công cụ hiện đại để hỗ trợ quá trình tự học hỏi của mình. Ngoài ra, với các chuẩn đầu ra PLO 2.7 về kỹ năng tự học và chuẩn đầu ra PLO 3.1 về kỹ năng làm việc độc lập trong điều kiện làm việc thay đổi, sinh viên có năng lực tự nâng cao trình độ tùy theo nhu cầu và điều kiện của bản thân; - Với chuẩn đầu ra PLO 3.4 sinh viên có ý thức và khả năng không ngừng tự học, tự nghiên cứu, nâng cao trình độ, do đó, sinh viên có năng lực tiếp tục theo học các khóa đào tạo chuyên sâu, các chứng chỉ hành nghề liên quan đến ngành và các chương trình sau đại học cùng hoặc gần với ngành. Đặc biệt, kết thúc quá trình học tập ở bậc đại học ngành Kinh tế đầu tư, sinh viên đáp ứng chuẩn đầu ra PLO 2.3 về kỹ năng tư duy logic, tư duy phân biện, tư duy sáng tạo, tư duy hệ thống, tư duy biện chứng. Đây là những kỹ năng quan trọng giúp sinh viên tiếp tục học tập các chương trình nâng cao trong tương lai. <p>28.1 Chuyên ngành Thẩm định giá và Quản trị tài sản</p>	
--	---	--	--

<p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> • PLO1.1: Tổng hợp và phân tích các lý thuyết cơ bản; cập nhật và am hiểu thực tế liên quan đến các hoạt động, chức năng trong quản trị điều hành doanh nghiệp như kiến thức về quản trị chiến lược, marketing, tài chính, sản xuất, chất lượng, nguồn nhân lực,... • PLO 2.1. Thuần thục các kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề thực tiễn một cách khoa học. • PLO2.3: Thành thạo các kỹ năng thu thập, tổng hợp, phân tích, đánh giá thông tin, số liệu, và tài liệu thực tế về các vấn đề quản trị doanh nghiệp một cách khoa học. • PLO2.4: Thành thạo kỹ năng cập nhật tài liệu và sử dụng các công nghệ, phần mềm một cách sáng tạo trong giải quyết các vấn đề thực tiễn quản trị.. • PLO3.1: Khả năng lên kế hoạch và triển khai đề án thực tiễn một cách độc lập nhằm giải quyết những thách thức hay vấn đề gặp phải trong thực tiễn quản trị kinh doanh • PLO3.2: Chủ động thích nghi, tự định hướng và có thể hướng dẫn người khác cách thức xây dựng và triển khai đề án thực tiễn trong quản trị doanh nghiệp • PLO3.4: Thành thạo trong việc quản lý, đánh giá và cải tiến công việc thực tiễn thuộc chuyên môn. 	<ul style="list-style-type: none"> • Tự học, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức về các lĩnh vực sau đây: Ngoại ngữ (tăng cường tiếng Anh hoặc một ngoại ngữ khác), công nghệ thông tin (web, marketing số, ERP), tài chính, kiểm toán, bất động sản. • Nâng cao năng lực, hành nghề cấp quốc gia và quốc tế qua các tín chỉ hành nghề: Thẩm định viên, RICS, ACCA và các tín chỉ khác có liên quan. • Có năng lực tiếp tục học ở các lĩnh vực/bậc sau đây: song ngành (Tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Bất động sản), và cao học (Thẩm định giá, Quản trị, Tài chính, Bất động sản). <p>29. Ngành Bất động sản Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>PLO2.1: Có năng lực tổ chức nghiên cứu để tìm ra câu trả lời cho một vấn đề phức tạp sử dụng phương pháp định lượng và sử dụng phần mềm chuyên dụng</p> <p>PLO3.2: Có khả năng làm theo hướng dẫn để đưa ra những giải pháp tích hợp trách nhiệm xã hội trong công việc</p> <p>30. Ngành Kiểm toán Bên cạnh được trang bị kiến thức, kỹ năng cần thiết để có thể vận dụng vào thực tế phát triển nghề nghiệp tương lai của mình, người học còn được trang bị kỹ năng tự học, tự đọc và tìm tài liệu cần thiết để đáp ứng với sự thay đổi ngày càng nhanh của xã hội. Bên cạnh đó, chương trình đào tạo giúp người học nhận thức được sự thay đổi nhu cầu của con người, sẽ dẫn đến sự thay đổi của nghề nghiệp. Những kiến thức mà người học lĩnh hội từ chương trình đào tạo, có thể sẽ lỗi thời nhanh chóng sau khi tốt nghiệp. Thông qua các buổi sinh hoạt chuyên đề, chia sẻ của chuyên gia, người học có thể ý thức và chủ động trong việc liên tục học tập và nâng cao năng lực của mình để có thể tồn tại và phát triển nghề nghiệp của mình. Người học được định hướng tiếp tục tham gia các chương trình học ở cấp độ cao hơn, hoặc chương trình của hội nghề nghiệp trong nước và quốc tế. Cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên có thể tiếp tục học các chương trình Thạc sĩ Kế toán, Tài chính, Quản trị, hoặc chương trình MBA của UEH, hoặc các Đại học có thứ hạng cao trên thế giới; - Sinh viên có thể tiếp tục học lấy chứng chỉ CPA Việt Nam khi có đủ hai năm kinh nghiệm thực tiễn; - Sinh viên có thể học chứng chỉ ACCA UK, và được miễn học 4 môn cơ bản; - Sinh viên có thể học chứng chỉ CPA Úc và có thể được miễn toàn bộ các môn cơ bản; - Ngoài ra, sinh viên có thể học các chứng chỉ nghề nghiệp khác như CMA, CIA, CFE, CFA... tùy thuộc vào sự phát triển nghề nghiệp của bản thân trong tương lai. <p>31. Ngành Quản lý bệnh viện Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO1.1; PLO1.2; PLO2.4; PLO2.6</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ về các lĩnh vực sau đây: - PLO1.1: (các lĩnh vực có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn): Quản lý điều hành bệnh viện, quản lý tài chính bệnh viện, kinh tế học trong y tế, Marketing hành vi người tiêu dùng, tâm lý khách hàng, văn hóa tiêu dùng; các văn bản pháp lý của nhà nước trong
--	--

14.3. Chương trình Quản trị kinh doanh (hệ điều hành cao cấp)

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CDR:

- Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ về quản trị và điều hành
- Khả năng tư duy được phát huy và tự tin giải quyết các vấn đề
- Khả năng tự nhận định về thị trường và marketing. Trong đó học viên sẽ biết được cách vận dụng phân tích và nhận định số liệu phục vụ chiến lược kinh doanh hiệu quả.
- Năng lực của học sẽ tự khẳng định việc lên kế hoạch và triển khai một dự án hoặc một chiến lược ở cấp qui mô lớn.

15. Ngành Quản trị nhân lực

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua:

- Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ:
- o Có khả năng áp dụng được kiến thức quản trị chuyên sâu để tham mưu, tư vấn cho Ban giám đốc công ty, các Trưởng phòng ban về chiến lược và kế hoạch nguồn nhân lực của tổ chức.
- o Thành thạo các kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để chẩn đoán và đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề thực tiễn về quản trị nhân lực ở các tổ chức một cách khoa học.

ngành y tế, quản lý bệnh viện, pháp luật về bảo hiểm chi trả, chất lượng bệnh viện; quản trị đầu thầu và cung ứng thuốc và trang thiết bị y tế, thuốc men, vật tư tiêu hao tại bệnh viện, quản lý nhân sự

- PLO2.4 (ngoại ngữ, công nghệ thông tin): Học thêm ngoại ngữ tại các trung tâm tiếng Anh để có thể giao tiếp tự tin với người nước ngoài. Kỹ năng tin học văn phòng (ví dụ: chứng chỉ MOS); các phần mềm hoạch định nguồn lực doanh nghiệp, nông nghiệp chính xác, quản lý nông trại, quản lý an toàn thực phẩm; các thiết bị kỹ thuật số hỗ trợ cá nhân PDAs.

- PLO1.2: Phân tích và phối hợp tốt các chức năng hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm soát trong quản trị bệnh viện hoặc các tổ chức chăm sóc sức khỏe.

- PLO2.6 (nghiên cứu) Thực hành thành thạo các kỹ năng tìm kiếm, sắp xếp, phân loại, đánh giá, sử dụng và quản lý thông tin (năng lực thông tin); thu thập, phân tích và giải thích số liệu (tư duy định lượng); tổ chức và phối hợp nhiều công việc khác nhau trong việc quản lý bệnh viện.

• **Có năng lực tiếp tục học ở các lĩnh vực/bậc sau đây:** Cao học quản lý bệnh viện, Quản trị kinh doanh, Kinh doanh thương mại, Marketing.

32. Ngành Thương mại điện tử

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CDR:

- Khả năng tự nghiên cứu chuyên sâu về thương mại điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trên nền tảng số hóa: PLO1.4, PLO1.5, PLO1.6, PLO1.7, PLO2.1, PLO2.2, PLO2.3, PLO2.4;
- Tiếp tục học tập trình độ sau đại học ngành thương mại điện tử và các ngành gần khác như: Hệ thống thông tin quản lý, kinh doanh và quản lý: PLO1.1, PLO1.2, PLO1.3, PLO1.4, PLO2.2, PLO2.5, PLO2.6, PLO3.1, PLO3.2, PLO3.3.

33. Ngành Luật kinh tế

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Luật Kinh tế, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời để nâng cao trình độ kiến thức pháp lý trong kinh doanh thông qua các chương trình đào tạo ở bậc học cao hơn như cao học, tiến sĩ chuyên ngành Luật ở trong nước và nước ngoài.

34. Ngành Công nghệ và đổi mới sáng tạo

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CDR:

- PLO1: Có kiến thức cơ bản về toán, tin học và khoa học dữ liệu để phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quản trị đổi mới sáng tạo.
- PLO3: Áp dụng kiến thức quản trị doanh nghiệp vào phát triển tinh thần doanh nhân (entrepreneurship) phù hợp với ngành.
- PLO4: Áp dụng kiến thức thuộc lĩnh vực công nghệ như trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ chuỗi khối (Blockchain), khoa học dữ liệu (Data science) giải quyết các vấn đề về kinh doanh;
- PLO5: Áp dụng kiến thức đổi mới sáng tạo giúp phát triển kinh doanh và thương mại hoá các dịch vụ, sản phẩm mới.

<p>o Khả năng xử lý công việc một cách độc lập nhằm giải quyết những khó khăn hay vấn đề gặp phải trong thực tiễn quản trị nhân lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Năng lực tiếp tục theo học: <p>o Có khả năng áp dụng được các công nghệ mới một cách sáng tạo trong giải quyết các vấn đề thực tiễn của quản trị nhân lực.</p> <p>o Chủ động thích nghi, tự định hướng, dẫn dắt và phát triển người khác cách thức thực hiện công việc trong quản trị nhân lực.</p> <p>16. Ngành Tài chính - Ngân hàng</p> <p>16.1. Chương trình Ngân hàng (hướng nghiên cứu)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ: <p>PLO1.2: Phân tích và đánh giá các xu hướng nghiên cứu về thị trường và quản trị các định chế tài chính.</p> <p>PLO1.3: Vận dụng và sáng tạo trong nghiên cứu các vấn đề liên quan đến các hoạt động của các ngân hàng trong thời đại công nghệ số.</p> <p>PLO1.4: Vận dụng và sáng tạo trong nghiên cứu liên quan đến quản trị điều hành và quản trị rủi ro các định chế tài chính theo chuẩn mực quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Năng lực tiếp tục theo học tập trong môi trường học tập và nâng cao ở trình độ tiến sĩ: 	<p>- PLO12: Có năng lực tổ chức và thực hiện dự án về công nghệ và đổi mới sáng tạo. Sinh viên sau khi tốt nghiệp tiếp tục học tập trình độ sau đại học các ngành về công nghệ, kinh tế sáng tạo, khoa học quản lý...</p> <p>35. Ngành Công nghệ truyền thông</p> <p>35.1 Chuyên ngành Truyền thông số và thiết kế đa phương tiện</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời - thể hiện ở khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ và năng lực tiếp tục theo học trong lĩnh vực - thông qua các CĐR sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PO1: Sinh viên được đào tạo kiến thức toàn diện, nền tảng chắc chắn và khả năng sẵn sàng làm việc trong lĩnh vực truyền thông, cũng như hiểu sự liên kết với các ngành khác trong các bối cảnh khác nhau, có quan điểm toàn cầu về lĩnh vực truyền thông và hướng đến phát triển bền vững. - PLO1.1: Có kiến thức toàn diện, nền tảng chắc chắn và khả năng sẵn sàng làm việc trong lĩnh vực truyền thông số và thiết kế đa phương tiện, cũng như hiểu sự liên kết với các ngành khác trong các bối cảnh khác nhau - PLO1.2: Có quan điểm toàn cầu về lĩnh vực truyền thông và thiết kế đa phương tiện, hướng đến phát triển bền vững. - PO2: Sinh viên được đào tạo để có kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, trong nhiều ngữ cảnh khác nhau và bằng nhiều hình thức khác nhau; có khả năng thu thập, phân tích và đánh giá thông tin và ý tưởng để giải quyết vấn đề hiệu quả; có năng lực làm việc theo nhóm, đàm phán, giải quyết xung đột và lãnh đạo để đạt được kết quả mong muốn. - PLO2.1: Sinh viên đạt được kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, trong nhiều ngữ cảnh khác nhau và bằng nhiều hình thức khác nhau, bao gồm giao tiếp
---	--

<p>PLO2.1: Thuần thục kỹ năng phân tích dữ liệu lớn và xử lý vấn đề nghiên cứu trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng một cách khoa học, sáng tạo.</p> <p>PLO2.2: Thành thạo các kỹ năng phân biện và thể hiện được khả năng nghiên cứu độc lập trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.</p> <p>PLO2.3: Kỹ năng truyền đạt tri thức và đưa ra giải pháp một cách sáng tạo trong nghiên cứu.</p> <p>PLO2.4: Sử dụng ngoại ngữ thuần thục trong nghiên cứu học thuật và chuyên môn (năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam).</p> <p>PLO3.2: Tiếp thu tinh thần thượng tôn pháp luật trong nghiên cứu và nghề nghiệp.</p> <p>PLO3.3: Tiếp thu tinh thần tự học, nghiên cứu và học tập suốt đời.</p> <p>16.2. Chương trình Ngân hàng (hướng ứng dụng)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ thông qua các chuẩn đầu ra như sau <p>PLO1.3: Đánh giá và sáng tạo trong giải quyết vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh ngân hàng trong thời đại công nghệ số.</p> <p>PLO1.4: Đánh giá và sáng tạo trong giải quyết vấn đề liên quan đến quản trị điều hành và quản trị rủi ro các định chế tài chính theo chuẩn mực quốc tế.</p>	<p>bằng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, giao tiếp bằng văn bản, hình ảnh, con số và các ứng dụng công nghệ thông tin khác.</p> <p>- PLO2.2: Sinh viên có khả năng thu thập, phân tích và đánh giá thông tin và ý tưởng để giải quyết vấn đề hiệu quả bằng sự đổi mới, sáng tạo và tư duy phân biện.</p> <p>- PLO2.3: Sinh viên có năng lực làm việc theo nhóm, đàm phán, giải quyết xung đột và lãnh đạo để thể hiện ý tưởng và quan điểm khi liên hệ, hợp tác và dẫn dắt những người khác để đạt được kết quả mong muốn.</p> <p>- PO3: Sinh viên được đào tạo có ý thức về trách nhiệm công dân, xã hội và hành động vì sự bền vững, có khả năng học tập và làm việc tự chủ, độc lập và có đạo đức, hướng đến mục tiêu học tập suốt đời với sự tự tin và kiên trì.</p> <p>- PLO3.2: Sinh viên có khả năng học tập và làm việc tự chủ, độc lập và có đạo đức, hướng đến mục tiêu học tập suốt đời với sự tự tin và kiên trì</p> <p>32. Ngành Công nghệ tài chính</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- PLO1.1: Có kiến thức toàn diện, nền tảng chắc chắn và khả năng sẵn sàng làm việc trong lĩnh vực công nghệ tài chính, cũng như hiểu sự liên kết với các ngành khác trong các bối cảnh khác nhau.;</p> <p>- PLO1.2: Có quan điểm toàn cầu về lĩnh vực học và hướng đến bền vững;</p> <p>- PLO2.1: Đạt được kỹ năng giao tiếp hiệu quả bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, trong nhiều ngữ cảnh khác nhau và bằng nhiều hình thức khác nhau, bao gồm giao tiếp bằng</p>
---	---

<p>PLO2.1: Có kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu lớn trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng một cách thành thạo.</p> <p>PLO2.2: Kỹ năng xử lý vấn đề một cách sáng tạo trong quản trị các hoạt động tại doanh nghiệp, ngân hàng và các định chế tài chính khác.</p> <p>• Năng lực tiếp tục theo học ở môi trường làm việc hoặc ở bậc cao hơn</p> <p>PLO2.4: Sử dụng ngoại ngữ thuần thục trong giao tiếp và chuyên môn</p> <p>PLO3.1: Thái độ chủ động, chịu trách nhiệm trong công việc và coi trọng giá trị đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>PLO3.2: Tiếp thu tinh thần thượng tôn pháp luật trong nghề nghiệp.</p> <p>PLO3.3: Tiếp thu tinh thần tự học và học tập suốt đời.</p> <p>16.3. Chương trình Ngân hàng (hệ điều hành cao cấp)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CDR:</p> <p>• Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ</p> <p>PLO1.3: Hiểu và vận dụng các kiến thức chiến lược hoạt động, mô hình kinh doanh ngân hàng, các định chế tài chính khác và môi trường công nghệ 4.0.</p> <p>PLO1.4: Nắm bắt, cập nhật và ứng biến với những thay đổi môi trường kinh doanh trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.</p>	<p>ngôn ngữ và phi ngôn ngữ, giao tiếp bằng văn bản, hình ảnh, con số và các ứng dụng công nghệ thông tin khác;</p> <p>- PLO2.2: Có khả năng thu thập, phân tích và đánh giá thông tin và ý tưởng để giải quyết vấn đề hiệu quả bằng sự đổi mới, sáng tạo và tư duy phân biện. ;</p> <p>- PLO2.3: Có năng lực làm việc theo nhóm, đàm phán, giải quyết xung đột và lãnh đạo để thể hiện ý tưởng và quan điểm khi liên hệ, hợp tác và dẫn dắt những người khác để đạt được kết quả mong muốn;</p> <p>- PLO3.2: Có khả năng học tập và làm việc tự chủ, độc lập và có đạo đức, hướng đến mục tiêu học tập suốt đời với sự tự tin và kiên trì.</p> <p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp tiếp tục học tập trình độ sau đại học các ngành về công nghệ, kinh tế sáng tạo...</p> <p>33. Ngành Kinh tế chính trị</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh tế chính trị trình độ đại học có khả năng:</p> <p>• Khả năng tự học, tự nghiên cứu để nâng cao kiến thức:</p> <p>- Tự học, tự nghiên cứu các lĩnh vực có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn Kinh tế chính trị như: Kinh tế chính trị, kinh tế học, kinh tế phát triển, kinh tế kế hoạch - đầu tư, quản lý nhà nước, kinh tế công, kinh tế quốc tế...;</p> <p>- Nâng cao trình độ ngoại ngữ: sau khi tốt nghiệp, người học có thể học thêm ngoại ngữ tại các trung tâm tiếng Anh chuyên ngành kinh tế, để có thể giao tiếp tự tin với người nước ngoài và sử dụng ngoại ngữ trong lĩnh vực chuyên môn;</p> <p>- Nâng cao trình độ công nghệ thông tin như: Kỹ năng tin học văn phòng; sử dụng thành thạo các phần mềm trong nghiên cứu kinh tế;</p> <p>- Nắm vững các phương pháp nghiên cứu trong kinh tế chính trị: phương pháp luận duy vật biện chứng, phương pháp nghiên cứu định tính, nghiên cứu định lượng, trừu tượng hoá khoa học, thống kê trong nghiên cứu, phương pháp phân tích - tổng hợp...</p> <p>• Có khả năng học bằng đôi và song bằng ở các lĩnh vực/bậc sau: Bằng đôi giữa ngành kinh tế chính trị với ngành Kinh tế đầu tư; song ngành với Luật kinh tế, Kinh tế học ứng dụng, Kinh tế học</p> <p>• Có năng lực tiếp tục học nâng cao ở các lĩnh vực/bậc sau: Cao học, NCS Kinh tế chính trị, Kinh tế học, Kinh tế phát triển Quản lý nhà nước, kinh tế công.</p> <p>34. Ngành Marketing kỹ thuật số</p> <p>34.1. Chuyên ngành Công nghệ marketing</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CDR:</p> <p>- PLO1.3. Áp dụng các kiến thức chuyên ngành công nghệ marketing bao gồm trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, mô phỏng dữ liệu bằng hình ảnh, blockchain, vào việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn.</p> <p>- PLO1.4. Áp dụng các kiến thức chuyên ngành công nghệ marketing bao gồm marketing kỹ thuật số, sáng tạo nội dung, thiết kế trải nghiệm khách hàng vào việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn.</p>
--	---

<p>PLO1.5: Hiểu, phân tích và đề xuất phương thức quản trị nhân sự trong lĩnh vực ngân hàng và các định chế tài chính khác.</p> <p>PLO1.6: Lựa chọn và ra quyết định quản trị hoạt động ngân hàng trên các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.</p> <p>PLO1.7: Hiểu, phân tích, vận dụng các kỹ năng và kiến thức đo lường và quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng và các tổ chức tài chính khác.</p> <p>PLO3.4: Phát triển chuyên môn sâu thông qua việc theo học các chương trình sau đại học khác hay tiến sĩ quản trị kinh doanh (DBA), tiến sĩ khối ngành kinh tế-tài chính-ngân hàng tại các trường ĐH trong nước và quốc tế</p> <p>● Năng lực tiếp tục theo học:</p> <p>PLO2.1: Thành thạo trong lập luận về các vấn đề kinh tế và tài chính - ngân hàng.</p> <p>PLO2.2: Thuần thục trong nhận diện, thực hiện và giải quyết vấn đề về kinh tế và tài chính-ngân hàng một cách sáng tạo.</p> <p>PLO2.3: Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.</p> <p>PLO2.4: Thuần thục trong việc đánh giá kết quả phân tích định lượng để xây dựng kế hoạch kinh doanh.</p> <p>PLO2.5: Tự giác làm việc hiệu quả, tự chịu trách nhiệm khi tham gia hoạt động nhóm</p> <p>PLO2.6: Tuân thủ pháp luật và quy tắc đạo đức nghề nghiệp của ngành ngân hàng và các định chế tài chính khác.</p>	<p>- PLO3.2. Có năng lực làm việc độc lập và làm việc theo nhóm, và chịu trách nhiệm cá nhân.</p> <p>- PLO3.3. Có năng lực tổ chức thực hiện quản lý thời gian, công việc và học hỏi, phát triển bản thân.</p> <p>35. Ngành Trí tuệ nhân tạo</p> <p>35.1. Chuyên ngành Robot và trí tuệ nhân tạo</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các chuẩn đầu ra:</p> <p>- PLO1.2: Khả năng áp dụng kiến thức và công cụ hiện đại của toán học, khoa học, kỹ thuật và công nghệ để giải quyết các vấn đề kỹ thuật được xác định rộng rãi phù hợp với ngành học.</p> <p>- PLO2.1: Khả năng áp dụng giao tiếp bằng văn bản, bằng lời nói và đồ họa trong các môi trường kỹ thuật và phi kỹ thuật được xác định rộng rãi bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, trong nhiều ngữ cảnh khác nhau và bằng nhiều hình thức khác nhau; và khả năng xác định và sử dụng tài liệu kỹ thuật phù hợp.</p> <p>- PLO3.2: Có khả năng học tập và làm việc tự chủ, độc lập và có đạo đức, hướng đến mục tiêu học tập suốt đời với sự tin và kiên trì.</p> <p>Sinh viên sau khi tốt nghiệp tiếp tục học tập trình độ sau đại học các ngành về Robot, Trí tuệ nhân tạo, Tự động hoá, Cơ điện tử, Điều khiển tự động...</p> <p>36. Ngành An toàn thông tin</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- Tiếp tục học tập trình độ sau đại học các chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực Máy tính và Công nghệ thông tin, Kỹ thuật phần mềm, Mạng máy tính, Hệ thống thông tin, Thương mại điện tử: PLO1.1; PLO1.3; PLO1.4; PLO2.2; PLO2.3; PLO3.1; PLO3.3;</p> <p>- Khả năng tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về An toàn thông tin: PLO1.3; PLO1.4; PLO2.2; PLO2.3; PLO2.4.</p> <p>37. Ngành Công nghệ thông tin</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- Tiếp tục học tập trình độ sau đại học các chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực CNTT như: Kỹ thuật phần mềm, Mạng máy tính, Hệ thống thông tin, Thương mại điện tử: PLO1.1; PLO1.2; PLO1.3; PLO1.4; PLO2.3; PLO2.4; PLO3.1; PLO3.2;</p> <p>- Khả năng tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về công nghệ thông tin và ứng dụng trong các doanh nghiệp: PLO1.3; PLO2.1; PLO2.2; PLO2.3</p> <p>38. Ngành Khoa học máy tính</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:</p> <p>- Tiếp tục học tập trình độ sau đại học các chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực Khoa học máy tính như: Khoa học máy tính, Kỹ thuật phần mềm, Mạng máy tính, Hệ thống thông tin, Thương mại điện tử: PLO1.1; PLO1.3; PLO1.4; PLO2.2; PLO2.3; PLO3.1; PLO3.3</p>
---	---

<p>PLO3.2: Áp dụng kiến thức tin học và ngoại ngữ thành thạo trong công việc.</p> <p>PLO3.3: Tự tin thực hiện các công tác quản trị tại ngân hàng, định chế tài chính, doanh nghiệp trong môi trường toàn cầu hóa.</p> <p>16.4. Chương trình Tài chính (hướng nghiên cứu)</p> <p>Chương trình đào tạo thạc sỹ hướng nghiên cứu chuyên ngành Tài chính của khoa Tài chính sẽ trang bị cho người học những kiến thức chuyên sâu và những hiểu biết rộng thông qua việc tiếp cận các chủ đề nghiên cứu. Qua đó phát triển các vấn đề nghiên cứu của bản thân để giải thích các vấn đề thực tiễn đang diễn ra trong nền kinh tế và thị trường tài chính quốc tế. Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng tiếp tục theo học các chương trình đào tạo bậc cao hơn, có khả năng tư duy tốt để phát triển nghề nghiệp khi theo đuổi việc nghiên cứu; hoặc có khả năng tự học, tự nghiên cứu các kiến thức có liên quan để phát triển bản thân, tổ chức đang làm việc.</p> <p>16.5. Chương trình Tài chính (hướng ứng dụng)</p> <p>Chương trình đào tạo thạc sỹ hướng ứng dụng chuyên ngành Tài chính của khoa Tài chính cung cấp cho người học những kiến thức chuyên sâu trong từng lĩnh vực, thuận lợi cho người học nhằm nâng cao năng lực chuyên</p>	<p>Khả năng tiến hành nghiên cứu chuyên sâu về Khoa học máy tính: PLO1.3; PLO1.4; PLO2.2; PLO2.3; PLO2.4.</p> <p>39. Ngành Kinh doanh số</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CDR:</p> <ul style="list-style-type: none"> - PLO1.2: Nắm vững các kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin, ứng dụng kỹ thuật số vào hoạt động kinh doanh. - PLO1.3: Nắm rõ các điều luật, căn cứ pháp lý, đạo đức và trách nhiệm xã hội liên quan đến xây dựng và phát triển doanh nghiệp kinh doanh số - PLO2.2: Chứng minh được kỹ năng phân biện thông qua quá trình tư duy đa chiều, tư duy logic, tranh luận và bảo vệ luận điểm cá nhân/ý tưởng cá nhân trong môi trường kinh doanh số. - PLO2.3: Thể hiện được kỹ năng lãnh đạo, quản lý thông qua quá trình dẫn dắt nhóm, làm việc nhóm, quản lý thời gian và ra quyết định trong môi trường kinh doanh số. - PLO2.4: Chứng minh được kỹ năng giải quyết xung đột thông qua quá trình làm việc đội/nhóm trong môi trường kinh doanh số. - PLO3.1: Chứng minh được sự tự chủ của bản thân đối với quá trình học tập thông qua việc thu thập kiến thức, thông tin liên quan từ các nguồn tài liệu khác nhau. - PLO3.4: Thể hiện được sự tự chủ, tự chịu trách nhiệm của bản thân của người biết học tập suốt đời (lifelong learner) thông qua quá trình tự cập nhật kiến thức, tự đánh giá bản thân và không ngừng phát triển bản thân.
---	---

môn trong lĩnh vực mình quan tâm. Trong quá trình đào tạo của chương trình, người học luôn kết hợp các nền tảng lý thuyết chuyên sâu để giải thích và ứng dụng vào thực tiễn của nền kinh tế và thế giới tài chính. Người học thông qua việc lựa chọn các môn học chuyên sâu trong từng lĩnh vực để đáp ứng nhu cầu phát triển chuyên môn nghề nghiệp bản thân. Đồng thời, sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng tiếp tục theo học các chương trình đào tạo bậc cao hơn, có khả năng tư duy tốt để phát triển nghề nghiệp khi theo đuổi các chứng chỉ nghề quốc tế như FRM, CFA... Hoặc có khả năng tự học, tự nghiên cứu các kiến thức có liên quan để phát triển bản thân.

16.6. Chương trình Tài chính công (hướng ứng dụng)

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO1.1 – PLO1.7, PLO2.1, PLO2.2, PLO2.5, PLO3.5.

- Phát triển được năng lực duy trì học tập và cập nhật kiến thức mới đáp ứng nhu cầu công việc và phát triển bản thân.
- Có đủ năng lực để có thể tiếp tục học các chương trình Tiến sĩ.

17. Ngành Thống kê kinh tế

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR:

- PLO1.1: Hiểu sâu và có thể tổ chức, quản lý thực hiện công việc xác định vấn đề cần nghiên cứu, lập kế hoạch nghiên cứu, tổ chức và thực hiện khảo sát hay thu thập dữ liệu, mã hóa và xử lý dữ liệu, phân tích và viết báo cáo kết quả cho các nghiên cứu về kinh doanh và kinh tế.

- PLO1.5: Hiểu sâu và có thể triển khai các phương pháp phân tích định lượng trong kinh tế và kinh doanh làm cơ sở cho việc dự báo và ra quyết định trong quá trình nghiên cứu kinh doanh.

- PLO2.1: Thành thạo trong việc xác định nhu cầu dữ liệu, thiết kế nghiên cứu, khảo sát, xử lý và phân tích dữ liệu phục vụ nhu cầu thông tin để hỗ trợ việc ra quyết định trong quản lý và kinh doanh.

- PLO2.2: Có khả năng phân biện, phê phán, giải thích thuyết phục các lựa chọn trong thiết kế nghiên cứu, điều tra và phân tích dữ liệu.

- PLO2.3: Thành thạo trong việc trình bày và truyền đạt ý nghĩa của kết quả phân tích cho các bên có liên quan.

- PLO3.1: Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện môi trường làm việc có nhiều biến đổi, biết chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

- PLO3.2: Có khả năng lập kế hoạch, điều phối, phối hợp các nguồn lực để cải thiện hiệu quả các hoạt động.

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, với kiến thức và kỹ năng

đã có, học viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua:

- Khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ bằng cách đọc tài liệu, tham gia seminar, hội thảo, các khóa huấn luyện trong và ngoài tổ chức.

- Tiếp tục theo học các chương trình đào tạo ở bậc cao hơn như NCS thống kê, hoặc theo học các ngành và chuyên ngành có liên quan và phù hợp với sự phát triển nghề nghiệp như Quản trị, Kinh doanh quốc tế, Marketing, Hệ thống thông tin quản lý, theo học các chuyên ngành mới của quốc tế như Phân tích kinh doanh, Tư vấn kinh doanh.

18. Ngành Toán kinh tế

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng học tập suốt đời thông qua các CĐR: PLO1.1, PLO1.2, PLO1.3, PLO1.4, PLO1.5, PLO1.6, PLO1.7, PLO2.1, PLO2.2, PLO2.3, PLO2.4, PLO2.5, PLO2.6, PLO2.7, PLO3.1, PLO3.2, PLO3.3, PLO3.4.

• Nền tảng kiến thức chuyên môn vững chắc là điều kiện tiên đề quan trọng để sinh viên có khả năng học tập suốt đời.

o PLO1.1 Học viên được trang bị các kiến thức nâng cao về kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, tài chính - ngân hàng và các lý thuyết kinh tế liên quan.

o PLO1.2: Học viên có kiến thức về toán ứng dụng, bao gồm phương trình vi phân, phương trình đạo hàm riêng, lý thuyết điều

hiển tối ưu, hệ động lực trong kinh tế.

o PLO1.3: Học viên được trang bị các kiến thức về thống kê, kinh tế lượng, phương pháp nghiên cứu định lượng và các công cụ xử lý dữ liệu và vận dụng được khi thực hiện nghiên cứu hoặc giải quyết các vấn đề thực tiễn.

o PLO1.4: Học viên nhận biết và khám phá được mối quan hệ mật thiết giữa toán học và kinh tế học, nhận biết được bản chất toán học của các mô hình kinh tế, các lý thuyết kinh tế, các mối quan hệ trong kinh tế - tài chính - ngân hàng và từ đó vận dụng các kiến thức toán và thống kê có liên quan để giải quyết các vấn đề thực tiễn..

- Tinh thần học hỏi và khả năng tự học là phẩm chất quan trọng cho việc học tập suốt đời.

o PLO3.1: Học viên có tư duy phân tích, tư duy logic và tư duy phân biện trong việc giải quyết các vấn đề chuyên môn và có thể lập luận bảo vệ quan điểm cá nhân.

o PLO3.2: Học viên có khả năng làm việc độc lập, có thể tự học, tự nghiên cứu và cập nhật những kiến thức mới trên nền tảng những kiến thức đã được trang bị.

- Khả năng ứng dụng và ứng dụng sáng tạo các kiến thức đã học là nguồn cảm hứng để sinh viên theo đuổi việc học tập suốt đời.

o PLO1.6: Nhận ra được những vấn đề giải quyết trong lý thuyết cũng như thực tiễn của cá nhân, doanh nghiệp hoặc của nền kinh tế; và lựa chọn được mô hình toán

cũng như các công cụ định lượng phù hợp để tìm giải pháp và hỗ trợ cho quá trình ra quyết định của doanh nghiệp.

o PLO1.7: Học viên biết cách chuyển các giải pháp và kết quả phân tích sang các ứng dụng trong thế giới thực; tổng hợp, so sánh và đánh giá những giải pháp cho các thực tiễn để tìm ra giải pháp và phương án tối ưu.

o PLO3.3: Học viên có cách tiếp cận linh hoạt đối với các vấn đề kinh tế trong lý thuyết cũng như những vấn đề thường thấy trong thế giới thực; đưa ra những kết luận mang tính chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn.

o PLO3.4: Học viên có ý thức vận dụng sáng tạo kiến thức và kỹ năng chuyên môn trong quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động thực tiễn liên quan.

- Tư duy phản biện để giữ cho việc học tập suốt đời đúng hướng và đảm bảo chất lượng học tập.

o PLO3.1: Học viên có tư duy phân tích, tư duy logic và tư duy phản biện trong việc giải quyết các vấn đề chuyên môn và có thể lập luận bảo vệ quan điểm cá nhân.

- Cơ hội học tập và năng lực bản thân có thể lĩnh hội được những kiến thức nâng cao ở bậc cao hơn là động lực để học viên tiếp tục học tập suốt đời.

o PLO3.2: Học viên có khả năng làm việc độc lập, có thể tự học, tự nghiên cứu và cập nhật những kiến thức mới trên nền tảng những kiến thức đã được trang bị.

VI				
	<p>1. Ngành Kế toán Sau khi hoàn thành chương trình Tiên sĩ Kế toán, nghiên cứu sinh sau tốt nghiệp đủ điều kiện để có một loạt các cơ hội việc làm hấp dẫn tiềm năng trong lĩnh vực này, như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cao đẳng, đại học: Giảng viên ở các trường Cao đẳng và Đại học • Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ tư vấn: Chuyên gia tư vấn, chuyên gia phân tích, cố vấn • Doanh nghiệp khu vực tư: Trưởng phòng/ Giám đốc tài chính • Tổ chức khu vực công: Nhà nghiên cứu chính sách công <p>2. Ngành Kinh doanh thương mại Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trường Đại học, Cao đẳng: Giảng viên • Viện nghiên cứu: Chuyên gia nghiên cứu • Các công ty, tổ chức phi chính phủ: Chuyên gia tư vấn <p>3. Ngành Kinh tế chính trị Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo tiến sĩ chuyên ngành Kinh tế chính trị, người học có thể đảm nhiệm công việc sau:</p>	<p>1. Ngành Chính sách công Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cơ quan Nhà nước từ Trung ương đến địa phương: Lãnh đạo từ cấp trưởng phó phòng ban hoặc tương đương trở lên trong các cơ quan TW; Lãnh đạo từ cấp trưởng phó phòng tại các sở - ban - ngành hoặc chủ tịch, phó chủ tịch phường/xã trở lên ở các địa phương. • Viện nghiên cứu: Nghiên cứu viên. • Các tổ chức phi chính phủ: Cán bộ quản lý dự án, điều phối viên, chuyên viên tác nghiệp của dự án, chương trình. • Công ty, tập đoàn lớn: Cán bộ phân tích chính sách; Cán bộ điều phối dự án hợp tác công tư (PPP). <p>2. Ngành Hệ thống thông tin quản lý 2.1. Chương trình Công nghệ thiết kế thông tin và truyền thông Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chuyên gia hoạch định chiến lược truyền thông số (Digital or Social Media Strategist); • Chuyên gia hoạch định số hoá hoạt động kinh doanh của 	<p>1. Ngành Kinh tế 1.1. Chuyên ngành Kinh tế Sinh viên sau khi hoàn tất chương trình được kỳ vọng sẽ có đủ khả năng phân tích chính sách và phân tích thị trường để có thể làm việc ở những vị trí phù hợp trong các doanh nghiệp, các cơ quan nghiên cứu, các tổ chức chính phủ và phi chính phủ. Kinh tế học là một khối ngành khá rộng và phụ trách đào tạo nguồn nhân lực cho rất nhiều ngành nghề, lĩnh vực khác nhau. Sinh viên tốt nghiệp ngành kinh tế ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Nhân viên kinh doanh, nghiên cứu thị trường. ○ Chuyên viên phân tích rủi ro tài chính. ○ Chuyên viên phân tích dữ liệu. ○ Nhà hoạch định tài chính. ○ Nhà nghiên cứu kinh tế. ○ Cố vấn tài chính. ○ Nhà đầu tư. ○ Nhân viên bảo hiểm. ○ Làm việc trong các cơ quan Nhà nước, các Tổ chức Quốc tế. <p>2. Ngành Quản trị kinh doanh 2.1. Chuyên ngành Quản trị Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các doanh nghiệp: Chuyên viên phòng tổ chức - nhân sự; Chuyên viên phòng kinh doanh tiếp thị; Chuyên viên phòng quản trị hành chính; Chuyên viên phòng cung ứng; Chuyên viên phòng quản trị chất lượng; Trưởng phòng tổ chức – nhân sự; Trưởng phòng hành chính; Trưởng phòng kinh doanh; Trưởng phòng kế hoạch; Trưởng phòng cung ứng; Trưởng phòng chất lượng; Chủ tịch hội đồng quản trị, hội đồng thành viên; Giám đốc. • Các tổ chức chính phủ: Trưởng phòng tổ chức – nhân sự; Trưởng phòng hành chính; Trưởng phòng kế hoạch. • Các tổ chức phi chính phủ: Giám đốc; Trưởng phòng tổ chức – nhân sự; Trưởng phòng hành chính; Trưởng phòng kế hoạch. • Các Trường, Trung tâm giáo dục: Người sáng lập; Hiệu trưởng; Trưởng phòng tổ chức - nhân sự; Trưởng phòng hành chính; Trưởng phòng kế hoạch; Trưởng phòng truyền thông; Trưởng phòng đào tạo; Giảng viên bậc trung cấp và cao đẳng. <p>2.2. Chuyên ngành Quản trị chất lượng Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị chất lượng ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhân viên/ Chuyên viên QC (Quality Control) hay còn gọi là kiểm soát chất lượng; 	

<ul style="list-style-type: none"> • Các cơ quan nghiên cứu: Chuyên gia nghiên cứu, làm việc tại các cơ quan nghiên cứu kinh tế, các cơ quan hoạch định chính sách kinh tế của Việt Nam hoặc nước ngoài • Giảng viên: Giảng viên các trường đại học, cao đẳng; Giảng viên trong hệ thống Học viện chính trị, trường chính trị tỉnh, thành phố. • Lĩnh vực truyền thông: Làm việc trong các lĩnh vực báo chí, truyền thông. • Các khu vực công và tư: Làm việc trong các khu vực kinh tế - xã hội công và tư <p>4. Ngành Kinh tế phát triển Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trường đại học: Giảng viên • Viện nghiên cứu: Nghiên cứu viên • Cơ quan quản lý nhà nước: Chuyên gia kinh tế • Doanh nghiệp: Chuyên gia kinh tế <p>5. Ngành Luật kinh tế Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p>	<p>doanh nghiệp (Digital sales strategist);</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chuyên gia phát triển kênh bán hàng trực tuyến (Digital business development manager); • Chuyên gia phân tích dữ liệu doanh nghiệp (Business Data Analytics). <p>3. Ngành Hệ thống thông tin quản lý</p> <p>3.1. Hướng nghiên cứu Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sĩ Kế toán nghiên cứu, người học có năng lực đảm nhiệm các vị trí và công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hoạt động độc lập về nghiên cứu kế toán, kiểm toán trong nước và quốc tế: Nhà nghiên cứu, chuyên gia độc lập kế toán, kiểm soát, kiểm toán. • Các Tổ chức Kinh doanh - doanh nghiệp trong nước và quốc tế: Chuyên gia nghiên cứu kế toán, kiểm soát, kiểm toán; Lãnh đạo hoạt động nghiên cứu kế toán, kiểm toán. • Các Tổ chức Công ở Việt Nam: Chuyên gia nghiên cứu kế toán, kiểm soát, kiểm toán; Lãnh đạo hoạt động nghiên cứu kế toán, kiểm toán. • Các Tổ chức giáo dục, nghề nghiệp trong và ngoài nước: Chuyên gia giáo dục, huấn luyện và nghiên cứu kế toán, kiểm soát, kiểm toán. <p>3.2. Hướng ứng dụng Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sĩ Kế toán hướng ứng dụng, người học có năng lực</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Nhân viên/ Chuyên viên QA (Quality Assurance) hay còn gọi là đảm bảo chất lượng; • Trưởng phòng/ Giám đốc chất lượng. <p>2.3. Chuyên ngành Quản trị khởi nghiệp Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị khởi nghiệp ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các doanh nghiệp: Nhân viên, giám sát viên bộ phận Nghiên cứu phát triển (R&D); • Các tổ chức chính phủ, phi chính phủ: Nhân viên, người giám sát, quản lý các dự án tài trợ khởi nghiệp; • Các doanh nghiệp mới: Người sáng lập, điều hành doanh nghiệp mới; • Các Trường, Trung tâm giáo dục: Giảng dạy, huấn luyện, tư vấn. <p>2.4. Chuyên ngành Quản trị công nghệ và đổi mới sáng tạo Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị công nghệ và đổi mới sáng tạo ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Công ty công nghệ, sản xuất và thương mại: Quản trị viên, chuyên viên điều hành, chuyên viên tư vấn tại các bộ phận công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển sản phẩm kinh doanh mới; • Các dự án chuyển đổi số, dự án phát triển sản phẩm và dịch vụ mới: Quản lý/điều phối viên; • Công ty tư vấn chuyển đổi số, công ty giải pháp công nghệ và cung cấp dịch vụ công nghệ: Chuyên viên/nhà tư vấn; • Cơ quan nhà nước, dự án chuyển giao công nghệ cơ quan quốc tế: Chuyên viên bộ phận chuyển giao công nghệ, khoa học công nghệ và những vị trí nghề nghiệp liên quan; • Công ty khởi nghiệp: Nhà sáng lập. <p>3. Ngành Kinh doanh quốc tế Sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh doanh quốc tế ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Doanh nghiệp: Phát triển kinh doanh quốc tế (International Business Development), Giám đốc vận hành quốc tế (International Operations Manager), Chuyên gia tư vấn quản lý quốc tế (Nhà phân tích quản lý), International management consultant (Management Analyst), Đại diện bán hàng nước ngoài (Foreign sales representative), Giám đốc logistic (Logistics Manager), Điều phối viên xuất nhập khẩu (Import/export coordinator), Giám đốc Tiếp thị Quốc tế (International Marketing Manager), Giám đốc Nhân sự Quốc tế (International Human Resources Manager), International Financial Analyst (International Financial Analyst). • Doanh nghiệp/ Tổ chức phi lợi nhuận: Global Policy Analyst;
--	--	--

<ul style="list-style-type: none"> • Cơ sở đào tạo: Giảng viên • Cơ sở nghiên cứu: Nghiên cứu viên • Các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp: Chuyên gia, người quản lý cao cấp • Các tổ chức chính trị-xã hội khác: Chuyên gia, người quản lý cao cấp • Các tổ chức quốc tế: Chuyên gia • Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ pháp lý: Chuyên gia, người quản lý cao cấp • Các trung tâm trọng tài: Trọng tài viên, chuyên gia, người quản lý cao cấp <p>6. Ngành Tài chính - Ngân hàng</p> <p>6.1. Chuyên ngành Tài chính</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, nghiên cứu sinh tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trường đại học: Giảng viên, nghiên cứu viên • Viện nghiên cứu: Giảng viên, nghiên cứu viên • Cơ quan quản lý nhà nước về tài chính: Chuyên gia • Quản lý cấp cao tại các định chế và tổ chức tài chính: Nhà quản lý <p>6.2. Chuyên ngành Ngân hàng</p>	<p>đảm nhiệm các vị trí và công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hành nghề kế toán độc lập trong nước và ở khu vực: Chuyên gia tư vấn ứng dụng, cải tiến kế toán, kiểm soát, kiểm toán. • Các Tổ chức Kinh doanh - doanh nghiệp trong và ngoài nước: Chuyên viên bậc cao về kế toán, kiểm soát, kiểm toán; Lãnh đạo công tác kế toán (kế toán trưởng); Lãnh đạo việc kiểm toán, kiểm soát nội bộ (Trưởng kiểm toán, trưởng ban kiểm soát nội bộ). • Các Tổ chức Công ở Việt Nam: Chuyên viên bậc cao về kế toán, kiểm soát, kiểm toán; Lãnh đạo công tác kế toán (kế toán trưởng); Lãnh đạo kiểm toán, kiểm soát nội bộ (Trưởng Kiểm toán, trưởng ban kiểm soát nội bộ). • Các Tổ chức giáo dục trong và ngoài nước: Chuyên gia giảng dạy và hướng dẫn thực hành kế toán, kiểm soát, kiểm toán. <p>4. Ngành Kinh doanh thương mại</p> <p>4.1. Chương trình Kinh doanh thương mại (hướng nghiên cứu)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, ngoài các vị trí giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm các công việc trong các tổ chức kinh doanh như sau:</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Tổ chức phi lợi nhuận: Nhà phân tích tổ chức phi lợi nhuận (Nonprofit Analyst), Nhà tiếp thị và quan hệ công chúng phi lợi nhuận (Nonprofit Marketing and Public Relations Roles). <p>3.1. Chuyên ngành Ngoại thương</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Ngoại thương ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tổ chức phi lợi nhuận: Nhà phân tích, Quản lý dự án đầu tư; • Doanh nghiệp thương mại, xuất khẩu quốc tế: Cán bộ quản lý, Tư vấn Thương mại Quốc Tế, Chuyên gia kinh doanh; • Doanh nghiệp lĩnh vực logistic, vận tải, giao nhận quốc tế: Cán bộ quản lý, Chuyên gia kinh doanh; • Ngân hàng (ngoại hối, tín dụng, thương mại): Cán bộ quản lý, Chuyên gia kinh doanh/Thâm định. <p>4. Ngành Kinh doanh thương mại</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh doanh thương mại ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bộ Công Thương: Nhân viên Phòng quản lý thương mại • Sở Công Thương: Nhân viên Phòng quản lý thương mại • Doanh nghiệp kinh doanh thương mại, trung tâm thương mại, siêu thị: Phòng kinh doanh • Doanh nghiệp sản xuất: Phòng bán hàng, phòng thu mua • Ngân hàng, công ty dịch vụ: Phòng bán hàng, phòng chăm sóc khách hàng <p>5. Ngành Marketing</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Marketing ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các tổ chức trong nước và ngoài nước: Doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực (sản xuất, thương mại, dịch vụ, đào tạo), mọi ngành nghề; Tổ chức phi lợi nhuận và tổ chức xã hội; Cơ quan quản lý nhà nước (cơ quan bộ, ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan ngoại giao, đại diện thương mại). • Các tổ chức trong nước và ngoài nước: Các tổ chức chuyên cung cấp dịch vụ tiếp thị, quảng cáo, sáng tạo, truyền thông/ PR, thương hiệu, nghiên cứu thị trường... • Các Tổ chức Giáo dục – Đào tạo: Các tổ chức giáo dục đào tạo trong và ngoài nước (Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp). <p>6. Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như Chuyên viên thu mua, Chuyên viên hoạch định nhu cầu khách hàng và sản xuất, Điều phối viên chuyên về vận tải, Chuyên viên quản trị kho bãi;</p>
--	---	---

<p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trường đại học, cao đẳng: Quản lý giáo dục, Giảng viên, Nhà nghiên cứu • Viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu: Nhà nghiên cứu • Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng thương mại, các công ty tài chính khác: Quản lý, giảng dạy, nhà nghiên cứu tại các trung tâm đào tạo của Ngân hàng và các định chế tài chính • Các tập đoàn kinh tế: Lãnh đạo, chuyên gia Quản lý kinh tế, tài chính; Chuyên gia hoạch định chiến lược Tài chính - tiền tệ, chính sách tiền tệ, tài chính • Các cơ quan quản lý Nhà nước cấp Trung ương và địa phương: Lãnh đạo, Chuyên gia kinh tế; Lãnh đạo, Chuyên gia tài chính; Lãnh đạo, Chuyên gia Quản lý kinh tế và tài chính <p>6.3. Chuyên ngành Tài chính công Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Công ty/Quỹ đầu tư: Phân tích kinh doanh (Business analyst). • Công ty sản xuất hàng hóa/hàng tiêu dùng: Chuyên viên phân tích thị trường (Market analyst). <p>4.2. Chương trình Kinh doanh thương mại (hướng ứng dụng) Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, ngoài các vị trí giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm các công việc trong các tổ chức kinh doanh như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Doanh nghiệp thương mại, xuất khẩu quốc tế: Cán bộ quản lý, Tư vấn Thương mại Quốc Tế, Chuyên gia kinh doanh. • Doanh nghiệp lĩnh vực logistic, vận tải, giao nhận quốc tế: Cán bộ quản lý, Chuyên gia kinh doanh. • Công ty sản xuất hàng hóa/hàng tiêu dùng: Cấp quản lý, Chuyên viên phân tích kinh doanh. • Tổ chức phi lợi nhuận: Nhà phân tích, Quản lý dự án đầu tư. <p>4.3. Chương trình Kinh doanh quốc tế (hướng nghiên cứu) Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, ngoài các vị trí giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu, học viên tốt nghiệp có khả năng</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Công ty Logistics • Công ty xuất nhập khẩu • Cơ quan hải quan • Công ty vận tải đa phương thức • Hãng hàng không • Công ty sản xuất <p>6.1. Chuyên ngành Công nghệ logistics Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Công ty Logistics: Kỹ sư công nghệ logistics, Quản lý kho bãi, phân phối, Quản lý chuỗi cung ứng, Quản lý thu mua, Giám đốc sản xuất, Giám đốc vận hành • Doanh nghiệp vận tải: Kỹ sư công nghệ logistics, Quản lý kho bãi, phân phối, Quản lý chuỗi cung ứng, Quản lý thu mua, Giám đốc sản xuất, Giám đốc vận hành • Doanh nghiệp bán lẻ: Kỹ sư công nghệ logistics, Quản lý kho bãi, phân phối, Quản lý chuỗi cung ứng, Quản lý thu mua, Giám đốc sản xuất, Giám đốc vận hành • Doanh nghiệp Thương mại điện tử: Kỹ sư công nghệ logistics, Quản lý kho bãi, phân phối, Quản lý chuỗi cung ứng, Quản lý thu mua, Giám đốc sản xuất, Giám đốc vận hành • Công ty sản xuất: Kỹ sư công nghệ logistics, Quản lý kho bãi, phân phối, Quản lý chuỗi cung ứng, Quản lý thu mua, Giám đốc sản xuất, Giám đốc vận hành • Các cơ sở đào tạo: Kỹ sư công nghệ logistics, Quản lý kho bãi, phân phối, Quản lý chuỗi cung ứng, Quản lý thu mua, Giám đốc sản xuất, Giám đốc vận hành • Cơ quan quản lý nhà nước: Kỹ sư công nghệ logistics, Quản lý kho bãi, phân phối, Quản lý chuỗi cung ứng, Quản lý thu mua, Giám đốc sản xuất, Giám đốc vận hành • Học tập trình độ sau đại học <p>7. Ngành Tài chính - Ngân hàng 7.1. Chuyên ngành Tài chính công Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính công ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các cơ quan tài chính, kho bạc Nhà nước, thanh tra nhà nước, kiểm toán nhà nước và các định chế tài chính công từ trung ương đến địa phương: Chuyên viên (phân tích), kế toán viên, kiểm toán viên • Văn phòng chính phủ/ Văn phòng quốc Hội, Ủy ban nhân dân/ Hội đồng nhân dân các cấp: Chuyên viên (phân tích), kế toán viên. • Các đơn vị cung cấp hàng hóa/ dịch vụ công khác: Chuyên viên (phân tích), kế toán viên.
---	--	--

<ul style="list-style-type: none"> • Trường đại học, viện nghiên cứu: Giảng viên, nghiên cứu viên • Cơ quan tài chính các cấp (Tài chính; Thuế; Hải quan; Kho bạc nhà nước...): Chuyên viên cao cấp • Các cấp chính quyền nhà nước: Chuyên viên cao cấp • Các tổ chức phi chính phủ: Nhà quản lý, chuyên viên cao cấp <p>7. Ngành Thống kê Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trường đại học, Viện nghiên cứu: Nghiên cứu viên, Giảng viên • Công ty nghiên cứu thị trường: Lãnh đạo, Quản lý • Công ty quản lý, sản xuất, kinh doanh: Giám đốc kinh doanh; Phụ trách bộ phận nghiên cứu thị trường; Phụ trách bộ phận phân tích, khai thác dữ liệu • Cục thống kê: Lãnh đạo Cục <p>8. Ngành Quản trị kinh doanh Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các Trường Đại học, Cao đẳng: Lãnh đạo 	<p>đảm nhiệm các công việc trong các tổ chức kinh doanh như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các công ty xuất khẩu: giám đốc kinh doanh, trưởng/chuyên viên của các bộ phận chức năng như marketing, nhân sự, mua hàng, chuyên gia phân tích xuất khẩu (Export analyst). • Các nhà sản xuất hàng tiêu dùng và sản phẩm công nghiệp toàn cầu: trưởng/chuyên viên của các bộ phận chức năng như marketing, nhân sự, mua hàng; đại diện tiếp thị quốc tế (International marketing representative). • Các tổ chức phát triển và xúc tiến thương mại: đại diện tiếp thị quốc tế (International marketing representative). • Cơ quan chính phủ hoặc các tổ chức phi chính phủ: chuyên viên quan hệ quốc tế. • Các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng: Giảng viên hoặc nghiên cứu viên. <p>4.4. Chương trình Kinh doanh quốc tế (hướng ứng dụng) Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các công ty xuất khẩu: giám đốc kinh doanh, trưởng/chuyên viên của các bộ phận chức năng như marketing, nhân sự, mua hàng, chuyên gia phân tích xuất khẩu (Export analyst). 	<ul style="list-style-type: none"> • Các tổ chức phi chính phủ (NGOs); Các cơ sở nghiên cứu và giáo dục cao đẳng / đại học: Chuyên viên (phân tích), kế toán viên, kiểm toán viên, tư vấn thuế - chính sách, chuyên viên đào tạo, giảng viên, nghiên cứu viên • Doanh nghiệp: Chuyên viên (phân tích, đào tạo, tư vấn), kế toán viên, kiểm toán viên, chuyên viên kinh doanh <p>7.2. Chuyên ngành Quản lý thuế Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản lý thuế ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cơ quan thuế, Cơ quan hải quan: Cán bộ công chức thuế, Cán bộ công chức hải quan. • Tập đoàn đa quốc gia: Chuyên viên hoạch định thuế, chuyên viên tư vấn thuế, chuyên viên tư vấn chuyển giá. • Công ty kế toán – kiểm toán và tư vấn thuế: chuyên viên tư vấn thuế, chuyên viên tư vấn chuyển giá. • Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh: Kế toán thuế, kế toán tổng hợp. • Đại lý thuế: Chuyên viên Đại lý thuế <p>7.3. Chuyên ngành Thuế trong kinh doanh Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Thuế trong kinh doanh ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các loại hình công ty sản xuất kinh doanh, cung ứng dịch vụ: Kế toán viên /Kế toán thuế, Kế toán trưởng • Công ty tư vấn thuế và kiểm toán nội địa và quốc tế: Chuyên viên tư vấn thuế, Giám đốc thuế các bộ phận • Cơ quan thuế: Viên chức thuế • Khởi nghiệp/Tự doanh: Giám đốc/Chủ doanh nghiệp <p>7.4. Chuyên ngành Quản trị hải quan - ngoại thương Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị hải quan - ngoại thương ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tập đoàn đa quốc gia: Chuyên viên thu mua, chuyên viên xuất – nhập khẩu, chuyên viên kinh doanh • Doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh xuất – nhập khẩu, gia công chế xuất: Chuyên viên thu mua, chuyên viên xuất – nhập khẩu, chuyên viên kinh doanh quốc tế • Doanh nghiệp thương mại điện tử: Chuyên viên thu mua, chuyên viên xuất – nhập khẩu, chuyên viên kinh doanh • Phòng tài trợ XNK của các NHTM: Chuyên viên thanh toán quốc tế • Cơ quan hải quan, các đại lý hải quan: Chuyên viên nghiệp vụ hải quan, thông quan hàng hóa XNK
---	---	--

<p> nghiên cứu, Lãnh đạo giáo dục, Giảng viên, Nghiên cứu viên • Các viện, tổ chức nghiên cứu về kinh doanh và quản lý: Chủ nhiệm các dự án nghiên cứu, nghiên cứu viên chính • Các doanh nghiệp, tập đoàn: Cố vấn cấp cao, chuyên gia, huấn luyện đào tạo nội bộ, nghiên cứu viên 9. Ngành Quản lý công Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, nghiên cứu sinh tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau: (1) nghiên cứu viên, giảng viên tại các viện nghiên cứu, các trường đại học; (2) quản lý hoặc lãnh đạo các cơ quan nhà nước hoặc phi lợi nhuận; (3) quản lý hoặc lãnh đạo các công ty sản xuất, kinh doanh. • Trường đại học, Viện nghiên cứu: Nghiên cứu viên, Giảng viên • Các cơ quan nhà nước hoặc tổ chức phi lợi nhuận: Lãnh đạo đơn vị, Quản lý bộ phận • Công ty sản xuất, kinh doanh: Lãnh đạo đơn vị, Quản lý bộ phận </p>	<p> • Các nhà sản xuất hàng tiêu dùng và sản phẩm công nghiệp toàn cầu: trưởng/chuyên viên của các bộ phận chức năng như marketing, nhân sự, mua hàng; Đại diện tiếp thị quốc tế (International marketing representative). • Các tổ chức phát triển và xúc tiến thương mại: Đại diện tiếp thị quốc tế (International marketing representative). • Cơ quan chính phủ hoặc các tổ chức phi chính phủ: chuyên viên quan hệ quốc tế. 5. Ngành Kinh tế chính trị Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau: • Các cơ quan nghiên cứu: Chuyên viên nghiên cứu, tại các cơ quan nghiên cứu kinh tế - xã hội, các cơ quan hoạch định chính sách kinh tế của Việt Nam hoặc nước ngoài. • Các cơ quan Đảng và nhà nước: Cán bộ, công chức tại các tổ chức Đảng và chính quyền các cấp Trung ương và địa phương, các tổ chức đoàn thể trong hệ thống chính trị Việt Nam. • Giảng viên: Giảng viên các trường đại học, cao đẳng giảng dạy môn Kinh tế chính trị; Giảng viên trong hệ thống Học viện chính trị, trường chính trị tỉnh, thành phố. </p>	<p> • Đại diện thương mại của nước ngoài tại Việt Nam hay các tham tán thương mại của Việt Nam ở nước ngoài: Chuyên viên kinh tế / thương mại quốc tế 7.5. Chuyên ngành Tài chính Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như: • Các loại hình doanh nghiệp trong và ngoài nước; Các công ty, tổng công ty, tập đoàn kinh tế, và tại các chi nhánh trực thuộc: Làm việc như là chuyên viên, chuyên gia tại Phòng Tài chính, phòng Kế toán tại tất cả các loại hình công ty, doanh nghiệp phi tài chính thuộc mọi thành phần kinh tế, trong và ngoài nước. • Các Ngân hàng thương mại cổ phần, Ngân hàng thương mại nhà nước, Công ty Bảo hiểm, Công ty chứng khoán, Quỹ đầu tư, Công ty tài chính, và tất cả các loại hình định chế tài chính trung gian, các công ty tài chính khác: Chuyên viên tín dụng thẩm định các loại dự án vay; Chuyên viên quản trị rủi ro, đảm bảo chất lượng; Chuyên viên thanh toán quốc tế và kinh doanh ngoại hối; Chuyên viên phân tích, tư vấn đầu tư tại các quỹ đầu tư; Chuyên viên môi giới chứng khoán; Chuyên gia phân tích tài chính ở các công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm... • Trường đại học, cao đẳng, viện đào tạo, viện nghiên cứu trong và ngoài nước: Giảng viên giảng dạy tất cả các môn học về tài chính tại các viện đào tạo, các trường Đại học, Cao đẳng; Chuyên gia nghiên cứu tại các trường đại học, cao đẳng, tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các Viện nghiên cứu về Tài chính - Ngân hàng nói chung và Tài chính nói riêng trên khắp mọi miền đất nước hay tại các trường đại học, viện nghiên cứu ở nước ngoài. • Cơ quan nhà nước, chính phủ, và các đơn vị hành chính sự nghiệp, các tổng cục, cục, vụ, ban ngành và các cơ quan các cấp trực thuộc Bộ Tài chính, Sở Tài chính, Chi cục Thuế tại các tỉnh thành, trung ương, cũng như các Bộ ngành khác và các cơ quan trực thuộc tại tất cả các tỉnh thành, quận huyện: Làm việc tại phòng tài chính - kế toán như là chuyên viên, chuyên viên cao cấp, hay chuyên gia tại các đơn vị hành chính sự nghiệp có phòng tài chính - kế toán, các cơ quan ban ngành chính phủ ở tất cả các cấp. 7.6. Chuyên ngành Đầu tư tài chính Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Đầu tư tài chính ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như: • Công ty quản lý Quỹ đầu tư, Công ty đầu tư, Ngân hàng, Công ty chứng khoán, Công ty bảo hiểm, Công ty Tài chính, Các công ty, tập đoàn kinh tế, Hoạt động tự doanh và quản lý tiền cho bản thân và người khác: Chuyên viên phân tích đầu tư (Chuyên viên phân tích đầu tư trên các thị trường thị trường tiền tệ, thị trường vốn, thị trường bất động sản; thị trường ngoại hối, hàng hóa...); Chuyên viên phân tích nền kinh tế và ngành; Chuyên viên định giá tài sản đầu tư; </p>
--	--	--

	<ul style="list-style-type: none"> • Lĩnh vực báo chí, tuyên truyền: Làm việc trong các lĩnh vực báo chí, truyền thông. • Các khu vực công và tư: Làm việc trong các khu vực kinh tế - xã hội công và tư. <p>6. Ngành Kinh tế phát triển</p> <p>6.1. Chương trình Kinh tế phát triển (hướng nghiên cứu)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Doanh nghiệp: Bộ phận nghiên cứu phát triển. • Các tổ chức phi chính phủ: Chuyên viên. • Viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo: Nghiên cứu viên. • Các cơ quan nhà nước. <p>6.2. Chương trình Kinh tế và Quản lý môi trường (hướng ứng dụng)</p> <p>MEEM-UH với khẩu hiệu 'Making Ecopreneurs & Environmental Managers' cam kết là nơi đào tạo các nhà quản lý môi trường cao cấp và các doanh nhân sinh thái thành đạt có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn, tư duy đột phá, thái độ chuyên nghiệp và tinh thần phụng sự vì lợi ích cộng đồng để góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững về kinh tế, xã hội và môi trường ở Việt Nam trong tương lai. Học viên sau khi tốt nghiệp Cao học quản lý kinh tế có thể công tác tại các lĩnh vực:</p>	<p>Chuyên viên tư vấn đầu tư; Chuyên gia hoạch định chiến lược đầu tư, chiến lược giao dịch; Nhà quản trị tiền (fund manager)</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ngân hàng thương mại: Chuyên viên kinh doanh nguồn vốn; Chuyên viên phân tích ngoại hối; Chuyên viên giao dịch ngoại tệ • Công ty cổ phần và các loại hình công ty khác: Chuyên viên phân tích tài chính và đầu tư; Chuyên viên quản trị tiền <p>7.7. Chuyên ngành Ngân hàng</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Ngân hàng ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ngân hàng: Chuyên viên, quản lý bộ phận tư vấn tài chính; Chuyên viên, quản lý bộ phận tín dụng; Chuyên viên, quản lý bộ phận thanh toán quốc tế; Chuyên viên, quản lý bộ phận kinh doanh tiền tệ; Chuyên viên, quản lý bộ phận tài trợ thương mại; Chuyên viên, quản lý bộ phận định giá tài sản • Công ty chứng khoán: Chuyên viên, quản lý môi giới chứng khoán; Chuyên viên, quản lý phân tích chứng khoán • Quỹ tín dụng, quỹ đầu tư: Chuyên viên, quản lý bộ phận kinh doanh; Chuyên viên, quản lý bộ phận đầu tư tài chính • Tổ chức tín dụng phi ngân hàng (Công ty tài chính, công ty bảo hiểm): Chuyên viên, quản lý bộ phận kinh doanh; Chuyên viên, quản lý bộ phận phân tích • Doanh nghiệp: Bộ phận tài chính • Công ty kiểm toán: Kiểm toán Ngân hàng; Bộ phận tư vấn tài chính cá nhân của công ty kiểm toán • Cơ quan quản lý nhà nước: Chuyên viên, quản lý tại các vụ chuyên môn của NHTW; Chuyên viên Thuế; Chuyên viên Hải quan • Nghiên cứu: Nghiên cứu viên lĩnh vực tài chính, tiền tệ; Giảng viên ngành Tài chính – Ngân hàng <p>7.8. Chuyên ngành Thị trường chứng khoán</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Thị trường chứng khoán ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Công ty chứng khoán: Bộ phận môi giới chứng khoán; Bộ phận phân tích chứng khoán; Bộ phận tự doanh • Quỹ tín dụng, quỹ đầu tư: Bộ phận kinh doanh; Bộ phận đầu tư tài chính; Bộ phận tư vấn tài chính, tái cấu trúc cho doanh nghiệp • Tổ chức tín dụng phi ngân hàng: Bộ phận kinh doanh, đầu tư • Ngân hàng: Bộ phận đầu tư của ngân hàng; Bộ phận Tư vấn tài chính cho khách hàng; Bộ phận ngân quỹ • Ủy ban chứng khoán: Tất cả các bộ phận của Ủy ban chứng khoán 	
--	---	---	--

- Nghiên cứu, ra quyết định tại các cơ quan Nhà nước thực thi và đánh giá các chính sách môi trường
- Nghiên cứu và phát triển, đánh giá các dự án tài trợ bởi các tổ chức quốc tế (Ngân hàng thế giới, Ngân hàng phát triển Châu Á), các dự án phát triển cơ sở hạ tầng và xóa đói giảm nghèo của các tổ chức phi chính phủ.
- Phân tích, điều hành và đánh giá giải quyết các yêu cầu về quản lý môi trường tại các tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ

6.3. Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe (hướng nghiên cứu)

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:

- Các cơ sở chăm sóc y tế: Bộ phận nghiên cứu và quản lý chất lượng.
- Viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo về y tế và chăm sóc sức khỏe: Nghiên cứu viên.
- Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế và sức khỏe cộng đồng: Nghiên cứu viên.

6.4. Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực ứng dụng

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:

- Bộ tài chính; Ngân hàng Trung ương: Vụ chính sách tiền tệ; Vụ chính sách tài khóa; Bộ phận quản trị rủi ro các định chế tài chính
- Nghiên cứu: Nghiên cứu viên lĩnh vực tài chính, tiền tệ; Giảng viên ngành Tài chính – Ngân hàng

7.9. Chuyên ngành Ngân hàng đầu tư

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Ngân hàng đầu tư ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:

- Ngân hàng đầu tư, Công ty chứng khoán: Chuyên viên tư vấn tài chính, tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp; Chuyên viên tư vấn mua bán và sáp nhập doanh nghiệp (M&A); Chuyên viên tư vấn bảo lãnh phát hành và tư vấn niêm yết chứng khoán; Giám đốc quản lý quỹ đầu tư; Chuyên viên tư vấn tài chính cá nhân; Chuyên viên phân tích và đầu tư chứng khoán; Chuyên viên tư vấn bảo lãnh phát hành, giúp các doanh nghiệp huy động vốn trên thị trường chứng khoán; Chuyên viên nghiên cứu và phân tích thị trường; Chuyên viên môi giới; Các chức danh chuyên sâu về lĩnh vực tài chính – ngân hàng khác tại ngân hàng đầu tư và công ty chứng khoán.
- Công ty quản lý quỹ, Quỹ đầu tư: Giám đốc quản lý quỹ đầu tư; Các chức danh chuyên sâu về lĩnh vực tài chính – ngân hàng khác tại công ty quản lý quỹ và quỹ đầu tư
- Ngân hàng thương mại: Chuyên viên tín dụng doanh nghiệp; Chuyên viên tín dụng cá nhân; Chuyên viên tư vấn tài chính doanh nghiệp; Chuyên viên tư vấn tài chính cá nhân; Chuyên viên đầu tư; Chuyên viên kinh doanh nguồn vốn; Các chức danh chuyên sâu về lĩnh vực tài chính – ngân hàng khác tại ngân hàng thương mại
- Doanh nghiệp: Giám đốc tài chính

7.10. Chuyên ngành Quản trị tín dụng

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị tín dụng ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:

- Các tổ chức tài chính: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm: Chuyên viên khách hàng doanh nghiệp
- Các tổ chức tài chính: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm: Chuyên viên khách hàng cá nhân.

7.11. Chuyên ngành Ngân hàng quốc tế

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Ngân hàng quốc tế ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:

- Ngân hàng thương mại trong nước và quốc tế: Thanh toán quốc tế, Kinh doanh ngoại hối, Tín dụng, Giao dịch viên.
- Định chế tài chính trong và ngoài nước: Quản lý quỹ, chuyên viên tài chính ngân hàng.

	<ul style="list-style-type: none"> • Các cơ sở chăm sóc y tế: Bộ phận nghiên cứu và quản lý chất lượng. • Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế và sức khỏe cộng đồng: Nghiên cứu viên. <p>7. Ngành Luật hiến pháp và luật hành chính</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế: Công chức ngạch Chuyên viên/chuyên viên chính/ chuyên viên cao cấp. • Các cơ quan tư pháp về kinh tế, thương mại: Công chức ngạch thẩm phán, chấp hành viên, kiểm sát viên. • Công ty, Doanh nghiệp trong nước: Trưởng, phó phòng pháp chế, Chuyên viên pháp lý. • Các tổ chức hành nghề luật: Luật sư, công chứng viên, thừa phát lại, quản tài viên... • Đơn vị, tổ chức phi chính phủ: Chuyên viên pháp lý cao cấp. <p>8. Ngành Luật kinh tế</p> <p>8.1. Hướng nghiên cứu</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế: Công chức ngạch Chuyên viên/chuyên viên chính/ chuyên viên cao cấp. • Các cơ quan tư pháp về kinh tế, thương mại: Công chức 	<p>8. Ngành Tài chính quốc tế</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Tài chính quốc tế ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các định chế tài chính quốc tế; Bộ phận tài chính của công ty đa quốc gia; Các tổ chức phi chính phủ; Các dự án có vốn đầu tư nước ngoài: Chuyên viên phân tích và tư vấn tài chính toàn cầu. • Các doanh nghiệp, đơn vị thuộc khu vực công hoặc tư nhân: Chuyên viên tài chính. <p>8.1. Chuyên ngành Quản trị rủi ro tài chính</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị rủi ro tài chính ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các định chế tài chính như Quỹ đầu tư, Công ty chứng khoán: Chuyên viên kinh doanh sản phẩm phái sinh. • Các định chế tài chính như Quỹ đầu tư, Công ty chứng khoán, Ngân hàng thương mại: Chuyên viên quản trị rủi ro/ rủi ro tín dụng. • Các doanh nghiệp trong nước hay nước ngoài: Chuyên viên kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro. • Các doanh nghiệp trong nước hay nước ngoài: Chuyên viên tài chính. <p>9. Ngành Bảo hiểm</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Bảo hiểm ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các công ty bảo hiểm gốc (phi nhân thọ, nhân thọ), công ty tái bảo hiểm, môi giới bảo hiểm: Chuyên viên. • Các định chế tài chính-ngân hàng và tổ chức dịch vụ kế toán - kiểm toán trong nước và quốc tế: Chuyên viên. • Các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội: Chuyên viên. • Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức xã hội nghề nghiệp về hoạt động bảo hiểm: Bộ Tài chính, Cục Quản lý giám sát bảo hiểm, Thanh tra bảo hiểm, Sở Tài chính, Hệ thống bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, Hiệp hội bảo hiểm: Công chức, viên chức. • Các cơ sở đào tạo: Trường Đại học, Học viện, các Trung tâm Đào tạo – Bồi dưỡng: Giảng viên bảo hiểm; Chuyên viên đào tạo nghiệp vụ và quản trị bảo hiểm. • Khởi nghiệp : Quản lý. <p>10. Ngành Kế toán</p> <p>10.1. Chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p>	
--	---	--	--

ngạch thẩm phán, chấp hành viên, kiểm sát viên.

- Công ty, Doanh nghiệp trong nước: Trưởng, phó phòng pháp chế, Chuyên viên pháp lý.
- Các tổ chức hành nghề luật: Luật sư, công chứng viên, thừa phát lại, quản tài viên...
- Đơn vị, tổ chức phi chính phủ: Chuyên viên pháp lý cao cấp.

8.2. Hướng ứng dụng

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:

- Cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế: Công chức ngạch Chuyên viên/chuyên viên chính/ chuyên viên cao cấp.
- Các cơ quan tư pháp về kinh tế, thương mại: Công chức ngạch thẩm phán, chấp hành viên, kiểm sát viên.
- Công ty, Doanh nghiệp trong nước: Trưởng, phó phòng pháp chế, Chuyên viên pháp lý.
- Các tổ chức hành nghề luật: Luật sư, công chứng viên, thừa phát lại, quản tài viên...
- Đơn vị, tổ chức phi chính phủ: Chuyên viên pháp lý cao cấp.

9. Ngành Marketing

9.1. Hướng nghiên cứu

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:

- Các tổ chức trong nước và ngoài nước (client) (doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực sản

- Doanh nghiệp khu vực tư và khu vực công: Kế toán tài chính theo phân hành; Kế toán tài chính tổng hợp; Kế toán quản trị; Kiểm soát nội bộ.
- Công ty kiểm toán độc lập: Kiểm toán độc lập; Chuyên viên tư vấn thuế, kiểm toán hệ thống thông tin.
- Tổ chức tài chính, ngân hàng: Chuyên viên phân tích; Kiểm soát nội bộ.
- Doanh nghiệp phát triển và triển khai phần mềm: Chuyên viên phân tích và phát triển hệ thống thông tin kế toán; Chuyên viên tư vấn và triển khai các phần mềm ứng dụng trong hệ thống thông tin kế toán.
- Cơ quan quản lý nhà nước: Cán bộ quản lý thuế; Kế toán tài chính theo phân hành; Kiểm toán viên nhà nước.
- Cơ sở giáo dục và Viện nghiên cứu: Giảng viên; Chuyên viên nghiên cứu

10.2. Chuyên ngành Kế toán công

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Kế toán công ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:

- Đơn vị hành chính sự nghiệp: Kế toán viên (bao gồm kế toán tài chính và kế toán quản trị); Trưởng phòng tài chính kế toán.
- Kho bạc nhà nước: Kế toán viên (bao gồm kế toán tài chính và kế toán quản trị); Kế toán trưởng.
- Cơ quan tài chính các cấp: Chuyên viên quản lý tài chính - ngân sách.
- Kiểm toán nhà nước: Kiểm toán viên nhà nước.
- Doanh nghiệp nhà nước, và doanh nghiệp thuộc khu vực tư: Kế toán viên (bao gồm kế toán tài chính và kế toán quản trị); kiểm toán viên, trợ lý kiểm toán.

11. Ngành Toán kinh tế

Sinh viên tốt nghiệp ngành Toán kinh tế ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:

- Doanh nghiệp, Ngân hàng, Quỹ đầu tư, Công ty chứng khoán, Công ty tư vấn tài chính: Chuyên viên phân tích tài chính (Financial Analyst).
- Các doanh nghiệp, Ngân hàng, Quỹ đầu tư: Chuyên viên phân tích đầu tư (Investment analysts).
- Ngân hàng đầu tư, Công ty đầu tư và quản lý tài sản, Môi giới chứng khoán, Công ty bảo hiểm: Chuyên viên quản lý quỹ đầu tư (Investment fund manager); Phân tích nghiên cứu thị trường (Market research analysis).
- Doanh nghiệp, Ngân hàng, Công ty chứng khoán, Công ty bảo hiểm: Chuyên viên lập kế hoạch tài chính (Financial planner).
- Doanh nghiệp, Ngân hàng, Công ty chứng khoán, Công ty bảo hiểm: Chuyên viên tư vấn chiến lược kinh doanh cho doanh nghiệp (Business firm consultant)
- Doanh nghiệp, Ngân hàng, Công ty chứng khoán, Công ty bảo hiểm: Chuyên viên tư vấn kinh tế (Economic Consulting).

11.1. Chuyên ngành Toán tài chính

xuất, thương mại, dịch vụ, đào tạo, mọi ngành nghề; tổ chức phi lợi nhuận và tổ chức xã hội; cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan bộ, ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan ngoại giao, đại diện thương mại); giám sát bán hàng, trưởng phòng marketing/nhân hàng

- Các tổ chức trong nước và ngoài nước (agency) (các tổ chức chuyên cung cấp dịch vụ tiếp thị, quảng cáo, sáng tạo, truyền thông/PR, thương hiệu, nghiên cứu thị trường...: trưởng nhóm/ trưởng phòng
- Các tổ chức giáo dục - đào tạo (các tổ chức giáo dục đào tạo trong và ngoài nước, đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp): giáo viên/ giảng viên/ chuyên viên nghiên cứu

9.2. Hướng ứng dụng

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:

- Các tổ chức trong nước và ngoài nước (client) (doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực sản xuất, thương mại, dịch vụ, đào tạo, mọi ngành nghề; tổ chức phi lợi nhuận và tổ chức xã hội; cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan bộ, ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan ngoại giao, đại diện thương mại): giám sát bán hàng, trưởng phòng marketing/nhân hàng
- Các tổ chức trong nước và ngoài nước (agency) (các tổ chức chuyên cung cấp dịch vụ

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Toán tài chính có thể làm việc về lĩnh vực quản lý tài chính trong các công ty thương mại, nhà máy, các định chế tài chính, các ngân hàng thương mại, ngân hàng đầu tư, quản lý danh mục bất động sản, bảo hiểm, các vị trí chuyên viên tài chính trong các cơ quan nhà nước trong các vị trí công việc sau:

- Chuyên viên phân tích tài chính
- Chuyên viên quản trị tài chính
- Chuyên viên vận hành
- Chuyên viên phân tích thị trường
- Chuyên viên quản lý quỹ
- Chuyên viên phân tích đầu tư
- Chuyên viên quản trị danh mục đầu tư
- Chuyên viên phân tích ngân hàng đầu tư
- Chuyên viên quản trị rủi ro
- Chuyên viên phát triển sản phẩm
- Chuyên viên phân tích chứng khoán
- Chuyên viên quản trị danh mục đầu tư
- Chuyên viên định phí bảo hiểm

11.2. Chuyên ngành Phân tích rủi ro và định phí bảo hiểm

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Phân tích rủi ro và định phí bảo hiểm ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:

- Công ty bảo hiểm nhân thọ, phi nhân thọ, tái bảo hiểm, các quỹ đầu tư, ngân hàng, chính phủ: Chuyên viên định phí; Nhân viên quản trị rủi ro; Tư vấn viên; Nhà hoạch định chính sách
- Trường đại học, Viện nghiên cứu: Nghiên cứu viên, Giảng viên

12. Ngành Thống kê kinh tế

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:

- Thống kê viên tại các cơ quan thống kê nhà nước như các cục thống kê tỉnh thành hay chi cục thống kê quận huyện thị xã;
- Chuyên viên thống kê, chuyên viên phân tích dữ liệu tại các bộ phận nghiên cứu, phân tích dữ liệu tại các đơn vị kinh tế;
- Các công ty cung cấp dịch vụ nghiên cứu và phân tích ở vị trí trợ lý nghiên cứu, trợ lý dịch vụ khách hàng, chuyên viên xử lý dữ liệu, chuyên viên thống kê, quản lý điều tra.

12.1 Chuyên ngành Thống kê kinh doanh

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:

- Các công ty nghiên cứu thị trường ở vị trí trợ lý nghiên cứu, trợ lý dịch vụ khách hàng, chuyên viên xử lý dữ liệu, chuyên viên thống kê, quản lý điều tra;

	<p>tiếp thị, quảng cáo, sáng tạo, truyền thông/PR, thương hiệu, nghiên cứu thị trường...: trưởng nhóm/ trưởng phòng</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các tổ chức giáo dục - đào tạo (các tổ chức giáo dục đào tạo trong và ngoài nước, đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp): giáo viên/ giảng viên/ chuyên viên nghiên cứu <p>10. Ngành Quản lý công</p> <p>10.1. Chương trình Quản lý công (hướng ứng dụng)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cơ quan Nhà nước từ Trung ương đến Địa phương: Chuyên viên hoặc các vị trí bậc trung (trưởng phó phòng tại các sở - ban - ngành hoặc chủ tịch, phó chủ tịch phường xã) • Viện nghiên cứu: Nghiên cứu viên • Các tổ chức phi chính phủ: Cán bộ quản lý dự án, điều phối viên, chuyên viên tác nghiệp của dự án, chương trình. • Công ty, tập đoàn lớn: Chuyên viên phân tích chính sách, Chuyên viên đối ngoại <p>10.2. Chương trình Quản lý công (hệ điều hành cao cấp)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Bộ phận phân tích dữ liệu tại các công ty quản lý, kinh doanh; • Các cơ quan thống kê nhà nước như các cục thống kê tỉnh thành hay chi cục thống kê quận huyện thị xã. <p>13. Ngành Hệ thống thông tin quản lý</p> <p>13.1. Chuyên ngành Hệ thống thông tin kinh doanh</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Hệ thống thông tin kinh doanh ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Công ty dịch vụ tin học: Chuyên viên phân tích thiết kế hệ thống thông tin kinh doanh (Management Information System Analyst) • Các tổ chức doanh nghiệp có nhu cầu hay có sử dụng HTTTQL: Chuyên viên tư vấn hệ thống thông tin kinh doanh. (Management Information System Consultant); Chuyên viên dữ liệu (Database analyst and administrator) • Các tổ chức doanh nghiệp: Chuyên viên phân tích, tổng hợp dữ liệu hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh thông minh (Business Intelligence analyst); Nhà quản trị hệ thống và định hướng phát triển ứng dụng công nghệ thông tin cho tổ chức (CIO – Chief Information Officer) <p>13.2. Chuyên ngành Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Doanh nghiệp trong và ngoài nước: Chuyên viên phân tích thiết kế hệ thống thông tin kinh doanh; Chuyên viên tư vấn hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp; Chuyên viên phân tích và tổng hợp dữ liệu • Các trường đại học: Giảng viên • Các tổ chức doanh nghiệp: Nhà quản trị hệ thống và định hướng phát triển ứng dụng công nghệ thông tin cho tổ chức. <p>14. Ngành Kỹ thuật phần mềm</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Kỹ thuật phần mềm ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như Chuyên viên/Nhân viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Computer programmer • Information technology applications specialist • Software consultant • Software designer • Software engineer • Project Manager • Data analyst • BA <p>15. Ngành Khoa học dữ liệu</p>	
--	---	---	--

khả năng đảm nhiệm công việc như sau:

- Cơ quan Nhà nước từ Trung ương đến địa phương: Lãnh đạo từ cấp trưởng phó phòng ban hoặc tương đương trở lên trong các cơ quan TW, Lãnh đạo từ cấp trưởng phó phòng tại các sở - ban - ngành hoặc chủ tịch, phó chủ tịch phường/xã trở lên ở các địa phương
- Viện nghiên cứu: Nghiên cứu viên
- Các tổ chức phi chính phủ: Cán bộ quản lý dự án, điều phối viên, chuyên viên tác nghiệp của dự án, chương trình.
- Công ty, tập đoàn lớn: Cán bộ phân tích chính sách, Cán bộ điều phối dự án hợp tác công tư (PPP)

10.3. Chương trình Quản lý đô thị và sáng tạo (hệ điều hành cao cấp)

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:

- Các công ty tư nhân hoạt động trong lĩnh vực quy hoạch đô thị như tư vấn thiết kế, đầu tư, thi công: Kiến trúc sư quy hoạch; quản lý, giám sát kỹ thuật,...
- Cơ quan quản lý nhà nước về phát triển đô thị (Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch Kiến trúc, Phòng Quản lý đô thị, các đơn vị liên quan tại các bộ,

Sinh viên tốt nghiệp ngành Khoa học dữ liệu ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:

- Doanh nghiệp trong và ngoài nước: Chuyên viên/Nhân viên/Chuyên gia về Xử lý dữ liệu, Phân tích dữ liệu, Machine Learning, Big data
- Doanh nghiệp trong và ngoài nước: Chuyên viên/Nhân viên về Ứng dụng khoa học dữ liệu, Quản lý dữ liệu
- Trường cao đẳng, đại học: Giảng viên

16. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

16.1. Chuyên ngành Quản trị lữ hành

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị lữ hành ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:

- Cơ quan quản lý nhà nước về du lịch: Chuyên viên quản lý du lịch
- Tổ chức quản lý điểm đến: Chuyên viên nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm; Chuyên viên tiếp thị điểm đến.
- Công ty du lịch, lữ hành: Nhân viên kinh doanh; Nhân viên điều hành; Nhân viên tiếp thị, truyền thông.

16.2. Chuyên ngành Quản trị du thuyền

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị du thuyền ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:

- Cơ quan quản lý nhà nước về du lịch: Chuyên viên quản lý bến cảng
- Công ty du thuyền: Tư vấn viên; Tiếp đãi viên; Chuyên viên tiếp thị; Nhân viên quản lý tàu

17. Ngành Quản trị khách sạn

17.1. Chuyên ngành Quản trị khách sạn

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị khách sạn ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như Nhân viên/ Trưởng nhóm tại:

- Đơn vị kinh doanh dịch vụ lưu trú
- Tư vấn đầu tư, cung cấp dịch vụ quản lý khách sạn
- Khởi nghiệp trong lĩnh vực dịch vụ lưu trú

17.2. Chuyên ngành Quản trị sự kiện và dịch vụ giải trí

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị sự kiện và dịch vụ giải trí ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như Nhân viên hoặc giám sát tại:

- Trung tâm xúc tiến và tổ chức sự kiện thuộc Sở văn hóa, thể thao và Du Lịch
- Phòng tổ chức sự kiện Trung tâm xúc tiến thương mại đầu tư hoặc Sở công thương
- Phòng du lịch

	<p>ban, ngành,...): Chuyên viên, quản lý đơn vị</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các cơ sở, đơn vị nghiên cứu, đào tạo lĩnh vực quy hoạch đô thị: Chuyên viên nghiên cứu, giảng viên <p>11. Ngành Quản lý kinh tế Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các cơ quan nhà nước • Các tổ chức phi chính phủ: Chuyên viên • Viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo: Nghiên cứu viên <p>12. Ngành Quản trị bền vững doanh nghiệp và môi trường Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tập đoàn đa quốc gia, doanh nghiệp FDI và các nhà cung ứng quốc tế: Quản lý dự án bền vững (Sustainability Project Manager), Chuyên gia về quản trị bền vững (Sustainability Professional, Sustainability Lead) • Công ty tư vấn trong lĩnh vực quản lý doanh nghiệp và môi trường: Chuyên gia tư vấn đánh giá môi trường • Doanh nghiệp sản xuất và chế biến sản phẩm xuất khẩu thị trường các quốc gia phát triển / Doanh nghiệp niêm yết: Chuyên viên (Quản lý) quản trị bền vững, Chuyên viên 	<ul style="list-style-type: none"> • Tổng cục Du lịch • Giảng viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp về Văn hóa, truyền thông, sự kiện. • Công ty tổ chức sự kiện • Công ty truyền thông • Công ty tổ chức tiệc cưới • Công ty du lịch lữ hành nội địa và quốc tế • Nhà hàng • Khách sạn • Hãng phim <p>18. Ngành Quản lý công Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản lý công ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Cơ quan Nhà nước từ Trung ương đến Địa phương: Chuyên viên tại các Sở - Ban - Ngành • Viện nghiên cứu: Nghiên cứu viên • Các Tổ chức Phi Chính Phủ: Cán bộ quản lý dự án, điều phối viên, chuyên viên tác nghiệp của dự án, chương trình. • Công ty, tập đoàn lớn: Chuyên viên phân tích chính sách; Chuyên viên đối ngoại <p>19. Ngành Ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Tiếng Anh thương mại Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Tiếng Anh thương mại ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các tổ chức kinh tế và tài chính trong nước hoặc quốc tế, Các công ty lữ hành: Chuyên viên nhân sự; Nhân viên xuất nhập khẩu; Nhân viên kinh doanh; Nhân viên marketing; Trợ lý; Nhân viên tổ chức và điều hành các tour du lịch • Các văn phòng đại diện nước ngoài tại Việt Nam và văn phòng đại diện Việt Nam ở nước ngoài: Biên dịch viên; Trợ lý • Các tòa soạn, cơ quan báo đài, nhà xuất bản: Biên tập viên Tiếng Anh; Trợ lý • Các cơ quan dịch thuật: Biên dịch viên • Các tổ chức phi chính phủ: Chuyên viên đàm phán/ nghiên cứu • Các cơ sở giáo dục: Giáo viên Tiếng Anh (sau khi đã bổ sung kiến thức và kỹ năng sư phạm) <p>20. Ngành Luật, chuyên ngành Luật kinh doanh quốc tế Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Luật kinh doanh quốc tế ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p>	
--	---	--	--

phân tích đầu tư, Chuyên viên quản trị rủi ro

- Quỹ đầu tư tài chính / Ngân hàng: Chuyên viên phân tích đầu tư, Chuyên viên thẩm định dự án, Chuyên viên quản lý danh mục đầu tư, Chuyên viên quản trị rủi ro

13. Ngành Quản trị bệnh viện

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:

- Các doanh nghiệp, cơ sở y tế sức khỏe: Quản lý giám sát viên bộ phận Nghiên cứu phát triển (R&D), Quản lý Kinh Doanh Phát Triển Thị Trường, Quản lý kinh doanh thiết bị y tế, Quản lý trình dược viên, và Chuyên viên telesale mảng dược, Chuyên viên quản lý cấp cao Phát Triển Sản Phẩm Vật Tư, Thiết Bị Y Tế, Chuyên viên quản lý cấp cao giám sát viên Phòng bảo hiểm tài chính, Chuyên viên quản lý cấp cao hợp đồng và hồ Sơ Thầu, Quản trị chất lượng, Quản trị thiết bị y tế hướng đến Nhân viên thiết bị y tế kiểm cung ứng, Trưởng nhóm kinh doanh vật tư tiêu hao y tế, Trưởng nhóm , quản lý cấp cao Marketing dược y tế
- Bệnh viện, các tổ chức chính phủ, phi chính phủ: Quản lý cấp cao giám sát, quản trị các dự án tài trợ khởi nghiệp, Quản lý cấp cao chăm sóc khách hàng, trưởng nhóm phân tích thông tin khách

- Doanh nghiệp trong và ngoài nước, đặc biệt là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các công ty đa quốc gia: Chuyên viên pháp chế, Tư vấn viên pháp lý, chủ sở hữu doanh nghiệp
- Các tổ chức hành nghề luật như công ty luật, tổ chức hành nghề công chứng, thừa phát lại: Trợ lý luật sư, chuyên viên pháp lý, thư ký văn phòng
- Tòa án, Viện kiểm sát: Thư ký tòa án, thẩm phán, kiểm sát viên
- Cơ quan nhà nước: Chuyên viên phụ trách pháp lý, quan hệ đối ngoại
- Các viện nghiên cứu, cơ qua nghiên cứu khoa học pháp lý: Nhà nghiên cứu khoa học pháp lý chuyên sâu về pháp luật kinh doanh quốc tế
- Tổ chức phi chính phủ: Chuyên viên pháp lý, chuyên viên đối ngoại

21. Ngành Quản trị nhân lực

Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị nhân lực ra trường có thể làm việc ở các doanh nghiệp, công ty trong nước và nước ngoài thuộc các ngành nghề khác nhau của nền kinh tế; các tổ chức trực thuộc Bộ lao động thương binh xã hội với đa dạng các vị trí công việc như:

- Chuyên viên nhân sự tổng hợp
- Chuyên viên tuyển dụng/tuyển dụng nội bộ
- Chuyên viên đào tạo/đào tạo nội bộ
- Chuyên viên Chính sách nhân sự và Phát triển tổ chức
- Chuyên viên Nhân sự C&B
- Chuyên Viên Nhân Sự Tiền Lương & Quan Hệ Lao Động
- Chuyên viên đánh giá nhân sự
- Chuyên viên lao động, tiền lương

22. Ngành Kiến trúc đô thị, chuyên ngành Kiến trúc và thiết kế đô thị thông minh

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Kiến trúc và thiết kế đô thị thông minh ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:

- Các công ty tư nhân hoạt động trong lĩnh vực quy hoạch đô thị như tư vấn thiết kế, đầu tư, thi công: Chuyên gia quy hoạch; kiến trúc, thiết kế đô thị, quản lý, giám sát kỹ thuật,...
- Cơ quan quản lý nhà nước về phát triển đô thị (Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch Kiến trúc, Phòng Quản lý đô thị, các đơn vị liên quan tại các bộ, ban, ngành,...): Chuyên viên, quản lý đơn vị
- Các cơ sở, đơn vị nghiên cứu, đào tạo lĩnh vực quy hoạch đô thị: Chuyên viên nghiên cứu, giảng viên...

23. Ngành Kinh doanh nông nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh doanh nông nghiệp ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:

- Nhân viên marketing nông nghiệp (Agrimarketing executive);

		<p>hàng, Quản trị kho, dược, thiết bị y tế, Quản lý cấp cao phân tích tài chính khách hàng, Quản lý cấp cao phòng nhân sự, Quản lý cấp cao tư vấn tài chính của công ty bảo hiểm tại bệnh viện, Quản lý cấp cao kế toán</p> <ul style="list-style-type: none"> Các doanh nghiệp liên quan dược, y tế sức khỏe: Người sáng lập, điều hành doanh nghiệp mới, Lãnh đạo hoạch định tài chính, Quản trị dịch vụ khách hàng Trung tâm nghiên cứu, trường đại học: Trưởng nhóm nghiên cứu viên, Trưởng nhóm nghiên cứu viên khoa học <p>14. Ngành Quản trị kinh doanh</p> <p>14.1. Chương trình Quản trị kinh doanh (hướng nghiên cứu)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> Các trường đại học: Học viên muốn học tiếp lên tiến sĩ hoặc giảng dạy và làm việc tại các tổ chức nghiên cứu, các trường đại học, cao đẳng trên cả nước. Các tổ chức chính phủ, phi chính phủ: Nhà chuyên môn hoặc tư vấn chính sách trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế xã hội. Các doanh nghiệp: Chuyên gia quản lý chiến lược hay quản lý chức năng như sản 	<ul style="list-style-type: none"> Chuyên viên phòng xuất nhập khẩu nông sản (Import-export executive of agricultural products); Nhân viên kinh doanh phân phối nông sản thực phẩm (Agri-Food distribution executive); Nhân viên thu mua nông sản thực phẩm (Agri-Food procurement executive); Nhân viên kinh doanh nông sản thực phẩm (Agri-Food sales executive); Chuyên viên phân tích kinh doanh nông nghiệp (Agribusiness analyst). <p>24. Ngành Kinh tế đầu tư</p> <p>Sau khi tốt nghiệp, sinh viên ngành Kinh tế đầu tư có thể làm việc tại:</p> <p>(1) Các cơ quan, tổ chức tư vấn, hoạch định và thực thi các chính sách về kinh tế của Đảng, Chính phủ, các Bộ chuyên ngành, các tỉnh, thành phố; Sở ban ngành; Ủy ban nhân dân các cấp</p> <p>(2) Các viện nghiên cứu kinh tế xã hội, các trường đại học khối kinh tế</p> <p>(3) Các công ty nghiên cứu và tư vấn về phát triển dự án đầu tư, quản lý dự án, thẩm định giá, nghiên cứu thị trường, marketing và truyền thông, kinh tế-xã hội</p> <p>(4) Các ngân hàng, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư</p> <p>(5) Các tổ chức quốc tế, tổ chức phi Chính phủ, các dự án liên quan đến các vấn đề kinh tế - xã hội</p> <p>(6) Chủ doanh nghiệp hoặc có thể đảm nhận nhiều vị trí khác nhau trong các doanh nghiệp, đặc biệt là các vị trí công việc tại bộ phận phát triển dự án, quản lý đầu tư, quản lý dự án, phân tích kinh doanh, khoa học dữ liệu, chuyên đổi số, nghiên cứu và phát triển, chiến lược-kế hoạch, tài chính, marketing, vận hành/sản xuất, chất lượng, an toàn lao động, chuỗi cung ứng.</p> <p>(7) người đầu tư/kinh doanh trên thị trường chứng khoán, bất động sản và các thị trường khác.</p> <p>24.1. Chuyên ngành Thẩm định giá và Quản trị tài sản</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Thẩm định giá và Quản trị tài sản ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> Ban ngành nhà nước: Sở Tài chính, Sở Tài nguyên Môi trường, Cục quản lý giá: Chuyên viên thẩm định giá Công ty Thẩm định giá: Chuyên viên thẩm định giá, Thẩm định viên về giá Công ty Kiểm toán: Chuyên viên thẩm định giá, Tư vấn thương vụ mua bán và sáp nhập (M&A) Công ty Tài chính, Ngân hàng: Nhân viên tín dụng, Nhân viên quản lý khách hàng, Nhân viên quản lý tài sản, chính sách Công ty Chứng khoán, Quỹ đầu tư: Nhân viên môi giới chứng khoán, Nhân viên quản lý quỹ Công ty Bất động sản: Nhân viên Thẩm định giá, Chuyên viên tư vấn, nghiên cứu khả thi, Chuyên viên môi giới Công ty Quản trị tài sản: Chuyên viên quản lý tài sản, Chuyên viên quản lý toà nhà 	
--	--	---	---	--

		<p>xuất, kinh doanh, marketing, nhân sự, mua hàng, chất lượng</p> <p>14.2. Chương trình Quản trị kinh doanh (hướng ứng dụng)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh: Nhà điều hành cao cấp trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh. • Các doanh nghiệp mới: Tự khởi nghiệp kinh doanh độc lập. • Các doanh nghiệp: Quản lý chiến lược hay quản lý chức năng như sản xuất, kinh doanh, marketing, nhân sự, mua hàng, chất lượng • Các tổ chức chính phủ, phi chính phủ: Nhà quản lý hoặc tư vấn chính sách trong các cơ quan nhà nước, các tổ chức kinh tế xã hội. <p>14.3. Chương trình Quản trị kinh doanh (hệ điều hành cao cấp)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tổ chức công: Giám đốc/Phó Giám đốc, Trưởng/Phó phòng • Tổ chức tư: Doanh nghiệp sản xuất và dịch vụ: Giám đốc/Phó Giám đốc • Tổ chức các doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh: Trưởng hoặc Phó phòng 	<p>25. Ngành Bất động sản</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Bất động sản ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ngân hàng • Công ty đầu tư tài chính • Công ty kinh doanh bất động sản • Công ty phát triển bất động sản • Công ty nghiên cứu thị trường bất động sản • Công ty tư vấn quy hoạch & phát triển đô thị • Cơ quan, viện nghiên cứu chính sách, quy hoạch và nhà ở • Công ty quản lý tòa nhà <p>26. Ngành Kiểm toán</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Kiểm toán ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Công ty kiểm toán độc lập: Kiểm toán độc lập • Đơn vị kiểm toán nhà nước: Kiểm toán nhà nước • Doanh nghiệp: Kiểm toán nội bộ; Kiểm soát nội bộ; Kế toán viên; Tư vấn thuế, nhân viên thuế, khởi nghiệp kinh doanh. <p>27. Ngành Quản lý bệnh viện</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản lý bệnh viện ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các doanh nghiệp, cơ sở y tế sức khỏe: Nhân viên, giám sát viên bộ phận Nghiên cứu phát triển (R&D); Nhân Viên Kinh Doanh Phát Triển Thị Trường; Nhân viên kinh doanh thiết bị y tế; Trình dược viên, và Chuyên viên telesale mảng dược; Chuyên Viên Phát Triển Sản Phẩm Vật Tư, Thiết Bị Y Tế; Nhân viên, giám sát viên Phòng bảo hiểm tài chính; Chuyên Viên Hợp Đồng Và Hồ Sơ Thâu; Chuyên viên Quản lý chất lượng; Quản lý thiết bị y tế • Bệnh viện, các tổ chức chính phủ, phi chính phủ: Nhân viên, người giám sát, quản lý các dự án tài trợ khởi nghiệp; Nhân viên chăm sóc khách hàng, trưởng nhóm phân tích thông tin khách hàng; Quản lý kho, dược, thiết bị y tế; Chuyên viên phân tích tài chính khách hàng; Chuyên viên phòng nhân sự; Chuyên viên tư vấn tài chính của công ty bảo hiểm tại bệnh viện; Chuyên viên phòng kế toán <p>28. Ngành Thương mại điện tử</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Thương mại điện tử ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Doanh nghiệp CNTT, chuyên cung cấp giải pháp công nghệ TMĐT: Chuyên viên xây dựng giải pháp công nghệ phục vụ cho TMĐT 	
--	--	--	--	--

	<p>15. Ngành Quản trị nhân lực Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau tại các tổ chức thuộc mọi loại hình kinh tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chuyên viên tuyển dụng. • Chuyên viên đào tạo. • Chuyên viên tiền lương. • Chuyên viên quan hệ lao động. • Chuyên viên đánh giá kết quả thực hiện công việc. • Chuyên viên nghiên cứu nguồn nhân lực. • Giáo viên, giảng viên tại các trường Đại học, các Viện Nghiên cứu. <p>16. Ngành Tài chính - Ngân hàng 16.1. Chương trình Ngân hàng (hướng nghiên cứu) Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ngân hàng thương mại: Chuyên gia nghiên cứu, quản lý cấp trung và cao • Công ty tài chính: Chuyên gia nghiên cứu, quản lý cấp trung và cao • Công ty chứng khoán: Chuyên gia nghiên cứu, quản lý cấp trung và cao • Doanh nghiệp: Chuyên gia, quản lý cấp trung và cao • Ngân hàng Nhà nước, Cơ quan thuế, Kho bạc và cơ quan quản lý Nhà nước: Chuyên gia nghiên cứu, quản lý cấp trung và cao 	<ul style="list-style-type: none"> • Doanh nghiệp có hoạt động TMĐT: Chuyên viên/ Trưởng bộ phận kinh doanh TMĐT • Doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh: Chuyên viên/Quản lý hoạt động Digital Marketing <p>29. Ngành Luật kinh tế Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế ra trường có thể làm việc ở nhiều lĩnh vực, nhiều loại hình cơ quan, doanh nghiệp khác nhau và với đa dạng các vị trí công việc như:</p> <p>Doanh nghiệp trong và ngoài nước Nhân viên pháp chế, Chuyên viên pháp lý</p> <ul style="list-style-type: none"> • Văn phòng Luật sư, công ty Luật: Trợ lý luật sư • Phòng công chứng, Văn phòng công chứng: Chuyên viên pháp lý; Nhân viên • Các tổ chức hành nghề luật khác (như Văn phòng Thừa phát lại, Doanh nghiệp quản lý thanh lý – thanh lý tài sản...): Chuyên viên pháp lý trợ giúp cho Thừa phát lại, quản tài viên • Cơ quan nhà nước: Chuyên viên phụ trách pháp lý, công chức, viên chức • Các viện nghiên cứu, cơ qua nghiên cứu khoa học pháp lý: Nhà nghiên cứu khoa học pháp lý chuyên sâu • Tòa án, Viện kiểm sát: Thư ký tòa án, có thể trở thành thẩm phán, kiểm sát viên khi đủ các điều kiện về thâm niên và nghiệp vụ theo quy định của pháp luật <p>30. Ngành Công nghệ và đổi mới sáng tạo Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Công ty công nghệ, sản xuất và thương mại: Quản trị viên, chuyên viên điều hành, chuyên viên tư vấn tại các bộ phận công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển sản phẩm kinh doanh mới • Các dự án chuyển đổi số, dự án phát triển sản phẩm và dịch vụ mới: Quản lý/điều phối viên • Công ty tư vấn chuyển đổi số, công ty giải pháp công nghệ và cung cấp dịch vụ công nghệ: Chuyên viên/nhà tư vấn • Cơ quan nhà nước, dự án chuyển giao công nghệ cơ quan quốc tế: Chuyên viên bộ phận chuyển giao công nghệ, khoa học công nghệ và những vị trí nghề nghiệp liên quan • Công ty khởi nghiệp: Nhà sáng lập <p>31. Ngành Công nghệ truyền thông 35.2 Chuyên ngành Truyền thông số và thiết kế đa phương tiện Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các công ty thuộc mọi thành phần của nền kinh tế, các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong ngành truyền thông: Chuyên gia / Quản lý/ Sản xuất Truyền thông, truyền thông số và các ấn phẩm truyền thông, truyền thông số tại các tổ chức, doanh nghiệp 	
--	---	---	--

	<ul style="list-style-type: none"> • Cơ sở đào tạo, Trung tâm đào tạo: Giảng dạy và nghiên cứu <p>16.2. Chương trình Ngân hàng (hướng ứng dụng)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ngân hàng thương mại: Chuyên gia, quản lý, kiểm soát viên • Công ty tài chính: Chuyên gia, quản lý • Công ty chứng khoán: Chuyên gia, quản lý • Doanh nghiệp: Chuyên gia, quản lý • Ngân hàng Nhà nước, Cơ quan thuế, Kho bạc, Cơ quan quản lý Nhà Nước: Chuyên gia, quản lý • Cơ sở đào tạo, Trung tâm đào tạo: Giảng dạy và nghiên cứu <p>16.3. Chương trình Ngân hàng (hệ điều hành cao cấp)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ngân hàng thương mại: Chuyên gia nghiên cứu, quản lý cấp trung và cao • Công ty tài chính: Chuyên gia nghiên cứu, quản lý cấp trung và cao • Công ty chứng khoán: Chuyên gia nghiên cứu, quản lý cấp trung và cao • Doanh nghiệp: Chuyên gia, quản lý cấp trung và cao 	<ul style="list-style-type: none"> • Các công ty thuộc mọi thành phần của nền kinh tế, các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực marketing: Chuyên gia / Quản lý marketing - marketing số, phát triển thương hiệu tại các tổ chức, doanh nghiệp • Các công ty thuộc mọi thành phần của nền kinh tế, các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực tổ chức sự kiện: Chuyên gia tổ chức sự kiện / chiến dịch / dự án truyền thông, truyền thông xã hội, truyền thông số; Chuyên viên / Quản lý quan hệ công chúng <p>32. Ngành Công nghệ tài chính</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ngân hàng, công ty bảo hiểm: Giám đốc sản phẩm trong Ngân hàng số; Chuyên viên phân tích nghiệp vụ (lĩnh vực Fintech/ Insurtech) • Công ty công nghệ phục vụ (tạo ra các sản phẩm Fintech): Giám đốc sản phẩm chính; Nhà phân tích kinh doanh cao cấp • Công ty tài chính, quỹ đầu tư tài chính, quỹ đầu tư mạo hiểm, công ty chứng khoán, các công ty tập đoàn đa quốc gia lĩnh vực phát triển và cung cấp giải pháp ứng dụng công nghệ số: Quản lý cấp cao trong lĩnh vực chuyển đổi công nghệ (dịch vụ tài chính); Trưởng phòng Kiểm soát Rủi ro Tài chính – Chuyên viên đổi số • Đơn vị công/ tư chuyên giao khoa học và công nghệ: Giám đốc – Dịch vụ tài chính và chuyển đổi kinh doanh; Chuyên gia tư vấn cao cấp Tư vấn Công nghệ (Quản lý Thay đổi) • Công ty khởi nghiệp công nghệ tài chính: Quản lý tài khoản, Fin-Tech - Tiền điện tử - Chuỗi khối <p>33. Ngành Kinh tế chính trị</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các cơ quan nghiên cứu: Chuyên viên nghiên cứu, làm việc tại các cơ quan nghiên cứu kinh tế, các cơ quan hoạch định chính sách kinh tế của Việt Nam hoặc nước ngoài. • Giảng viên: Giảng viên các trường đại học, cao đẳng giảng dạy môn Kinh tế chính trị. Giảng viên trong hệ thống Học viện chính trị, trường chính trị tỉnh, thành phố. • Lĩnh vực báo chí, tuyên truyền: Làm việc trong các lĩnh vực báo chí, truyền thông. • Các khu vực công và tư: Làm việc trong các khu vực kinh tế - xã hội công và tư 	
--	--	--	--

	<ul style="list-style-type: none"> • Ngân hàng Nhà nước, Cơ quan thuế, Kho bạc và cơ quan quản lý Nhà nước: Chuyên gia nghiên cứu, quản lý cấp trung và cao • Cơ sở đào tạo, Trung tâm đào tạo: Giảng dạy và nghiên cứu <p>16.4. Chương trình Tài chính (hướng nghiên cứu)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc thuộc từng chuyên ngành đào tạo chuyên sâu, trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực tài chính như tài chính doanh nghiệp, đầu tư và quản lý đầu tư tài chính, quản trị rủi ro tài chính trong các doanh nghiệp, các định chế tài chính và các tổ chức nghiên cứu. Có thể liệt kê các vị trí công việc trong một số tổ chức mà các học viên có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp từ chương trình đào tạo như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Trường Đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu: Giảng viên, nhà nghiên cứu • Các doanh nghiệp, các định chế tài chính trong và ngoài nước: Giám đốc tài chính, phó tổng phụ trách tài chính, chuyên gia tư vấn tài chính doanh nghiệp... • Các định chế tài chính như ngân hàng, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm, các doanh nghiệp, các công ty đầu tư: Giám đốc, chuyên gia đầu tư, quản lý đầu tư, quản lý danh mục đầu tư, mua bán sáp nhập... 	<p>34. Ngành Marketing kỹ thuật số</p> <p>34.1. Chuyên ngành Công nghệ marketing</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực (sản xuất, thương mại, dịch vụ, đào tạo), mọi ngành nghề: Chuyên gia phân tích dữ liệu marketing, Nhà phân tích tiếp thị - Truyền thông kỹ thuật số, Nhà nghiên cứu, Chuyên gia SEO / SEM, Thiết kế apps, website, Nhà sản xuất nội dung kỹ thuật số • Cơ quan quản lý nhà nước (cơ quan bộ, ủy ban nhân dân các cấp, cơ quan ngoại giao, đại diện thương mại): Chuyên gia phân tích dữ liệu marketing, Nhà phân tích tiếp thị - Truyền thông kỹ thuật số, Nhà nghiên cứu, Chuyên gia SEO / SEM, Thiết kế apps, website, Nhà sản xuất nội dung kỹ thuật số • Các tổ chức chuyên cung cấp dịch vụ phân tích dữ liệu, marketing, quảng cáo, sáng tạo, thiết kế trải nghiệm khách hàng, nghiên cứu thị trường...: tư vấn phân tích kinh doanh, chuyên gia BI, nhà phân tích hệ thống kinh doanh, nhà phân tích hệ thống máy tính, nhà phân tích dữ liệu, nhà phân tích thông tin, quản lý thông tin/nhân viên thông tin, Nhà phân tích thị trường, quản lý dự án, người lập mô hình dự đoán • Các tổ chức giáo dục đào tạo trong và ngoài nước (Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp): Giáo viên/ Giảng viên/ Chuyên viên nghiên cứu. <p>35. Ngành Trí tuệ nhân tạo</p> <p>35.1. Chuyên ngành Robot và trí tuệ nhân tạo</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các công ty, tập đoàn đa quốc gia sản xuất hệ thống tự động/robot: Quản lý sản xuất, kỹ sư R&D, Kỹ sư QA • Các công ty, tập đoàn đa quốc gia có sử dụng các hệ thống máy móc tự động và thông minh: Kỹ sư lập trình robot • Nhà máy/Công ty có hệ thống tự động: Quản lý sản xuất, kỹ sư thiết kế, Kỹ sư sản xuất, Kỹ sư phát triển sản phẩm • Công ty khởi nghiệp công nghệ cao: Nhà sáng lập • Các dự án chuyển đổi số, dự án phát triển sản phẩm và công nghệ cao: Quản lý/điều phối viên <p>36. Ngành An toàn thông tin</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các cơ quan doanh nghiệp, các tổ chức tài chính, ngân hàng, trung tâm dữ liệu: + Chuyên viên bảo mật cơ sở dữ liệu, an ninh mạng; Chuyên viên quản trị bảo mật mạng và hệ thống; Chuyên viên kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin, an ninh mạng; Nhà hoạch định chiến lược an toàn thông tin cho tổ chức. • Công ty giải pháp CNTT, công ty cung cấp giải pháp bảo mật: Chuyên viên tư vấn thiết kế hệ thống an toàn thông tin. 	
--	---	--	--

	<ul style="list-style-type: none"> • Các định chế tài chính như ngân hàng, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm...: Giám đốc, chuyên gia quản trị rủi ro, các nhà nghiên cứu <p>16.5. Chương trình Tài chính (hướng ứng dụng)</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc thuộc từng chuyên ngành đào tạo chuyên sâu như tài chính doanh nghiệp, đầu tư và quản lý đầu tư tài chính, quản trị rủi ro tài chính trong các doanh nghiệp, các định chế tài chính. Có thể liệt kê các vị trí công việc trong một số tổ chức mà các học viên có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp từ chương trình đào tạo như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các doanh nghiệp, các định chế tài chính trong và ngoài nước: Giám đốc tài chính, phó tổng phụ trách tài chính, chuyên gia tư vấn tài chính doanh nghiệp... • Các định chế tài chính như ngân hàng, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm, các doanh nghiệp, các công ty đầu tư: Giám đốc, chuyên gia đầu tư, quản lý đầu tư, quản lý danh mục đầu tư, mua bán sáp nhập... • Các định chế tài chính như ngân hàng, công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm...: Giám đốc, chuyên gia quản trị rủi ro 	<ul style="list-style-type: none"> • Trường cao đẳng, đại học: Giảng viên và cán bộ nghiên cứu <p>37. Ngành Công nghệ thông tin</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Doanh nghiệp trong và ngoài nước; Doanh nghiệp trong khu vực công, cơ quan nhà nước, chính phủ: Chuyên viên công nghệ thông tin; Chuyên viên tư vấn giám sát và triển khai các dự án CNTT; Chuyên viên quản lý dữ liệu; Hỗ trợ người dùng • Công ty phần mềm: Nhân viên phân tích yêu cầu; Lập trình viên phần mềm; Chuyên viên kiểm thử phần mềm; Chuyên viên tư vấn triển khai; Chuyên viên Hỗ trợ khách hàng • Trường cao đẳng, đại học: Giảng viên và cán bộ nghiên cứu <p>38. Ngành Khoa học máy tính</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Doanh nghiệp trong và ngoài nước: Chuyên viên công nghệ thông tin; Chuyên viên tư vấn giám sát và triển khai các dự án CNTT; Chuyên viên quản lý dữ liệu; Hỗ trợ người dùng • Công ty phần mềm: Nhân viên phân tích yêu cầu; Lập trình viên phần mềm; Phát triển giải thuật; Chuyên viên tư vấn triển khai; Chuyên viên Hỗ trợ khách hàng • Trường cao đẳng, đại học: Giảng viên và cán bộ nghiên cứu • Trung tâm nghiên cứu: Bộ phận R&D <p>39. Ngành Kinh doanh số</p> <p>Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Doanh nghiệp: Nhân viên kinh doanh, phân tích dữ liệu kinh doanh; Nhân viên marketing số, nhân viên bán hàng, quản lý kênh phân phối; Nhân viên bộ phận thương mại điện tử; Nhân viên trong các dự án phát triển sản phẩm số 		
--	--	---	--	--

16.6. Chương trình Tài chính công (hướng nghiên cứu)

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:

- Các cơ quan tài chính, kho bạc Nhà nước, thanh tra nhà nước, kiểm toán nhà nước và các định chế tài chính công từ trung ương đến địa phương: Trưởng, phó phòng, chuyên viên (phân tích), kế toán viên, kiểm toán viên
- Văn phòng chính phủ/ Văn phòng quốc Hội, Ủy ban nhân dân/ Hội đồng nhân dân các cấp: Trưởng ban KT-NS, Chánh văn phòng, chuyên viên
- Các đơn vị cung cấp hàng hóa/ dịch vụ công khác: Trưởng, phó phòng, chuyên viên (phân tích), kế toán viên
- Các tổ chức phi chính phủ (NGOs); Các cơ sở nghiên cứu và giáo dục cao đẳng / đại học: Chuyên viên (phân tích), kế toán viên, kiểm toán viên, tư vấn thuế - chính sách, chuyên viên đào tạo, giảng viên, nghiên cứu viên
- Doanh nghiệp: Chuyên viên (phân tích, đào tạo, tư vấn), kế toán viên, kiểm toán viên, chuyên viên kinh doanh

17. Ngành Thống kê kinh tế

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, học viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:

Học viên tốt nghiệp có thể làm việc tại (1) các công ty nghiên cứu thị trường ở vị trí chuyên viên, tư vấn viên (2) bộ phận phân tích dữ liệu tại các công ty quản lý, kinh doanh; (3) các cơ quan thống kê nhà nước như các cục thống kê tỉnh thành hay chi cục thống kê quận huyện thị xã; (4) nghiên cứu viên, giảng viên ở các trường, viện.

18. Ngành Toán kinh tế

Sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên tốt nghiệp có khả năng đảm nhiệm công việc như sau:

- Ngân hàng, Các công ty bảo hiểm, Công ty tài chính, Công ty tư vấn, Doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau cả trong và ngoài nước, Công ty bất động sản, Các cơ quan của chính phủ, Ngân hàng, Các công ty bảo hiểm, Công ty tài chính, Công ty tư vấn, Doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau cả trong và ngoài nước, Công ty bất động sản, Các cơ quan của chính phủ: Chuyên viên phân tích tài chính (Financial Analyst)
- Ngân hàng, Các công ty bảo hiểm, Công ty tài chính, Công ty tư vấn, Doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau cả trong và ngoài nước, Công ty bất động sản, Các cơ quan của chính phủ: Chuyên viên phân tích đầu tư (Investment analysts)
- Ngân hàng, Các công ty bảo hiểm, Công ty tài chính, Công

ty tư vấn, Doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau cả trong và ngoài nước, Công ty bất động sản, Các cơ quan của chính phủ: Chuyên viên quản lý quỹ đầu tư (Investment fund manager)

- Ngân hàng, Các công ty bảo hiểm, Công ty tài chính, Công ty tư vấn, Doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau cả trong và ngoài nước, Công ty bất động sản, Các cơ quan của chính phủ: Phân tích nghiên cứu thị trường (Market research analysis)
- Ngân hàng, Các công ty bảo hiểm, Công ty tài chính, Công ty tư vấn, Doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau cả trong và ngoài nước, Công ty bất động sản, Các cơ quan của chính phủ: Chuyên viên lập kế hoạch tài chính (Financial planner)
- Ngân hàng, Các công ty bảo hiểm, Công ty tài chính, Công ty tư vấn, Doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau cả trong và ngoài nước, Công ty bất động sản, Các cơ quan của chính phủ: Chuyên viên tư vấn chiến lược kinh doanh cho doanh nghiệp (Business firm consultant)
- Ngân hàng, Các công ty bảo hiểm, Công ty tài chính, Công ty tư vấn, Doanh nghiệp thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau cả trong và ngoài nước, Công ty bất động sản, Các cơ quan của chính phủ: Chuyên viên tư vấn

	kinh tế (Economic Consulting) • Trường đại học, cao đẳng, Các viện nghiên cứu: Chuyên viên nghiên cứu, Giảng viên			
--	--	--	--	--

Nguồn: Phòng Đào tạo, Viện Đào tạo Sau đại học, Phòng Đảm bảo chất lượng - Phát triển chương trình, Phòng Chăm sóc và hỗ trợ người học, Ban Quản lý Ký túc xá, UEH.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 10 năm 2023



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. Sử Đình Thành